

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

BÙI HUYỀN MAI

CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO
CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

BÙI HUYỀN MAI

**CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO
CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Mã số: 9310202

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS, TS TRẦN THỊ HƯƠNG

2. TS NGUYỄN THỊ NGỌC LOAN

HÀ NỘI - 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ đúng quy định.

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2025

Tác giả

Bùi Huyền Mai

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	9
1.1. Các công trình nghiên cứu nước ngoài	9
1.2. Các công trình nghiên cứu trong nước.....	15
1.3. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu liên quan và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu làm rõ.....	26
Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI.....	29
2.1. Khái quát về thành phố Hà Nội, các quận và đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội	29
2.2. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội – khái niệm, nội dung, phương thức, vai trò và đặc điểm.....	45
2.3. Chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội – khái niệm, những yếu tố quy định và tiêu chí đánh giá	69
Chương 3: CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA	79
3.1. Thực trạng chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội	79
3.2. Nguyên nhân và những vấn đề đặt ra.....	120
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI.....	131
4.1. Dự báo những yếu tố tác động và phương hướng nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.....	131
4.2. Những giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.....	148
KẾT LUẬN	177
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	179
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	180
PHỤ LỤC	200

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
BCV	: Báo cáo viên
BTVQU	: Ban thường vụ quận ủy
BTG	: Ban Tuyên giáo
BTGQU	: Ban tuyên giáo quận ủy
BTG&DVQU	: Ban tuyên giáo và dân vận quận ủy
CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
CTTG	: Công tác tuyên giáo
CT-XH	: Chính trị - xã hội
DLXH	: Dự luận xã hội
HĐND	: Hội đồng nhân dân
HTCT	: Hệ thống chính trị
MTTQ	: Mặt trận Tổ quốc
TTV	: Tuyên truyền viên
UBND	: Ủy ban nhân dân
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong suốt 95 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định công tác tuyên giáo (CTTG) là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng. Công tác tuyên giáo bao gồm nhiều mặt trong xây dựng nội bộ Đảng, hoạt động lãnh đạo của Đảng, hoạt động quản lý của Nhà nước và chính quyền các cấp, như: nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tuyên truyền, cổ động, văn hóa - văn nghệ, báo chí - xuất bản, thông tin đối ngoại; giáo dục, khoa học và công nghệ, nghiên cứu, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội (DLXH)... Công tác tuyên giáo có vai trò quan trọng, trực tiếp góp phần vào quá trình đổi mới tư duy, hình thành đường lối đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, giáo dục, bồi dưỡng, xây đắp và củng cố niềm tin, định hướng giá trị, xây dựng thế giới quan khoa học cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, thúc đẩy mọi hành động tích cực, sáng tạo nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Trong bối cảnh mới, khi cả nước đang tập trung chuẩn bị văn kiện trình đại hội đại biểu đảng bộ các cấp, tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ các cấp trong năm 2025, hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng năm 2026, chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, CTTG cũng phải thay đổi, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Ngày 29/10/2024 làm việc với Ban Tuyên giáo (BTG) Trung ương về tình hình thực hiện nhiệm vụ CTTG từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay và các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị tiếp tục đổi mới mạnh mẽ CTTG theo hướng chủ động, sát thực tiễn, nhạy bén, phát hiện và kịp thời tham mưu với Đảng giải quyết hiệu quả vấn đề thực tiễn nổi lên [66].

Hà Nội là Thủ đô, trái tim của cả nước, trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và thương mại quốc tế. Thành phố Hà Nội có nhiều đơn vị hành chính cấp huyện nhất Việt

Nam với 30 đơn vị, trong đó có 12 quận, gồm: Ba Đình, Cầu Giấy, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Long Biên, Hà Đông, Tây Hồ, Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm. Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của CTTG đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (HTCT) và đời sống nhân dân, trong những năm qua, Đảng bộ thành phố Hà Nội nói chung, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội nói riêng đã chú trọng nâng cao chất lượng CTTG. Do đó, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, DLXH của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm được chú trọng thông qua việc chủ động theo dõi địa bàn, trên báo chí, nắm bắt DLXH, khai thác thông tin về quận từ nhiều nguồn khác nhau, trên cơ sở đó kịp thời kiến nghị, đề xuất với cấp ủy có biện pháp giải quyết, định hướng tư tưởng và DLXH kịp thời. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở quận được chú trọng. Việc bồi dưỡng, cập nhật thông tin, kiến thức mới, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong HTCT quận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được quan tâm và chỉ đạo thường xuyên... Điều này góp phần tạo sự thống nhất cao trong các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân và tạo tiền đề quan trọng đưa nghị quyết vào cuộc sống, góp phần tạo động lực xây dựng, phát triển các quận, Thủ đô và đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội vẫn còn tồn tại một số hạn chế, như: công tác tổng kết thực tiễn chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới; triển khai thực hiện nội dung của các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Đảng, của cấp ủy các cấp chưa thật sự tích cực, đồng bộ và thường xuyên; công tác sơ kết, tổng kết còn có biểu hiện hình thức. Sự phối hợp giữa các ngành, đơn vị, “bình chũng” trong khối tư tưởng, khoa giáo có lúc chưa hiệu quả, do đó chưa tạo được sức mạnh tổng hợp trong tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức và đấu tranh phê phán những biểu hiện lệch lạc, quan điểm sai trái, thù địch... Chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội còn một số hạn chế: việc thực

hiện một số nội dung, phương thức CTTG của một số đảng bộ quận chưa đáp ứng yêu cầu, còn đơn điệu và chưa phù hợp với từng đối tượng, ảnh hưởng đến niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận... Thực tiễn chất lượng CTTG của đảng bộ quận còn có những vấn đề đặt ra cấp thiết cần giải quyết, như: 1) yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ, ban thường vụ quận uỷ (BTVQU) đối với CTTG trong khi năng lực lãnh đạo CTTG của quận uỷ viên còn hạn chế nhất định; 2) yêu cầu, nhiệm vụ, chất lượng CTTG ngày càng cao trong khi nguồn lực CTTG còn hạn chế, bất cập; 3) yêu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào CTTG, hiện đại hoá phương thức CTTG của đảng bộ quận trong khi trình độ, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại của cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm CTTG ở một số đảng bộ quận chưa đáp ứng được yêu cầu; 4) nhiệm vụ tổ chức các hoạt động CTTG, trong đó có tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, Thủ đô và quận cần huy động nguồn lực, kinh phí lớn trong khi nguồn lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính của các quận còn hạn chế, bất cập; 5) yêu cầu ban hành quy chế phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong HTCT quận tham gia CTTG, tạo sự thống nhất trong hoạt động CTTG của các đảng bộ quận trong khi chưa có quy chế phối hợp chung trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, chưa có hướng dẫn cụ thể của Thành uỷ Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ Hà Nội.

Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của quận, Thủ đô, đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Là đảng viên, cán bộ lãnh đạo công tác trong HTCT thành phố Hà Nội, bằng thực tiễn kinh nghiệm công tác, kiến thức lý luận, phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu, tư duy lý luận được trang bị trong thời gian học nghiên cứu sinh tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tôi quyết định chọn đề tài ***“Chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay”*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, phân tích thực trạng, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án, khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu có liên quan, làm căn cứ luận án có thể kế thừa, phát triển; đồng thời xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, xây dựng các khái niệm công cụ, khái niệm trung tâm của luận án, xây dựng khung lý thuyết của đề tài luận án.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến tháng 02/2025; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế và những vấn đề đặt ra.

- Phân tích các yếu tố thuận lợi, các yếu tố không thuận lợi tác động đến chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, đề xuất phương hướng và những giải pháp nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- Về không gian: Luận án khảo sát CTTG và đánh giá chất lượng CTTG của 12 đảng bộ quận, gồm: Ba Đình, Cầu Giấy, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Long Biên, Hà Đông, Tây Hồ, Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm.

- Về thời gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng chất lượng

CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến tháng 02/2025; phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị thời gian tới. Tuy nhiên, do hạn chế về thời gian và nguồn thu thập số liệu, dung lượng số trang của luận án, nên luận án tập trung khảo sát số liệu những năm gần đây của nhiệm kỳ đại hội đại biểu đảng bộ quận 2020-2025, có điểm xuyên suốt số liệu của nhiệm kỳ 2015-2020.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác tư tưởng, lý luận, CTTG, về xây dựng và hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng CTTG và thực trạng chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến 02/2025.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

- Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị và khoa học liên ngành, như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp; phương pháp logic kết hợp lịch sử; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn.

+ Phương pháp hệ thống hóa: Được sử dụng trong phần tổng quan tình hình nghiên cứu và chương 2 của luận án nhằm nghiên cứu về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội một cách đầy đủ và toàn diện về mặt lý luận; đồng thời xác định rõ nội dung cần tập trung nghiên cứu của đề tài.

+ Phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp: Được sử dụng chủ yếu trong đánh giá thực trạng chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến nay. Phân tích các báo cáo, số liệu từ các văn kiện, văn bản của Thành ủy, quận ủy, ban tuyên giáo quận ủy (BTGQU); tổng hợp, đưa ra các nhận định, đánh giá ưu điểm, hạn chế trong thực trạng.

+ Phương pháp logic kết hợp lịch sử: Được sử dụng trong chương 2 của

luận án nhằm làm rõ những vấn đề lý luận về CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội và chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, từ đó xác định rõ các tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

+ Phương pháp quy nạp và diễn dịch: Được sử dụng để đưa ra các nhận định, đánh giá, luận cứ, luận chứng, được sử dụng trong từng nội dung của luận án, chủ yếu sử dụng trong chương 3 của luận án.

+ Phương pháp thống kê, so sánh: Được sử dụng nhằm đánh giá, xử lý các số liệu từ các nguồn tổng hợp được.

+ Phương pháp điều tra xã hội học: Thông qua phiếu điều tra, khảo sát để đánh giá thực trạng chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội. Kết quả khảo sát được xử lý trên phần mềm SPSS (viết tắt của Statistical Package for the Social Sciences) phiên bản 22. Nghiên cứu sinh đã dùng các phương pháp phân tích sau để nghiên cứu: phân tích mô tả; phân tích đánh giá độ tin cậy; phương pháp hệ số tin cậy Cronbach Alpha.

Để thu thập thông tin điều tra xã hội học về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, nghiên cứu tiến hành khảo sát đối tượng: ủy viên ban chấp hành đảng bộ quận, cán bộ BTGQU và đảng viên trong đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội. Nghiên cứu tiến hành khảo sát trong thời gian từ tháng 5/2024 đến tháng 7/2024 với tổng số 680 phiếu phát ra, thu về 680 phiếu, trong đó 29 phiếu không đạt, 651 phiếu đạt.

Các nhóm tuổi trong khảo sát được phân chia thành ba nhóm chính: Dưới 35 tuổi chiếm 53,5%, từ 25 đến dưới 60 tuổi chiếm 44,8%, và trên 60 tuổi chiếm 1,7%. Về giới tính, tỷ lệ nam chiếm 45,5% và nữ chiếm 54,5%. Về trình độ học vấn, nhóm có trình độ trung cấp chiếm 21,7%, đại học chiếm 45%, và sau đại học chiếm 33,3%. Về trình độ lý luận chính trị, 41,5% đối tượng có trình độ sơ cấp, 41,5% có trình độ trung cấp, và 17% có trình độ cao cấp. Những số liệu này phản ánh sự phân bố tương đối đồng đều trong các nhóm đối tượng khảo sát, giúp cung cấp góc nhìn tổng quan về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

+ Phương pháp nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn: Được sử dụng trong chương 2 của luận án khi xây dựng khung lý thuyết của luận án, các khái niệm công cụ và khái niệm trung tâm của luận án; tổng kết thực tiễn thông qua hoạt động thực tiễn CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội được thể hiện trong các báo cáo, các văn bản của Thành uỷ, quận uỷ, BTGQU, điều tra, khảo sát... để đánh giá và chỉ ra những vấn đề đặt ra từ thực tiễn. Nghiên cứu thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn để đề ra các giải pháp cần thiết, khả thi nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả tổng hợp nhằm hoàn thành mục tiêu nghiên cứu.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Một là, luận án xây dựng được khái niệm chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội: *Chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là tổng hoà những giá trị trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động CTTG, làm cho CTTG đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận.*

Hai là, luận án xác định được 04 tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, gồm: 1) Mức độ thực hiện nội dung CTTG của đảng bộ quận; 2) Mức độ thực hiện phương thức CTTG của đảng bộ quận; 3) Sự chuyển biến nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội (CT-XH) của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG; 4) Mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quận.

Ba là, luận án phân tích, luận giải 02 giải pháp mới mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới, đó là: 1) Tiếp tục đổi mới một số nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện mới; 2) Xây dựng cơ quan tham mưu

quận ủy và đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách làm CTTG vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Kết quả nghiên cứu của luận án có ý nghĩa lý luận, làm rõ khái niệm CTTG của đảng bộ quận, nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận; khái niệm, các yếu tố quy định và tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho Thành ủy Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các quận ủy ở thành phố Hà Nội trong CTTG và nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, trong lãnh đạo, chỉ đạo CTTG của các đảng bộ quận.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn học Xây dựng Đảng ở Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong, trong hệ thống trường Đảng, tài liệu tham khảo cho các lớp bồi dưỡng CTTG cấp huyện tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, các lớp do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hà Nội, ban tuyên giáo và dân vận quận ủy (BTG&DVQU) chủ trì, tổ chức.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU NƯỚC NGOÀI

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác tư tưởng, công tác tuyên giáo và cán bộ tuyên giáo

Phăn Đương Chít Vông Sa (2002), *Công tác lý luận của Đảng Nhân dân cách mạng Lào trong thời kỳ đổi mới*, Luận án tiến sĩ, chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [163]. Luận án khẳng định, trong sự lãnh đạo của Đảng, công tác lý luận có vai trò quan trọng. Từ năm 1986, sau Đại hội IV của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đến nay, công tác lý luận của Đảng có nhiều đổi mới, đóng góp vào quá trình phát triển của đất nước trên mọi lĩnh vực; tuy nhiên, những vấn đề lý luận của công cuộc đổi mới đặt ra cần làm sáng tỏ. Trên cơ sở phân tích thực trạng và nêu lên một số kinh nghiệm đổi mới công tác lý luận, luận án đề ra phương hướng, giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao chất lượng công tác lý luận của Đảng Nhân dân cách mạng Lào.

Mun Kẹo O La Bun (2003), *Nhiệm vụ cơ bản và biện pháp chung của công tác chính trị, tư tưởng trong tình hình mới*, Tạp chí ALun May, số 4-2003 [61]. Bài viết đã phân tích một số nội dung về sự tác động của bối cảnh và tình hình trong nước, thế giới đòi hỏi Đảng Nhân dân cách mạng Lào cần lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng; làm rõ vị trí, vai trò, ý nghĩa, thực trạng và những vấn đề đặt ra đối với công tác nghiên cứu lý luận và thực tiễn hiện nay nhằm phục vụ công tác tư tưởng, lý luận; phân tích những ưu điểm, hạn chế trong thực tiễn công tác giáo dục, tuyên truyền lý luận và đường lối, chính sách của Đảng, nghiên cứu giảng dạy và công tác tuyên truyền, vận động phong trào thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và chỉ rõ một số vấn đề trong tổ chức bộ máy và đào tạo cán bộ tư tưởng tại Trung ương cũng như các địa phương trên cả nước Lào.

Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2003), *Phương hướng chung và giải pháp chủ yếu của công tác chính trị - tư tưởng*

trong tình hình mới, Nxb. Quốc gia, Viêng Chăn [56]. Sách đã làm rõ một số nội dung tiêu biểu như hệ thống hóa những thành tựu, hạn chế của công tác tư tưởng từ khi tiến hành đổi mới đến những năm đầu của thế kỷ XXI; phân tích những đòi hỏi đặt ra từ thực tiễn công tác chính trị, tư tưởng nhất là đấu tranh tư tưởng, lý luận để bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng Nhân dân cách mạng Lào.

Xắc Xa Vát Xuân Thệp Phim Ma Son (2003), *Công tác tư tưởng của Đảng Nhân dân cách mạng Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ Lịch sử, chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [166]. Luận án làm rõ được tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân và đề xuất phương hướng và các giải pháp nhằm tăng cường công tác tư tưởng của Đảng Nhân dân cách mạng Lào hiện nay.

Cục Cán bộ, Bộ Tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2005), *Tuyên truyền công tác tư tưởng trong thời kỳ mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [64]. Sách gồm 9 chương, tổng kết một cách có hệ thống và toàn diện những kinh nghiệm cơ bản trong công tác tuyên truyền tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Chương 9 trình bày về xây dựng đội ngũ những người làm công tác tuyên truyền tư tưởng; yêu cầu về tố chất đối với cán bộ làm công tác tuyên truyền tư tưởng, trong đó đã chỉ rõ vai trò đặc biệt của công tác tuyên truyền.

Vương Bột Chính (2006), *Một số vấn đề về công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong tình hình mới*, Tạp chí Nghiên cứu tư tưởng chính trị, số 3-2006 [63]. Bài viết nhấn mạnh việc triển khai công tác tư tưởng trước hết là phải kiên trì những truyền thống tốt, cách làm tốt có hiệu quả mà trước đây đã từng áp dụng, điều quan trọng hơn là phải thích nghi với tình hình mới, không ngừng tìm tòi phương pháp mới. Chính vì vậy, phải chú trọng điều hoà, hình thành nên “dàn hợp xướng” của công tác tư tưởng có sự tham gia của xã hội.

Tào Mạo Xuân, Mạnh Phạm Cường (2008), *Một số đặc điểm và kinh nghiệm về đổi mới lý luận của Đảng cộng sản Trung Quốc từ khi cải cách mở cửa đến nay*, Tạp chí Lý luận Trung Quốc, số 12 [209]. Bài viết đã khái quát chặng đường đổi mới, đặc điểm công tác đổi mới lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ khi cải cách mở cửa đến nay. Các tác giả đã đưa ra hai kinh nghiệm đổi mới lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ khi cải cách mở cửa

đến nay: *Thứ nhất*, Đảng Cộng sản Trung Quốc buộc phải giữ tính tự giác cao trong đổi mới lý luận. *Thứ hai*, công tác đổi mới lý luận của Đảng buộc phải kiên trì sự thống nhất giữa kế thừa và phát triển.

Diêm Kiệt Hoa (2013), *Nghiên cứu tiến trình phát triển giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 5-2013, tr.12-17 [103]. Bài viết khẳng định: Trung Quốc là một nước xã hội chủ nghĩa (XHCN) kiên trì lấy chủ nghĩa Mác làm tư tưởng chỉ đạo, tiến hành giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác. Từ góc độ tiến trình phát triển và hoàn thiện của việc giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc, rút ra bài học kinh nghiệm giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác, qua đó thúc đẩy tốt hơn nữa sự phát triển của giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc.

Jason Stanley (2016), *How Propaganda Works (Cách thức tuyên truyền vận hành)*, Princeton University Press [217]. Tác giả xem xét cách tuyên truyền hoạt động, cách nó làm suy yếu nền dân chủ, đặc biệt là các lý tưởng về sự cân nhắc dân chủ và bình đẳng, và cách nó đã gây tổn hại đến các nền dân chủ trong quá khứ. Dựa trên nhiều nguồn khác nhau, bao gồm lý thuyết nữ quyền, lý thuyết chủng tộc quan trọng, nhận thức luận, ngữ nghĩa hình thức, lý thuyết giáo dục và tâm lý học xã hội và nhận thức, tác giả giải thích cách thức tuyên bố thao túng và đạo đức giả về các niềm tin và hệ tư tưởng sai lầm phát sinh và duy trì sự bất bình đẳng trong xã hội, chẳng hạn như bất công về chủng tộc thường xảy ra ở Hoa Kỳ. Tác giả khẳng định, việc hiểu biết về tuyên truyền và các cơ chế của nó là điều cần thiết để bảo tồn và bảo vệ các nền dân chủ tự do ở mọi nơi.

Bernard Bailyn (2017), *The Ideological Origins of the American Revolution (Nguồn gốc tư tưởng của cuộc cách mạng Hoa Kỳ)*, Tantor Audio [215]. Tác giả thảo luận về cuộc tranh luận gay gắt trên toàn quốc về việc phê chuẩn Hiến pháp, nhấn mạnh tính liên tục giữa cuộc đấu tranh về nền tảng của chính quyền quốc gia và các nguyên tắc ban đầu của cách mạng Hoa Kỳ. Nghiên cứu về sự tồn tại dai dẳng nguồn gốc tư tưởng của quốc gia đã bổ sung một chiều hướng mới cho nghiên cứu và đưa ý nghĩa của nó vào những mối quan tâm quan trọng hiện nay.

Somphanh Sivongxay (2022), *Tính tích cực chính trị trong đấu tranh tư tưởng - lý luận của đội ngũ giảng viên trong các nhà trường công an nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [165]. Trên cơ sở phân tích lý luận, thực tiễn về tính tích cực chính trị trong đấu tranh tư tưởng - lý luận của đội ngũ giảng viên các nhà trường công an nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, luận án đề xuất một số yêu cầu và giải pháp chủ yếu nhằm phát huy tính tích cực chính trị trong đấu tranh tư tưởng - lý luận của đội ngũ giảng viên các nhà trường công an nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đáp ứng đòi hỏi thực tiễn hiện nay.

Fuel (2024), *Propagandopolis: A Century of Propaganda from around the World (Hình ảnh tuyên truyền: Một thế kỷ nhìn lại)*, Fuel [219]. Sách tập hợp các tài liệu về tuyên truyền của các hệ tư tưởng khác nhau từ nhiều khu vực trên toàn thế giới (đặc biệt tập trung vào Mỹ và Liên Xô) từ đầu thế kỷ XX đến hiện tại. Các tài liệu được lựa chọn cho thấy cách tuyên truyền đã được sử dụng để gợi lên cảm xúc, tập hợp sự ủng hộ hoặc gieo rắc nỗi sợ hãi.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, chất lượng công tác tuyên giáo

Điền Trung Mẫn (2007), *Bàn về đổi mới công tác tư tưởng thời kỳ mới*, Tạp chí Học tập và Nghiên cứu lý luận, số 8-2007 [132]. Bài viết khẳng định, công tác tư tưởng là thế mạnh chính trị quan trọng của Đảng Cộng sản Trung Quốc, đặc biệt là trong thời kỳ xã hội tiến hành cải cách. Trên cơ sở khẳng định vai trò to lớn của công tác tư tưởng, tác giả cho rằng, công tác tư tưởng là con đường quan trọng để xây dựng xã hội hài hoà; công tác tư tưởng vừa là nội dung quan trọng sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, vừa là con đường quan trọng và sự bảo đảm quan trọng để Đảng Cộng sản Trung Quốc thực hiện vai trò lãnh đạo của mình. Tác giả cũng nêu rõ phương châm của công tác tư tưởng là “lấy dân làm gốc”, phải bám sát thực tế, bám sát quần chúng, bám sát cuộc sống, lắng nghe ý kiến của quần chúng nhân dân, cố gắng vận dụng nhiều hình thức; cần tăng cường cải tiến công tác tư tưởng cho những người sống nay đây mai đó và đội ngũ nông dân ra thành phố tìm việc làm, cho những công nhân thất nghiệp

và những người thuộc tầng lớp lao động, cho các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, khu vực nông thôn miền núi hải đảo xa xôi để công tác tư tưởng được phủ khắp mọi lĩnh vực.

Bun Đuông Cay Xỏn (2008), *Chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ tỉnh đồng bằng miền Trung, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [208]. Luận án phân tích về chất lượng và tiêu chí đánh giá chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ tỉnh đồng bằng miền Trung, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đánh giá thực trạng chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ tỉnh đồng bằng miền Trung, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, luận án đề xuất những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của các đảng bộ tỉnh đồng bằng miền Trung nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay.

Chu Chí Hòa (2010), *Đổi mới công tác xây dựng Đảng ở nông thôn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [105]. Tác giả đã phân tích thực tiễn Trung Quốc, từ đó khẳng định công tác quần chúng nông thôn có làm tốt hay không đều ảnh hưởng đến sự phát triển và ổn định của Trung Quốc. Người cán bộ ở nông thôn, trong đó có cán bộ tuyên giáo phải tích cực nghiên cứu những chuyển biến mới trong đời sống kinh tế - xã hội và những đặc điểm mới trong công tác vận động nông dân; đổi mới phương thức làm việc, chú ý thuyết phục, giáo dục để giải quyết tốt những vấn đề và mâu thuẫn nội bộ của người dân nông thôn; phải hiểu được những khó khăn và tình hình thực tế của người dân ở nông thôn, có cách làm hợp ý dân.

Sai Kham Moun Ma Ni Vong (2014), *Vấn đề giáo dục lý luận Mác - Lênin cho học viên hệ cao cấp ở các trường chính trị và hành chính nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [204]. Luận án phân tích vai trò của giáo dục lý luận Mác - Lênin cho học viên hệ cao cấp ở các trường chính trị và hành chính nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Trên cơ sở phân tích thực trạng và những vấn đề đặt ra của giáo dục lý luận Mác - Lênin cho học viên hệ cao cấp ở

các trường chính trị và hành chính nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, luận án đề xuất một số phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận Mác - Lênin cho những học viên này ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay.

Lý Thận Minh (Chủ biên), Trần Chi Hoa (2017), *Tính trước nguy cơ - Suy ngẫm sau 20 năm Đảng Cộng sản Liên Xô mất Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [138]. Trong Chương III: Công tác ý thức hệ của Đảng Cộng sản Liên Xô, các tác giả khẳng định: Đảng Cộng sản lấy lý luận cơ bản chủ nghĩa Mác làm tư tưởng chỉ đạo, mà lý luận cơ bản và tư tưởng chỉ đạo của Đảng Cộng sản cần thông qua công tác ý thức hệ của Đảng để quán triệt và thể hiện tới toàn Đảng và toàn xã hội. Công tác ý thức hệ là sợi dây cáp và nhịp cầu nối liền tư tưởng lý luận của Đảng Cộng sản với các công tác khác. Đây là tài liệu tham khảo bổ ích đối với nghiên cứu sinh trong nghiên cứu về kinh nghiệm CTTG.

Kim Jong-Il (2022), *Giving priority to ideological work is essential for accomplishing socialism (Công tác tư tưởng - chìa khóa then chốt để xây dựng xã hội chủ nghĩa thành công)* [216]. Đây là một phần (trong 3 cuốn) của tác giả Kim Jong-Il. Hệ tư tưởng và lý thuyết XHCN phát triển trên cơ sở khái quát các yêu cầu hiện đại và kinh nghiệm cách mạng trong khi cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân phát triển. Hệ tư tưởng và lý luận XHCN là vũ khí lý luận và lý luận của quần chúng nhân dân trong cuộc đấu tranh vì CNXH và là kim chỉ nam cho cuộc đấu tranh đó. Những thay đổi của thời đại và tình hình đang phát triển đặt ra nhiều vấn đề mà lý luận XHCN hiện có không thể giải quyết được. Do đó, đảng phải chú ý chặt chẽ đến hoạt động lý luận và lý luận để phát triển hệ tư tưởng XHCN theo sự thay đổi của thời đại và trong tiến trình của cách mạng và xây dựng.

Souvanxay Dengdouangthong (2022), *Giáo dục chính trị - tư tưởng cho thanh niên ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 5(21)-2022, tr.66-70 [87]. Bài viết khẳng định, giáo dục thế hệ trẻ, nhất là giáo dục về chính trị - tư tưởng cho thanh niên là một mục tiêu chiến lược quan trọng của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Bởi đây là cánh tay

phải, là người kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng. Do vậy, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh niên, coi đây là công việc gốc, thường xuyên có liên quan đến tất cả các lĩnh vực công tác nhằm tạo sự thống nhất với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm giáo dục thanh niên có lòng yêu nước, yêu truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác tư tưởng, công tác tuyên giáo và cán bộ tuyên giáo

Đào Duy Quát (Chủ biên) (2010), *Công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [153]. Sách gồm 2 chương đã làm rõ khái niệm, hệ thống, cấu trúc và đối tượng, phương pháp nghiên cứu công tác tư tưởng; mục đích, chức năng và nhiệm vụ của công tác tư tưởng; vai trò của công tác tư tưởng trong sự nghiệp đổi mới; nguyên tắc, phương châm, giáo dục tư duy lý luận, chính trị - tư tưởng, kinh tế... Đặc biệt, tác giả khẳng định vai trò của đội ngũ báo cáo viên (BCV), tuyên truyền viên (TTV) trong việc tuyên truyền và bảo vệ Đảng. Tác giả nhấn mạnh cần xây dựng đội ngũ cán bộ cho công tác tư tưởng, cơ sở vật chất tiên tiến, hệ thống tổ chức và phương thức hoạt động của ban tuyên giáo (BTG); hoạt động kiểm tra hiệu quả của công tác tư tưởng.

Ngô Huy Tiếp (2011), *Những vấn đề lý luận về công tác tư tưởng của Đảng hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [184]. Công tác tư tưởng góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng, chính trị. Công tác tư tưởng của Đảng là một hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức của Đảng đối với các hoạt động tư tưởng. Công tác tư tưởng được cấu thành bởi ba bộ phận: Công tác lý luận; văn hóa - văn nghệ; tuyên truyền, cổ động.

Đỗ Khánh Tạng (2012), *Nghiên cứu lý luận phục vụ công tác tuyên giáo*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội [168]. Tác giả chủ yếu tập trung vào hai vấn đề chính: *Một là*, tư tưởng, đạo đức, tác phong, lời nói và việc làm của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn soi sáng lý luận và thực tiễn CTTG. *Hai là*, đề cập đến chuyên đề lý luận, thực tiễn về CTTG. Công tác tuyên giáo là một nghề của hoạt động chính trị và xã hội phức tạp. Tác giả đã chỉ ra mối quan hệ tương hỗ

giữa CTTG với công tác dân vận; những nội dung chủ yếu CTTG cấp huyện, cấp xã và mối quan hệ giữa chúng; làm rõ được thế mạnh của văn học - nghệ thuật phục vụ CTTG, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác của đội ngũ cán bộ tuyên giáo.

Đào Duy Tùng (2015), *Công tác tư tưởng trong thời kỳ đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [192]. Tác giả đi sâu nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, dành nhiều thời gian xuống cơ sở, tiếp xúc trực tiếp với nhân dân, học hỏi kinh nghiệm và lắng nghe ý kiến của dân. Công tác tư tưởng là một khoa học và một nghệ thuật, có nhiệm vụ nghiên cứu lý luận, phát triển một cách sáng tạo và làm cho phong phú lý luận học thuyết Mác - Lênin, bám sát thực tiễn, thông qua các hoạt động trang bị lý luận cách mạng tiên tiến cho quần chúng, biến thành lý tưởng và niềm tin, thành sự giác ngộ sâu sắc và hành động cách mạng để nhân nguồn sức mạnh nội lực thành một lực lượng vật chất vô địch, đưa mọi chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Mai Đức Ngọc (2015), *Xử lý tình huống trong công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [141]. Tác giả đã phân tích, làm rõ nội hàm khái niệm công tác tư tưởng; phân tích nội dung, biểu hiện, nguyên nhân và cách thức nhận dạng, yêu cầu và phương pháp tiếp cận quy trình, giải pháp xử lý các tình huống trong công tác tư tưởng. Từ đó cung cấp kiến thức, kỹ năng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý trong việc chủ động xử lý có hiệu quả các tình huống trong công tác tư tưởng.

Bùi Thế Đức (2016), *Công tác tuyên giáo trước yêu cầu mới*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội [90]. Tác giả làm rõ những yêu cầu đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo cần đảm bảo các tiêu chí về phẩm chất, năng lực cơ bản: *Thứ nhất*, cán bộ tuyên giáo phải có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, giản dị, phải có “tâm” và “tâm”. *Thứ hai*, cán bộ tuyên giáo phải có tinh thần hăng say, nhiệt huyết với nghề. *Thứ ba*, cán bộ, đảng viên tiến hành CTTG phải bám sát thực tiễn và gắn bó mật thiết với các tầng lớp nhân dân. *Thứ tư*, cán bộ tuyên giáo cần có tác phong làm việc khoa học. Công tác tuyên giáo cần tiếp tục đấu tranh chống lại âm mưu “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của thế lực phản động. Nội dung sách chưa đề cập đến khái niệm, nội

dung, phương thức hay hình thức, phương pháp CTTG của Đảng, vấn đề này sẽ được nghiên cứu sinh tập trung nghiên cứu làm rõ trong luận án đối với CTTG của đảng bộ quận.

Phạm Văn Linh (Chủ biên) (2016), *Một số vấn đề đổi mới nội dung, phương thức công tác tuyên giáo trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [127]. Ngay từ khi mới thành lập, do nhận thức đúng tầm quan trọng đặc biệt của công tác tư tưởng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã sớm thành lập ngành Tuyên giáo (ngày 01-8-1930), không chỉ là công cụ quan trọng mà còn là bộ phận cấu thành trong hoạt động lãnh đạo của Đảng. Hiện nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa, tình hình quốc tế có nhiều thay đổi, các thế lực phản động không ngừng dùng mọi thủ đoạn để chống phá, do đó, ngành Tuyên giáo phải quyết tâm cao trong việc đổi mới nội dung, phương thức công tác. Sách đề cập trên phạm vi lý luận chung về đổi mới nội dung, phương thức CTTG của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tình hình mới. Luận án tập trung nghiên cứu phạm vi CTTG của đảng bộ quận ở Thủ đô Hà Nội, gắn liền với đặc thù của Thủ đô Hà Nội, nơi trung tâm, thường xuyên chịu sự chống phá của các thế lực thù địch, trình độ dân trí cao, chất lượng đảng viên cao, số lượng đảng viên đông.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2017), *Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo trong giai đoạn hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [110]. Sách nêu lên những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên: *Một là*, tiếp tục hoàn thiện chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ CTTG phù hợp với yêu cầu đặt ra trong tình hình mới. *Hai là*, trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cần đổi mới nội dung, chương trình. *Ba là*, công tác luân chuyển cán bộ tuyên giáo cần được thực hiện phù hợp qua đó góp phần rèn luyện cán bộ qua thực tiễn cách mạng. *Bốn là*, ban hành và thực hiện một số chế độ, chính sách phù hợp, nhất là đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách. *Năm là*, xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm thực tiễn.

Lương Khắc Hiếu (2017), *Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội [101]. Tác giả làm rõ khái niệm, phạm trù về các yếu tố, các bộ phận cấu thành của công tác tư tưởng; nghiên

cứu lý luận về các hình thái, các bộ phận của công tác tư tưởng. Đồng thời, làm rõ công tác tuyên truyền và hoạt động của BCV, TTV; công tác giáo dục lý luận chính trị và giáo dục truyền thống cách mạng; các tổ chức và sinh hoạt, hội họp của các tổ chức; các thiết chế văn hóa và hoạt động của các thiết chế văn hóa; các phương tiện thông tin đại chúng.

Trần Thị Hương, Đỗ Thị Diệp (2020), *Công tác tuyên giáo ở thành phố Hà Nội trong tình hình hiện nay: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 11+12-2020, tr.107-112 [117]. Trong những năm qua, trên cơ sở bám sát sự chỉ đạo của BTG Trung ương, Thành ủy Hà Nội và nhiệm vụ chính trị của thành phố, với tinh thần chủ động, sáng tạo, ngành tuyên giáo của thành phố Hà Nội đã nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần cổ vũ, động viên nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh Thủ đô. Tuy nhiên, bên cạnh đó, CTTG ở thành phố Hà Nội vẫn còn những hạn chế, bất cập đòi hỏi cần có những giải pháp khả thi nhằm nâng cao chất lượng công tác này trong thời gian tới.

Lê Văn Hiếu (2020), *Công tác tuyên giáo của đảng bộ xã ở các tỉnh biên giới phía Bắc giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [102]. Luận án làm rõ những vấn đề lý luận về CTTG của đảng bộ xã ở các tỉnh biên giới phía Bắc, bao gồm khái niệm, vị trí, vai trò, đặc điểm, nội dung, phương thức tiến hành CTTG... Trên cơ sở khảo sát, đánh giá thực trạng CTTG của đảng bộ xã ở các tỉnh biên giới phía Bắc, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm, nguyên nhân, kinh nghiệm, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường CTTG của đảng bộ xã ở các tỉnh biên giới phía Bắc đến năm 2030, bao gồm: *Một là*, tăng cường xây dựng đảng bộ xã, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng bộ xã. *Hai là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, trước hết là Ban Thường vụ, thường trực Đảng ủy, cán bộ chủ chốt về CTTG của đảng bộ xã. *Ba là*, đổi mới nội dung CTTG của đảng bộ xã. *Bốn là*, nâng cao chất lượng đội ngũ BCV, TTV cơ sở, cộng tác viên DLXH; tăng cường đầu tư cơ sở dữ liệu khoa học, điều kiện vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ CTTG. *Năm là*, phát huy vai trò của các

tổ chức trong HTCT, người có uy tín làm CTTG. Sáu là, tăng cường kiểm tra, giám sát của đảng uỷ về CTTG. Luận án tiếp cận CTTG của đảng bộ cấp xã, bước đầu xây dựng được khung lý thuyết của luận án về khái niệm, nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ xã. Hướng nghiên cứu của luận án nghiên cứu sinh thực hiện về chất lượng CTTG của đảng bộ quận là hướng nghiên cứu mới, xây dựng khung lý thuyết của đề tài là tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Lê Đức Hoàng (2020), *Công tác tư tưởng của Đảng trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 3-2020, tr.30-37 [108]. Công tác tư tưởng của Đảng là một trong những nhiệm vụ quan trọng, là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của Đảng Cộng sản và của chế độ. Bài viết khái quát công tác tư tưởng của Đảng qua các thời kỳ lịch sử, chỉ ra các nội dung mới mà công tác tư tưởng của Đảng cần chú ý; đồng thời khuyến nghị các định hướng trong công tác tư tưởng đáp ứng yêu cầu bối cảnh hiện nay.

Ngô Đình Xây (2022), *Chuyển đổi số trong công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 9-2022, tr.28-31 [205]. Ngày nay, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang có bước phát triển đột phá, nhiều biến đổi khó lường, nhiều đổi thay chưa bao giờ tính đến và biết đến. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang cho toàn nhân loại một hy vọng về sự thay đổi mạnh mẽ về mọi mặt của cuộc sống từ kinh tế đến chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường... và làm thay đổi mọi nhận thức, tư duy, nếp sống, thói quen thường có của con người trên mọi nẻo đường, ngõ ngách của cuộc sống trên toàn thế giới.

Trần Quốc Tuấn (2023), *Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng ở Trà Vinh trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Tuyên giáo, số 4-2023, tr.48-50 [189]. Ngành Tuyên giáo Trà Vinh thực hiện công tác tư tưởng của Đảng theo hướng kết nối mở, tăng cường tương tác với người dân, phát huy dân chủ, lắng nghe những phản hồi, tâm tư nguyện vọng của người dân. Qua đó, đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng của Đảng đã kịp thời nắm, phát hiện các vấn đề mới phát sinh trong đời sống tư tưởng của người dân; kịp thời tham mưu cấp uỷ chỉ đạo, giải quyết tốt những vấn đề người dân quan tâm. Quán triệt quan

điểm “tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả”, trong bối cảnh công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và mạng xã hội phát triển mạnh mẽ, BTG Tỉnh ủy Trà Vinh đã tận dụng cơ hội sẵn có, thực hiện đồng loạt nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trên địa bàn tỉnh, trong đó, tập trung chuyển đổi số trong lĩnh vực tuyên giáo.

Nguyễn Danh Tiên, Lê Văn Phong (2023), *Công tác tư tưởng của Đảng trong quân đội - Bài học từ Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954*, Tạp chí Tuyên giáo, số 5-2023, tr.38-41 [180]. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân Việt Nam đã làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ (1945-1954) không chỉ mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ, mà còn cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên toàn thế giới trong thế kỷ XX. Đặc biệt, Chiến dịch này đã để lại nhiều bài học quý báu, trong đó bài học về công tác tư tưởng của Đảng trong Quân đội có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với sự nghiệp xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại cũng như đối với công tác tư tưởng của Đảng thời kỳ mới.

Ngô Đình Xây (2023), *Một số vấn đề đặt ra trong công tác tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 6-2023, tr.38-42 [206]. Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cùng với sự chủ động, tích cực và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, việc triển khai trên thực tế về công tác tư tưởng đã đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, công tác tư tưởng cũng còn nhiều hạn chế. *Một là*, chưa thống nhất trong nhận thức cũng như giữa nhận thức và tổ chức thực hiện. *Hai là*, phương thức truyền đạt thông tin của công tác tư tưởng chưa thực sự đổi mới. *Ba là*, về cơ bản, phương thức tư duy trong công tác tư tưởng vẫn theo cách cũ, lối mòn. *Bốn là*, công tác tư tưởng vẫn chưa được quy trình hóa. *Năm là*, còn có những bất cập trong việc đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng.

Trần Thị Thanh Hương (2023), *An Giang: Công tác tuyên giáo chủ động, thiết thực, kịp thời, hiệu quả*, Tạp chí Tuyên giáo, số 1-2023, tr.54-56 [118]. Bối

cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường, đã tác động nhiều chiều đến tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên, nhân dân và ảnh hưởng không nhỏ đến CTTG. Phát huy những kết quả đạt được, với tinh thần chủ động, quyết tâm cao; bám sát hướng dẫn của Trung ương và chỉ đạo của cấp ủy các cấp, ngành Tuyên giáo An Giang đã nỗ lực khắc phục khó khăn, thách thức, tích cực triển khai và hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ trọng tâm CTTG với nhiều kết quả nổi bật.

Đinh Thị Mai (2023), *Công tác tuyên giáo với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 7-2023, tr.9-15 [131]. Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, trong 10 năm qua, BTG Trung ương đã chủ động, tích cực triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết trên các lĩnh vực: tuyên truyền, lý luận chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, thông tin đối ngoại, khoa học, công nghệ, môi trường, y tế, giáo dục, đào tạo... Thời gian tới, BTG Trung ương xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp để góp phần tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Lại Xuân Môn (2023), *Vấn đề xây dựng chiến lược công tác tuyên giáo đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn cách mạng mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2023, tr.3-9 [139]. Trong suốt tiến trình lịch sử từ khi Đảng ra đời đến nay, ở bất cứ giai đoạn cách mạng nào, CTTG cũng luôn là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu xây dựng, bồi đắp, bảo vệ nền tảng chính trị của chế độ, tuyên truyền, giáo dục, động viên và tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, khẳng định và nâng cao vai trò tiên phong của Đảng về lý luận, chính trị, trí tuệ, văn hoá và đạo đức; thể hiện vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng chiến lược CTTG là yêu cầu cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn đối với ngành Tuyên giáo hiện nay.

Chu Mai Phong (2024), *Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ tuyên giáo tỉnh Kon Tum trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 1, tr.64-68 [147]. Công cuộc đấu

tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng là cuộc chiến lâu dài, bền bỉ bởi dã tâm của các thế lực thù địch không hề thay đổi. Hơn lúc nào hết, toàn Đảng, toàn dân và cả HTCT từ Trung ương đến cơ sở phải luôn nêu cao cảnh giác, chủ động tấn công với các thế lực thù địch, trong đó đội ngũ cán bộ tuyên giáo có vai trò quan trọng, nhất là ở những địa bàn trọng điểm như tỉnh Kon Tum.

Trần Quốc Tuấn (2024), *Vai trò của công tác tuyên giáo trong phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến dân tộc, tôn giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 2, tr.66-68 [190]. Trong thời gian tới, để thực hiện tốt công tác phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến dân tộc, tôn giáo, BTG Tỉnh ủy Trà Vinh tiếp tục chủ trì, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, thông tin định hướng; tăng cường phối hợp nắm DLXH liên quan đến nội dung cần giải quyết; đồng thời đấu tranh, phản bác, vạch trần các âm mưu, thủ đoạn lợi dụng các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, khiếu kiện của đồng bào dân tộc, tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo, không để xảy ra “điểm nóng” về tình hình dân tộc, tôn giáo, góp phần giữ vững tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Phùng Hữu Phú (2024), *Lý tưởng sống, khát vọng cống hiến và nhân cách của người cán bộ là bí quyết thành công của công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8, tr.33-35 [149]. Trong thời gian qua, BTG Trung ương đã trải qua nhiều lần điều chỉnh về tổ chức, đã mang nhiều tên gọi khác nhau, nhưng ở bất cứ thời kỳ nào, giai đoạn nào, Ban luôn là hạt nhân, là đầu mối quy tụ và phát huy trí tuệ và sức mạnh của toàn ngành, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng Đảng ta về chính trị, tư tưởng, đạo đức, xây dựng sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội, quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ được giao; góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do; bảo vệ độc lập, thống nhất, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng, đổi mới, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

Lương Ngọc Vĩnh (2024), *Công tác tư tưởng và công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 5, tr.76 [203]. Công tác tuyên giáo là của cấp ủy đảng, mà lực

lượng nòng cốt là BTG, cán bộ tuyên giáo. Công tác tư tưởng không chỉ của cấp ủy, của BTG, mà còn là nhiệm vụ của tất cả cán bộ, đảng viên, các đoàn thể và chính quyền các cấp. Công tác tuyên giáo là hoạt động lãnh đạo của Đảng trong ba lĩnh vực: tư tưởng, văn hóa và khoa giáo, trong khi đó, công tác tư tưởng là một phương thức lãnh đạo của Đảng và diễn ra ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội kể cả văn hóa và khoa giáo. Vì vậy, khi tiến hành công tác văn hóa và khoa giáo đương nhiên phải sử dụng công tác tư tưởng, từ nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, xây dựng nghị quyết, chỉ thị về văn hóa và khoa giáo; tuyên truyền, giáo dục chính trị; kiểm tra, giám sát cho đến sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên các lĩnh vực đó.

Nguyễn Trọng Nghĩa (2024), *Dấu ấn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Cộng sản, số 8, tr.64-70 [144]. 57 năm đứng trong hàng ngũ của Đảng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới đất nước, Đồng chí để lại nhiều dấu ấn sâu đậm trong công tác tư tưởng của Đảng, góp phần hoạch định chủ trương, đường lối ở tầm chiến lược; xây dựng, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; đưa đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, chất lượng công tác tuyên giáo

Hà Học Hợi, Ngô Văn Thọ (2002), *Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [116]. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng là một nhiệm vụ quan trọng, phải tiến hành thường xuyên, liên tục và lâu dài, vì nhận thức, tư tưởng là những dòng chảy, luôn luôn vận động và phát triển. Các tác giả làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, dự báo tình hình tư tưởng xã hội của nước ta trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa, đề xuất nội dung, giải pháp cơ bản và một số nhiệm vụ trước mắt của công tác tư tưởng.

Phạm Tất Thắng (2010), *Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [173]. Tác giả phân tích những vấn

đề lý luận của công tác tư tưởng như chủ thể, đối tượng, nội dung, khái niệm tư tưởng và công tác tư tưởng của Đảng. Tác giả nêu ra những giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả về nội dung, phương pháp tiến hành, trong đó nhấn mạnh tuyên truyền thi đua yêu nước cần hướng tới tuyên truyền tấm gương điển hình tiên tiến, những người tốt, việc tốt cụ thể, thiết thực, không hình thức.

Ngô Huy Tiệp, Đinh Ngọc Giang (2010), *Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng ở cơ sở*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội [183]. Các tác giả đã làm rõ khái niệm về “nâng cao”, “chất lượng”, “công tác tư tưởng ở cơ sở”, trong đó có đề cập đến vị trí, vai trò và nội dung công tác tuyên truyền miệng ở cấp cơ sở; những nội dung, hình thức, phương châm thực hiện công tác tuyên truyền miệng.

Trần Doãn Tiến, Trần Việt Lưu (2015), *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 1-2015 [181]. Bài viết đã nêu những nhận định của Hội nghị toàn quốc tổng kết CTTG năm 2014, làm rõ thành tựu và hạn chế của CTTG trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội..., từ đó khẳng định vai trò của CTTG trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Các tác giả đã nêu ra những giải pháp thiết thực, cụ thể để nâng cao chất lượng, hiệu quả CTTG và nêu lên nội dung trọng tâm của CTTG trong năm 2015.

Lê Văn Hoạt (2020), *Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng - Giải pháp quan trọng để xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện*, Tạp chí Lao động và xã hội, tháng 7, số 627, tr.20-21 [109]. Công tác tư tưởng có vai trò hết sức to lớn trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Làm tốt công tác tư tưởng, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Lại Xuân Lâm (2022), *Đổi mới công tác tuyên giáo góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 4-2022, tr.43-45 [122]. Đảng bộ

Khối các cơ quan Trung ương là đảng bộ có vai trò, vị trí quan trọng, bao gồm các tổ chức đảng trong các cơ quan tham mưu chiến lược, quản lý ở tầm vĩ mô của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các đoàn thể CT-XH, đơn vị sự nghiệp ở Trung ương. Hoạt động của các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của cả HTCT và sự phát triển của đất nước. Trong thời gian qua, CTTG của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương thường xuyên được đổi mới, góp phần quan trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi các quan điểm lệch lạc, sai trái của các phần tử cơ hội chính trị, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

Trịnh Văn Quyết (2023), *Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong quân đội thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 1-2023, tr.6-9, 17 [161]. Công tác tư tưởng trong Quân đội là một bộ phận công tác tư tưởng của Đảng; một mặt công tác trọng yếu, hàng đầu của công tác đảng, công tác chính trị, nhằm giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội; tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn quân, xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống. Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực dự báo còn diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều yếu tố mất ổn định; có những vấn đề, sự việc xảy ra ngoài dự báo, đòi hỏi các cơ quan, đơn vị toàn quân phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng.

Nguyễn Việt Oanh (2024), *Bắc Giang nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo*, số 2, tr.62-65 [146]. Với tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo, cùng với phương châm “đi trước mở đường, đi cùng thực hiện, đi sau tổng kết”, BTG Tỉnh ủy Bắc Giang đã tích cực khắc phục khó khăn, chủ động đổi mới nội dung, phương thức theo hướng chủ động bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình, linh hoạt, phù hợp, hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm CTTG với nhiều kết quả nổi bật, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh.

Bùi Thế Đức (2024), *Tiếp tục đổi mới công tác tuyên giáo góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 1, tr.26-28 [94]. Trên những chặng đường xây dựng và trưởng thành, dù ở bất cứ giai đoạn nào, trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, đội ngũ những người làm CTTG đều phấn đấu vì phong trào cách mạng của quần chúng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao cả được Đảng và nhân dân giao phó. Lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh điều đó.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU LÀM RÕ

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án

Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác tư tưởng, CTTG, cán bộ tuyên giáo và chất lượng công tác tư tưởng, CTTG của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp với nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau, đạt được nhiều kết quả lý luận và thực tiễn quan trọng, trong đó có thể kể đến:

Một là, các công trình nghiên cứu đã đề cập khá toàn diện, cơ bản đến vị trí, vai trò, nhiệm vụ, nội dung, hình thức của công tác tư tưởng, CTTG và đội ngũ cán bộ tuyên giáo.

Hai là, các công trình nghiên cứu, đặc biệt là kết quả nghiên cứu của các sách, đề tài khoa học, các bài báo khoa học đã đánh giá sát, đúng thực trạng công tác tư tưởng, CTTG và chất lượng công tác tư tưởng, CTTG của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp với những số liệu, dẫn chứng cụ thể, chính xác. Trong đó, một số công trình nghiên cứu đã chỉ ra những kinh nghiệm trong công tác tư tưởng, CTTG của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp.

Ba là, mỗi công trình nghiên cứu lại khai thác dưới góc độ khác nhau và đưa ra các giải pháp khác nhau nhưng đều hướng tới mục tiêu chung là nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, CTTG của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Một số công trình nghiên cứu đã bước đầu luận giải, đề xuất, kiến nghị tiếp tục giải quyết vấn đề không chỉ về mặt phương pháp luận, nhận thức luận mà cả những kiến nghị một cách cụ thể ở từng khía cạnh, với từng lĩnh vực nhằm nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, CTTG của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp.

Kết quả nghiên cứu của những công trình trên có giá trị tham khảo để nghiên cứu sinh thực hiện nhiệm vụ của luận án; cung cấp cơ sở lý luận để xây dựng khung lý thuyết của luận án; gợi mở những ý tưởng xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Bên cạnh những giá trị đã đạt được về mặt khoa học mà các công trình nghiên cứu đã công bố nêu trên, vẫn còn khoảng trống về mặt lý luận mà các công trình nghiên cứu chưa đề cập, như: chưa làm sáng tỏ khái niệm, chủ thể, đối tượng, lực lượng tham gia CTTG của đảng bộ quận; nội dung, phương thức, vai trò, đặc điểm CTTG của đảng bộ quận; chưa đề cập đến khái niệm chất lượng CTTG, chưa phân tích các yếu tố quy định chất lượng CTTG và chưa bàn đến tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG.

Từ kết quả tổng quan các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài luận án, cho thấy hiện nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách toàn diện, có tính hệ thống về chất lượng CTTG của Đảng nói chung, chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội nói riêng. Do đó, đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã được công bố, nghiên cứu sinh đi vào lựa chọn tiếp cận hướng nghiên cứu này.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu làm rõ

Mặc dù, đã có một số công trình đề cập đến chất lượng CTTG của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, tuy nhiên chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên sâu, toàn diện cả về lý luận và thực tiễn về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay. Do đó, nghiên cứu sinh chọn vấn đề này làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ, đáp ứng được yêu cầu về lý luận và thực tiễn, gắn liền với chức trách, nhiệm vụ được giao.

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề sau đây:

Một là, làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan trực tiếp và phục vụ cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án: nghiên cứu về thành phố Hà Nội, các quận và đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội; phân tích làm rõ khái niệm, nội dung, phương thức, vai trò và đặc điểm CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Hai là, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái niệm trung tâm của luận án, các yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội và tiêu chí đánh giá chất lượng công tác này.

Ba là, phân tích đánh giá một cách khách quan thực trạng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội. Đặc biệt, luận án dành thời lượng đáng kể cho việc khảo sát, phân tích những ưu điểm, hạn chế về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội; phân tích nguyên nhân, xác định rõ những vấn đề đặt ra về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Bốn là, phân tích dự báo những yếu tố thuận lợi, những yếu tố không thuận lợi tác động đến chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi, trong đó có những giải pháp mới, phân tích sâu hơn những giải pháp mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.1. KHÁI QUÁT VỀ THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CÁC QUẬN VÀ ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.1.1. Khái quát về thành phố Hà Nội

2.1.1.1. Điều kiện tự nhiên

Hà Nội là Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thành phố trực thuộc Trung ương có diện tích lớn nhất cả nước, 3.359,82 km² [60]. Hà Nội nằm chéch về phía tây bắc của trung tâm vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng, với địa hình bao gồm vùng đồng bằng trung tâm, vùng đồi núi ở phía bắc và phía tây thành phố; có vị trí từ 20°53' đến 21°23' vĩ độ Bắc và 105°44' đến 106°02' kinh độ Đông. Phía Bắc Hà Nội tiếp giáp với các tỉnh: Thái Nguyên, Vĩnh Phúc; phía Nam tiếp giáp các tỉnh Hà Nam, Hòa Bình; phía Đông tiếp giáp các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh và Hưng Yên; phía Tây tiếp giáp các tỉnh Hòa Bình, Phú Thọ.

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/QH12 của Quốc hội khoá XII, từ ngày 1/8/2008, Hà Nội được mở rộng địa giới hành chính, trên cơ sở hợp nhất toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của tỉnh Hà Tây, huyện Mê Linh (tỉnh Vĩnh Phúc) và các xã Đông Xuân, Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung (huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình), hiện có 30 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 12 quận nội thành (Hoàn Kiếm, Ba Đình, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Tây Hồ, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Long Biên, Hoàng Mai, Hà Đông, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm), 1 thị xã Sơn Tây và 17 huyện ngoại thành (Ba Vì, Chương Mỹ, Đan Phượng, Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Mê Linh, Mỹ Đức, Phúc Thọ, Phú Xuyên, Quốc Oai, Thanh Oai, Thanh Trì, Thạch Thất, Thường Tín, Sóc Sơn, Ứng Hoà).

2.1.1.2. Về kinh tế - chính trị

Hà Nội là thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học,

giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế. 15 năm sau khi thực hiện Nghị quyết 15/2008/QH12 của Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan, Thủ đô Hà Nội đã đạt những thành tựu to lớn về nhiều mặt. *Về kinh tế*, cơ cấu kinh tế của Hà Nội chuyển dịch mạnh theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp. Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025 đã nêu rõ cơ cấu kinh tế của Thành phố chuyển dịch theo hướng hiện đại: tỷ trọng khu vực nông nghiệp giảm dần, chỉ còn 2,09%; khu vực công nghiệp tăng bình quân 8,3%/ năm, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng chủ yếu (trên 91%); khu vực du lịch dịch vụ tăng trưởng bình quân 7,12%, trong đó du lịch dần trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có mức doanh thu tăng 12,1% /năm. Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng 2,54%/ năm; giá trị sản xuất đạt 280 triệu đồng/ha, tăng 1,21 lần so với nhiệm kỳ trước đó [171, tr.41-42].

Về chính trị, Đảng bộ thành phố Hà Nội là một trong những Đảng bộ được thành lập sớm nhất, ra đời ngày 17-3-1930, đã góp phần thúc đẩy mạnh mẽ phong trào cách mạng chung của cả nước. Sau 95 năm phát triển, Đảng bộ thành phố Hà Nội hiện là Đảng bộ lớn nhất với 50 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 12 đảng bộ quận, 17 đảng bộ huyện, 1 đảng bộ thị xã, 20 đảng bộ cơ sở và cấp trên cơ sở trực thuộc Thành uỷ, có hơn 45 vạn đảng viên, chiếm gần 10% đảng viên của cả nước, sinh hoạt ở 2.310 tổ chức cơ sở đảng [171, tr.82]. Đảng bộ thành phố Hà Nội trong suốt chiều dài lịch sử ra đời, trưởng thành và phát triển luôn nêu cao truyền thống đoàn kết, trí tuệ và bản lĩnh; thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về mọi mặt, chú trọng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, chi bộ đảng.

Là hạt nhân lãnh đạo của HTCT thành phố, Đảng bộ thành phố Hà Nội, mà thường xuyên và trực tiếp là Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và các cấp uỷ cấp dưới trực thuộc thường xuyên chú trọng lãnh đạo xây dựng, kiện toàn, củng cố hoàn thiện tổ chức bộ máy các cấp chính quyền nhân dân, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH. Hiện nay, HTCT thành phố đang thực hiện nghiêm túc chủ trương thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại 12 quận và

thị xã Sơn Tây; đồng thời đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối các đơn vị, tổ chức của HTCT gắn với xác định vị trí, việc làm, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.1.1.3. Về văn hóa - xã hội

Thủ đô Hà Nội là mảnh đất ngàn năm văn hiến, nơi hội tụ những giá trị văn hóa tiêu biểu nhất của cả dân tộc Việt Nam. Là trung tâm văn hóa - xã hội lớn nhất và quan trọng nhất cả nước, Thủ đô Hà Nội hiện có trên 50 trường đại học và nhiều viện nghiên cứu, trung tâm đào tạo bồi dưỡng của quốc gia và của thành phố. Nhiều trường đại học có uy tín, thương hiệu đã được ghi nhận trong nước và quốc tế như Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Y Hà Nội, Đại học Bách khoa Hà Nội, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Ngoại thương, Đại học Sư phạm Hà Nội, Học viện Nông nghiệp Việt Nam... là những trường đào tạo đa ngành và chuyên ngành hàng đầu của Việt Nam. Hà Nội cũng là nơi tập trung đông đảo nhất lực lượng trí thức, văn nghệ sĩ tiêu biểu của đất nước (khoảng 6.290 GS, PGS hiện sống và làm việc trên địa bàn Thủ đô).

Các công trình văn hóa, cơ sở tôn giáo lâu đời tạo nên diện mạo văn hóa - xã hội đặc sắc của Hà Nội luôn được giữ gìn, tôn tạo và phát triển trải đều từ các quận nội thành tới các huyện, thị xã ngoại thành. Hà Nội, với đặc điểm là trung tâm văn hóa - giáo dục, nơi hội tụ những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc nhất cả nước đã in đậm dấu ấn lên tất cả các quận, huyện, thị xã của thành phố.

Về mặt xã hội, Hà Nội có dân số 8.435.700 người, đông thứ hai trong số 63 đơn vị hành chính cấp tỉnh, với mật độ dân số khá cao: 2.511 người/km², nhưng phân bố không đều giữa các quận và huyện; người dân sống ở thành thị là 4.138.500 người, người dân sống ở nông thôn là 4.297.200 người [186, tr.105-115]. Là Thủ đô của cả nước, Hà Nội hội tụ tinh hoa của tất cả các dân tộc, trong số 53 dân tộc anh em, tạo nên tính đa dạng về tộc người và sự phong phú về mặt văn hóa - xã hội của Thủ đô. Tuy nhiên, so với các thành phố trực thuộc Trung ương khác, Hà Nội vẫn còn một bộ phận nhỏ dân cư thuộc các dân tộc thiểu số

Dao, Tày đòi sống khó khăn, sống tập trung ở một số thôn, bản huyện trung du - miền núi Ba Vì, Mỹ Đức.

2.1.1.4. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Thủ đô Hà Nội là nơi hội tụ, có trụ sở của tất cả cơ quan Đảng, Nhà nước, Quốc hội và nhiều cơ quan đại diện nước ngoài, là địa bàn trọng điểm mà các thế lực thù địch luôn tập trung chống phá. Do đó, Thành phố có nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài phải luôn giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội, bảo vệ an toàn tuyệt đối các cơ quan đầu não và các hoạt động của Đảng, Nhà nước; các hoạt động đối ngoại quốc gia và các sự kiện chính trị lớn diễn ra trên địa bàn Thủ đô. Với vị trí đặc biệt quan trọng đó, Thành phố phải chủ động, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, bảo vệ cuộc sống bình yên của nhân dân; tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; chủ động đấu tranh phòng ngừa có hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ.

2.1.2. Các quận ở thành phố Hà Nội

Hiện nay thành phố Hà Nội có 12 quận, trải qua quá trình chia tách, sáp nhập, thành lập mới và phát triển, các quận có một số đặc điểm sau:

Một là, các quận ở thành phố Hà Nội có điều kiện tự nhiên, dân số và quá trình hình thành rất thuận lợi cho sự phát triển toàn diện về kinh tế, văn hoá – xã hội. Về điều kiện tự nhiên, giữa các quận và các huyện, thị xã của thành phố Hà Nội có sự khác biệt khá lớn, gắn với quá trình mở rộng, phát triển thành phố về các hướng, nhất là hướng Tây Bắc. Ở trung tâm thành phố hiện có 12 quận nội thành, gồm 4 quận nội thành (cũ): Ba Đình (1981), Đống Đa (1992), Hoàn Kiếm (1981), Hai Bà Trưng (1981) và 8 quận được thành lập sau, gồm: Cầu Giấy (1987), Tây Hồ (1995), Thanh Xuân (1996), Long Biên (2003), Hoàng Mai (2003), Hà Đông (2009), Bắc Từ Liêm (2013), Nam Từ Liêm (2013). Các quận của Hà Nội đều nằm ở vị trí trung tâm của thành phố, có điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội thuận lợi để phát triển về mọi mặt, song, nhìn chung các quận đều có đặc điểm chung là diện tích nhỏ, mật độ dân cư tập trung rất cao.

Quận Ba Đình nằm ở phía Bắc thành phố; phía Bắc giáp quận Tây Hồ; phía Đông giáp quận Hoàn Kiếm; phía Nam giáp quận Đống Đa; phía Tây giáp quận Cầu Giấy. Diện tích của quận là 9,21 km² [185], dân số 226.315 người, với mật độ dân số gần 24.572 người/km², sinh sống trên địa bàn 14 phường [198]. Nằm ở vị trí trung tâm thành phố, quận Ba Đình là nơi có trụ sở của các cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước và các đoàn ngoại giao quốc tế, trở thành trung tâm chính trị văn hoá, lịch sử của Thủ đô. Quận Ba Đình đã trải qua nhiều lần thay đổi về hành chính, năm 1981 thành lập quận với 12 phường, đến tháng 01/2005 lập thêm hai phường mới, đến nay quận có 14 đơn vị hành chính.

Quận Hoàn Kiếm nằm ở giữa thành phố, có các khu phố cổ, phía Bắc giáp quận Ba Đình; phía Đông giáp quận Long Biên; phía Nam giáp quận Hai Bà Trưng, phía Tây giáp quận Ba Đình, Đống Đa. Diện tích của quận là 5,35 km² [185], dân số 141.687 người, với mật độ dân số gần 26.483 người/km² [198], sinh sống trên địa bàn 18 phường. Quận nằm ở giữa thành phố, trở thành trung tâm chính trị, kinh tế thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp của thành phố Hà Nội. Quận Hoàn Kiếm là vùng đất cổ, thuộc huyện Thọ Xương của Hà Nội xưa kia, từ năm 1947 gọi là khu I, sau gọi là khu Hoàn Kiếm, từ năm 1981 thành lập quận với 18 đơn vị hành chính.

Quận Đống Đa nằm ở giữa thành phố, phía Bắc giáp quận Ba Đình; phía Nam giáp quận Thanh Xuân; phía Đông giáp quận Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng; phía Tây giáp quận Cầu Giấy. Diện tích của quận là 9,95 km² [185], dân số 376.709 người [198], mật độ dân số gần 37.860 người/km², sinh sống trên địa bàn 21 phường. Quận Đống Đa là đầu mối giao thông của một số tuyến đường quan trọng như: đường quốc lộ số 6, đường cao tốc Láng - Hoà Lạc, đường vành đai; quận có các trung tâm văn hoá, khoa học, dịch vụ của Thành phố và có nhiều trường đại học trọng điểm quốc gia. Từ năm 1954-1962 quận Đống Đa hiện nay là khu Văn miếu và Ô Chợ Dừa; từ năm 1982-1991 đổi tên là khu Đống Đa, đến năm 1992 quận Đống Đa được thành lập với 21 đơn vị hành chính cấp xã (21 phường) như hiện nay.

Quận Hai Bà Trưng là 1 trong 4 quận nội đô lịch sử, nằm ở phía Nam của thành phố, phía Bắc giáp quận Hoàn Kiếm, phía Đông giáp sông Hồng, ngăn cách với quận Long Biên, phía Nam giáp quận Hoàng Mai, phía Tây giáp quận Đống Đa và quận Thanh Xuân. Diện tích của quận là 10,26 km² [185], dân số 304.101 người [198], với mật độ dân số gần 29.639 người/km² sinh sống trên địa bàn 18 phường. Ở cửa ngõ phía Nam thành phố, quận Hai Bà Trưng là đầu mối giao thông, thương mại, du lịch, dịch vụ phát triển; trên địa bàn quận còn có một số doanh nghiệp công nghiệp như dệt may, chế biến thực phẩm. Quận Hai Bà Trưng đã trải qua nhiều lần thay đổi địa giới hành chính, đến năm 1981 thành lập quận, với 26 đơn vị hành chính cấp xã (26 phường). Đến tháng 11 năm 2003 điều chỉnh 6 phường để thành lập quận Hoàng Mai. Đến nay quận Hai Bà Trưng còn 18 đơn vị hành chính cấp xã (18 phường).

Quận Cầu Giấy nằm ở phía Tây thành phố, phía Bắc giáp quận Tây Hồ, quận Bắc Từ Liêm, phía Nam giáp quận Thanh Xuân, phía Đông giáp quận Ba Đình, quận Đống Đa, phía Tây giáp quận Nam Từ Liêm. Diện tích quận Cầu Giấy là 12,44 km² [185], có dân số 294.235 người [198], với mật độ dân số gần 23.652 người/km², sinh sống trên địa bàn 8 phường. Quận Cầu Giấy là nơi có trụ sở của nhiều trường đại học, cao đẳng trọng điểm, trở thành trung tâm văn hoá, giáo dục của thành phố. Trên địa bàn quận có đường quốc lộ 32, đường vành đai 3, đường cao tốc Láng - Hoà Lạc, đường sắt trên cao Nhổn - Ga Hà Nội chạy qua, tạo thuận lợi cho giao thông phát triển. Quận Cầu Giấy được thành lập từ tháng 9 năm 1997, trên cơ sở tách một số xã và thị trấn Cầu Giấy của huyện Từ Liêm ra. Đến nay, quận Cầu Giấy có 8 đơn vị hành chính cấp xã (8 phường).

Quận Thanh Xuân, quận mới được thành lập, nằm ở phía Nam thành phố. Phía Bắc giáp quận Đống Đa và quận Cầu Giấy; phía Nam giáp quận Hà Đông, quận Hoàng Mai và huyện Thanh Trì; phía Đông giáp quận Hai Bà Trưng; phía Tây giáp quận Nam Từ Liêm. Quận có diện tích 9,17 km² [185], dân số 293.292 người [198], với mật độ dân số gần 31.983 người/km², sinh sống trên địa bàn 11 phường. Quận Thanh Xuân có quốc lộ số 6 và đường sắt trên cao Cát Linh - Hà

Đông chạy suốt chiều dọc quận; là nơi đóng trụ sở của nhiều trường đại học lớn, khu đô thị và nhiều doanh nghiệp công nghiệp, thương mại, dịch vụ hoạt động trên địa bàn, trở thành một trong những trung tâm công nghiệp và văn hoá, giáo dục của thành phố. Quận Thanh Xuân được thành lập năm 1996, trên cơ sở tách các phường của quận Đống Đa, các xã của huyện Từ Liêm (cũ) và huyện Thanh Trì để lập quận, với 11 đơn vị hành chính cấp xã (11 phường).

Quận Tây Hồ là một trong những quận mới được thành lập, nằm ở phía Bắc Thành phố, bao quanh Hồ Tây. Phía Bắc quận giáp huyện Đông Anh, được ngăn cách bởi sông Hồng; phía Nam giáp quận Ba Đình; phía Đông giáp quận Long Biên, phía Tây giáp quận Cầu Giấy. Diện tích quận Tây Hồ là 24,38 km² [185], dân số 167.851 người, với mật độ dân số gần 6.884 người/ km² [198], sinh sống trên địa bàn 8 phường. Quận Tây Hồ có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp với Hồ Tây nằm ở giữa quận, rộng 515 ha, có đường vòng quanh hồ dài 17km [196, tr.246]; phía Bắc và phía Đông quận có sông Hồng chảy qua, trở thành trung tâm du lịch, giải trí và các làng nghề truyền thống của Thành phố. Quận Tây Hồ được thành lập năm 1995 trên cơ sở 3 phường và các xã ven Hồ của quận Ba Đình và huyện Từ Liêm (cũ), với 8 đơn vị hành chính cấp xã (8 phường).

Quận Hoàng Mai là quận mới thành lập, nằm ở phía Đông Nam Thành phố. Phía Đông giáp quận Long Biên, ngăn cách bởi sông Hồng; phía Tây và Nam giáp huyện Thanh Trì; phía Bắc giáp quận Thanh Xuân và quận Hai Bà Trưng. Quận có diện tích quận 40,19 km² [185], dân số 540.732 người, với mật độ dân số gần 13.454 người/km² [198], sinh sống trên địa bàn 14 phường. Quận có địa hình thấp, nhiều hồ, đầm, sông Hồng chảy qua phía Đông quận, sông Kim Ngưu và sông Lừ chảy vào các hồ, thuận lợi cho phát triển thủy sản, công viên cây xanh và du lịch. Quận được thành lập năm 2003 trên cơ sở một số xã, phường tách ra từ quận Hai Bà Trưng và huyện Thanh Trì với 14 đơn vị hành chính cấp xã (14 phường).

Quận Long Biên là quận mới được thành lập, nằm ở phía Đông Bắc thành phố, bên bờ trái sông Hồng, phía Bắc giáp huyện Đông Anh (ngăn cách qua sông Đuống), phía Đông giáp huyện Gia Lâm, phía Nam giáp quận Hoàng Mai

(ngăn cách qua sông Hồng), phía Tây giáp các quận Tây Hồ, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng (ngăn cách qua sông Hồng). Quận có diện tích 60,09 km² [185], dân số 337.982 người [198], với mật độ dân số gần 5.624 người/ km², sinh sống trên địa bàn 14 phường. Quận Long Biên là đầu mối giao thông đường bộ và đường sắt đi các tỉnh phía Bắc; có sông Hồng và sông Đuống chảy qua thuận lợi cho phát triển giao thông đường thuỷ. Do điều kiện địa hình và giao thông thuận lợi, quận Long Biên đang được đầu tư phát triển mạnh các khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ với tốc độ đô thị hoá nhanh. Quận Long Biên ngày nay đã trải qua nhiều lần thay đổi địa giới hành chính: Gia Lâm xưa thuộc trấn Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh, từ năm 1955 Nhà nước sáp nhập Gia Lâm phố, một vùng đất sát cầu Long Biên và ven sông Hồng của huyện Gia Lâm, vào thành phố Hà Nội để lập quận VIII tương ứng. Năm 1961 huyện Gia Lâm được thành lập thuộc thành phố Hà Nội; đến năm 2003 thành lập quận Long Biên với 14 đơn vị hành chính cấp xã (14 phường) như hiện nay.

Quận Hà Đông là quận mới được thành lập, nằm ở phía Tây Nam Thủ đô Hà Nội, cách trung tâm thành phố gần 12km; phía Bắc giáp quận Nam Từ Liêm và quận Thanh Xuân; phía Nam giáp huyện Thanh Oai; phía Đông giáp huyện Thanh Trì; phía Tây giáp huyện Quốc Oai, huyện Hoài Đức và huyện Chương Mỹ. Quận có diện tích 49,64 km², dân số 382.637 người, mật độ dân số gần 7.708 người/km², sinh sống trên địa bàn 17 phường. Quận Hà Đông là một vùng đất giàu truyền thống lịch sử - văn hóa, có cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng tỷ trọng công nghiệp xây dựng, thương mại, du lịch, dịch vụ tăng, sản xuất nông nghiệp giảm; là một trong những quận có tốc độ đô thị hoá nhanh của thành phố. Về hành chính, Hà Đông tuy có thay đổi qua nhiều thời kỳ, nhưng vẫn luôn là trung tâm tỉnh lỵ: xưa kia là thị xã của tỉnh Cầu Đơ (trước năm 1904), sau là thị xã của tỉnh Hà Đông (1904), tỉnh Hà Tây (1965), tỉnh Hà Sơn Bình (1975), tỉnh Hà Tây tái lập (1991); đến năm 2006 thị xã Hà Đông được nâng lên thành phố Hà Đông, trung tâm tỉnh lỵ của tỉnh Hà Tây. Sau khi hợp nhất tỉnh Hà Tây với thành phố Hà Nội (1/8/2008), năm 2009 thành phố

Hà Đông trở thành quận nội thành thứ 10 của thành phố Hà Nội với 17 đơn vị hành chính cấp xã (17 phường) như hiện nay.

Quận Nam Từ Liêm là quận mới được thành lập, nằm cách trung tâm thành phố Hà Nội 10km về phía Tây, có vị trí địa lý: Phía Bắc giáp quận Bắc Từ Liêm; phía Nam giáp quận Hà Đông; phía Đông giáp quận Cầu Giấy; phía Tây giáp huyện Hoài Đức. Quận có diện tích 32,17 km² [185], dân số 282.444 người, với mật độ dân số 8.779 người/km² [198], sinh sống trên địa bàn 10 phường. Quận Nam Từ Liêm được chọn để xây dựng nhiều công trình kiến trúc hiện đại và là điểm nhấn của Thủ đô Hà Nội như: Trung tâm Hội nghị quốc gia, Sân vận động quốc gia Mỹ Đình, Bảo tàng Hà Nội, Trung tâm đào tạo thể dục, thể thao trình độ cao. Về giao thông, trên địa bàn quận có Đại lộ Thăng Long, đường quốc lộ 32, đường sắt đô thị đoạn Nhổn - Ga Hà Nội và đường vành đai 3 đi qua, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ, giải trí và giao thông. Quận Nam Từ Liêm được Chính phủ thành lập năm 2013 trên cơ sở tách huyện Từ Liêm thành hai quận Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm với 10 đơn vị hành chính cấp xã (10 phường) như hiện nay.

Quận Bắc Từ Liêm nằm cách trung tâm thành phố Hà Nội 10km về phía Tây - Tây Bắc, có vị trí địa lý: phía Bắc giáp huyện Đông Anh (được ngăn cách bởi sông Hồng); phía Nam giáp quận Nam Từ Liêm và quận Cầu Giấy; phía Đông giáp quận Tây Hồ; phía Tây giáp huyện Đan Phượng và huyện Hoài Đức. Quận có diện tích 45,24 km² [185], dân số 354.364 người, với mật độ dân số gần 7.832 người/ km² [198], sinh sống trên địa bàn 13 phường. Quận Bắc Từ Liêm là nơi có trụ sở của nhiều trường đại học và cơ sở đào tạo lớn của quốc gia và Hà Nội như: Học viện Kỹ thuật quân sự, Học viện Cảnh sát nhân dân, Học viện Tài chính, Đại học Mỏ - Địa chất, Đại học Điện lực, Đại học Công nghiệp Hà Nội, Đại học Y tế cộng đồng... và một số trường cao đẳng, trung học phổ thông quốc tế khác. Trên địa bàn quận có một số tuyến đường sắt, đường sắt đô thị và đường bộ quan trọng đi qua như: đường quốc lộ 32; đường sắt Bắc Hồng - Ngọc Hồi, đường sắt đô thị đoạn Nhổn - Ga Hà Nội, đường vành đai 3 và nhiều dự án đường bộ, đường sắt đô thị khác đang thực hiện đã và đang tạo điều kiện thuận

lợi cho quận phát triển kinh tế công nghiệp, giao thông, du lịch và dịch vụ. Cũng như quận Nam Từ Liêm, quận Bắc Từ Liêm được thành lập năm 2013, trên cơ sở tách huyện Nam Từ Liêm thành hai quận, với 13 đơn vị hành chính cấp xã (13 phường).

Hai là, các quận ở thành phố Hà Nội vừa phải tạo động lực phát triển cho toàn thành phố, vừa phải bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho các cơ quan đầu não của Đảng và Nhà nước. Với vị trí địa lý thuận lợi ở trung tâm của thành phố, đảng bộ và chính quyền các quận của Thủ đô Hà Nội vừa phải tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, tạo động lực cho toàn thành phố, vừa phải bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn cho các cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước, các đoàn ngoại giao và thành phố Hà Nội. Về kinh tế, các quận nội thành đều tận dụng lợi thế, tập trung đi sâu phát triển kinh tế thương mại, du lịch và dịch vụ; chú trọng phát triển ngành kinh tế công nghiệp - xây dựng theo hướng thu hút đầu tư những công nghệ giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống của các tầng lớp nhân dân. Về chính trị, nhiệm vụ trung tâm hàng đầu của các đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận là giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn từ sớm, giải quyết những mâu thuẫn có thể phát sinh trở thành điểm nóng chính trị, quyết không để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá, gây mất an ninh, an toàn và trật tự xã hội ở Thủ đô.

Ba là, các quận ở thành phố Hà Nội là nơi hội tụ những giá trị văn hoá, khoa học truyền thống và hiện đại của đất nước. Có thể nói trên địa bàn 12 quận trung tâm của thành phố là nơi hội tụ những giá trị văn hóa truyền thống của Thăng Long Hà Nội xưa, nay là nơi hội tụ những cơ sở giáo dục đào tạo đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu văn hoá, khoa học, nghệ thuật lớn nhất và quan trọng nhất của đất nước; nơi xây dựng các công trình văn hoá - nghệ thuật và lưu giữ những di sản văn hóa, lịch sử dân tộc đặc sắc, được tôn tạo, bảo tồn và phát triển qua các thời kỳ lịch sử; nơi khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe hàng đầu của quốc gia... Những cơ sở giáo dục đào tạo và công trình văn hoá - nghệ thuật, các di sản văn hóa dân tộc đặc sắc không chỉ là nguồn lực to lớn để các quận phát triển mạnh kinh tế văn hoá - du lịch, dịch vụ, tài chính... mà còn là cơ sở

giáo dục đào tạo các thế hệ tương lai có trình độ văn hoá, khoa học - kỹ thuật bậc cao, có hiểu biết sâu sắc về truyền thống yêu nước, truyền thống văn hiến lâu đời của dân tộc.

Các quận của thành phố Hà Nội đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đi liền với đó là quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, nhất là ở các khu vực đã từng là vùng nông thôn ngoại thành. Sự phát triển các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp trên địa bàn các quận đã tạo nên các cụm dân cư trẻ, sống tập trung, đông đúc gần các nhà máy, xí nghiệp. Công nghiệp phát triển, việc làm dồi dào đã thu hút mạnh mẽ người lao động ở khắp nơi đổ về, đời sống người công nhân, nông dân, trí thức đều được cải thiện. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, sự phát triển công nghiệp cũng để lại những hệ lụy khó tránh khỏi về mặt xã hội, đòi hỏi các địa phương phải giải quyết như: hạ tầng xã hội khó đảm bảo, ô nhiễm môi trường gia tăng, các tệ nạn xã hội phát sinh... Việc phát huy thế mạnh, khắc phục mặt hạn chế của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã và đang tác động mạnh đến đời sống văn hóa - xã hội ở các quận là nhiệm vụ trung tâm, thường xuyên cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các đảng bộ, chính quyền quận của thành phố Hà Nội hiện nay.

Bốn là, các quận của thành phố Hà Nội có nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự đặc biệt quan trọng cho thành phố và cả nước. Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội của các quận cũng tất yếu bị chi phối bởi nhiệm vụ chính trị trung tâm của toàn Thành phố - giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho các cơ quan Trung ương của Đảng và Nhà nước. Đối với các quận nội thành, nơi đặt trụ sở các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, các đoàn ngoại giao phải được bảo đảm an toàn tuyệt đối, nhưng không vì nhiệm vụ quốc phòng, an ninh mà làm ngưng trệ các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội khác; vì chính ở nơi đây lại thường xuyên diễn ra các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch, văn hóa - xã hội sầm uất và sôi động nhất ở Thủ đô. Đây thực sự là những thách thức rất lớn cho các đảng bộ, chính quyền quận thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự cho Thủ đô. Nhìn xa và rộng hơn nữa, do vị trí địa chính trị của Hà Nội nằm ở trung tâm

vùng đồng bằng sông Hồng, được kết nối với các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương với khoảng cách không lớn, giao thông thuận lợi, mật độ dân số cao, đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa mạnh và đô thị hóa nhanh đã tạo ra thế và lực thuận lợi để bảo đảm giữ vững quốc phòng, an ninh. Song với tình hình quốc tế hiện nay, những thay đổi trong so sánh lực lượng, diễn biến chiến lược địa chính trị khu vực Châu Á - Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương; sự đối đầu giữa các cường quốc tạo ra cơn bão địa chính trị trong khu vực, bởi thế nguy cơ các nước bị cuốn vào hoặc bị ảnh hưởng nghiêm trọng của cuộc đối đầu (có thể bằng vũ lực) giữa các cường quốc luôn hiện hữu. Trong bối cảnh chung đó, Thủ đô Hà Nội trong quá trình phát triển mọi mặt, phải được bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn cao nhất. Trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay, cùng với những vấn đề quốc phòng, an ninh truyền thống sẽ xuất hiện thêm những vấn đề an ninh phi truyền thống càng làm phức tạp hơn nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự cho Thủ đô.

2.1.3. Đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

2.1.3.1. Khái niệm đảng bộ quận

Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua tại Đại hội XI quy định: “Hệ thống tổ chức của Đảng được lập tương ứng với hệ thống tổ chức hành chính của Nhà nước” [88, tr.19], theo đó ở các đơn vị hành chính nhà nước cấp huyện nói chung, các quận ở thành phố Hà Nội nói riêng sẽ được lập đảng bộ quận tương ứng. Từ đó có thể định nghĩa: *Đảng bộ quận là tổ chức đảng được lập ở đơn vị hành chính quận, bao gồm các cơ quan lãnh đạo của đảng bộ quận - quận ủy, ban thường vụ quận ủy; các cơ quan tham mưu, giúp việc của quận ủy; các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoạt động (sinh hoạt thường xuyên) trong các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận ủy, có vai trò lãnh đạo hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội và nhân dân sống trên địa bàn quận.*

2.1.3.2. Đặc điểm của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Một là, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội có quá trình hình thành, phát triển lâu dài, không đồng nhất, dựa trên sự sáp nhập, chia tách, nâng cấp

đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện. Về quá trình hình thành, theo quy định của Điều lệ Đảng, các đảng bộ quận được thành lập tương ứng với đơn vị hành chính quận, vì vậy sau khi có Nghị định của Chính phủ về việc thành lập các đơn vị hành chính quận của thành phố, Thành uỷ Hà Nội theo thẩm quyền sẽ quyết định thành lập đảng bộ quận tương ứng. Tuy nhiên, quy định này chỉ đúng với 7 đảng bộ quận mới được thành lập sau này như: Đảng bộ quận Tây Hồ, Đảng bộ quận Hoàng Mai, Đảng bộ quận Cầu Giấy, Đảng bộ quận Thanh Xuân, Đảng bộ quận Long Biên, Đảng bộ quận Bắc Từ Liêm, Đảng bộ quận Nam Từ Liêm. Còn 4 đảng bộ của 4 quận nội thành cũ, gồm: Đảng bộ quận Hoàn Kiếm, Đảng bộ quận Ba Đình, Đảng bộ quận Hai Bà Trưng, Đảng bộ quận Đống Đa và Đảng bộ quận Hà Đông vẫn tiếp nối các đảng bộ đã thành lập trước đó, dù có những thay đổi tên đơn vị hành chính do việc tách, nhập, thay đổi tên gọi. Chính vì vậy ở nhiệm kỳ 2020-2025, đã có những đảng bộ quận tiến hành đại hội đại biểu đảng bộ qua nhiều nhiệm kỳ như: Đảng bộ quận Đống Đa tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quận nhiệm kỳ lần thứ XXVIII; Đảng bộ quận Ba Đình, Đảng bộ quận Hoàn Kiếm tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quận nhiệm kỳ lần thứ XXVI; nhưng cũng có những đảng bộ quận mới chỉ tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ quận nhiệm kỳ lần thứ II như Đảng bộ quận Nam Từ Liêm, Đảng bộ quận Bắc Từ Liêm.

Hai là, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội có sự tập trung đông đảo đảng viên và các tổ chức cơ sở đảng.

Mười hai đảng bộ quận có sự tập trung cao số lượng đảng viên và các tổ chức cơ sở đảng, chiếm tỷ lệ lớn so với tổng số đảng viên và tổ chức cơ sở đảng của toàn Đảng bộ thành phố. Theo số liệu của các đại hội đại biểu đảng bộ quận nhiệm kỳ 2020-2025 cho thấy: tổng số đảng viên của 12 đảng bộ quận là 202.382 người, sinh hoạt ở 649 tổ chức cơ sở đảng. Tuy vậy, sự phân bố số lượng đảng viên và tổ chức cơ sở đảng không đồng đều: có những đảng bộ quận rất đông đảng viên như Đảng bộ quận Đống Đa có 29.000 đảng viên, sinh hoạt ở 76 tổ chức cơ sở đảng; Đảng bộ quận Thanh Xuân có 19.700 đảng viên sinh hoạt ở 53 tổ chức cơ sở đảng. Nhưng cũng có những đảng bộ quận số lượng đảng viên

thấp như: Đảng bộ quận Tây Hồ chỉ có 8.700 đảng viên, sinh hoạt ở 26 tổ chức cơ sở đảng; Đảng bộ quận Nam Từ Liêm có 9.500 đảng viên, sinh hoạt ở 39 tổ chức cơ sở đảng.

Ba là, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm quan trọng, nặng nề, phức tạp. Do vị trí đặc biệt quan trọng của các quận trung tâm Thủ đô, nên các đảng bộ quận phải lãnh đạo HTCT và nhân dân các quận thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị trung tâm đặc biệt quan trọng sau: *Thứ nhất*, lãnh đạo bảo đảm an ninh an toàn tuyệt đối cho các cơ quan đầu não của Đảng, Nhà nước và các phái đoàn ngoại giao có trụ sở trên địa bàn. *Thứ hai*, lãnh đạo các quận trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội và đóng góp chủ yếu cho ngân sách của thành phố Hà Nội. *Thứ ba*, lãnh đạo bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống và hiện đại; phát triển giáo dục, khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khoẻ và an sinh xã hội... cho Thủ đô và cả nước.

2.1.3.3. Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của quận uỷ

Về chức năng, ngày 02/8/2019, Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 202-QĐ/TW về “chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện”. Theo Quy định này, quận uỷ là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ quận giữa hai kỳ đại hội, có chức năng: *Một là*, lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và chính sách, pháp luật của Nhà nước. *Hai là*, đề xuất, kiến nghị với cấp uỷ cấp tỉnh những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của cấp uỷ cấp tỉnh đối với địa phương.

Về nhiệm vụ, theo Quy định số 202-QĐ/TW của Ban Bí thư, cấp uỷ cấp huyện có nhiều nhiệm vụ tổng quát và cụ thể, đảm bảo lãnh đạo mọi mặt hoạt động của đảng bộ cấp huyện. Có thể khái quát các nhiệm vụ của cấp uỷ cấp huyện, thành bốn nhóm nhiệm vụ chủ yếu của quận uỷ thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội như sau:

Một là, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ quận nhiệm kỳ; quyết định chương trình làm việc toàn khóa của quận uỷ;

thông qua Quy chế làm việc của quận ủy, BTVQU; Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra quận ủy.

Hai là, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện: 1) Các nghị quyết của cấp ủy cấp mình; 2) Các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên; 3) Xác định nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm của quận; 4) Lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

Ba là, lãnh đạo xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh trên các mặt: 1) Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; 2) Lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình; 3) Lãnh đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo đúng quy định của Điều lệ Đảng; 4) Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; 5) Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; 6) Lãnh đạo đổi mới công tác dân vận của Đảng; 7) Lãnh đạo công tác tài chính của đảng bộ; 8) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đại biểu đảng bộ quận.

Bốn là, lãnh đạo xây dựng HTCT, nhất là chính quyền quận vững mạnh: 1) Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của HTCT; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc; 2) Lãnh đạo chính quyền quận thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân (HĐND) thảo luận quyết định; 3) Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân tộc, công tác tôn giáo; chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội; 4) Lãnh đạo MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh theo các quy định của Đảng.

Về cơ quan lãnh đạo và tham mưu, giúp việc của quận ủy, ngay từ đầu nhiệm kỳ các đại hội đại biểu đảng bộ quận (2020-2025), Thành ủy Hà Nội đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các đại hội đại biểu đảng bộ quận bầu đủ theo quy định các cơ quan lãnh đạo của đảng bộ quận: đã có 07/12 đại hội đại biểu đảng bộ quận bầu đủ 41 quận ủy viên, 10/12 đại hội đảng bộ quận bầu đủ 13 ủy viên BTVQU; 12/12 đại hội đảng bộ quận bầu đủ bí thư, hai phó bí thư - thường trực quận ủy 3 người. Cho đến nay, do những thay đổi về tổ chức và nhân sự, nên những số liệu cụ thể về từng cấp ủy viên đã không còn phù hợp, nhưng cơ cấu tổ chức, số lượng thành viên trong các cơ quan lãnh đạo của quận ủy luôn được kiện toàn đủ: ở mỗi quận ủy có 41 quận ủy viên; 13 ủy viên BTVQU; 3 ủy viên thường trực quận ủy. Hiện nay, trong cơ cấu tổ chức của 12 quận ủy đều đã có đủ số lượng, chất lượng các ủy viên thường trực quận ủy, BTVQU và ủy viên ban chấp hành đảng bộ quận theo quy định. Theo đó, mỗi quận ủy đều bố trí đủ 3 ủy viên thường trực cấp ủy: Bí thư quận ủy, phó bí thư thường trực quận ủy và phó bí thư kiêm chủ tịch ủy ban nhân dân (UBND) quận. Các đồng chí ủy viên BTVQU khác được bố trí hợp lý vào các vị trí quan trọng của cơ quan tham mưu, giúp việc quận ủy, UBND, HĐND, chủ tịch MTTQ quận; lực lượng vũ trang nhân dân quận. Các quận ủy viên còn lại được bố trí vào các cơ quan nhà nước, tổ chức CT-XH, đại diện một số cấp ủy cơ sở (bí thư đảng ủy các phường trọng điểm). Đội ngũ cấp ủy viên đều được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị, có năng lực công tác thực tiễn và khả năng nắm bắt các thời cơ, vận dụng linh hoạt vào công việc, phát huy được vai trò tham mưu với quận ủy, BTVQU về các vấn đề trên lĩnh vực được phân công phụ trách cũng như đề xuất, tham gia ý kiến vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Theo Quyết định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, thì các cơ quan tham mưu, giúp việc quận ủy ở 12 quận ủy có đủ 05 cơ quan: văn phòng quận ủy, ban tổ chức quận ủy, BTGQU, ban dân vận quận ủy, ủy ban kiểm tra quận ủy

và 01 đơn vị sự nghiệp: trung tâm chính trị quận. Các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của quận uỷ luôn được chú trọng sắp xếp, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII. Đến tháng 02/2025, thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, theo đề án của Thành uỷ Hà Nội, các cơ quan tham mưu, giúp việc quận uỷ đang được sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn gồm 04 cơ quan: văn phòng quận uỷ, ban tổ chức quận uỷ, BTG&DVQU, uỷ ban kiểm tra quận uỷ. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động của cấp uỷ được đầu tư, trang bị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của quận uỷ, BTVQU và thường trực quận uỷ.

2.2. CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC, VAI TRÒ VÀ ĐẶC ĐIỂM

2.2.1. Khái niệm

Trước nay các nhà khoa học chủ yếu tập trung bàn về khái niệm “công tác tư tưởng”, chưa có khái niệm đầy đủ về “công tác tuyên giáo”. Để đưa ra được khái niệm “công tác tuyên giáo của đảng bộ quận”, luận án đi vào làm rõ các khái niệm có liên quan như: tư tưởng, tuyên truyền, văn hoá, giáo dục, khoa giáo, tuyên giáo, công tác tư tưởng của Đảng, CTTG của Đảng.

2.2.1.1. Khái niệm tư tưởng

Tư tưởng là khái niệm phổ biến, được sử dụng rộng rãi trong mọi lĩnh vực hoạt động xã hội: trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh... Là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học và mỗi ngành nghiên cứu lại có những định nghĩa khác nhau về tư tưởng. Từ điển Tiếng Việt định nghĩa: “tư tưởng 1. Sự suy nghĩ hoặc ý nghĩ... 2. Quan điểm và ý nghĩ chung của con người đối với hiện thực khách quan và đối với xã hội (nói tổng quát). *Tư tưởng tiến bộ. Tư tưởng phong kiến. Đấu tranh tư tưởng*” [197, tr.1035]. Luận giải có tính phổ thông, nhưng sâu sắc về mặt khoa học khái niệm tư tưởng, Từ điển Bách khoa Việt Nam giải nghĩa: “Tư tưởng hình thức phản ánh thế giới bên ngoài, trong đó bao hàm sự ý thức về mục đích và triển vọng của việc tiếp tục nhận thức và cải tạo thế giới bên ngoài” [195, tr.704].

Nghiên cứu sâu rộng về khái niệm tư tưởng rất đa dạng, phức tạp, cần phải làm rõ những phạm trù như: vật chất, ý thức, thực tiễn, tư duy; mối quan hệ giữa vật chất và ý thức; giữa quá trình nhận thức diễn ra trong não bộ - khí quan vật chất của tư duy với hoạt động thực tiễn của con người... lĩnh vực nghiên cứu phức tạp của triết học nói chung, triết học Mác - Lênin nói riêng. Nghiên cứu của luận án chỉ xin tóm tắt một số quan điểm của triết học Mác - Lênin liên quan trực tiếp đến tư tưởng. Trong tác phẩm Hệ tư tưởng Đức, C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng trong hoạt động xã hội của mình, con người làm ra lịch sử bằng ba hoạt động sản xuất chủ yếu: sản xuất ra vật chất để sống, sau đó sản xuất ra tinh thần - tư tưởng và sản xuất ra con người để duy trì nòi giống. Các ông gọi đó “là ba mặt, hay nói cho người Đức dễ hiểu, chỉ là ba “nhân tố”, chúng tồn tại đồng thời với nhau ngay từ buổi đầu của lịch sử, từ khi con người đầu tiên xuất hiện” [129, tr.42]. Nhưng tư tưởng là gì, hình thành và được sản xuất ra sao? Trong tác phẩm “Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán”, V.I.Lênin đưa ra khái niệm vật chất, một mặt để phê phán luận điểm của chủ nghĩa duy tâm cho rằng vật chất đã biến mất trong thế giới lượng tử, mặt khác, khẳng định tính đúng đắn của chủ nghĩa duy vật biện chứng về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, tư tưởng, ông viết: “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho người ta trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào cảm giác ấy” [124, tr.151]. Ý thức, tư tưởng là sự phản ánh của não người – khí quan vật chất của tư duy, đối với thế giới khách quan, thế giới vật chất bên ngoài, tồn tại độc lập, không phụ thuộc vào tư duy của chúng ta; có vật chất không có ý thức, nhưng không thể có ý thức tách rời vật chất. Định nghĩa của V.I.Lênin có ý nghĩa rất quan trọng nhằm bác bỏ luận điểm duy tâm cho rằng: mọi sự vật của thế giới khách quan, bao la xung quanh chúng ta, chẳng qua chỉ là tập hợp những cảm giác của con người; tư duy của con người diễn ra độc lập, không phụ thuộc thế giới khách quan; trong thế giới lượng tử, “vật chất” biến mất, nhưng tư duy vẫn phát triển, khoa học vẫn tiến lên.

Từ những luận giải trên về khái niệm tư tưởng, có thể hiểu: *Tư tưởng là sự phản ánh thế giới bên ngoài vào não người dưới dạng những khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật... nhằm thỏa mãn các nhu cầu nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người.* Tư tưởng là hình thức phản ánh của não người về thế giới bên ngoài, song không phải là sự phản ánh hời hợt, bên ngoài sự vật, mà nó có khả năng phản ánh cái bản chất sâu kín, bên trong sự vật, hiện tượng. Thông qua những kinh nghiệm do thực tiễn mang lại, thông qua những tri thức đã được tích lũy trong lịch sử, tư tưởng có khả năng khái quát hóa, trừu tượng hóa để tiến sâu vào bản chất sự vật, thể hiện dưới dạng các khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật.

2.2.1.2. Khái niệm tuyên truyền

Tuyên truyền là thuật ngữ chỉ hành động, được dùng phổ biến trong các hoạt động tư tưởng của con người, được nghiên cứu hết sức sâu rộng trong các công trình khoa học, các văn bản chính trị, hành chính, pháp lý. Về mặt ngữ nghĩa, từ điển Hán Việt của Đào Duy Anh cho rằng: Tuyên là: “Bày tỏ ra cho mọi người biết - Khơi cho thông”, còn tuyên truyền là “Lấy lời nói và văn tự mà truyền ra một đạo lý hoặc chủ nghĩa gì để cho rộng” [1, tr.414]. Theo nghĩa tương tự, Đại từ điển Tiếng Việt định nghĩa: “Tuyên truyền, đgt. Giải thích rộng rãi để thuyết phục, vận động mọi người làm theo: *tuyên truyền đường lối, chính sách, tuyên truyền chống tệ nạn xã hội*” [212, tr.1753]. Phân tích sâu sắc bản chất của hoạt động tuyên truyền nói chung, tuyên truyền của những người cách mạng nói riêng, V.I.Lênin chỉ ra rằng: “Người tuyên truyền, nếu bàn về vấn đề thất nghiệp chẳng hạn thì phải giải thích bản chất tư bản chủ nghĩa của các cuộc khủng hoảng, vạch rõ cái gì làm cho các cuộc khủng hoảng là không thể tránh khỏi trong xã hội hiện đại, vạch rõ sự cần thiết phải cải biến xã hội ấy thành xã hội xã hội chủ nghĩa” [123, tr.84]. Nói về bản chất, mục đích của tuyên truyền cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Tuyên truyền là đem một việc gì nói cho *dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm*. Nếu không đạt được mục đích đó là tuyên truyền thất bại” [134, tr.162]. Từ những luận giải trên có thể hiểu: *Tuyên truyền là một hình thức hoạt động tư tưởng của cá nhân, tổ chức xã hội truyền*

bá thông tin mang nội dung tư tưởng vào đối tượng tuyên truyền nhằm giác ngộ tư tưởng (hiểu biết), củng cố niềm tin (ủng hộ), và hướng dẫn hành động (làm theo). Để thực hiện mục đích trên, các chủ thể tuyên truyền (cá nhân, tổ chức) sử dụng ngôn ngữ nói, viết, hình ảnh, âm thanh, ánh sáng và các công cụ hỗ trợ khác để chứng minh, giải thích, bình luận nhằm truyền đạt một nội dung thông tin có tính tư tưởng nào đó làm cho người nghe, đọc, nhìn, xem (đối tượng tuyên truyền) hiểu rõ vấn đề, củng cố niềm tin và quyết tâm hành động.

2.2.1.3. Khái niệm văn hoá

Văn hoá thuộc về đời sống tinh thần của con người, khái niệm văn hoá vì vậy, cũng giống như khái niệm tư tưởng, có mặt ở hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, được xem là một trong những phạm trù phổ biến nhất. Có rất nhiều ngành khoa học khác nhau nghiên cứu về văn hoá, từ đó đưa ra nhiều định nghĩa về văn hoá tùy vào tính chất, mục đích nghiên cứu của ngành khoa học đó. Định nghĩa một cách phổ quát, trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, Từ điển bách khoa Việt Nam cho rằng: “Văn hoá là toàn bộ những hoạt động sáng tạo và những giá trị của nhân dân một nước, một dân tộc về mặt sản xuất vật chất và tinh thần trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước” [195, tr.704]. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ rằng: Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá. Văn hoá là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sinh tồn [134, tr.431].

Ông Mayor (F.Mayor), Nguyên Tổng Giám đốc UNESCO, đưa ra khái niệm về văn hoá như sau: “Văn hoá bao gồm tất cả những gì làm cho dân tộc này khác với dân tộc khác, từ những sản phẩm tinh vi hiện đại nhất cho đến tín ngưỡng, phong tục, tập quán, lối sống và lao động”. Khái niệm này được cộng đồng quốc tế công nhận tại Hội nghị liên chính phủ về các chính sách văn hoá tại Vonido (Vennie, 1970) [195, tr.798]. Theo đó, văn hoá bao gồm các giá trị vật chất

và tinh thần do con người sáng tạo ra nhằm mục đích phục vụ sự tồn tại và phát triển của xã hội loài người. Văn hoá biểu hiện trong lý tưởng sống, trong thế giới quan và nhân sinh quan, trong tổ chức cuộc sống, trong lao động và đấu tranh của con người. Văn hoá thể hiện sống động và cụ thể trong các công cụ sản xuất; trong các sản phẩm lao động và hàng hoá; trong phương thức sản xuất; trong các thể chế chính trị, xã hội; trong phong tục tập quán và quan hệ giao tiếp giữa người với người; trong trình độ học vấn, khoa học kỹ thuật và công nghệ; trong sáng tạo và thưởng thức văn học, nghệ thuật. Có thể nói văn hóa là "thiên nhiên thứ hai" do con người tạo ra để phục vụ nhu cầu tồn tại và phát triển của chính con người.

Từ những luận giải trên, có thể hiểu khái quát, *văn hóa là khái niệm chỉ thuộc tính sáng tạo của con người trong quá trình cải tạo tự nhiên, xã hội để sáng tạo ra "thiên nhiên" thứ hai cho mình, nhờ đó con người vươn tới các giá trị nhân văn cao đẹp*. Văn hoá là dấu hiệu để phân biệt loài người với loài vật, cá nhân này với cá nhân khác, cộng đồng này với cộng đồng khác. Đồng thời đây cũng là khái niệm để chỉ chất lượng và trình độ cuộc sống của con người. Tuy theo các hướng và mục đích nghiên cứu khác nhau mà đưa ra những định nghĩa khác nhau về văn hoá, làm cho việc nhận thức về văn hoá hết sức đa dạng, phong phú như chính sự phong phú, phức tạp của hiện tượng văn hoá; dẫu vậy, nguồn gốc và bản chất của văn hoá luôn là thống nhất. Nói đến văn hoá là nói đến những giá trị chính thống, tốt đẹp của một xã hội cụ thể; đối lập với những giá trị văn hoá chính thống, tốt đẹp đó, trong xã hội còn có những hiện tượng, sự việc phản văn hoá, cũng do con người tạo ra, người ta gọi là “văn hoá đen”.

2.2.1.4. Khái niệm giáo dục

Giáo dục là thuật ngữ thuộc phạm trù văn hoá, là một bộ phận của văn hoá, được giải nghĩa: “Giáo dục - dạy dỗ người ta khiến cho thoát ly trạng thái tự nhiên của tạo vật sinh ra (éducation)” [1, tr.157]. Với nghĩa tương đồng, Đại Từ điển tiếng Việt định nghĩa: “ giáo dục I đgt. Tác động có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của con người để họ dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra: *giáo dục thiếu niên nhi đồng*... II. dt. Hệ thống các biện pháp, cơ quan giảng dạy - giáo dục của một nước: *ngành giáo dục, Bộ*

giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục” [212, tr.1734]. Với nghĩa tương tự, Từ điển Bách khoa Việt Nam định nghĩa giáo dục là: “GIÁO DỤC 1. Quá trình đào tạo con người một cách có mục đích, nhằm chuẩn bị cho con người tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất, nó được thực hiện bằng cách tổ chức việc truyền thụ và lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử - xã hội của loài người... 2. Hệ thống các biện pháp, các tổ chức đào tạo và giáo dục của một nước” [194, tr.120]. Giáo dục là một bộ phận của văn hoá, thuộc đời sống tinh thần xã hội, là một hoạt động đặc trưng chỉ có ở xã hội loài người và không bao giờ mất đi. Thuật ngữ giáo dục theo tiếng Việt, khi sử dụng trong các hoàn cảnh khác nhau, giáo dục vừa là động từ, vừa là danh từ. Với nghĩa động từ, *giáo dục là hoạt động có định hướng của chủ thể giáo dục tác động vào đối tượng giáo dục nhằm phát triển tinh thần, thể chất ở đối tượng giáo dục*. Với nghĩa danh từ, *giáo dục chỉ một loại công việc, một hình thức tổ chức nào đó phục vụ hoạt động giáo dục*.

2.2.1.5. Khái niệm khoa giáo

Khoa giáo là một từ ghép do hai thuật ngữ: khoa học và giáo dục tạo thành. Khi ghép hai thuật ngữ này với nhau, khái niệm khoa giáo bao chứa một nội hàm phong phú, ngoại diên rộng rãi. Về mặt ngữ nghĩa, thuật ngữ khoa học, nói một cách phổ thông và chung nhất: “Khoa học - học thuật có hệ thống, có tổ chức (trái với huyền học) như tự nhiên học, hoá học, vật lý học, xã hội học (sciences)” [1, tr.218]. Từ điển Bách khoa Việt Nam, với nghĩa tương tự, định nghĩa: “KHOA HỌC hệ thống tri thức về tự nhiên, xã hội và tư duy được tích lũy trong quá trình nhận thức trên cơ sở thực tiễn, được thể hiện bằng những khái niệm, phán đoán, học thuyết” [194, tr.508]; hoặc “khoa học I d.1. Hệ thống tri thức tích lũy trong quá trình lịch sử và được thực tiễn chứng minh, phản ánh những quy luật khách quan của thế giới bên ngoài cũng như của hoạt động tinh thần của con người, giúp con người có khả năng cải tạo thế giới hiện thực. 2. Ngành của từng hệ thống tri thức nói trên” [197, tr.484].

Từ những luận giải trên, khái niệm *khoa giáo* có thể được hiểu: *là thuật ngữ được dùng để chỉ các hoạt động khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo trên các lĩnh vực của đời sống xã hội*. Theo đó, khoa giáo là hoạt động khoa

học và công nghệ, giáo dục và đào tạo diễn ra trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế; văn hoá - xã hội; quốc phòng, an ninh; chăm sóc sức khoẻ nhân dân; tài nguyên và môi trường; dân số - kế hoạch hóa gia đình; thể dục, thể thao; lao động, dạy nghề; bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế; du lịch... và các tổ chức hội, liên hiệp hội có liên quan các lĩnh vực hoạt động nói trên.

2.2.1.6. Khái niệm tuyên giáo

Tuyên giáo là một thuật ngữ kép, được ghép bởi hai thuật ngữ *tuyên truyền* và *giáo dục* dùng chỉ các hoạt động thuộc lĩnh vực tư tưởng và khoa giáo. Từ điển Tiếng Việt giải nghĩa: “tuyên giáo đg. (dùng phụ sau d). Tuyên truyền và giáo dục (nói tắt). *Ban tuyên giáo. Cán bộ tuyên giáo*” [197, tr.1031]. Thuật ngữ tuyên giáo tuy là từ ghép, dùng để nói cho gọn hai loại hoạt động, hai loại sự việc, tổ chức và con người làm việc trên lĩnh vực tuyên truyền và giáo dục, ra đời gắn liền với hoạt động cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 cho đến nay, nhưng thuật ngữ này lại diễn tả một phạm vi hoạt động hết sức rộng lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cách mạng của Đảng đối với đảng viên và nhân dân.

2.2.1.7. Khái niệm công tác tư tưởng của Đảng

Những năm vừa qua, một số tác giả nghiên cứu về công tác tư tưởng của Đảng đã đưa ra những định nghĩa khác nhau về công tác tư tưởng, mỗi khái niệm đều cố gắng làm rõ bản chất, nội dung công tác tư tưởng của Đảng. Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài luận án, xin dẫn một số khái niệm công tác tư tưởng tiêu biểu sau đây: 1) Trong sách “Một số vấn đề về công tác tư tưởng”, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tác giả quan niệm: “Công tác tư tưởng là bộ phận cấu thành rất quan trọng trong toàn bộ hoạt động cách mạng của Đảng. Công tác tư tưởng cùng với công tác tổ chức góp phần xây dựng Đảng thành đội tiên phong, bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Nó có nhiệm vụ giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng, nhằm nâng cao tính tự giác, chủ động sáng tạo của họ trong việc thực hiện những nhiệm vụ chính trị cụ thể do Đảng đề ra; đồng thời nó cũng góp phần vào

việc hình thành chủ trương, đường lối của Đảng - một nhiệm vụ không thể thiếu được của công tác tư tưởng” [191, tr.7-8]. Khái niệm trên, tác giả chỉ ra: Vị trí, vai trò, nhiệm vụ công tác tư tưởng của Đảng một cách khá đầy đủ, song chưa đề cập đến nhiệm vụ phát triển hệ tư tưởng của Đảng. 2) Trong sách “Công tác tư tưởng”, tác giả quan niệm: “Công tác tư tưởng dưới chủ nghĩa xã hội là hoạt động có mục đích của Đảng Cộng sản và Nhà nước nhằm phát triển, truyền bá hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, biến hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa thành hệ tư tưởng chi phối, thống trị trong đời sống tinh thần xã hội, động viên, cổ vũ tính tích cực, tự giác, sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa” [153, tr.10]. Quan niệm này chỉ ra một cách khái quát chủ thể, mục đích, nhiệm vụ công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, khái niệm chưa nêu một cách đầy đủ những nhiệm vụ mà công tác tư tưởng phải đảm nhiệm. 3) Khái niệm công tác tư tưởng của Đảng trong giáo trình Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, dùng cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2021, quan niệm: “*Công tác tư tưởng của Đảng là hoạt động đặc biệt quan trọng trong việc xác lập, phát triển, truyền bá hệ tư tưởng; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhằm tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận xã hội; cổ vũ động viên tinh thần sáng tạo cách mạng của nhân dân; đấu tranh chống các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng, góp phần xây dựng nền văn hoá và con người mới xã hội chủ nghĩa; quảng bá hình ảnh tươi đẹp của đất nước, con người Việt Nam ra cộng đồng quốc tế*” [112, tr.117]. Trong quan niệm này, tác giả đã đề cập đến: vị trí, vai trò, chủ thể, đối tượng, mục đích, nhiệm vụ công tác tư tưởng của Đảng.

Kế thừa và phát triển những nghiên cứu trước đó, luận án xác định khái niệm: *Công tác tư tưởng là hoạt động lãnh đạo quan trọng hàng đầu của Đảng trong việc: phát triển hệ tư tưởng của Đảng; nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, góp phần hình thành quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng; truyền bá, giáo dục hệ tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cổ vũ động viên nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ*

trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; đấu tranh chống các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng; góp phần xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa; quảng bá hình ảnh tươi đẹp của đất nước, con người Việt Nam ra cộng đồng quốc tế.

Khái niệm trên đề cập những vấn đề chủ yếu: *thứ nhất*, công tác tư tưởng thuộc về hoạt động lãnh đạo của Đảng, là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng hàng đầu của Đảng; *thứ hai*, chủ thể công tác tư tưởng của Đảng, với tư cách là người lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng là Đại hội đảng các cấp, Ban Chấp hành Trung ương mà thường xuyên và trực tiếp là Bộ chính trị, Ban Bí thư; cấp ủy đảng các cấp và các chi bộ đảng. Dưới sự lãnh đạo của chủ thể nói trên, toàn bộ HTCT; toàn bộ cán bộ, đảng viên của Đảng; tất cả quần chúng tích cực đều tham gia các hoạt động tư tưởng. Trong đó các cơ quan tham mưu của Đảng về công tác tư tưởng, các cơ quan thông tin, báo chí của Nhà nước là lực lượng nòng cốt, có trách nhiệm trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo và thực hiện các hoạt động công tác tư tưởng của Đảng. Đảng chỉ rõ: “Công tác tư tưởng là nhiệm vụ của toàn Đảng, của tất cả đảng viên, trước hết là cấp ủy các cấp và đồng chí bí thư cấp ủy, của cả hệ thống chính trị với sự tham gia, đóng góp của nhân dân, trong đó lực lượng nòng cốt là đội ngũ chuyên trách làm công tác tư tưởng, lý luận, báo chí của Đảng” [78, tr.42]. *Thứ ba*, khái niệm chỉ rõ đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ công tác tư tưởng của Đảng: phát triển hệ tư tưởng; nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; truyền bá, giáo dục hệ tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước làm cho hệ tư tưởng của Đảng trở thành hệ tư tưởng chủ đạo trong xã hội, tạo sự đồng thuận tư tưởng của các tầng lớp nhân dân với Đảng và Nhà nước.

2.2.1.8. Khái niệm công tác tuyên giáo của Đảng

Công tác tuyên giáo của Đảng là hoạt động của tổ chức đảng, gồm tổng thể các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên giáo, trong đó cán bộ, đảng viên của Đảng là những chủ

thể chịu trách nhiệm tổ chức và thực hiện các hoạt động tuyên giáo. Muốn có hoạt động tuyên giáo tốt, thì phải làm tốt CTTG. Để lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn và tổ chức các hoạt động tuyên giáo, Đảng Cộng sản Việt Nam lập ra các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Đảng về CTTG - BTG cấp uỷ - từ Trung ương xuống đến các đảng bộ cấp trên cơ sở. Các đảng bộ cơ sở không lập BTG cấp uỷ chuyên trách; một số địa phương lập BTG cấp uỷ cơ sở không chuyên trách để tham mưu, giúp việc cho đảng uỷ cơ sở về CTTG. Ban tuyên giáo cấp uỷ từ khi ra đời đến nay, đã trải qua nhiều lần thay đổi tên gọi phản ánh những thay đổi trong nhiệm vụ CTTG của Đảng qua các thời kỳ. Tiền thân của BTG là Ban tuyên truyền, cổ động được thành lập sau khi thành lập Đảng ngày 03/02/1930. Tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I họp từ ngày 14-30/10/1930, Đảng quyết định lập Bộ Tuyên truyền, với nhiệm vụ ban đầu là tuyên truyền và cổ động chủ nghĩa cộng sản. Sau Cách mạng tháng Tám, ngày 16/4/1951, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết thành lập Ban Tuyên huấn Trung ương, trải qua một số lần thay đổi nhiệm vụ của CTTG, trên cơ sở thành lập mới và sáp nhập các cơ quan tham mưu về công tác tuyên truyền, huấn luyện, giáo dục, công tác văn hoá và khoa giáo của Đảng, đến ngày 11/4/2007, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VI ra quyết định sáp nhập Ban Khoa giáo Trung ương và Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương thành BTG Trung ương. Ngày 03/02/2025, Thường trực Ban Bí thư công bố Quyết định của Bộ Chính trị về việc hợp nhất BTG Trung ương và Ban Dân vận Trung ương thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Quyết định về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. Ở các các đảng bộ trực thuộc Trung ương - đảng bộ cơ quan, đơn vị, địa phương - thành lập BTG cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương. Đến tháng 02/2025, theo chủ trương của Trung ương, BTG cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương tiến hành hợp nhất với ban dân vận cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương, với tên gọi mới ban tuyên giáo và dân vận cấp uỷ.

Trên lĩnh vực hoạt động công tác tư tưởng của Đảng hiện nay, chúng ta thường sử dụng hai thuật ngữ *công tác tư tưởng* và *công tác tuyên giáo*. Trong

nhiều trường hợp, người làm công tác nghiên cứu lý luận và cán bộ lãnh đạo, quản lý trên lĩnh vực công tác tư tưởng, văn hoá, khoa giáo đều cho rằng hai khái niệm này có nội hàm tương đồng nhau, chỉ khác nhau khi sử dụng vào các hoàn cảnh cụ thể. Công tác tư tưởng của Đảng và CTTG của Đảng đều có chung chủ thể là Đảng - thường xuyên và trực tiếp là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, chi bộ đảng; đều có chung mục tiêu là xây dựng nội bộ Đảng và HTCT vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; định hướng xây dựng nền tảng tư tưởng, văn hoá - xã hội, tạo sự đồng thuận tư tưởng giữa Đảng với nhân dân; đều có chung lực lượng tham gia xây dựng công tác tư tưởng và CTTG của Đảng. Tuy nhiên, giữa hai khái niệm trên cũng có những khác biệt nhất định trong việc sử dụng mỗi khái niệm vào các hoàn cảnh, nhiệm vụ khác nhau: 1) Trong điều kiện Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng lãnh đạo trực tiếp, mọi mặt đời sống xã hội, do đó Đảng phải lãnh đạo lĩnh vực đời sống tư tưởng, tinh thần, văn hoá, khoa học và giáo dục... của toàn xã hội, khi đó công tác tư tưởng của Đảng được mở rộng ra ngoài phạm vi xây dựng nội bộ Đảng về tư tưởng, Đảng phải xây dựng nền tảng văn hoá và tư tưởng cho xã hội, trên phạm vi cả nước. Do đó, khái niệm CTTG được sử dụng trong hoàn cảnh hiện thực hoá công tác tư tưởng vào đời sống xã hội; CTTG là một phương thức tiến hành công tác tư tưởng của Đảng trong đời sống thực tiễn xã hội, ở các đảng bộ địa phương, cơ quan và đơn vị. 2) Khi phải tập trung vào nhiệm vụ xây dựng nội bộ Đảng và HTCT về tư tưởng, xây dựng cơ sở tư tưởng cho chế độ XHCN, thì Đảng nhấn mạnh đến công tác tư tưởng, nhấn mạnh những vấn đề về nền tảng tư tưởng; phát triển hệ tư tưởng; truyền bá hệ tư tưởng; tuyên truyền, giáo dục đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiến hành công tác tư tưởng là thực hiện một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng. Cần nắm được nội hàm chính của khái niệm công tác tư tưởng và CTTG để sử dụng đúng trong các trường hợp cụ thể.

2.2.1.9. Khái niệm công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là một bộ phận CTTG của Đảng, do Thành uỷ Hà Nội trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động. Có thể hiểu: *Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là tổng thể các hoạt động của đảng bộ trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các hoạt động tư tưởng, văn hóa, văn nghệ và khoa giáo... trên địa bàn quận nhằm xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ và đẩy mạnh phát triển văn hoá, khoa học, giáo dục; tăng cường sự đồng thuận, hăng hái tham gia thực hiện đường lối, chính sách của Đảng trong nhân dân.*

Khái niệm CTTG của đảng bộ quận chỉ rõ những nội hàm sau:

Thứ nhất, chủ thể CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là: 1) Đại hội đại biểu đảng bộ quận; thường xuyên và trực tiếp là quận uỷ, BTVQU và thường trực quận uỷ; 2) Các cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cơ sở và chi bộ trực thuộc quận uỷ; 3) Ban tuyên giáo quận uỷ (từ tháng 02/2025 là BTG&DVQU) vừa là cơ quan chuyên môn về CTTG của đảng bộ quận, vừa là cơ quan tham mưu, giúp việc của quận uỷ, BTVQU, thường trực quận uỷ về các hoạt động tuyên giáo như: tuyên truyền, cổ động, giáo dục lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ quận.

Thứ hai, các lực lượng tham gia CTTG của đảng bộ quận, gồm: 1) Các cơ quan tham mưu, giúp việc của quận uỷ phối hợp với BTG&DVQU trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ CTTG; 2) Trung tâm chính trị quận - đơn vị sự nghiệp của quận uỷ (đề tài luận án khảo sát thực trạng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến 02/2025, khi đó trung tâm chính trị quận hoạt động và có những đóng góp cho CTTG, đến tháng 02/2025, trung tâm chính trị quận sáp nhập vào BTG&DVQU theo chủ trương chung); 3) Các cơ sở văn hóa, khoa học - công nghệ và thể thao quận; 4) Các cơ quan nhà nước - quản lý nhà nước về các hoạt động tuyên giáo; 5) MTTQ và các tổ chức CT-XH, các đơn vị sự nghiệp, các lực lượng vũ trang nhân dân và các tổ chức xã hội khác trên địa bàn quận - thực hiện

hoạt động tuyên giáo theo chức năng, nhiệm vụ; 6) Cán bộ, đảng viên và nhân dân - tham gia các hoạt động tuyên giáo theo chức trách, nhiệm vụ.

Như vậy, chủ thể CTTG của đảng bộ quận và các lực lượng tham gia CTTG được hiểu khá rộng và linh hoạt, bao gồm: 1) Chủ thể với tư cách lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động tuyên giáo, gồm các cơ quan lãnh đạo của đảng bộ quận và cơ quan tham mưu chuyên trách về CTTG. 2) Các lực lượng tham gia CTTG của đảng bộ quận: một số cơ quan tham mưu, giúp việc của quận uỷ; chính quyền và cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền quận và cơ sở; MTTQ Việt Nam quận và các tổ chức CT-XH quận... Theo đó, CTTG của đảng bộ quận là trách nhiệm của đảng bộ quận và HTCT quận, của các tổ chức và lực lượng xã hội, của cán bộ, đảng viên và nhân dân, dưới sự lãnh đạo của đảng bộ quận.

Thứ ba, đối tượng CTTG của đảng bộ quận là: 1) Các tổ chức của HTCT từ quận đến cơ sở; các đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang nhân dân; cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn quận - đối tượng chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện CTTG của đảng bộ quận; 2) Các mặt hoạt động của CTTG - đối tượng của các chủ thể thực hiện hoạt động tuyên giáo - tuyên truyền, cổ động; giáo dục lý luận chính trị; báo chí, xuất bản; văn hoá, văn nghệ; khoa giáo; biên soạn lịch sử đảng bộ quận...

Thứ tư, mục tiêu CTTG của đảng bộ quận là: 1) Xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao trình độ nhận thức, trí tuệ và bản lĩnh chính trị của các cơ quan lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ quận; 2) Góp phần nâng cao đời sống chính trị, tinh thần, văn hoá, khoa học, giáo dục cho nhân dân trên địa bàn quận.

2.2.2. Nội dung công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Xuất phát từ chủ thể, đối tượng, mục đích CTTG của đảng bộ quận trình bày ở trên, có thể khái quát những nội dung CTTG chủ yếu của đảng bộ quận gồm:

Một là, đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác tuyên giáo của đảng bộ quận.

Nội dung đầu tiên trong CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là các chủ thể đề ra phương hướng, nhiệm vụ CTTG của đảng bộ quận theo nhiệm kỳ đại hội đại biểu đảng bộ quận, đại hội đại biểu đảng bộ phường, theo năm, hàng quý, hàng tháng, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các chủ thể CTTG lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan tham mưu, giúp việc quận uỷ, cơ quan chuyên môn về CTTG - BTG&DVQU bám sát chủ trương, định hướng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thành uỷ Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ Hà Nội để xác định phương hướng, nhiệm vụ CTTG trong từng đảng bộ quận.

Hai là, thực hiện công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử đảng bộ quận

Đảng bộ quận tổ chức giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, trên cơ sở đó xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng, củng cố lập trường tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng của cán bộ, đảng viên, trau dồi tình cảm cách mạng, lòng yêu nước, niềm tin vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Đồng thời với giáo dục lý luận chính trị, đảng bộ quận chú trọng giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng; giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử vẻ vang của Đảng bộ thành phố Hà Nội, lịch sử đảng bộ quận.

Ba là, lãnh đạo thực hiện và thực hiện công tác tuyên truyền, cổ động trên địa bàn quận.

Công tác tuyên truyền, cổ động vừa do HTCT quận thực hiện theo sự lãnh đạo của đảng bộ quận, vừa do chính các cấp uỷ, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ quận có trách nhiệm thực hiện. Đảng bộ quận chỉ đạo, tổ chức việc quán triệt, học tập các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Đảng; các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, quy định, quy chế làm việc của Thành uỷ; nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ quận và của quận uỷ. Tổ chức tuyên truyền, cổ động trong toàn đảng bộ thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Thành uỷ,

quận uỷ về phát triển mọi mặt của đời sống xã hội trên địa bàn như: chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự.

Bốn là, lãnh đạo thực hiện công tác văn hóa - văn nghệ trên địa bàn quận.

Đảng bộ quận lãnh đạo thực hiện công tác văn hoá - văn nghệ, định hướng hoạt động cho các cơ quan văn hoá, văn nghệ, truyền thông thuộc thẩm quyền, trách nhiệm lãnh đạo, quản lý của quận như: văn học, điện ảnh, nhiếp ảnh, hội họa, sân khấu, âm nhạc, kiến trúc, tạo hình, bảo tồn, bảo tàng, triển lãm...; lãnh đạo, tạo điều kiện cho các lĩnh vực này hoạt động, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Năm là, thực hiện công tác dư luận xã hội trên địa bàn quận.

Dư luận xã hội là sự biểu hiện ra bên ngoài những diễn biến tư tưởng nảy sinh bên trong đời sống xã hội, có sức lan toả nhanh, ảnh hưởng mạnh trong cộng đồng dân cư theo cả chiều tích cực và tiêu cực, song rất khó nắm bắt chính xác bản chất của hiện tượng này. Chính vì vậy, đảng bộ quận phải thực hiện công tác DLXH, tiến hành nghiên cứu, theo dõi tình hình tư tưởng, nắm bắt DLXH trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn quận, từ đó dự báo đúng những diễn biến tư tưởng có thể phát sinh để kịp thời tham mưu cho quận uỷ những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp phát huy những nhân tố tích cực, khắc phục và hạn chế những nhân tố tiêu cực.

Sáu là, lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ công tác khoa giáo trên địa bàn quận.

Đảng bộ quận lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ công tác khoa giáo, định hướng nội dung hoạt động cho các cơ quan, tổ chức, lực lượng làm việc trong lĩnh vực khoa giáo như: khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; chăm sóc sức khoẻ nhân dân; bảo vệ tài nguyên và môi trường; bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ bà mẹ và trẻ em; công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; giáo dục thể chất và thể thao; công tác đào tạo lao động và dạy nghề; bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế; du lịch; các tổ chức hội, liên hiệp hội có liên quan các lĩnh vực hoạt động trên.

Bảy là, chỉ đạo sơ kết, tổng kết CTTG trong toàn đảng bộ quận.

Chỉ đạo sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm CTTG là một trong những nội dung quan trọng trong CTTG của đảng bộ quận. Thông qua sơ kết, tổng kết CTTG, các chủ thể và lực lượng tham gia CTTG hoàn thiện được mục tiêu, chương trình, kế hoạch CTTG, rút được những bài học kinh nghiệm có giá trị để tiếp tục thực hiện tốt CTTG cho những năm sau, những nhiệm kỳ sắp tới. Nội dung sơ kết, tổng kết phải khẳng định rõ vai trò, tác dụng, hiệu quả của những chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch CTTG đã được xây dựng và thực hiện; chỉ ra được nguyên nhân của những ưu điểm, thành tựu, cũng như khuyết điểm, hạn chế cần khắc phục; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền những phương hướng, giải pháp nhằm thực hiện tốt CTTG trong thời gian tới.

2.2.3. Phương thức công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Từ chủ trương của Đảng và thực tiễn cho thấy CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội được tiến hành bằng các phương thức chủ yếu sau:

Một là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng các nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU về việc thực hiện các nội dung CTTG. Đây là phương thức công tác rất phổ biến của các đảng bộ nói chung, đảng bộ quận nói riêng về CTTG. Nếu hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các mặt hoạt động CTTG của quận ủy là nội dung quan trọng, hàng đầu, thì việc ban hành chủ trương, nghị quyết, quyết định của đảng bộ quận là phương thức công tác chủ yếu. Phương thức này xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ quận là lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác xây dựng Đảng của đảng bộ quận. Để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện bất kỳ một nhiệm vụ nào, thì quận ủy, BTVQU phải ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, chương trình, kế hoạch công tác để toàn đảng bộ quận thực hiện.

Hai là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng xây dựng quy chế, quy định hoạt động của các tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo (lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và khoa giáo). Công tác tuyên giáo là một trong những mặt công tác chủ yếu nhằm xây dựng đảng bộ

quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Để cho các chủ thể CTTG của đảng bộ quận tiến hành CTTG theo đúng định hướng, đúng nội dung, nguyên tắc quy định, thì nhất thiết các tổ chức đó phải làm theo quy chế, quy định do quận ủy, BTVQU ban hành, thẩm định, quyết định. Khi đã ban hành quy chế, quy định hoạt động thì đảng bộ quận, thay vì phải theo sát chỉ đạo hoạt động của các chủ thể CTTG, thì nay tập trung vào kiểm tra, giám sát các chủ thể thực hiện quy chế, quy định đã ban hành là đủ. Trong thực tế, các chủ thể CTTG của đảng bộ quận sau đây cần có quy chế, quy định hoạt động: Ban Tuyên giáo và dân vận quận ủy; Trung tâm văn hoá - thể thao quận; cấp uỷ tổ chức cơ sở đảng và một số cơ quan tham mưu của UBND quận như: Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Y tế, Phòng Nội vụ và Lao động, Trung tâm Y tế quận. Ngoài ra cũng cần có quy chế phối hợp hoạt động CTTG giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng bộ quận với các cơ quan tham mưu, giúp việc của UBND quận; giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng bộ quận, UBND quận với MTTQ và tổ chức CT-XH quận.

Ba là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo của chính quyền quận, phường. Chính quyền quận, phường là một trong các chủ thể CTTG của đảng bộ quận. Chính quyền quận, chính quyền phường có chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên giáo theo quy định của pháp luật, do đó việc phát huy tốt vai trò quản lý nhà nước, vai trò tổ chức các hoạt động tuyên giáo của các cấp chính quyền trong quận, luôn có vai trò đặc biệt quan trọng, trở thành phương thức hiệu quả để làm tốt CTTG của đảng bộ quận.

Bốn là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng phối hợp, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH; các đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang trên địa bàn quận. Việc phối hợp, phát huy tốt vai trò của các chủ thể CTTG của đảng bộ quận là một phương thức quan trọng, cần được chú trọng thực hiện trong thực tiễn. Mỗi một chủ thể trong số các chủ thể CTTG của đảng bộ quận đều có thế mạnh riêng, cần được phát huy để làm tốt CTTG. Vì vậy, sự

phối hợp giữa các chủ thể là biện pháp hữu ích để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của mỗi chủ thể trong quá trình tiến hành CTTG của đảng bộ quận.

Năm là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường và vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ. Cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường là một trong những chủ thể CTTG của đảng bộ quận, có vai trò đặc biệt quan trọng triển khai thực hiện CTTG ở các đơn vị cơ sở phường trên địa bàn. Cấp ủy cơ sở là tổ chức đảng trực tiếp chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận ủy, BTVQU về CTTG; thông qua cấp ủy cơ sở, các nghị quyết, chủ trương, biện pháp, kế hoạch CTTG của quận ủy, BTVQU đi vào đời sống các tầng lớp nhân dân phường. Mọi hoạt động CTTG của đảng bộ quận, cuối cùng có được thực hiện tốt hay không, đều do đội ngũ cán bộ, đảng viên ở các đảng bộ phường quyết định. Do đó, phát huy vai trò, trách nhiệm của những cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu trong các hoạt động tuyên giáo là phương thức tiến hành CTTG của đảng bộ quận đặc biệt hiệu quả.

Sáu là, CTTG của đảng bộ quận được tiến hành bằng các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt DLXH; phương thức hoạt động khoa giáo.

Các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống bao gồm: 1) Tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đây là một trong những phương thức giáo dục lý luận chính trị được thực hiện phổ biến, thường xuyên ở các cấp bộ đảng. 2) Tổ chức các lớp học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, giáo dục tư tưởng cách mạng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng tích cực ở quận. Việc tổ chức lớp bồi dưỡng thường lấy trung tâm chính trị quận làm đơn vị tổ chức (từ tháng 02/2025 chức năng của trung tâm chính trị quận chuyển về BTG&DVQU); các giảng viên, BCV phục vụ lớp do Trung tâm lựa chọn thực hiện; học viên là cán bộ, đảng viên ở cơ sở và quần chúng ưu tú được bồi dưỡng kiến thức về Đảng; 3) Tổ chức các cuộc tọa đàm về lịch sử dân tộc; truyền thống cách mạng của Đảng bộ và

nhân dân Thủ đô; 4) Tổ chức các cuộc tham quan di tích lịch sử cách mạng và lịch sử hào hùng của dân tộc; 5) Tổ chức biên soạn và giáo dục lịch sử đảng bộ quận, phường. Những phương thức thực hiện công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục tư tưởng cách mạng nói trên đã có sự kết hợp giữa bồi dưỡng học tập trên lớp với bồi dưỡng trong đời sống thực tiễn để tạo nên tính hiệu quả của các phương thức công tác này.

Các phương thức tuyên truyền, cổ động bao gồm: 1) Tổ chức các buổi tuyên truyền miệng về các chủ đề khác nhau. Tuyên truyền miệng là phương thức công tác tuyên truyền đã có từ lâu, nhưng vẫn có tính hữu dụng cao trong điều kiện công nghệ thông tin, truyền thông phát triển. 2) Tuyên truyền bằng các phương tiện truyền thông đại chúng, hiện đại. Trong phạm vi đảng bộ quận, các quận không có các báo, tạp chí, tuy nhiên đảng bộ quận vẫn hoàn toàn có thể khai thác, sử dụng những tiến bộ khoa học - công nghệ về truyền thông để phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết của Thành uỷ và quận uỷ đến với các tầng lớp nhân dân trong quận. 3) Tổ chức các chương trình cổ động bằng phát hành tranh, ảnh, tờ rơi, áp phích, diễu hành của quần chúng nhân dịp có các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội và lịch sử. 4) Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội ở quận. Tổ chức các phong trào thi đua trong nhân dân là phương thức tuyên truyền không mới, nhưng vẫn luôn được nhân dân tích cực hưởng ứng, rất phù hợp với đời sống tinh thần của nhân dân.

Các phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ bao gồm: 1) Giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể của Thủ đô Hà Nội và của quận. 2) Tổ chức các cuộc triển lãm thành tựu phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh trật tự của Thủ đô và của quận; 3) Xây dựng nhà truyền thống, nhà bảo tàng, nhà văn hoá, trung tâm văn hoá - thể thao, du lịch trên địa bàn quận. 4) Tổ chức các sự kiện văn hoá - thể thao, du lịch hàng năm, hoặc đột xuất nhân kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội. 5) Tổ chức các lễ hội truyền

thống về văn hoá - lịch sử và tôn giáo. Đây là một phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ được số đông các tầng lớp nhân dân tham gia nhiệt tình, tích cực và hào hứng. Tuy vậy, với phương thức này, cần định hướng tư tưởng chính trị rõ ràng, không để các thế lực xấu lợi dụng lễ hội để trục lợi, gây rối an ninh trật tự, làm hỏng những nét đẹp của văn hoá lễ hội truyền thống. 6) Tôn vinh và phát huy sức ảnh hưởng tốt đẹp của những nhà văn hoá, nhân sĩ, trí thức nổi tiếng sinh sống, hoạt động trên địa bàn quận. Một trong những lợi thế của các quận ở Hà Nội là nơi có nhiều nhà văn hoá, khoa học, văn nghệ sĩ nổi tiếng sinh sống và làm việc, vì vậy đảng bộ quận có thể phát huy tốt sức ảnh hưởng của những nhà văn hoá - khoa học này trong hoạt động văn hóa - văn nghệ.

Các phương thức nắm bắt dư luận xã hội bao gồm: 1) Nắm DLXH qua phản ánh, báo cáo của các cơ quan của Đảng, Nhà nước, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận. 2) Tổ chức nắm tình hình tư tưởng và nguyện vọng của nhân dân thông qua các BCV, dư luận viên, thông tin viên ở quận và cơ sở. 3) Tổ chức điều tra DLXH bằng các phiếu điều tra xã hội học kết hợp với phỏng vấn sâu các mẫu chọn. Đây là những phương thức chủ yếu được các đảng bộ quận thường xuyên thực hiện, có kết quả tốt, nhưng vẫn cần được nghiên cứu phát triển hơn.

Các phương thức hoạt động khoa giáo bao gồm: 1) Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân những tri thức khoa học phổ thông trong: sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ cộng đồng; bảo vệ tài nguyên, môi trường; vệ sinh dịch tễ... 2) Tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong các hoạt động khoa giáo. 3) Phát huy vai trò của các nhà khoa học, giáo dục có uy tín sinh sống, hoạt động trên địa bàn tham gia giáo dục, truyền truyền, phổ biến, hướng dẫn cho nhân dân tham gia các hoạt động khoa giáo. 4) Tổ chức xây dựng các mô hình điển hình và nhân rộng điển hình trong cộng đồng dân cư quận, những tổ dân phố, hộ dân, doanh nghiệp làm tốt các hoạt động khoa giáo; 5) Tổ chức

tham quan các mô hình tốt và triển lãm các thành tựu phát triển nổi bật trong hoạt động khoa giáo ở quận.

Bảy là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo. Để làm tốt CTTG, thực tiễn đòi hỏi phải chăm lo xây dựng tổ chức bộ máy có hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách và không chuyên trách có phẩm chất, năng lực tương xứng. Về xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ làm CTTG, tất cả những cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ nào được xem là chủ thể CTTG của đảng bộ quận, thì đều cần phải chăm lo xây dựng, kiện toàn, củng cố để làm tốt nhiệm vụ CTTG; tuy nhiên, phải chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy chuyên trách và xây dựng, bố trí sử dụng những cán bộ chuyên trách có phẩm chất, năng lực phù hợp trong tổ chức bộ máy. Đây là lực lượng nòng cốt để thực hiện tốt các nội dung CTTG của đảng bộ quận.

Tám là, CTTG của đảng bộ quận được thực hiện bằng công tác kiểm tra, giám sát của quận ủy, BTVQU, BTG&DVQU đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc về CTTG. Các chủ trương, nghị quyết, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện CTTG của đảng bộ quận dù có tốt đến mấy mà không thường xuyên được kiểm tra, giám sát việc thực hiện, thì cũng sẽ nảy sinh những vấn đề không mong muốn và đi dần đến trì trệ, yếu kém. Do đó, việc quận ủy, BTVQU, BTG&DVQU thường xuyên kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo là một trong những phương thức tốt, hiệu quả triển khai thực hiện CTTG của đảng bộ quận.

2.2.4. Vai trò công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Vai trò quan trọng của CTTG xuất phát từ tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng Đảng về tư tưởng. Ở các đảng bộ quận của thành phố Hà Nội hiện nay, CTTG thể hiện vai trò quan trọng trên những mặt chủ yếu sau:

Một là, CTTG phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị trung tâm của đảng bộ quận. Công tác tuyên giáo trực tiếp góp phần tổ chức học tập, quán triệt và đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị

quyết của Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và BTVQU đi sâu vào các tầng lớp nhân dân, trên cơ sở đó tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tầng lớp nhân dân, cán bộ, đảng viên của đảng bộ nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tin tưởng thực hiện sự lãnh đạo của đảng bộ quận. Công tác tuyên giáo không chỉ góp phần giáo dục, quán triệt, học tập, làm theo chủ trương, nghị quyết của Đảng và cấp uỷ cấp trên, mà còn trực tiếp tham gia tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm lãnh đạo, cung cấp những luận cứ khoa học cho quận uỷ, BTVQU xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm của đảng bộ quận đúng đắn, không sai sót.

Hai là, CTTG của đảng bộ quận trực tiếp tham gia xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ đảng bộ quận. Xây dựng đảng bộ quận vững mạnh là trách nhiệm của toàn đảng bộ, đòi hỏi các cấp lãnh đạo của đảng bộ phải nỗ lực thường xuyên, kiên trì và lâu dài, lấy CTTG làm chỗ dựa, lấy các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên hoạt động chuyên trách về CTTG làm lực lượng nòng cốt. Công tác tuyên giáo trực tiếp góp phần giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức lý luận chính trị, kiến thức pháp luật, trình độ tư tưởng, tri thức văn hoá, văn nghệ và những hiểu biết nhất định về khoa học, công nghệ thuộc lĩnh vực CTTG cho đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thông qua CTTG, nhận thức tư tưởng, bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ của cán bộ, đảng viên trong đảng bộ được nâng cao, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Ba là, CTTG tham gia xây dựng, củng cố mối liên hệ gắn bó mật thiết giữa đảng bộ quận với nhân dân trong quận; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân trong quận. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận là con đường, là phương tiện để đảng bộ đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết của Thành uỷ, chính quyền thành phố và của quận uỷ đến với các tầng lớp nhân dân trong quận. Nhờ có CTTG mà mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đảng bộ, chính quyền các cấp của thành phố sớm được triển khai trong thực tiễn, đến với mỗi người dân. Các chủ thể tiến hành CTTG của đảng bộ quận vừa là người tổ chức các hoạt động tuyên

giáo, vừa là người thụ hưởng các thành quả của CTTG, nhờ đó mà đảng bộ quận càng gắn bó chặt chẽ hơn với nhân dân trong quận. Hơn nữa, CTTG của đảng bộ quận không chỉ là tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục các tầng lớp nhân dân, mà còn là tổ chức thực hiện các phong trào hành động, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế - xã hội, chăm sóc sức khoẻ cộng đồng và bảo vệ môi trường... những lĩnh vực gắn chặt với cuộc sống của mỗi gia đình, mỗi người dân sống trên địa bàn. Có thể khẳng định, CTTG của đảng bộ quận không chỉ góp phần xây dựng, củng cố mối liên hệ gắn bó mật thiết giữa đảng bộ quận với nhân dân, mà còn góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các tầng lớp nhân dân trong quận.

2.2.5. Đặc điểm công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội có những đặc điểm chủ yếu sau:

Một là, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội diễn ra trên địa bàn trung tâm Thủ đô, nơi có dân trí cao; cán bộ, đảng viên, nhân dân có điều kiện tiếp cận nhanh, nhiều thông tin chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước.

Các quận của thành phố Hà Nội là nơi tập trung dân cư đông đúc, có mật độ dân số vào hàng cao nhất cả nước, trình độ dân trí rất cao; người dân có điều kiện thuận lợi để học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, tiếp cận nhanh, nhiều thông tin chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước; đội ngũ cán bộ, đảng viên sinh sống, hoạt động trên địa bàn quận hầu hết có trình độ văn hoá cao, một bộ phận không nhỏ trong số đó là cán bộ, đảng viên lãnh đạo, quản lý các cơ quan Trung ương đã và đang công tác. Trong điều kiện như vậy, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội vừa có những thuận lợi lớn, vừa gặp những thách thức không nhỏ.

Về mặt thuận lợi, các chủ thể CTTG có thể khai thác sử dụng cơ sở vật chất, kỹ thuật, thông tin rất phong phú, đầy đủ cho các nhiệm vụ CTTG, đồng thời có thể huy động số lượng lớn các chuyên gia hoạt động trên các lĩnh vực CTTG giúp sức cho đảng bộ quận làm tốt công tác này; các tầng lớp dân cư có

dân trí cao, hiểu biết rộng nên nhận thức nhanh, ý thức pháp luật và chấp hành kỷ luật trong các tổ chức xã hội thường rất tốt.

Tuy nhiên, CTTG của đảng bộ quận cũng gặp những thách thức không nhỏ như: các tầng lớp dân cư về sinh sống ở các quận của Thủ đô có nguồn gốc từ nhiều vùng, miền khác nhau trong cả nước, không thuần nhất về dân tộc, tôn giáo, trình độ văn hoá, mức sống và lối sống. Trong các tầng lớp dân cư sống ở các quận, có những bộ phận dân cư trình độ văn hoá, lối sống và mức sống rất cao, nhưng ngược lại cũng còn nhiều hộ dân vì mưu sinh, phải rời bỏ các miền quê về thành phố kiếm sống, đời sống gặp nhiều khó khăn. Trên địa bàn các quận còn là nơi tập trung đông đảo các nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội gây phức tạp cho an ninh, trật tự xã hội. Với đặc điểm dân cư không thuần nhất, các chủ thể tiến hành CTTG không dễ gì thoả mãn và đáp ứng tốt yêu cầu của tất cả các tầng lớp nhân dân sinh sống trên địa bàn quận.

Hai là, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội có nhiều điều kiện thuận lợi về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất kỹ thuật, thông tin phục vụ CTTG. Các chủ thể tiến hành CTTG của đảng bộ quận có thuận lợi lớn so với các đơn vị cấp huyện khác của Thành phố và so với các tỉnh, thành phố trong khu vực ở chỗ, các đảng bộ quận của Hà Nội được Trung ương và thành phố đầu tư xây dựng rất nhiều các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận: các học viện, các viện nghiên cứu, trường đại học, các trung tâm giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị của Thành phố và của quận... là những cơ sở vật chất có thể liên kết sử dụng phục vụ CTTG. Các trung tâm thông tin, tuyên truyền; các báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình; các trung tâm văn hoá, thể thao, cung văn hoá, nhà văn hoá, rạp hát, rạp phim; các bảo tàng, thư viện, khu triển lãm... đều là những cơ sở vật chất có thể được liên kết khai thác sử dụng đáp ứng yêu cầu CTTG của đảng bộ quận.

Ba là, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ chuyên trách làm CTTG của đảng bộ quận thường xuyên được kiện toàn, củng cố, đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao. Các tổ chức trong HTCT quận, các đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cán bộ, đảng viên

tham gia CTTG với vai trò chủ thể thực hiện các hoạt động tuyên giáo thì rất đông đảo; nhưng các tổ chức, cơ quan, đơn vị sự nghiệp và cán bộ chuyên trách giữ vai trò nòng cốt làm CTTG lại không nhiều, cần được thường xuyên kiện toàn, củng cố về tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ. Trong thực tiễn, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay, các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của quận uỷ về CTTG, các cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền quận có chức năng, nhiệm vụ tham gia CTTG của đảng bộ quận luôn được BTVQU quan tâm chăm lo xây dựng đủ về số lượng và cơ cấu hợp lý; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách CTTG được chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, tư tưởng, pháp luật; kiến thức văn hoá, văn nghệ; tri thức khoa học - công nghệ... liên quan đến hoạt động tuyên giáo.

2.3. CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI - KHÁI NIỆM, NHỮNG YẾU TỐ QUY ĐỊNH VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

2.3.1. Khái niệm

** Khái niệm chất lượng*

Theo Đại từ điển tiếng Việt: “Chất lượng là cái làm nên phẩm chất, giá trị của một con người, sự vật, làm cho sự vật này khác với sự vật kia” [212, tr.33]. Theo nghĩa như vậy, chất lượng là cái bên trong, những nội dung cốt lõi nhất của một con người, sự vật, hiện tượng làm nên sự khác biệt giữa người này với người khác, sự vật này với sự vật khác. Dưới góc độ triết học, Từ điển Bách khoa Việt Nam giải nghĩa khái niệm chất lượng: “CHẤT LƯỢNG (triết) phạm trù triết học biểu thị những thuộc tính bản chất của sự vật, chỉ rõ nó là cái gì, tính ổn định tương đối của sự vật phân biệt nó với các sự vật khác. Chất lượng là đặc tính khách quan của sự vật. Chất lượng biểu hiện ra bên ngoài qua các thuộc tính. Nó là cái liên kết các thuộc tính của sự vật lại làm một, gắn bó với sự vật như một tổng thể, bao quát toàn bộ sự vật và không tách khỏi sự vật” [193, tr.419]. Chất lượng là tổng thể liên kết những thuộc tính bản chất, bên trong,

khách quan, vốn có của các sự vật hiện tượng, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người.

Trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, khái niệm chất lượng còn được con người sử dụng rất phổ biến để đánh giá những sự vật, hiện tượng, con người đã đạt được mức độ nào theo những tiêu chuẩn đã quy định, những tiêu chuẩn này thoả mãn mục tiêu, yêu cầu con người đặt ra. Theo nghĩa như vậy, khái niệm *chất lượng* được phân ra: chất lượng cao, chất lượng trung bình, chất lượng thấp. Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, chất lượng hàng hoá phải thể hiện ở những chỉ tiêu kỹ thuật mà sản phẩm phải đạt được nhằm thoả mãn nhu cầu của khách hàng. Một sản phẩm hàng hoá có chất lượng, nhất thiết phải đạt được các tiêu chí: độ bền cao, công dụng tiện ích, dễ sử dụng, mẫu mã sản phẩm đẹp... Như vậy, phải chăng khái niệm chất lượng của sự vật, hiện tượng, con người xã hội không liên quan gì các thuộc tính bản chất, bên trong, vốn có của nó, mà chỉ phụ thuộc vào nhận thức, ý muốn chủ quan của chủ thể nhận thức? Không phải như vậy, những thuộc tính bản chất, bên trong, vốn có của sự vật, hiện tượng là khách quan; quá trình hình thành nên các thuộc tính bản chất đó phải tuân theo quy luật khách quan. Trong các mối quan hệ khác nhau, tuy chất lượng của sự vật, hiện tượng, con người là khách quan, nhưng được xem xét, đánh giá khác nhau phụ thuộc vào các sự vật, hiện tượng, con người cụ thể đó đáp ứng đến mức nào những mục tiêu, yêu cầu chủ thể đặt ra.

** Khái niệm chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội*

Công tác tuyên giáo là công việc quan trọng hàng đầu của đảng bộ quận, do đó vấn đề chất lượng và nâng cao chất lượng CTTG là mối quan tâm thường xuyên của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong đảng bộ quận. Từ những luận giải về chất lượng của con người, sự vật, hiện tượng trình bày trên đây, có thể đưa ra khái niệm: *Chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là tổng hoà những giá trị trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động CTTG, làm cho CTTG đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng,*

đạo đức, tổ chức, cán bộ, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận.

Khái niệm trên về chất lượng CTTG của đảng bộ quận đề cập đến những nội hàm sau: 1) Chất lượng CTTG là kết quả tổng hợp của những giá trị cốt lõi, đạt được trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ, BTVQU, thường trực quận uỷ đối với CTTG; những giá trị đạt được trong hoạt động tham mưu, hướng dẫn, giúp việc của các cơ quan tham mưu, giúp việc của quận uỷ và chính quyền quận; những giá trị đạt được trong tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên giáo cụ thể của MTTQ, tổ chức CT-XH, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, lực lượng vũ trang nhân dân; giá trị hoạt động theo chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong lĩnh vực tuyên giáo. Những giá trị làm nên chất lượng CTTG không phải là phép cộng giản đơn các giá trị đơn lẻ, mà là tổng hoà các giá trị, nghĩa là có sự kết nối, phối hợp các giá trị dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ của đảng bộ quận. 2) Tổng hoà những giá trị làm nên chất lượng CTTG của đảng bộ quận phải đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân.

2.3.2. Những yếu tố quy định chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Như trên đã luận giải, chất lượng CTTG của đảng bộ quận là tổng hoà những giá trị các mặt hoạt động CTTG, từ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của các cấp lãnh đạo đối với CTTG, đến hoạt động tham mưu, hướng dẫn, quản lý nhà nước, hoạt động tổ chức thực hiện CTTG của các tổ chức, lực lượng, cán bộ, đảng viên, nhân dân. Để có căn cứ xác định tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận, cần làm rõ những yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, gồm những yếu tố chủ yếu sau đây:

Một là, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn của Thành uỷ, quận uỷ đối với CTTG. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát thực hiện của Thành uỷ, quận uỷ, BTVQU, thường trực quận uỷ đối với CTTG là yếu

tổ hàng đầu quyết định chất lượng CTTG. Năng lực xây dựng các chủ trương, nghị quyết, giải pháp, chương trình, kế hoạch CTTG của cấp uỷ sẽ quy định mức độ đúng đắn, hiệu quả trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo. Năng lực tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của ban tuyên giáo và dân vận cấp uỷ, của các ban đảng khác của Thành uỷ, quận uỷ có vai trò rất quan trọng đối với sự lãnh đạo, chỉ đạo CTTG của đảng bộ quận. Chủ trương, nghị quyết lãnh đạo đúng nhưng năng lực tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra chuyên ngành yếu, kém thì nghị quyết lãnh đạo cũng khó đi vào cuộc sống.

Hai là, năng lực quản lý nhà nước về CTTG. Công tác tuyên giáo có phạm vi hoạt động rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội; các mặt hoạt động này lại rất cần được quản lý chặt chẽ về mặt nhà nước. Chính quyền quận và phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo, thực chất cũng là hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của một trong những chủ thể tham gia CTTG của đảng bộ quận. Vì vậy, năng lực quản lý nhà nước của các cơ quan chính quyền quận, phường được xem là yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Ba là, năng lực tổ chức thực hiện của các cơ quan, tổ chức, lực lượng trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và khoa giáo. Công tác tuyên giáo có rất nhiều cơ quan, tổ chức và lực lượng khác cùng tham gia, vì vậy, năng lực tổ chức thực hiện của các đơn vị sự nghiệp, các lực lượng vũ trang nhân dân, các đơn vị kinh tế nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội khác có liên quan được xem là một trong những yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận. Các cơ sở giáo dục và đào tạo sẽ thực hiện các chương trình giáo dục, bồi dưỡng theo kế hoạch CTTG; các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế tổ chức thực hiện các chương trình chăm sóc sức khoẻ cộng đồng; các tổ chức kinh tế - xã hội xây dựng các mô hình kinh doanh điển hình, góp phần nâng cao thu nhập cho nhân dân... Năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên giáo của các tổ chức, lực lượng là yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Bốn là, phẩm chất, năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là những cán bộ chuyên trách làm CTTG của đảng bộ quận. Cán bộ là

nhân tố quyết định mọi mặt hoạt động của tổ chức. Mọi nghị quyết, chủ trương, giải pháp, chương trình, kế hoạch hành động của tổ chức dù tốt đến đâu, đều phải do những con người cụ thể thực hiện, trong đó cán bộ là nòng cốt. Tất nhiên, khi vai trò quyết định của con người, thì phải là những người có phẩm chất, năng lực, trình độ, có kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ, thành thạo công việc, có ý thức tổ chức kỷ luật. Theo nghĩa như vậy, phẩm chất, năng lực, trình độ của cán bộ, đảng viên, nhân dân là yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Năm là, năng lực của HTCT quận, phường. Hệ thống chính trị ở quận gồm hệ thống tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, MTTQ, và các tổ chức CT-XH từ quận đến phường. Trong đó, đảng bộ quận là lực lượng lãnh đạo, chỉ đạo CTTG; chính quyền quận, phường là cơ quan quản lý nhà nước đối với các hoạt động CTTG; MTTQ và các tổ chức CT-XH là lực lượng tổ chức thực hiện các hoạt động CTTG theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, như: đoàn kết tập hợp các tầng lớp nhân dân, tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các phong trào thi đua trong nhân dân. Năng lực hoạt động của các tổ chức trên là yếu tố cốt lõi quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Sáu là, cơ chế, chính sách của Nhà nước và cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính của quận, phường. Các mặt hoạt động của CTTG rất phong phú về nội dung, đa dạng về phương thức hoạt động, do đó luôn cần có chính sách hỗ trợ và cơ chế quản lý hợp lý, cùng những điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, tài chính, thông tin thuận lợi cho hoạt động này. Do đó, sự phù hợp về cơ chế, chính sách quản lý, khả năng huy động các nguồn lực vật chất, thông tin đáp ứng yêu cầu hoạt động CTTG là những yếu tố không thể thiếu quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

2.3.3. Tiêu chí đánh giá chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Tiêu chí là những tính chất, những dấu hiệu mà chủ thể đánh giá lấy làm căn cứ để nhận biết, xếp loại một sự vật, hiện tượng, con người nào đó theo mục

đích, nhu cầu của mình. Căn cứ vào khái niệm, nội dung, phương thức, vai trò, đặc điểm CTTG và các yếu tố quy định chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội mà luận án đã tập trung nghiên cứu làm rõ ở trên, luận án xác định tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội như sau:

Một là, mức độ thực hiện nội dung CTTG của đảng bộ quận.

Công tác tuyên giáo là công tác của Đảng; sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng bộ quận đối với CTTG là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi CTTG trên địa bàn quận. Trên cơ sở sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành uỷ, nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ quận về CTTG, các chủ thể và lực lượng tham gia CTTG sẽ cụ thể hoá nghị quyết lãnh đạo của Thành uỷ và đại hội đại biểu đảng bộ quận thành mục tiêu, chương trình, kế hoạch CTTG để thực hiện. Tuy nhiên, mục tiêu, chương trình, kế hoạch CTTG toàn khoá chỉ giữ vai trò định hướng, trên cơ sở định hướng này, hàng năm các đảng bộ quận cần xây dựng mục tiêu, chương trình kế hoạch CTTG cho từng nhiệm vụ cụ thể. Căn cứ theo mục tiêu, chương trình, kế hoạch CTTG đã được cấp có thẩm quyền thông qua, các tổ chức và lực lượng thuộc đảng bộ quận tổ chức thực hiện từng nội dung CTTG theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình. Mức độ (kết quả) thực hiện những nội dung CTTG sau đây được xem là những tiêu chí hàng đầu đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận; những nội dung CTTG như đã trình bày ở trên, bao gồm: 1) Mức độ đề ra phương hướng, nhiệm vụ CTTG của đảng bộ quận; 2) Mức độ thực hiện công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử đảng bộ quận; 3) Mức độ lãnh đạo thực hiện và thực hiện công tác tuyên truyền, cổ động trên địa bàn quận; 4) Mức độ lãnh đạo thực hiện công tác văn hóa - văn nghệ trên địa bàn quận; 5) Mức độ thực hiện công tác DLXH trên địa bàn quận; 6) Mức độ lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ công tác khoa giáo trên địa bàn quận; 7) Mức độ thực hiện chỉ đạo sơ kết, tổng kết CTTG trong toàn đảng bộ quận.

Hai là, mức độ thực hiện phương thức CTTG của đảng bộ quận.

Công tác tuyên giáo do đảng bộ quận lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện; dưới sự lãnh đạo của đảng bộ quận, toàn bộ HTCT quận, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các lực lượng vũ trang nhân dân, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận cùng thực hiện CTTG. Bảy nội dung CTTG của đảng bộ quận chủ yếu như đã trình bày ở trên là rất phong phú, có phạm vi hoạt động rất rộng, bao quát hầu hết các lĩnh vực đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, do nhiều chủ thể và lực lượng tham gia. Cùng với mức độ thực hiện bảy nội dung CTTG của đảng bộ quận, mức độ thực hiện các phương thức CTTG là yếu tố quan trọng để đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận, bao gồm: 1) Mức độ ban hành các nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU về việc thực hiện các nội dung CTTG; 2) Mức độ xây dựng quy chế, quy định hoạt động của các tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo (lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và khoa giáo); 3) Mức độ phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo của chính quyền quận, phường; 4) Mức độ phối hợp, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH; các đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang trên địa bàn quận; 5) Mức độ phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường và vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ; 6) Mức độ thực hiện các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt DLXH; phương thức hoạt động khoa giáo; 7) Mức độ thực hiện xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo; 8) Mức độ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của quận ủy, BTVQU, BTG&DVQU đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc về CTTG.

Ba là, sự chuyển biến nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG.

Mục tiêu của CTTG là góp phần xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; làm cho cán bộ, đảng viên, nhân

dân trong quận vững tin vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đời sống vật chất, tinh thần lành mạnh, ấm no, hạnh phúc, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Vì vậy, CTTG phải góp phần tích cực làm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân có chuyển biến tốt về nhận thức tư tưởng chính trị, yên tâm làm ăn, sinh sống trên địa bàn. Sự chuyển biến nhận thức tư tưởng chính trị và đời sống dân sinh, vì vậy là một trong các tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận không thể không xem xét thái độ, niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với đảng bộ quận, đối với các cơ quan của đảng bộ, các cơ quan chính quyền, các tổ chức CT-XH của quận, phường, đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ, đội ngũ công chức, viên chức trong các cơ quan chính quyền, các tổ chức CT-XH và các đơn vị sự nghiệp từ quận đến cơ sở. Dưới tác động của CTTG, nhân dân hưởng ứng, đón nhận những nội dung, phương thức tiến hành CTTG trên từng hoạt động cụ thể. Trong thời buổi các phương tiện thông tin đại chúng phát triển như vũ bão hiện nay, CTTG của đảng bộ quận còn giữ được vai trò định hướng tư tưởng chính trị, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đến mức nào? Các phương thức tiến hành CTTG của đảng bộ quận còn giữ được vị trí, vai trò không thể thiếu trong đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nữa hay không. Do đó, sự tin tưởng, yêu mến và sự hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân đối với CTTG của đảng bộ quận là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Bốn là, mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quận.

Sự phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự trên địa bàn quận là kết quả tổng hợp của nhiều nguyên nhân tạo thành, trong đó nguyên nhân trực tiếp, có tính quyết định là sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố Hà Nội và các đảng bộ quận. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận là một trong những mặt công tác xây dựng Đảng rất quan trọng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng bộ quận đối với HTCT, phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở quận. Trên thực tế, không thể định lượng

được CTTG của đảng bộ quận đóng góp bao nhiêu cho sự phát triển kinh tế - xã hội của quận, tuy nhiên, nhìn vào chỉ số phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự trên địa bàn quận, có thể thấy được tác động của CTTG đối với sự phát triển mọi mặt của đời sống xã hội trên những nội dung sau: 1) Trình độ nhận thức lý luận chính trị và hiểu biết về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của cán bộ, đảng viên và nhân dân; 2) Sự ổn định chính trị trên địa bàn; 3) Đời sống văn hoá, tinh thần yên vui của cộng đồng dân cư ở cơ sở; 4) Môi trường tự nhiên xanh, sạch, đẹp và môi trường xã hội lành mạnh; 5) Vệ sinh, dịch tễ, phòng chữa bệnh ở cơ sở được quan tâm; 6) Giáo dục phổ thông, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức khoa học được đề cao...Chính vì vậy, những kết quả phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự trên địa bàn quận được xem là tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 của luận án có vai trò hết sức quan trọng: chuẩn bị cơ sở lý luận cho toàn bộ đề tài luận án. Nghiên cứu ở chương 2 của luận án đã đạt được những kết quả yếu sau: 1) Luận án trình bày khái quát về thành phố Hà Nội - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của đất nước, thành phố đã trải qua ngàn năm văn hiến, ngày nay đang tiến bước mạnh mẽ trên con đường xây dựng Thủ đô văn minh, hiện đại giàu bản sắc văn hoá dân tộc. 2) Mười hai quận của thành phố Hà Nội tạo thành vùng lõi, trung tâm của Thủ đô có vị trí vai trò đặc biệt quan trọng không chỉ với Hà Nội mà với cả nước và bạn bè quốc tế. Các đảng bộ quận của thành phố Hà Nội là nơi tập trung đông đảo cán bộ, đảng viên đương chức và đã nghỉ hưu của Thành phố và của Trung ương; có số lượng đảng viên chiếm hơn một nửa tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ thành phố. 3) Luận án luận giải khái niệm đảng bộ quận, đặc điểm của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội; chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của quận uỷ. 4) Luận án đã nghiên cứu làm rõ khái niệm CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội; chỉ rõ chủ thể, đối tượng, lực lượng tham gia và mục tiêu của CTTG. 5) Luận án xác định CTTG của đảng bộ quận có 7 nội dung, 8 phương thức. Những nội dung, phương thức CTTG có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn quận. 6) Luận án tập trung nghiên cứu làm rõ khái niệm trung tâm của đề tài luận án: *Chất lượng CTTG của đảng bộ quận*. Phân tích khái niệm trung tâm của đề tài luận án, đề tài đã xác định được 06 yếu tố quy định chất lượng và 04 tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận. Bốn tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận được xác định ở chương 2 luận án là những căn cứ khoa học, khung lý thuyết để đánh giá thực trạng chất CTTG của đảng bộ quận ở chương 3, tạo thành kết cấu logic chặt chẽ, nền móng vững chắc cho đề tài luận án.

Chương 3

CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1.1. Những ưu điểm

Một là, các nội dung CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội được thực hiện tương đối đầy đủ trên tất cả các mặt, đảm bảo thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

Trên cơ sở bám sát nhiệm vụ chính trị, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, quận ủy, BTVQU, trong thời gian qua, BTGQU, cấp ủy cơ sở đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ CTTG theo từng tháng, năm, quý, nhiệm kỳ đại hội về thực hiện các nội dung CTTG toàn diện trên tất cả các mặt công tác: Công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử truyền thống và lịch sử đảng bộ địa phương; quán triệt, triển khai học tập thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tuyên truyền các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, Thủ đô và quận, địa phương; nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, DLXH, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch về lĩnh vực chính trị, tư tưởng trên địa bàn; tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với BCV, cộng tác viên.

Thực tế cho thấy, từ năm 2015 đến 02/2025, công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử đảng bộ quận được đẩy mạnh, có nhiều đổi mới, với nội dung và hình thức phong phú. Quận ủy, BTVQU, BTGQU thường xuyên tổ chức các hội nghị trực tuyến học tập, quán triệt, sinh hoạt chính trị, tư tưởng các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy; triển khai các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, sinh hoạt chuyên đề trong cán bộ, đảng viên. Thông qua học tập, quán triệt giúp cho

đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đảng bộ quận nắm được yêu cầu, nội dung của các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quyết định, quy định; từ đó, tổ chức triển khai bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Có thể kể đến các hoạt động như: nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/2/2022 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; thông báo nhanh tới đội ngũ BCV, TTV, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân về kết quả và những nội dung chủ yếu của Hội nghị Trung ương 5, 6, 7, 8 khóa XIII. Việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tiếp tục có nhiều đổi mới, tạo hiệu quả thiết thực, cụ thể hơn, gắn với thực hiện kết luận, quy định Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII; quyết liệt thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Diễn hình như tại quận Ba Đình, BTVQU tổ chức triển khai học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và 10 chương trình công tác của Thành ủy bằng hình thức trực tuyến tới 16 điểm cầu quận và cơ sở. 14/14 đảng bộ phường đã triển khai viết thu hoạch. Trong thời điểm giãn cách xã hội phòng, chống dịch bệnh covid-19, 98% chi bộ đã truyền tải thông tin đến cán bộ, đảng viên qua phần mềm zalo... [5, tr.7].

Hằng năm, tại các quận, ban tổ chức quận ủy phối hợp với UBND quận, trung tâm chính trị quận và các đơn vị liên quan, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Việc triển khai thực hiện mở lớp đảm bảo đúng quy trình, nghiêm túc, coi trọng công tác quản lý lớp học, quản lý học viên. Năm 2022, quận Thanh Xuân tổ chức được 75 lớp với 15.792 học viên, đạt 107% kế hoạch năm [49, tr.6]; năm 2024, tổ chức được 91 lớp với 15.226 học viên [51, tr.5].

Năm 2023, Ban Tổ chức Quận ủy Nam Từ Liêm phối hợp với Trung tâm Chính trị quận và các đơn vị liên quan mở 75 lớp tập huấn, bồi dưỡng với 6489

học viên (đạt 100% kế hoạch số lớp và 98% số học viên). Trung tâm Chính trị quận cũng phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lớp tập huấn công tác phòng chống tệ nạn xã hội cho 150 học viên; phối hợp MTTQ quận tập huấn công tác tổ chức Đại hội MTTQ cho cán bộ UBMTTQ quận và cơ sở [44, tr.7]. Tính đến 10/11/2023, Trung tâm Chính trị quận Hà Đông đã mở được: 87 lớp với 14.407 học viên [21, tr.4].

Bên cạnh đó, các đảng bộ quận đều đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử đảng bộ quận. Tích cực quảng bá các di tích cách mạng trên địa bàn quận thông qua hệ thống phát thanh các phường, trên Cổng thông tin điện tử, Bản tin nội bộ và các trang Fanpage quận. Quận ủy Bắc Từ Liêm chỉ đạo phát hành, ra mắt Tập san “Bắc Từ Liêm - 10 năm vững bước đi lên”; xuất bản, phát hành Tài liệu giảng dạy lịch sử quận Bắc Từ Liêm. Chú trọng phát hành ấn phẩm thông tin tuyên truyền điện tử nhằm cung cấp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tài liệu phục vụ cho sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt tổ dân phố và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Quận ủy Hai Bà Trưng phối hợp xây dựng Cuốn sách Di tích lịch sử - văn hóa quận Hai Bà Trưng nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng, kháng chiến góp phần bảo vệ bản sắc văn hóa, thúc đẩy kinh tế - xã hội quận phát triển bền vững.

Tại quận Hoàng Mai, Đảng ủy phường Hoàng Liệt, Đại Kim, Lĩnh Nam, Yên Sở tổ chức chỉnh lý, sưu tầm tư liệu phục vụ biên soạn Cuốn sách Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân các phường.

Nhìn chung, công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử đảng bộ quận được tổ chức triển khai sâu rộng, hình thức phong phú, đa dạng, nội dung thiết thực, hiệu quả, tạo được chuyển biến mạnh mẽ về ý thức và tổ chức thực hiện trong các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện nội dung này được đánh giá khá cao với 39,5% và 51,2% số người được hỏi đánh giá ở mức tốt và rất tốt [phụ lục 10].

Trong công tác tuyên truyền, cổ động, dưới sự lãnh đạo của các đảng bộ quận, các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ quận đã triển khai nhiều hoạt động với nhiều đổi mới trong nội dung và phương thức thực hiện. Công tác tuyên truyền được thực hiện chủ động, kịp thời, có hiệu quả, góp phần tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của các Hội nghị Trung ương khóa XIII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc và sự kiện chính trị quan trọng trong nước và quốc tế; kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các đảng bộ quận chú trọng công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền về biển, đảo, phân giới cắm mốc và quản lý biên giới theo đúng đường lối đối ngoại của Đảng và tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các văn bản, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng bảo đảm hiệu quả, kịp thời, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, góp phần nâng cao uy tín, vị thế trên trường quốc tế; đồng thời, góp phần giới thiệu, quảng bá hình ảnh, nâng cao uy tín, vị thế của Thủ đô, đất nước với bạn bè quốc tế. Chú trọng tuyên truyền và triển khai công tác phối hợp thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế phối hợp giữa BTG các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm bảo đảm hiệu quả, đúng quy định.

Cụ thể như Quận ủy Hoàng Mai lãnh đạo BTGQU phối hợp với các ban, ngành có liên quan, tích cực tổ chức triển khai công tác giáo dục lý luận thông qua tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết với nội dung, phương thức phù hợp bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả. Năm 2016, Quận ủy Hoàng Mai đã chỉ đạo BTGQU tổ chức, hướng dẫn thực hiện tốt công tác tuyên truyền trực quan: 8 cụm pano, 50 pano khổ lớn, gần 10.000 băng rôn, khẩu hiệu, banner, cờ hồng kỳ, cờ nheo các loại...; tăng thời lượng tuyên truyền trên hệ thống Đài phát thanh các phường [33, tr.5].

Trong thời gian khi cả nước đối mặt với dịch bệnh Covid-19, Quận ủy Tây Hồ đã chủ động xây dựng nội dung, phương thức phù hợp trong công tác chỉ đạo tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của quận đã triển khai đồng bộ các hình thức tuyên truyền với nhiều hình thức như: đăng tải 175 bài viết trên Cổng thông tin điện tử quận; 250 bài tuyên truyền Covid-19 trên các trang mạng xã hội, đấu tranh có hiệu quả với các thế lực thù địch khi cố tình đăng tải các thông tin gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định xã hội; biên soạn và phát hành 60.000 tờ rơi song ngữ Việt - Anh, 8.000 tờ khai y tế cho người nước ngoài sống và làm việc trên địa bàn quận, qua hệ thống loa truyền thanh, loa di động trên các tuyến đường, tuyến ngõ và tại các điểm chốt trực... [47, tr.5]

Năm 2021, Quận ủy Ba Đình chỉ đạo BTGQU tích cực tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 60 năm thành lập quận đến đông đảo quần chúng nhân dân. Trong đó BTGQU đã phối hợp với Đài truyền hình Hà Nội xây dựng và phát sóng phim phóng sự “Quận Ba Đình - 60 năm xây dựng và phát triển”, phát hành 1000 cuốn lịch sử “Đảng bộ quận Ba Đình - từ Đại hội đến Đại hội”, qua đó góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, khơi dậy lòng tự hào về truyền thống lịch sử hào hùng trong 60 năm qua của Đảng bộ quận [5, tr.3].

Tại quận Hà Đông, bên cạnh việc tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền bằng việc quét mã QR-code đối với các tài liệu: Bản tin Hà Đông, Lịch sử Đảng bộ Quận Hà Đông, Địa chí Hà Đông, lý lịch di tích, các tài liệu phục vụ hội nghị... Đảng bộ quận còn lãnh đạo thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền pháp luật: “Sổ tay An ninh Hà Đông điện tử” với 8 nội dung tuyên truyền: Tài khoản định danh điện tử; tội phạm hình sự; tội phạm công nghệ cao; tội phạm về ma túy; lĩnh vực giao thông đường bộ; công tác phòng cháy, chữa cháy; công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; lĩnh vực an ninh [21, tr.7].

Chỉ tính riêng năm 2024, Quận ủy Cầu Giấy đã chỉ đạo BTGQU biên tập, xuất bản 986 tin bài về các hoạt động của quận và cơ sở trên ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”. Biên soạn và duyệt 288 tin, bài và ảnh đăng trên Cổng thông

tin điện tử quận; Trang tin điện tử Thành ủy [15, tr.6-7]. Một số đơn vị thực hiện tốt việc gửi tin, bài như: Ban Tuyên giáo Quận ủy, Ủy ban MTTQ quận, Liên đoàn lao động quận, Đảng bộ phường Quan Hoa, Đảng bộ phường Nghĩa Tân, Đảng bộ phường Trung Hòa, Đảng bộ phường Mai Dịch, Đảng bộ phường Dịch Vọng...

Hiện nay, toàn quận Ba Đình đã hoàn thiện hệ thống kết nối trực tuyến từ điểm cầu quận Ba Đình đến điểm cầu 14 phường, chất lượng đường truyền duy trì tốt, đảm bảo âm thanh, hình ảnh chất lượng đáp ứng yêu cầu các hội nghị được triển khai đảm bảo chất lượng. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền miệng được triển khai thông qua các nhóm, mạng zalo... các thông tin tuyên truyền được triển khai nhanh chóng, kịp thời đến cơ sở để triển khai đến toàn thể đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân [8, tr.4-5].

Như vậy, công tác tuyên truyền, cổ động trên địa bàn quận ở thành phố Hà Nội trong thời gian qua có thể đánh giá tích cực từ nhiều khía cạnh, đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong các vấn đề quan trọng như an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường, thực hiện các nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước. Các nội dung tuyên truyền đa dạng như: tuyên truyền về các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước; tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe cộng đồng; tuyên truyền về bảo vệ môi trường, thực hiện các cuộc vận động vì cộng đồng; tuyên truyền về an ninh trật tự và an toàn giao thông... Các nội dung tuyên truyền luôn được cập nhật linh hoạt và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện nội dung này cũng được đánh giá cao với 89,7% số người được hỏi đánh giá ở mức tốt trở lên [phụ lục 10].

Đồng thời, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội luôn bám sát các nội dung chỉ đạo của Thành ủy, chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác văn hóa - văn nghệ; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, nắm tình hình triển khai công tác văn hóa - văn nghệ bảo đảm đa dạng, phù hợp, hiệu quả. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các hoạt động lễ hội, văn hoá - tín ngưỡng trên địa bàn quận đảm bảo đúng quy định, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện chính trị của Thủ đô và đất nước, các hoạt

động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức, duy trì thường xuyên. Tiêu biểu như: Quận ủy Hoàng Mai phối hợp với các đơn vị tổ chức 16 lễ hội cấp phường và 02 lễ hội cấp quận; 31 điểm văn nghệ ngoài trời thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham dự, cổ vũ; 04 hội diễn, liên hoan cấp quận; 14/14 phường tổ chức ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân gắn với giải chạy Báo Hà Nội mới thu hút trên 5.000 người tham gia; tổ chức tốt, an toàn 37 giải thi đấu thể thao cấp quận và tham gia trên 40 giải thể thao cấp Thành phố; đăng cai giải Bóng Ném toàn quốc tổ chức tại Nhà thi đấu quận Hoàng Mai đảm bảo an toàn, trang trọng [35, tr.15].

Quận ủy Thanh Xuân quan tâm tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao như: Đại hội thể dục thể thao cấp quận, phường, hội thao thể dục thể thao khối giáo dục, hội khỏe Phù Đổng, chung khảo liên hoan dân ca, dân vũ... Năm 2024, quận Hoàn Kiếm đã triển khai nhiều hoạt động như: tổ chức Lễ hội đền Bạch Mã, triển lãm văn hóa phi vật thể tại các di tích (Đình Kim Ngân, Đình Đồng Lạc), phối hợp tổ chức “Phố Sách Xuân Giáp Thìn 2024”, và các chương trình văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân. Các hoạt động diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo người dân và du khách, góp phần quảng bá hình ảnh phố cổ Hà Nội. Kết quả nổi bật: Tổ chức thành công 12 sự kiện văn hóa lớn, 05 triển lãm, phục vụ hơn 50.000 lượt người tham quan; duy trì nghiêm nếp sống văn minh tại các di tích, không xảy ra vi phạm đáng kể [32, tr.9].

Cùng với đó, các phường đã căn cứ vào điều kiện cụ thể nghiêm túc xây dựng kế hoạch triển khai, hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ có trọng tâm, trọng điểm tạo môi trường văn hóa, vui chơi lành mạnh, phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân.

Việc thực hiện công tác văn hóa - văn nghệ không chỉ góp phần quảng bá, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, mà còn tạo sân chơi lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện nội dung này được đánh giá cao với 38,4% và 52,2% số người được hỏi đánh giá ở mức tốt và rất tốt [phụ lục 10].

Về công tác dư luận xã hội, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội luôn bám sát thực tiễn, chủ động nắm bắt, nghiên cứu, tổng hợp, phản ánh tình hình dư luận, tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân về những nội dung trọng tâm cần thực hiện. Việc giao ban công tác viên DLXH được các quận ủy thực hiện có nền nếp; đồng thời, luôn chú trọng củng cố, kiện toàn đội ngũ công tác viên bảo đảm về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu; thống nhất tổ chức hoạt động công tác viên DLXH theo Hướng dẫn số 167- HD/BTGTW ngày 26/12/2015 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Kết luận số 100-KL/TW ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư “Về việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội”. Điển hình như năm 2023, Quận ủy Thanh Xuân đã triển khai 57 hướng dẫn, 10 báo cáo phản ánh tình hình dư luận phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng DLXH; tích cực định hướng tư tưởng, DLXH liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng những dự án trọng điểm của quận, công tác quản lý trật tự đô thị... [50, tr.3].

Đội ngũ công tác viên dư luận quận đã bám sát thực tiễn, chủ động nắm bắt, tổng hợp, phản ánh tình hình dư luận, tư tưởng, tâm trạng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về những nội dung trọng tâm nên trên địa bàn, không xảy ra “điểm nóng”, một số vụ việc phát sinh đã được kịp thời xử lý dứt điểm. Điển hình như: Năm 2022, Quận ủy Bắc Từ Liêm duy trì thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác nắm bắt, xử lý và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn quận”, đã tiếp nhận 44 vấn đề dư luận phản ánh, đã chỉ đạo giải quyết 44 vấn đề. Duy trì tốt hoạt động của Fanpage “Bắc Từ Liêm - xây dựng và phát triển” [10, tr.4]. Quận ủy Hà Đông tích cực triển khai các cuộc thăm dò DLXH do Trung ương, Thành phố tổ chức. Duy trì giao ban chuyên đề đối với các địa phương có Dự án đường Vành đai 4 - vùng Thủ đô, đoạn qua địa bàn phường Yên Nghĩa, Đồng Mai, Phú Lương, Phú Lãm. Tính đến tháng 11/2023 có 211 ý kiến, tập trung vào 141 vấn đề đề nghị Trung ương và Thành phố giải quyết, 125 vấn đề kiến nghị phản ánh về các vấn đề của địa phương. 100% các vấn đề thuộc thẩm quyền Thành phố, Trung ương được báo cáo kịp thời; 96% các vấn đề thuộc

thẩm quyền quận được chỉ đạo giải quyết, góp phần tạo kênh chính thống để người dân có thể nêu phản ánh, kiến nghị tới các cấp chính quyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong xã hội [21, tr.8].

Công tác DLXH tại quận Hoàn Kiếm tập trung vào nắm bắt, phân tích và định hướng thông tin, tư tưởng trong cộng đồng. Chú trọng kiện toàn đội ngũ công tác viên, tổ chức họp giao ban định kỳ, đăng tải 1.321 bài viết, video trên Fanpage "NGƯỜI HOÀN KIẾM" và nhóm "36 PHỐ PHƯỜNG", đồng thời tập huấn kỹ năng đấu tranh với thông tin xấu độc. Công tác được thực hiện kịp thời, hiệu quả, góp phần ổn định tư tưởng và định hướng dư luận [32, tr.9-10].

Có thể khẳng định, công tác DLXH trên địa bàn quận đã được triển khai hiệu quả, tập trung vào nắm bắt, phân tích và định hướng thông tin nhằm ổn định tư tưởng và tạo sự đồng thuận trong xã hội. Ban tuyên giáo quận uỷ đã chủ động kiện toàn đội ngũ, tổ chức họp giao ban, tập huấn kỹ năng, phát hành các ấn phẩm tuyên truyền và đấu tranh với thông tin xấu độc. Kết quả đạt được thể hiện qua sự gia tăng tương tác trên các nền tảng truyền thông, xử lý kịp thời các vấn đề dư luận và nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của địa phương. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cũng cho thấy, việc thực hiện nội dung này được đánh giá cao nhất, lần lượt là 36,6% và 52,5% ở mức tốt và rất tốt [Phụ lục 10].

Các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội luôn chú trọng lãnh đạo công tác khoa giáo trên địa bàn thực hiện hiệu quả. Công tác khoa giáo đã đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, các mặt hoạt động góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, trọng tâm là: Công tác giáo dục và đào tạo; công tác khoa học và công nghệ; công tác phòng, chống các loại dịch bệnh; công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; công tác lao động và dạy nghề; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; công tác tuyên truyền trật tự văn minh đô thị, phòng chống cháy nổ...

Quận Hoàn Kiếm tổ chức lễ tuyên dương học sinh giỏi, giáo viên tiêu biểu; kiểm tra an toàn thực phẩm tại 320 cơ sở; ra mắt App âm thực Hoàn Kiếm;

triển khai chương trình “Tuần lễ vàng” tiết kiệm cho phụ nữ và trẻ em nghèo. Chất lượng giáo dục duy trì vị trí dẫn đầu toàn thành phố, công tác y tế đảm bảo an toàn, vệ sinh. 100% trường đạt chuẩn quốc gia; 14 năm liên tiếp dẫn đầu về giáo dục; khám sức khỏe cho 2.000 quân nhân dự bị; hỗ trợ 500 triệu đồng cho hộ nghèo và gia đình chính sách [31, tr.7].

Quận uỷ Hà Đông phối hợp với các báo, đài Trung ương, Thành phố thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của quận và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn quận. Phối hợp với các cơ quan báo chí xử lý khủng hoảng truyền thông liên quan đến việc triển khai thực hiện các dự án của thành phố, công tác cán bộ, các vấn đề dân sinh bức xúc... Công tác phối hợp giữa BTGQU với các ngành trong khối khoa giáo trong nắm bắt, phản ánh, giải quyết các vấn đề liên quan được thực hiện đồng bộ và hiệu quả. Chế độ thông tin 2 chiều trong triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết lĩnh vực công tác khoa giáo được quan tâm hơn và ngày càng đi vào nề nếp. Tận dụng trang thông tin điện tử, Facebook, Fanpage của Quận uỷ, BTGQU và địa phương để tuyên truyền công tác khoa giáo tới cán bộ, đảng viên và nhân dân [21, tr.11].

Các hoạt động về dân số, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống ma túy, mại dâm HIV/AIDS đã được các phòng, ngành chức năng thực hiện tốt. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chiến dịch truyền thông, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng, chống ma túy, mại dâm HIV/AIDS. Tổ chức tập huấn triển khai các văn bản mới của Trung ương, Thành phố về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Nhìn chung, công tác khoa giáo tại các quận ở thành phố Hà Nội được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả nổi bật trong khoa học và công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa và thể thao... Quận Hoàn Kiếm duy trì vị thế dẫn đầu về giáo dục, đảm bảo an toàn y tế và hỗ trợ an sinh xã hội. Quận Hà Đông tăng cường truyền thông, phối hợp xử lý khủng hoảng và phản ánh kịp thời các vấn đề dân sinh. Quận Hai Bà Trưng chú trọng bảo tồn di tích lịch sử, góp phần phát huy bản sắc văn hóa và thúc đẩy phát triển bền vững. Công tác

khoa giáo được thực hiện hiệu quả, tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Qua thực tiễn tại các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội cho thấy, *từ năm 2015 đến nay, công tác sơ kết, tổng kết CTTG được tiến hành hằng tháng, hằng năm hoặc theo chuyên đề theo sự phân công của quận ủy*. Nội dung của các buổi sơ kết, tổng kết được đánh giá khách quan, khoa học dựa trên cơ sở tổng kết hiệu quả công việc đạt được; đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ CTTG trên tất cả các mặt; tùy điều kiện để tổ chức hội nghị, có biểu dương, khen thưởng tập thể cá nhân xuất sắc. Đồng thời, trên cơ sở những kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền đề ra nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng CTTG trong thời gian tiếp theo.

Từ năm 2020-2023, Quận ủy Long Biên chỉ đạo sơ kết, tổng kết đối với 80 chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, thành phố đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ. Trong năm 2023, BTVQU Hoàn Kiếm đã ban hành 09 văn bản chỉ đạo triển khai việc sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trong lĩnh vực tuyên giáo đảm bảo đúng tiến độ nội dung báo cáo và hình thức sơ kết, tổng kết phù hợp [29, tr.3]; năm 2024, ban hành 10 văn bản chỉ đạo triển khai việc sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trong lĩnh vực tuyên giáo đảm bảo đúng tiến độ nội dung báo cáo và hình thức tổng kết phù hợp, thiết thực [32, tr.3]. Năm 2024, Quận ủy Bắc Từ Liêm xây dựng và ban hành 02 báo cáo sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy về CTTG [12, tr.8].

Hai là, phương thức CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội được triển khai tương đối linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện CTTG bằng các nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU về việc thực hiện các nội dung CTTG có 56,2% và 30,9% ý kiến đánh giá ở mức tốt và rất tốt [phụ lục 10]. Điều này cho thấy sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác CTTG của các quận ủy, BTVQU ở thành phố Hà Nội; kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định, định hướng về việc thực hiện các nội

dung CTTG dựa trên chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Thành ủy và nghị quyết của đảng bộ địa phương để phù hợp với thực tiễn tại cơ sở.

Trong giai đoạn 2015-2020, Quận ủy Ba Đình đã ban hành 03 chương trình hành động, 09 kế hoạch thực hiện; gắn học tập, truyền đạt nghị quyết với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, nhất là hoạt động của Ban Chỉ đạo 94 (nay là Ban Chỉ đạo 35) trong đấu tranh với âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch [155, tr.9].

Năm 2022, Ban Thường vụ, Thường trực Quận ủy Nam Từ Liêm chỉ đạo BTG ban hành 26 hướng dẫn và 29 công văn, văn bản; năm 2023 ban hành 34 hướng dẫn và 37 công văn, văn bản [44, tr.3] để hướng dẫn, đôn đốc công tác tuyên truyền các ngày lễ, các hoạt động kỷ niệm lớn, những thành tựu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, công tác phòng, chống dịch, nhiệm vụ chính trị... của đất nước, Thủ đô; năm 2024, ban hành hệ thống các văn bản trên các lĩnh vực tư tưởng, tuyên giáo: 03 chỉ thị, 09 kế hoạch, 05 công văn, 10 báo cáo, 12 quyết định, triển khai 01 đề án; sơ, tổng kết 02 chỉ thị, 04 nghị quyết, 03 kết luận; 03 đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân quận; 04 kế hoạch triển khai thực hiện chỉ thị của Trung ương và Thành ủy Hà Nội và nhiều văn bản đôn đốc, hướng dẫn, triển khai thực hiện trên các lĩnh vực tư tưởng, tuyên giáo [45, tr.3].

Với mục tiêu thực hiện bảo đảm các nhiệm vụ tuyên truyền kịp thời, hiệu quả, trong CTTG, chỉ tính riêng năm 2022, Quận ủy Hai Bà Trưng đã ban hành 24 văn bản hướng dẫn, định hướng, triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền đảm bảo kịp thời, hiệu quả [24, tr.6].

Năm 2023, Quận ủy Hà Đông đã ban hành 55 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo CTTG, trong đó bao gồm: 18 kế hoạch, 10 quyết định, 03 hướng dẫn, 09 công văn, 08 báo cáo, 04 thông báo, 02 chương trình, trong đó có 14 văn bản mật); ban hành 200 văn bản để hướng dẫn, triển khai CTTG [21, tr.2]. Năm 2024, ban hành 60 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo CTTG, công tác bảo vệ nền tảng

tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch [22, tr.2].

Quận ủy Bắc Từ Liêm đã triển khai 03 văn bản, tổ chức 02 hội nghị quán triệt, 06 hội nghị trực tuyến học tập, quán triệt, sinh hoạt chính trị tư tưởng đối với các chi thị, Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy; triển khai 02 đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên của đảng bộ. Căn cứ tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị, 100% các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn đã hoàn thành việc học tập, quán triệt theo kế hoạch đề ra. Số lượng cán bộ, đảng viên tham gia đạt tỷ lệ trên 90% [11, tr.4]. Công tác tuyên truyền được triển khai thực hiện thông qua các hình thức đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền thông qua Bản tin nội bộ của quận hằng tháng, Thông tin tuyên truyền điện tử; Công thông tin điện tử quận, Trang thông tin điện tử các phường; Ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử” Đảng bộ quận Bắc Từ Liêm; tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ; cổ động trực quan; các trang fanpage, group nhóm chính thống của các phòng, ban, ngành thuộc quận... Gần đây nhất, năm 2024, Ban Thường vụ, Thường trực Quận ủy Bắc Từ Liêm xây dựng và ban hành 57 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo CTTG trên địa bàn quận [12, tr.2].

Quận ủy Ba Đình đã ban hành 119 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn CTTG từ quận đến cơ sở; trong đó: 02 chương trình, 28 kế hoạch, 29 hướng dẫn, 44 công văn, 16 báo cáo [7, tr.2]. Ban Thường vụ Quận ủy Cầu Giấy đã ban hành 16 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, sơ, tổng kết về CTTG trên các lĩnh vực; trong đó có nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng lớn về lĩnh vực tuyên giáo [15, tr.2]. Ban Thường vụ Quận ủy Thanh Xuân ban hành 52 văn bản, trong đó: 01 chỉ thị, 23 kế hoạch, 13 công văn, 01 hướng dẫn, 01 quy chế, 04 quyết định và 09 báo cáo thuộc các lĩnh vực CTTG theo chỉ đạo chung của Thành ủy và BTG Thành ủy [51, tr.1]. Quận ủy Hoàng Mai ban hành 109 văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tư tưởng, tuyên giáo trong toàn Đảng bộ và HTCT của quận đảm bảo đúng sự chỉ đạo của Thành ủy, BTG Thành ủy; trong đó: 05 chỉ thị, 26 kế hoạch, 30 hướng dẫn, 7 báo cáo, 31 công văn, 10 quyết định [40, tr.2]. Quận ủy Long Biên ban hành 78 văn bản triển khai toàn diện, kịp thời các nhiệm vụ CTTG (11 quyết định, 11 kế hoạch, 36 công văn, 2 thông báo, 2 tờ trình, 13 báo cáo, 3 quy chế) [43, tr.3]. Quận ủy Đống Đa đã ban hành 68 văn bản trên

lĩnh vực CTTG, trong đó có 42 kế hoạch, 01 hướng dẫn, 17 công văn và 09 báo cáo [19, tr.5]. Ban Thường vụ Quận ủy Tây Hồ ban hành 64 văn bản (24 kế hoạch; 08 công văn, 26 báo cáo, 5 quyết định, 01 quy chế) triển khai các mặt CTTG hiệu quả, kịp thời, chất lượng [48, tr.1].

Đồng thời, quận ủy, BTVQU cũng chú trọng xây dựng quy chế, quy định hoạt động của các tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn quận hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo. Chú trọng phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo của chính quyền quận, phường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa BTG với cơ quan nhà nước theo Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa BTG các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giải quyết các vấn đề nổi cộm nhân dân quan tâm”.

Đảng bộ quận cũng chú trọng phối hợp, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH; các đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn quận giúp tuyên truyền chủ trương, chính sách một cách đồng bộ, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Sự phối hợp này không chỉ giúp CTTG hoạt động hiệu quả hơn mà còn tạo ra mạng lưới thông tin chặt chẽ, hỗ trợ việc phản hồi, nắm bắt DLXH, từ đó có những điều chỉnh kịp thời, phù hợp với thực tiễn. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức CT-XH từ quận đến cơ sở triển khai các hoạt động như: tuyên dương khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề về giá trị tư tưởng và tấm gương đạo đức của Bác; tổ chức các chuyến đi về nguồn, dâng hương báo công tại Làng Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An; tổ chức cuộc thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt - việc tốt trong phong trào thi đua yêu nước..., qua đó không chỉ củng cố kiến thức mà còn bồi đắp lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm với đất nước.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH quận đã cụ thể hóa các nghị quyết của quận ủy thành chương trình, kế hoạch chi tiết, triển khai vận động hội viên, đoàn viên thực hiện đầy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tham gia tích cực xây dựng Đảng, xây dựng chính

quyền trong sạch, vững mạnh. Vận động hội viên, đoàn viên tham gia tích cực xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh thích ứng trong kỷ nguyên mới; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Cuộc vận động ngày vì người nghèo”... Điển hình như: Năm 2024, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, các đảng ủy phường, Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH quận Ba Đình đã xây dựng 126 mô hình thực hiện Chỉ thị số 30, trong đó nổi bật là mô hình xây dựng Tổ dân phố văn hóa kiểu mẫu, xây dựng phường điểm văn minh đô thị [7, tr.9]. Phòng Giáo dục và Đào tạo; các chi, đảng bộ các trường trực thuộc Quận ủy Bắc Từ Liêm tổ chức 14 lớp bồi dưỡng với 5077 cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên tham gia [12, tr.5].

Trong thời gian qua, các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường đã chú trọng bổ sung nội dung các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định mới ban hành vào chương trình công tác nhằm thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Đại hội XVII của Đảng bộ thành phố Hà Nội, đại hội đảng bộ quận, đại hội đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025 đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; có sự phân công trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể rõ ràng, chặt chẽ; có lộ trình để triển khai thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, thể hiện quyết tâm đổi mới, sáng tạo và đảm bảo khả thi, thiết thực, hiệu quả. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện phương thức bằng phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường và vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ (52,1% rất tốt và 37,9% tốt) cho thấy tính hệ thống và sự kết nối chặt chẽ giữa các cấp ủy [phụ lục 10].

Trong bối cảnh phát triển của đời sống xã hội, cũng như sự phát triển của công nghệ hiện nay, CTTG đã có nhiều cải tiến rõ rệt. Các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt DLXH; phương thức hoạt động khoa giáo được cấp ủy các cấp từ quận đến cơ sở sử dụng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế và đặc điểm của địa phương.

Việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện kịp thời, hiệu quả với các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng cụ thể. Điển hình như:

trong hơn nửa nhiệm kỳ qua, BTGQU Tây Hồ đã phối hợp với Trung tâm Chính trị quận tổ chức lớp bồi dưỡng 02 lớp BCV với chuyên đề thông tin kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng năm. Tổ chức 01 lớp tập huấn “Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng trong tình hình mới” cho 137 đồng chí là tổ trưởng tổ tuyên truyền, tổ trưởng dân phố, trưởng các tổ chức CT-XH phường để nâng cao nhận thức trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tới đông đảo quần chúng nhân dân [54, tr.3-4].

Quận ủy Đống Đa tổ chức 06 lớp bồi dưỡng chính trị hè cho gần 3.000 học viên là cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên hệ thống các trường học trên địa bàn quận [19, tr.14]. Trong năm 2022, Quận ủy Thanh Xuân đã chỉ đạo Trung tâm Chính trị quận tổ chức 75 lớp với 15.792 học viên, đạt 107% kế hoạch năm [49, tr.6]. Năm 2023, tổ chức 15 lớp bồi dưỡng chính trị hè năm 2023 cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên các trường học trên địa bàn quận với trên 97% học viên tham gia; 14 lớp bồi dưỡng cho đội ngũ BCV quận và TTV cấp cơ sở [50, tr.3]. Năm 2024, quận Cầu Giấy tổ chức 02 lớp bồi dưỡng chính trị hè với 500 học viên tham dự [15, tr.6]. Trong khi đó, chỉ tính riêng năm 2023, Quận ủy Hà Đông đã chỉ đạo Trung tâm Chính trị mở 87 lớp với 14.407 học viên tham dự [21, tr.4]. Tính hết năm 2022, Quận ủy Hai Bà Trưng đã chỉ đạo Trung tâm Chính trị quận thực hiện được 93/87 lớp đạt 106,9% với số học viên 23.080/20.378 đạt 113,25% [24, tr.5]. Đặc biệt chỉ tính riêng quý I/2024, trung tâm thực hiện được 08 lớp đạt 50 %, với tổng 1673 học viên (đạt 57 %) [28, tr.8] nhằm bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, đảng viên trên địa bàn nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị, góp phần tích cực trong CTTG, làm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân có chuyển biến tốt hơn về nhận thức, tư tưởng chính trị, yên tâm làm ăn, sinh sống trên địa bàn.

Chỉ tính riêng năm 2024, Quận ủy Ba Đình đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức 84 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị khối đảng, đoàn thể, chính quyền với 15.242 học viên, tỷ lệ đạt 103,7% so với kế hoạch năm [7, tr.9].

Quận ủy Bắc Từ Liêm lãnh đạo, chỉ đạo BTGQU phối hợp với Trung tâm Chính trị quận tổ chức 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng CTTG; tổ chức 12 lớp BCV cho hơn 4.600 lượt học viên. Cử cán bộ, chuyên viên tham dự đầy đủ các lớp tập

huấn của BTG Thành ủy tổ chức nhằm nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên [11, tr.12]. Quận ủy Bắc Từ Liêm tổ chức 02 hội nghị quán triệt lồng ghép tại hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ quận, 06 hội nghị trực tuyến học tập, quán triệt, sinh hoạt chính trị tư tưởng các chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy; triển khai 02 đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng trong cán bộ, đảng viên [11, tr.7].

Các đảng bộ quận chú trọng giáo dục truyền thống cách mạng; tổ chức các cuộc tọa đàm về lịch sử dân tộc; các cuộc tham quan lịch sử cách mạng; sưu tầm, biên soạn lịch sử, các đảng bộ quận chủ động, tích cực quảng bá các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn quận thông qua hệ thống đài phát thanh các phường, trên trang thông tin điện tử của quận, bản tin nội bộ quận... Triển khai chương trình giảng dạy, giáo dục lịch sử truyền thống văn hóa, cách mạng của quận và các phường trong các nhà trường góp phần nâng cao nhận thức, khơi dậy niềm tự hào của người dân, nhất là đối với thế hệ trẻ.

Chú trọng biên soạn và giáo dục lịch sử đảng bộ quận, phường. Năm 2017, Quận ủy Cầu Giấy lãnh đạo BTGQU đã hoàn thành việc biên soạn và xuất bản sách “Lịch sử Đảng bộ quận Cầu Giấy giai đoạn 1997-2017”; Năm 2020, Đảng ủy phường Nghĩa Đô biên soạn, bổ sung xuất bản cuốn “Lịch sử Đảng bộ phường giai đoạn 1930-2020” [156, tr.11]. Quận ủy Ba Đình thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục lịch sử địa phương, Lịch sử quận Ba Đình. Hoàn thành việc biên soạn bản thảo (lần 2) cuốn sách Lịch sử Đảng bộ quận Ba Đình 2005-2025, đảm bảo phát hành cuốn sách vào tháng 5/2025 theo kế hoạch và phục vụ cho tài liệu Đại hội đại biểu Đảng bộ quận nhiệm kỳ 2025-2030. Đảng bộ phường Nguyễn Trung Trực biên soạn, xuất bản, phát hành cuốn Lịch sử Đảng bộ phường 2000-2024. Quận Tây Hồ biên soạn, xuất bản cuốn sách “Quận Tây Hồ - 30 năm hình thành và phát triển”. Quận ủy Hai Bà Trưng phối hợp xây dựng sách Di tích lịch sử - văn hóa quận Hai Bà Trưng nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng, kháng chiến góp phần bảo vệ bản sắc văn hóa, thúc đẩy kinh tế - xã hội quận phát triển bền vững [26, tr.11-12]. Quận ủy Thanh Xuân chú trọng kiểm tra, giám sát việc giảng dạy nội dung Tập

bài giảng “Giáo dục truyền thống quận Thanh Xuân” trong các nhà trường phổ thông thuộc quận.

Chú trọng tổ chức các cuộc tham quan di tích sử cách mạng như: Đảng bộ quận Hoàn Kiếm tổ chức hoạt động về nguồn tại tỉnh Điện Biên, Kon Tum, Bắc Kạn...; có sự tham gia của 09 đồng chí bí thư chi bộ tổ dân phố, cộng tác viên cụm DLXH là những tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đảng bộ quận Tây Hồ tổ chức hoạt động về nguồn tại khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh K9 - Đá Chông, Ba Vì...

Bên cạnh đó, *các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội sử dụng linh hoạt các hình thức tuyên truyền, cổ động phù hợp với thực tiễn địa phương*. Tuyên truyền miệng là phương thức truyền đạt thông tin trực tiếp, giúp phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước một cách kịp thời, hiệu quả. Tổ chức hội nghị BCV, mời các BCV trình bày các nội dung quan trọng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tuyên truyền trực tiếp thông qua các buổi nói chuyện, sinh hoạt chính trị và đối thoại; hệ thống loa phát thanh địa phương cũng được sử dụng để phổ biến thông tin nhanh chóng. Định kỳ hằng tháng, BTGQU phối hợp với trung tâm chính trị quận tổ chức hội nghị BCV và hội nghị thông tin về tình hình thời sự trong nước và quốc tế, cung cấp các nội dung thiết thực như: tình hình kinh tế - xã hội; tình hình về biển đảo và công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước...

Các đảng bộ quận đã sử dụng các phương tiện truyền thông trong công tác tuyên truyền, giúp tiếp cận đông đảo công chúng. Báo chí, tạp chí cung cấp các bài viết, phóng sự, phân tích về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần định hướng dư luận. Truyền hình, phát thanh là công cụ mạnh mẽ để đưa thông tin đến mọi tầng lớp nhân dân thông qua các chương trình chính luận, thời sự. Cùng với đó, mạng xã hội như Facebook, Zalo, YouTube ngày càng trở thành kênh tuyên truyền hiệu quả, giúp lan tỏa thông tin nhanh chóng và tương tác trực tiếp với người dân. Quận ủy Hoàng Mai đã phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và Hà Nội làm tốt công tác tuyên truyền về bầu cử của quận; biên tập, đăng tải 76 video phóng sự, bài viết trên đài

Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, VTV1- Đài truyền hình Việt Nam, Đài VOV, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế Đô thị, Trang điện tử Thành ủy, Cổng thông tin điện tử Thành phố, Báo Tuổi trẻ Thủ đô... về công tác bầu cử và công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn quận, qua đó làm tốt công tác thông tin tuyên truyền và định hướng dư luận trong nhân dân tại 11 khu vực bầu cử/190 khu vực bỏ phiếu tại 14 phường [38, tr.9]. Quận ủy Hoàn Kiếm đã lãnh đạo BTGQU phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tích cực tham gia CTTG. Tuyên truyền trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ (đợt 1 năm 2023 với 68 thanh niên nhập ngũ, bảo đảm chất lượng và chỉ tiêu được giao) [29, tr.10]...

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật không chỉ có giá trị giải trí mà còn là phương tiện tuyên truyền hiệu quả. Các đảng bộ quận đã chú trọng tổ chức triển lãm, trưng bày về lịch sử, văn hóa và thành tựu đất nước giúp nâng cao lòng tự hào dân tộc. Chương trình văn nghệ, hội thi thể dục thể thao không chỉ tạo sân chơi lành mạnh mà còn lồng ghép các thông điệp CT-XH. Thường xuyên tổ chức các lễ hội và sự kiện văn hóa để giáo dục truyền thống, lịch sử, gắn kết cộng đồng và phát huy bản sắc dân tộc. Năm 2024, quận Thanh Xuân tổ chức Chương trình nghệ thuật đặc biệt “Trọn niềm tin dâng Đảng quang vinh”.

Các đảng bộ quận chú trọng tổ chức các hoạt động thực tiễn gắn với đời sống của nhân dân, giúp truyền tải thông điệp một cách thiết thực. Công tác xã hội như hoạt động tình nguyện, hỗ trợ cộng đồng không chỉ thể hiện tinh thần đoàn kết mà còn góp phần lan tỏa những giá trị nhân văn. Thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công cũng là cách thể hiện sự tri ân, đồng thời khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm trong xã hội.

Công tác DLXH đã bám sát thực tiễn, chủ động nắm bắt, nghiên cứu, tổng hợp, phản ánh tình hình dư luận, tư tưởng, tâm trạng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Những vấn đề DLXH phản ánh đã cơ bản được giải quyết kịp thời, thỏa đáng qua đó góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, tạo cơ sở để nhân dân yên tâm làm ăn, sinh sống, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; đồng

thời, mang lại hiệu quả thiết thực cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền.

Các đảng bộ quận chú trọng thực hiện toàn diện các mặt công tác khoa giáo, tập trung tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh, các nội dung dạy và học; chương trình, hoạt động y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; các nội dung liên quan bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh môi trường... Quận ủy Hoàn Kiếm phối hợp với các đơn vị tham mưu, triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ công tác khoa giáo từng năm. Chỉ tính 9 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn quận Hoàn Kiếm đã có dấu ấn trong nhiều hoạt động nổi bật của khối khoa giáo, trong đó, ngành giáo dục và đào tạo quận tiếp tục duy trì chất lượng giáo dục toàn diện ở cả 3 bậc học, 14 năm liên tục là lá cờ đầu của ngành giáo dục Thủ đô [31, tr.7].

Như vậy, trong thời gian qua, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đã chú trọng tổ chức thực hiện, triển khai đồng bộ các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt DLXH; phương thức hoạt động khoa giáo. Các hoạt động này không chỉ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, mà còn góp phần xây dựng lý tưởng cách mạng vững vàng cho nhân dân. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt DLXH; phương thức hoạt động khoa giáo có 56,2% và 30,9% số người được hỏi trả lời ở mức rất tốt và tốt. Đây là hai phương thức người trả lời đánh giá “rất tốt” cao nhất [phụ lục 10].

Quận ủy, BTVQU, cấp ủy cơ sở luôn quan tâm xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách hoạt động trên lĩnh vực tuyên giáo. Chú trọng kiện toàn đội ngũ BCV cấp quận, đội ngũ TTV cơ sở và cộng tác viên đảm bảo về số lượng, chất lượng, đúng tiêu

chuẩn; chú trọng cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; chủ động, nhạy bén và kỹ năng truyền đạt. Đội ngũ BCV, TTV, cộng tác viên DLXH làm tốt nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công. Hằng năm, đội ngũ BCV, TTV cơ sở và cộng tác viên DLXH được tạo điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Tại quận Ba Đình, cán bộ BTGQU hiện có 06 đồng chí; 14 đảng ủy phường có 14 đồng chí đảng ủy viên phụ trách CTTG, một số phường thực hiện việc điều động luân chuyển cán bộ, sau đó đã kiện toàn kịp thời các đảng ủy viên phụ trách CTTG [7, tr.16]. Ban Tuyên giáo Quận ủy Đống Đa có 6 đồng chí. Đội ngũ BCV, TTV, cộng tác viên DLXH có 5 đồng chí BCV cấp Thành phố, 30 báo cáo viên cấp quận, 1.174 TTV cơ sở và 20 cộng tác viên DLXH [19, tr.21-22]. Tại quận Hoàng Mai, BTGQU có 06 đồng chí. Đội ngũ BCV Quận ủy gồm 30 đồng chí, TTV các cấp của quận gồm 1.050 đồng chí; cộng tác viên DLXH gồm 20 đồng chí. Đối với cấp cơ sở: 82/82 đảng bộ, chi bộ trực thuộc Quận ủy đã phân công 01 đồng chí trong cấp ủy làm cán bộ tuyên giáo [41, tr.16]. Ban Tuyên giáo Quận ủy Thanh Xuân có 05 đồng chí [51, tr.6]. Đội ngũ cộng tác viên DLXH quận Long Biên đảm bảo số lượng (20 đồng chí), chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ [42, tr.9].

Để nâng cao chất lượng CTTG, ngoài lực lượng cộng tác viên được Quận ủy ra quyết định, BTGQU Hà Đông đã xây dựng được một lực lượng cộng tác viên của Ban với số lượng 45 người ở các khối: Hành chính nhân sự, doanh nghiệp và các phường để kịp thời phản ánh kịp thời dư luận của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thông qua zalo, điện thoại [21, tr.8-9]. Đội ngũ TTV cơ sở của quận Bắc Từ Liêm có tổng số 652 đồng chí [12, tr.4]. Trong khi đó, lực lượng TTV quận Đống Đa đã được tăng lên về số lượng, bên cạnh đó chất lượng hoạt động cũng dần được nâng cao: 100% có trình độ Trung học phổ thông và tốt nghiệp Đại học, trong đó 74 đồng chí trên Đại học chiếm 11%. Về trình độ lý luận chính trị: 44% là sơ cấp lý luận; 46% là trung cấp lý luận; 10% cao cấp và cử nhân [18, tr.11].

Công tác tuyên truyền được triển khai thực hiện thông qua các hình thức đa dạng, phong phú như: tuyên truyền thông qua bản tin nội bộ của quận hằng tháng, thông tin tuyên truyền điện tử; công thông tin điện tử quận, trang thông tin điện tử các phường; ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”; tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ; cổ động trực quan; các trang fanpage, group nhóm chính thống của các phòng, ban, ngành thuộc quận...

Quận uỷ, BTVQU, BTGQU ở thành phố Hà Nội đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các cấp uỷ đảng trực thuộc về CTTG. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện các phương thức CTTG bằng công tác kiểm tra, giám sát của quận uỷ, BTVQU, BTGQU đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc về CTTG có 40,1% đánh giá rất tốt và 46,2% đánh giá tốt đã khẳng định sự tham gia tích cực của cán bộ, đảng viên và hiệu quả của phương thức này [phụ lục 10].

Các quận uỷ đã xây dựng và ban hành quy chế làm việc của uỷ ban kiểm tra quận uỷ và xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025. Hằng năm, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra quận uỷ bám sát các nhiệm vụ chính trị của quận.

Quận uỷ Đống Đa đã chỉ đạo xây dựng và thực hiện chuyên đề “nâng cao chất lượng thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp thuộc Đảng bộ quận Đống Đa”, “Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra quận uỷ”, “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư của Quận uỷ và Uỷ ban kiểm tra Quận uỷ. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, BTVQU Đống Đa đã kiểm tra 30 tổ chức đảng và 15 cá nhân thuộc diện BTVQU quản lý, giám sát 21 tổ chức đảng trực thuộc và 23 cá nhân thuộc diện BTVQU quản lý, cấp uỷ cơ sở kiểm tra được 102 tổ chức đảng, giám sát 158 tổ chức đảng trực thuộc [157, tr.24-25].

Quận uỷ Hoàng Mai luôn quan tâm, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong CTTG. Các chỉ thị, nghị quyết, thông tri, kết luận, chương

trình, kế hoạch được xây dựng ngắn gọn, nội dung sát thực tiễn, phân công rõ trách nhiệm và thời gian hoàn thành gắn với chế độ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết chặt chẽ, thường xuyên. Chỉ tính riêng năm 2019, Quận uỷ đã kiểm tra thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường tại 48 cơ sở và xử phạt 23 cơ sở vi phạm với số tiền 552 triệu đồng; giải quyết dứt điểm 14 vụ việc đơn thư, kiến nghị về ô nhiễm môi trường [35, tr.12].

Quận uỷ Thanh Xuân đã chỉ đạo hoạt động Ủy ban Kiểm tra Quận uỷ, các cơ sở đảng trực thuộc xây dựng các quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Trong nhiệm kỳ qua, đã tổ chức 14 đợt kiểm tra, giám sát của cấp ủy đối với 143 tổ chức đảng; chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Quận uỷ tổ chức 61 cuộc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề; thi hành kỷ luật đối với 21 đảng viên, trong đó: khiển trách 15 đảng viên, cảnh cáo 03 đảng viên, khai trừ 03 đảng viên [159, tr.14-15].

Như vậy, có thể khẳng định, các đảng bộ quận đã sử dụng đa dạng các phương thức CTTG và triển khai đồng bộ, hiệu quả trên nhiều lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các phương thức CTTG được sử dụng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng và địa bàn cụ thể, bám sát thực tiễn, kết hợp hài hòa giữa lý luận (nghị quyết, học tập) và thực hành (sinh hoạt, kiểm tra). Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, điểm nổi bật trong thực hiện các phương thức CTTG là tỷ lệ đánh giá từ tốt và rất tốt chiếm trên 80% ở tất cả phương thức [phụ lục 9]. Điều này cho thấy tính đúng đắn và hiệu quả của các phương thức CTTG của đảng bộ quận được sử dụng.

Ba là, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội tạo nên sự chuyển biến tích cực trong nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận.

Công tác tuyên giáo đóng vai trò trung tâm trong việc lan tỏa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từ đó hình thành sự thống nhất về nhận thức và hành động trong xã hội. Từ năm 2015 đến nay, chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội ngày càng được nâng cao

khi các tầng lớp nhân dân thể hiện sự hưởng ứng, đón nhận những nội dung, phương thức tiến hành CTTG trên từng hoạt động cụ thể. Nhất là trong bối cảnh thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội phát triển như vũ bão hiện nay, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội vẫn giữ được vai trò định hướng tư tưởng chính trị, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án về sự chuyển biến nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực CT-XH của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG cho thấy những xu hướng tích cực. Về chính trị, tư tưởng có 54,1% đánh giá rất tốt và 37,9% tốt (tổng là 92% ở mức tích cực); tỷ lệ trung bình và khá chỉ chiếm 8% (2% trung bình, 6% khá). Đây là tiêu chí có tỷ lệ rất tốt cao nhất, cho thấy CTTG của đảng bộ quận đã thành công trong việc củng cố niềm tin vào đường lối của Đảng, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận luôn vững vàng về lập trường chính trị, tư tưởng. Sự đồng thuận cao (92%) phản ánh hiệu quả của các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị tại địa phương, tạo nền tảng vững chắc cho sự thống nhất trong nhận thức và hành động [phụ lục 10].

Dưới sự chỉ đạo của quận ủy, cấp ủy cơ sở, CTTG trên địa bàn quận ở thành phố Hà Nội ngày càng thực hiện có hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở đó, góp phần quan trọng nắm bắt và định hướng dư luận, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, tạo sự đồng thuận trong xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận.

Quận ủy, cấp ủy cơ sở lãnh đạo các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, giải đáp được những vấn đề thắc mắc trong nhân dân về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, về những vấn đề bức xúc mà xã hội quan tâm. Trên cơ sở đó, giúp cấp ủy, chính quyền kịp thời có biện pháp ngăn chặn, giải quyết những vấn đề phức tạp, mới nảy sinh, tránh phát sinh những vấn đề nội bộ, tiềm ẩn phức tạp trong xã hội.

Tại quận Thanh Xuân, hệ thống tuyên giáo các cấp đã nghiêm túc bám sát sự chỉ đạo của BTG Thành ủy và Thường trực Quận ủy; chủ động, tích cực tham mưu với cấp ủy và triển khai thực hiện nhiệm vụ toàn diện trên các lĩnh vực CTTG. Tập trung tuyên truyền thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tham mưu triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội” trong toàn Đảng bộ quận Thanh Xuân... Nghiêm túc, chủ động, tích cực tham mưu và phối hợp triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền, định hướng tư tưởng, góp phần củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn [50, tr.7-8].

Đảng bộ quận Tây Hồ luôn xác định tạo dựng và củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân trong quận đối với CTTG là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động của CTTG. Quận ủy đã hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng, MTTQ và các tổ chức CT-XH tập trung tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị như: tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác của các tầng lớp nhân dân trước các luận điệu sai trái phát tán trên mạng xã hội, internet của các phần tử xấu, các thế lực thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc...

Đảng bộ quận Nam Từ Liêm với tinh thần quyết tâm cao, nhận thức rõ tầm quan trọng của việc tạo dựng niềm tin của các tầng lớp nhân dân trong đánh giá chất lượng của CTTG. Hệ thống tuyên giáo từ quận đến cơ sở đã bám sát chức năng, nhiệm vụ, sự chỉ đạo của BTG Thành ủy, của Quận ủy, cấp ủy cơ sở để chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác và triển khai đồng bộ, hiệu quả trên các lĩnh vực CTTG, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nội dung CTTG bảo đảm sự phong phú, đa dạng, có tính thời sự.

Thường xuyên quan tâm, theo dõi dư luận hàng ngày và phản ánh qua báo cáo nhanh giúp Thường trực Quận ủy Hai Bà Trưng nắm tình hình và có chỉ đạo

kip thời trong hoạt động của CTTG, nhất là các nội dung liên quan đến an ninh trật tự, những vấn đề dân sinh bức xúc từ cơ sở... Những kết quả trên các mặt công tác tư tưởng, tuyên giáo đã đóng góp không nhỏ, giúp tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận được giữ vững; tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân ổn định, nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và sự điều hành của các cấp chính quyền; tạo tiền đề cho việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, nhiệm vụ chính trị được giao.

Để củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với hoạt động của CTTG, Quận uỷ Long Biên đã đẩy mạnh triển khai lấy ý kiến góp ý (bằng phiếu kín) việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức gắn với trách nhiệm nêu gương của bí thư đảng ủy, chủ tịch UBND 14 phường trên địa bàn quận với gần 1.200 phiếu cho ý kiến của cán bộ, công chức, người lao động cơ quan phường; bí thư các chi bộ trực thuộc đảng ủy, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố.... Kết quả lấy phiếu góp ý là một trong những kênh thông tin giúp BTVQU nắm bắt tình hình các đơn vị và uy tín của đội ngũ cán bộ chủ chốt, trên cơ sở đó có những chỉ đạo định hướng trong thời gian tới [42, tr.5].

Dưới sự lãnh đạo của Quận uỷ Hoàn Kiếm, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước và các cấp ủy, chính quyền địa phương. Để định hướng tư tưởng, củng cố niềm tin của nhân dân, nội dung, phương thức CTTG tập trung vào thông tin tình hình thời sự, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, Thủ đô và quận. Chú trọng chất lượng, triển khai đa dạng, phong phú trên các lĩnh vực, đảm bảo tính chuyên sâu, đúng định hướng và cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin của cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân... góp phần tích cực trong việc triển khai tuyên truyền, quán triệt, phổ biến đưa đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân [30, tr.2].

Như vậy, nhìn chung nhân dân có thái độ đón nhận và đánh giá tích cực khi CTTG tập trung vào những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương,

của quận, Thủ đô và đất nước: Tình hình thời sự trong nước và quốc tế; công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng; kết quả nổi bật về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng của địa phương, đơn vị; tình hình quản lý đất đai, trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường; về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí... các vấn đề dân sinh bức xúc trên địa bàn được dư luận quan tâm. Những thông tin chính thống, kịp thời đã giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân có nhận thức đúng, không bị ảnh hưởng, tác động bởi các thông tin xấu, độc của các thế lực thù địch, phản động.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, CTTG đã đạt được những thành tựu đáng kể, với tỷ lệ tích cực (tốt và rất tốt) trên 90% ở tất cả các tiêu chí, đặc biệt là về “chính trị, tư tưởng” và “thái độ phục vụ nhân dân” [phụ lục 10]. Điều này phản ánh sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, niềm tin và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG.

Bốn là, CTTG của đa số các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đóng góp hiệu quả cho sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn quận.

Thực tế cho thấy, trong lĩnh vực kinh tế, CTTG đóng vai trò hỗ trợ trong việc định hướng phát triển bền vững, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân trong quận tiếp cận thông tin chính xác về các chính sách hỗ trợ, đầu tư, khởi nghiệp. Thông qua việc tuyên truyền về chủ trương phát triển kinh tế, cải cách hành chính và thu hút đầu tư, CTTG giúp tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế hoạt động ổn định, đồng thời nâng cao ý thức của doanh nghiệp và người lao động trong việc chấp hành pháp luật, đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng chung của quận.

Từ năm 2015 đến nay, tại các quận ở thành phố Hà Nội, kinh tế tăng trưởng ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng dịch vụ - công nghiệp; các chỉ tiêu kinh tế đều đạt và vượt; năm sau cao hơn năm trước. Điển hình như: kinh tế của quận Tây Hồ duy trì tốc độ phát triển khá, giá trị sản xuất các ngành kinh

tế bình quân tăng 14,01%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng “dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp”; ngành thương mại - dịch vụ có tốc độ phát triển nhanh hơn, đạt tỷ trọng 66,14%; ngành công nghiệp phát triển ổn định với tỷ trọng đạt 33,53%; ngành nông nghiệp đạt tỷ trọng 0,33%; giá trị sản xuất nông nghiệp đạt bình quân 235 triệu đồng/ha [158, tr.2]. Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân của quận Ba Đình 10,7%/năm, trong đó ngành dịch vụ tăng bình quân 12,5%/năm, ngành công nghiệp tăng bình quân 6,7%/năm. Năm 2015, tỷ trọng sản xuất ngành dịch vụ là 69,9%, năm 2019 là 75% [154, tr.1-2].

Tại quận Thanh Xuân, nếu như giai đoạn 2015-2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của quận Thanh Xuân là 3,7%, trong đó: Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 1,9%, giá trị thương mại, dịch vụ tăng 7,8% [159, tr.2], thì đến nay tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 7,9%/năm.

Cùng với đó, văn hóa - xã hội ở các quận có nhiều tiến bộ, chất lượng cuộc sống của nhân dân được nâng cao; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân được nâng lên. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo các gia đình chính sách, người có công, người hưởng bảo trợ xã hội. Công tác chi trả trợ cấp hàng tháng, quà Tết của Trung ương, Thành phố, quận đảm bảo đúng, đủ, kịp thời, chu đáo. Vận động, quản lý và sử dụng hiệu quả quỹ "Đền ơn đáp nghĩa", "Vì người nghèo", "Quỹ người cao tuổi". Tổ chức tốt các hoạt động tri ân, "Đền ơn đáp nghĩa". Trong 5 năm (2015-2020), quận Ba Đình đã vận động trên 17 tỷ đồng [154, tr.3]. Đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực xã hội vào việc hỗ trợ giảm nghèo, cận nghèo. Trong đó, Cầu Giấy là quận đầu tiên của thành phố Hà Nội xóa nghèo (từ tháng 5/2017, trên địa bàn quận Cầu Giấy không còn hộ nghèo và là quận đầu tiên của thành phố Hà Nội xóa nghèo).

Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều đổi mới. Thực hiện tốt các chương trình y tế tại tuyến cơ sở; quan tâm chăm sóc sức khỏe các gia đình chính sách, người cao tuổi. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; duy trì và nâng cao chất lượng các phường đạt chuẩn quốc gia về y tế (đến nay, 14/14 phường ở quận Ba Đình đều đạt chuẩn quốc gia về y tế) [154, tr.3].

Thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” góp phần xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh, giáo dục truyền thống lịch sử anh hùng. Tại quận Thanh Xuân, bình quân hàng năm số gia đình văn hóa đạt 86,18%, tổ dân phố văn hóa đạt 72,2%. Quy chế dân chủ, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được triển khai và tổ chức thực hiện có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực tại các cơ quan nhà nước, khu dân cư và tổ dân phố [159, tr.4]. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” trung bình hàng năm ở quận Cầu Giấy đạt 92%, tỷ lệ tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” trung bình hàng năm đạt 85% [156, tr.5].

Bên cạnh đó, CTTG của các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn quận. Thông qua các chương trình giáo dục chính trị - tư tưởng, tập huấn kỹ năng nhận diện và đấu tranh với các thế lực thù địch, CTTG giúp nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong việc giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Trong thời gian qua, trên địa bàn các quận ở thành phố Hà Nội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Chủ động nắm tình hình, đấu tranh có hiệu quả với chiến lược “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch và phần tử cơ hội chính trị; làm tốt công tác hoà giải, giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để xảy ra đột biến bất ngờ. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; kiểm chế tốc độ gia tăng tội phạm, không để xảy ra tội phạm có tổ chức, những tụ điểm phức tạp, giảm trọng án đặc biệt nghiêm trọng. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được đẩy mạnh; đã huy động được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp, các cơ quan, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân tham gia giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội trên địa bàn.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, đánh giá mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quận khá ấn tượng. Đặc biệt, CTTG đã có những đóng góp tích cực cho sự chuyển biến về nhận thức lý luận chính trị và hiểu biết về đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cán bộ, đảng viên và nhân dân với tỷ lệ người đánh giá ở mức tốt và rất tốt lần lượt là 52,1% và 27,3%. Bên cạnh đó, số người được hỏi cho rằng, CTTG đã có những đóng góp cho sự ổn định chính trị trên địa bàn ở mức tốt và rất tốt lần lượt là 50,5% và 28% [phụ lục 10]. Cùng với những kết quả đạt được của CTTG đã góp phần phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn quận. Qua đó góp phần xây dựng đảng bộ quận ngày càng vững mạnh; cán bộ, đảng viên, nhân dân tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng cao.

3.1.2. Hạn chế

Một là, việc thực hiện một số nội dung CTTG của một số đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội vẫn còn có hạn chế nhất định, hiệu quả chưa cao.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện nội dung CTTG của đảng bộ quận còn hạn chế với 39% số người trả lời đồng ý [phụ lục 9]. Thực tiễn cũng cho thấy, việc xây dựng, ban hành chủ trương, định hướng về CTTG ở một số nơi, còn chưa chủ động, kịp thời. Trong một số hoạt động, việc tổ chức công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị chủ yếu còn theo lối mòn truyền thống, chưa có nhiều sáng tạo, cách làm hay, chưa lan tỏa cũng như thực sự tạo được sự thu hút nhiều đối tượng tham gia thực hiện. Việc tổ chức học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên địa bàn các quận còn chậm đổi mới; chưa đảm bảo tiến độ. Hình thức học tập còn đơn điệu, chưa đa dạng, phù hợp với từng cấp, từng đối tượng cán bộ, đảng viên. Một số nơi tổ chức học tập còn lồng ghép với nhiều nội dung khác, hoặc rút ngắn thời gian, nên không bảo đảm yêu cầu, dẫn đến chất lượng và hiệu quả chưa cao.

Công tác sưu tầm và khai thác tư liệu để biên soạn lịch sử đảng bộ quận còn gặp nhiều khó khăn; các cán bộ cơ sở nhiều nơi trình độ chuyên môn,

nghiệp vụ về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử còn hạn chế, nên trong quá trình thực hiện còn nhiều lúng túng. Việc triển khai một số công tác trọng tâm của Quận ủy Ba Đình ở một vài thời điểm còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu (biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ quận, xuất bản Bản tin nội bộ hàng tháng) [7, tr.18].

Trong công tác tuyên truyền, cổ động, có lúc nội dung và hình thức chưa đa dạng, hấp dẫn, nên việc cung cấp thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Công tác thông tin, tuyên truyền có lúc, có nơi chưa chủ động, hạn chế về quy mô, hình thức, thiếu tính sáng tạo. Việc theo dõi, nắm bắt, tổng hợp tình hình tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn một số quận còn chậm.

Việc học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết tại một số đơn vị khối doanh nghiệp ở quận Đống Đa còn chưa chủ động, một số cán bộ, đảng viên khi tham gia học nghị quyết, các lớp BCV còn chưa chấp hành đúng nội quy lớp học [19, tr.24]. Tại quận Hai Bà Trưng, nội dung, hình thức công tác tuyên truyền có lúc, có nơi chưa đổi mới, chưa phong phú và chưa sát hợp với nhu cầu của từng đối tượng. Nội dung tuyên truyền chưa đi vào chiều sâu, không thật sự gắn kết với thực tiễn đời sống. Phương pháp tuyên truyền cơ bản vẫn là độc thoại, một chiều, áp đặt từ trên xuống nên chưa khơi gợi và thu nhận được nhiều ý kiến phản biện tâm huyết và trách nhiệm, cũng như chưa nắm sát được những diễn biến tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên [23, tr.11]. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền ở một số cơ sở ở quận Cầu Giấy chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên [15, tr.11].

Công tác văn hóa, văn nghệ trên địa bàn một số quận vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Chưa xây dựng được những công trình trọng tâm lớn cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tương xứng với vị thế của Thủ đô. Các tác phẩm văn học, nghệ thuật ngày càng nhiều song còn ít tác phẩm văn học, nghệ thuật lớn, tầm cỡ và giá trị. Chế độ, chính sách cho văn nghệ sĩ chưa phù hợp, chưa tạo được sức hút, “giữ chân” các tài năng.

Việc thực hiện chế độ báo cáo tình hình DLXH của một số đảng bộ phường đôi lúc chưa bảo đảm thời gian quy định; chất lượng báo cáo của nhiều

cộng tác viên chưa cao, còn mang nặng tính hình thức, chưa phản ánh được các vấn đề DLXH quan tâm. Tại quận Ba Đình, công tác định hướng dư luận ở một số thời điểm chưa kịp thời, nhất là công tác thay đổi nhân sự cấp Trung ương [7, tr.18]. Công tác nắm bắt DLXH song một số ít cấp uỷ đảng, chính quyền cơ sở, cơ quan, đơn vị ở quận Đống Đa còn chưa thật sự quan tâm, gắn kết việc nắm bắt, định hướng DLXH với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị [19, tr.24].

Công tác nắm bắt, dự báo diễn biến tình hình tư tưởng, DLXH trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ở một số cơ sở đảng của Đảng bộ quận Bắc Từ Liêm chưa kịp thời, nhất là các vụ việc có tính chất phức tạp. Một số cộng tác viên DLXH có thời điểm còn chưa chủ động nắm bắt, phản ánh kịp thời những sự việc nóng phát sinh trên địa bàn, tiềm ẩn gây ra những vấn đề phức tạp; chưa đảm bảo thời gian và chất lượng báo cáo. Việc tham gia đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội chính trị trên môi trường mạng của một số cộng tác viên còn chưa nhiều. Công tác dự báo, đề xuất giải pháp trong công tác dư luận để giải quyết những bức xúc nảy sinh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân ngay tại cơ sở còn hạn chế [11, tr.12].

Một số đảng uỷ cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ công tác khoa giáo, thiếu sự chỉ đạo toàn diện; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực khoa giáo chưa được thực hiện thường xuyên. Công tác bảo vệ môi trường, xử lý rác thải sinh hoạt; việc triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất... tại các quận chưa mang lại hiệu quả cao.

Việc tổng kết thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng còn có mặt hình thức, chiếu lệ, chưa đi vào thực chất, chưa có chiều sâu để từ đó phát hiện những vấn đề cần xem xét để kiến nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung; việc nắm bắt, xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác tuyên truyền ở các cấp cơ sở còn chưa chủ động, kịp thời... Điển hình như: công tác sơ kết, tổng kết chỉ thị, nghị quyết của Đảng tại một số đơn vị của Đảng bộ quận Hoàn Kiếm còn mang tính hình thức, chưa thực sự có chiều sâu, nhất là ở khối hành chính sự nghiệp, khối doanh

nghiệp. Thực tế trên địa bàn quận, một số đơn vị chưa đảm bảo chế độ thông tin báo cáo theo quy định, ảnh hưởng đến tiến độ chung của quận [29, tr.15]. Việc xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở một số đơn vị, cơ sở thuộc Đảng bộ quận Nam Từ Liêm còn chậm so với tiến độ và chưa đảm bảo chất lượng đề ra [44, tr.15]. Việc sơ kết, tổng kết một số chỉ thị, nghị quyết ở một số tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ quận Ba Đình chưa đảm bảo tiến độ, yêu cầu [3, tr.12]...

Hai là, một số phương thức CTTG của một số đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội chưa đáp ứng yêu cầu, còn đơn điệu và chưa phù hợp với từng đối tượng.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, việc thực hiện phương thức CTTG của đảng bộ quận còn hạn chế với 45,6% số người trả lời đồng ý [phụ lục 9]. Thực tiễn tại các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, phương thức tiến hành CTTG bằng các nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU đôi lúc chưa chủ động, kịp thời. Nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU nội dung còn chung chung, chủ yếu dựa trên chương trình, kế hoạch của cấp trên, chưa sát với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương; khả năng xây dựng chương trình, kế hoạch hành động theo định kỳ còn hạn chế, chưa chủ động, chưa thường xuyên.

Ở một số địa phương, chưa chú trọng xây dựng quy chế, quy định hoạt động của các tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo. Có lúc, có nơi ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức ở quận Nam Từ Liêm còn coi nhẹ CTTG nên chưa chú trọng, chủ động, xây dựng kế hoạch hợp tác trong công tác phối, kết hợp với Quận ủy trong quá trình thực hiện. Công tác phối hợp cung cấp thông tin, số liệu của các đơn vị, tổ chức trong các mặt của CTTG đôi lúc chưa kịp thời... [44, tr.15]. Việc phối hợp, tổ chức lực lượng đấu tranh với các thông tin xấu, độc, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng của Đảng bộ quận Cầu Giấy có thời điểm chưa huy động được đông đảo lực lượng [15, tr.11].

Bên cạnh đó, chưa phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo của chính quyền quận, phường. Tại quận Đống Đa, một số vụ việc

liên quan tới thẩm quyền giải quyết của Thành phố, Trung ương, việc xử lý, phản hồi thông tin còn chậm, còn để người dân bức xúc, khiếu kiện tập trung đông người. Đối với những vấn đề phức tạp mới nảy sinh, một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn lúng túng, trong giải quyết một số công việc cụ thể [19, tr.24]. Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở ở quận Hoàng Mai chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết, cá biệt có nơi có biểu hiện thiếu cương quyết. Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành ở một số phường, phòng, ban, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, thiếu năng động, sáng tạo [37, tr.20].

Sự phối hợp giữa Quận uỷ Hoàng Mai với các phòng, ban ngành khối UBND quận có chuyển biến song một số phòng thực hiện chưa chủ động, còn tâm lý trông chờ, coi CTTG là hoạt động của riêng Ban Tuyên giáo. Một số phòng, ngành khối UBND quận còn thiếu chủ động phối hợp với BTG trong thực hiện Chương trình phối hợp số 59-CTr/BTG-UBND, ngày 23/2/2017 giữa BTG với UBND quận về việc tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân giai đoạn 2017-2021 [35, tr.17]. Sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị và giữa các phòng, ban, đơn vị với các phường còn chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đô thị, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, giải phóng mặt bằng... Chế độ thông tin, báo cáo của một số cấp ủy khối doanh nghiệp còn chậm so với tiến độ kế hoạch đề ra; công tác thông tin, tuyên truyền có việc, có lúc còn mang tính hình thức, chưa kịp thời [38, tr.30].

Sự phối, kết hợp hoạt động trong các mặt CTTG giữa các cấp, các ngành chức năng ở quận Ba Đình với chính quyền cơ sở trong giải quyết công việc vẫn còn mang tính hình thức; hồ sơ hành chính liên thông có lúc chưa kịp thời. Việc thực hiện quy trình giải quyết công việc trong nội bộ một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc; có phường còn thiếu sót trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị, phòng, ban chưa đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng. Việc chủ động nắm bắt phản ánh những sự việc nóng, phát sinh trên địa bàn của một số cấp ủy cơ sở có lúc, có nơi chưa kịp thời, đặc biệt là một số vấn đề dân sinh bức xúc [5, tr.14].

Đảng bộ quận Bắc Từ Liêm lãnh đạo BTG phối hợp với các đơn vị theo Quyết định 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương về Quy chế phối hợp giữa BTG các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, được nhân dân quan tâm có lúc, có nơi chưa sát sao, hiệu quả thấp. Trên thực tế, một số cơ quan liên quan vẫn còn hạn chế trong việc phối, kết hợp tham gia CTTG, chưa đảm bảo công tác phối, kết hợp đồng bộ. Công tác cung cấp thông tin chính thống cho BTG để định hướng tuyên truyền đôi lúc còn chậm. Việc nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên có lúc chưa kịp thời; công tác đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu sai trái thù địch từng lúc, từng nơi hiệu quả chưa cao [11, tr.12].

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH; các đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn một số quận chưa phát huy vai trò công tác vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, tham gia tích cực vào công tác xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Nội dung, hình thức, phương pháp tập hợp nhân dân chậm đổi mới, một số đoàn viên, hội viên bận làm kinh tế, không tha thiết gắn bó với tổ chức đoàn thể.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, đánh giá về mức độ thực hiện phương thức CTTG của đảng bộ quận vẫn tồn tại một số hạn chế, như tỷ lệ trung bình và khá (2-8%) tập trung ở các phương thức đòi hỏi sự chủ động của cơ sở (ví dụ: sinh hoạt đảng, phối hợp giữa các ban ngành). Điều này đặt ra yêu cầu cần tăng cường đào tạo kỹ năng và nguồn lực cho cán bộ cấp cơ sở [phụ lục 10].

Thực tế cho thấy, việc phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường và vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ chưa đạt kết quả như mong muốn. Trong triển khai hoạt động, một số cấp ủy cơ sở ở Đảng bộ quận Ba Đình, Tây Hồ, Hoàng Mai chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của CTTG [155, tr.9], [48, tr.11], [41, tr.1]. Có lúc, có nơi còn coi đây là nhiệm vụ của riêng ngành tuyên giáo, từ đó gần như giao phó hoàn toàn cho đội

ngũ làm CTTG. Do đó, chưa tạo sự chuyển biến về nhận thức, tư tưởng chính trị trong hoạt động CTTG trên địa bàn quận.

Công tác quán triệt, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, chuyên đề, quy định của Trung ương, Thành ủy, quận ủy ở một số cấp ủy quận Ba Đình hiệu quả chưa cao [155, tr.16-17]. Công tác tuyên giáo của một số cấp ủy, tổ chức đảng thuộc Đảng bộ quận Hai Bà Trưng chưa thực sự tạo ra sự chuyển biến về nhận thức, tư tưởng chính trị cũng như từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và nhân dân [23, tr.9]. Việc cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của tổ chức đảng cấp trên bằng chương trình, kế hoạch ở một số tổ chức cơ sở đảng ở Đảng bộ quận Ba Đình còn chưa sát thực tế hoặc chưa rõ nét, chủ yếu sao chép từ các văn bản của cấp trên [3, tr.11].

Tại Đảng bộ quận Nam Từ Liêm, trong một số hoạt động CTTG, việc hướng dẫn cụ thể nội dung, hình thức, tiến độ cho các phòng, ban, đơn vị và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chưa thực sự đạt hiệu quả. Việc nắm bắt xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác tuyên truyền ở các cấp cơ sở còn chưa chủ động, kịp thời [44, tr.15]. Phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của một số cấp ủy của Đảng bộ quận Tây Hồ chưa tốt; tính chủ động, sáng tạo trong công tác tham mưu còn hạn chế; sự phối kết hợp trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện trong một số công việc còn chưa chặt chẽ do đó hiệu quả đạt được chưa cao. Việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc của BTGQU tại một số tổ chức cơ sở đảng còn chậm, chế độ thông tin, báo cáo chưa đầy đủ. Việc tiếp nhận và xử lý thông tin nội bộ của Thành ủy và Quận ủy tại một số tổ chức cơ sở đảng chưa đảm bảo thời gian theo quy định [53, tr.14]. Một bộ phận cán bộ, đảng viên của Đảng bộ quận Hà Đông có lúc, có nơi chưa bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước [21, tr.14-15].

Các lớp học tập, hội nghị quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hiện vẫn nặng về lý thuyết, chưa phát triển các kỹ năng thực hành cho người học; chưa gắn với tính đặc thù của các đối tượng học viên, chưa đáp ứng một cách toàn diện nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong HTCT. Trong một số hoạt động của Đảng bộ

quận Hoàn Kiếm, nhất là trong tuyên truyền giáo dục tư tưởng chính trị còn phổ biến sử dụng phương thức truyền thống, chưa có nhiều sáng tạo, cách làm hay, chưa lan tỏa cũng như chưa thu hút được nhiều đối tượng tham gia thực hiện [29, tr.15]. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền ở một số cơ sở của quận Cầu Giấy chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên. Việc phối hợp, tổ chức lực lượng đấu tranh với các thông tin xấu, độc, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng có thời điểm chưa huy động được đông đảo lực lượng [15, tr.11].

Việc tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tiền bối tiêu biểu ở một số cơ sở ở quận Đống Đa còn chậm đổi mới, hình thức còn thiếu tính đa dạng, chủ yếu vẫn tổ chức lồng ghép với các hoạt động khác. Một số hoạt động còn tổ chức với quy mô nhỏ, thông tin tuyên truyền chưa sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân [19, tr.24].

Hoạt động tuyên truyền miệng của đội ngũ BCV, TTV, nhất là cấp cơ sở tại một số quận chưa đa dạng về hình thức, phương pháp tuyên truyền thiếu sinh động. Việc triển khai Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới ở một số địa phương, đơn vị còn mang tính hình thức. Một số cộng tác viên DLXH chưa chủ động nắm bắt, phản ánh kịp thời những sự việc “nóng” phát sinh trên địa bàn; chưa bảo đảm chất lượng thông tin. Tại quận Hai Bà Trưng, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ đổi mới công tác tuyên truyền miệng còn chưa đáp ứng để sử dụng các hình thức có lợi thể hiện nay như: trực tuyến, qua các mạng twitter, facebook để truyền tải, chia sẻ, lan tỏa thông tin một cách nhanh chóng. Các hình thức động viên, khen thưởng và chế độ phụ cấp cho đội ngũ TTV cơ sở còn chưa đáp ứng thực tế nên chưa động viên, khích lệ được đội ngũ này. Mạng lưới BCV, TTV tuy đông nhưng còn chậm trong việc đổi mới phương thức tuyên truyền, không thường xuyên nghiên cứu, tìm tòi, cập nhật, làm phong phú nội dung tuyên truyền của mình [23, tr.11].

Công tác tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường chưa sâu, chưa đa dạng, do vậy chưa tạo sự chuyển biến về nhận

thức trong các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, việc đầu tư cơ sở vật chất cho công tác tuyên truyền còn chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao, nhất là trong tình hình hiện nay; việc thực hiện thông tin hai chiều và nắm bắt dư luận, dự báo tình hình, định hướng tư tưởng trong một số thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Trong thời gian qua, mặc dù các đảng bộ quận rất quan tâm xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách hoạt động trên lĩnh vực tuyên giáo. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ làm CTTG còn thiếu, một số chưa đủ nhạy bén về chính trị, thiếu kỹ năng, yếu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; điều kiện cơ sở vật chất trang bị cho CTTG chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới (nhất là thiết bị công nghệ thông tin)... Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, vẫn còn một bộ phận nhỏ cán bộ, đảng viên (2-7,4%) cần cải thiện về tác phong, thái độ phục vụ và ý thức kỷ luật [phụ lục 10].

Nhận thức của một số cán bộ làm CTTG cấp cơ sở ở Đảng bộ quận Hai Bà Trưng còn hạn chế, đặc biệt chưa phát huy được tính tiên phong, gương mẫu, quyết liệt và sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm CTTG chưa đảm bảo, khi nguồn cán bộ bổ sung, thay thế không nhiều; chất lượng không đồng đều giữa các đơn vị, một số cán bộ được giao làm CTTG còn có hạn chế về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị nên dẫn đến hiệu quả công tác tuyên truyền để nhân dân nhận thức đúng, nắm rõ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước và tích cực làm theo còn hạn chế [23, tr.9-10].

Ở Đảng bộ quận Ba Đình, có lúc, có nơi còn xem nhẹ công tác CTTG, chưa quan tâm xây dựng đội ngũ BCV, TTV của địa phương, đơn vị đảm bảo về số lượng, chất lượng [155, tr.9]. Hạn chế về nhận thức tư tưởng chính trị còn biểu hiện ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ làm CTTG. Việc tuyên truyền còn mang nặng tính một chiều, ít chú trọng nắm bắt thông tin phản hồi từ người dân để nắm bắt được chính xác các vấn đề nổi cộm, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân [8, tr.6].

Trong triển khai CTTG của Đảng bộ quận Bắc Từ Liêm còn xảy ra tình

trạng một số cán bộ tuyên giáo, cộng tác viên DLXH có lúc, có nơi còn chưa chủ động nắm bắt, phản ánh kịp thời những sự việc “nóng” phát sinh trên địa bàn; chưa sâu sát nắm bắt tâm tư nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Công tác dự báo, định hướng tư tưởng, đề xuất giải pháp trong công tác dư luận để giải quyết những bức xúc nảy sinh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân ngay tại cơ sở còn hạn chế [11, tr.12], dẫn đến công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị của người dân chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động công tác tư tưởng của Quận ủy Hoàng Mai ở một số lĩnh vực còn chậm; chưa phát huy tốt thế mạnh tuyên truyền miệng của đội ngũ BCV. Việc nắm bắt những vấn đề bức xúc, phát sinh từ cơ sở chưa nhạy bén, kịp thời để tham mưu chỉ đạo, xử lý. Một số cán bộ làm CTTG ở cơ sở thường xuyên thay đổi, do đó tạo ra sự bỡ ngỡ, khó khăn trong tiếp cận và thực hiện các nhiệm vụ CTTG. Việc nắm bắt một số vấn đề phát sinh, vướng mắc ở cơ sở để tham mưu Quận ủy, UBND quận chỉ đạo xử lý đôi khi còn chậm [35, tr.13].

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên lĩnh vực tuyên giáo có lúc, có nơi còn chưa thường xuyên. Công tác giám sát chuyên đề của một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra chưa quan tâm vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, chưa kịp thời phát hiện những dấu hiệu vi phạm, từ đó chuyển sang kiểm tra, làm rõ để phòng ngừa ngăn chặn vi phạm. Việc sơ tổng kết và triển khai một số chỉ thị, nghị quyết, chuyên đề, chế độ thông tin, báo cáo của một số cấp ủy, nhất là khối doanh nghiệp còn chậm so với tiến độ kế hoạch đề ra.

Một số ủy ban kiểm tra đảng ủy trực thuộc Quận ủy Ba Đình chưa chủ động trong công tác tham mưu cho cấp ủy triển khai nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao. Một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CTTG cơ sở [3, tr.12].

Tại Đảng bộ quận Cầu Giấy, công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm

của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn chưa thường xuyên, kiên quyết, kịp thời, các nội dung kiến nghị xử lý sau kiểm tra, giám sát của cấp ủy chưa đủ mạnh trong việc răn đe, ngăn chặn, xử lý các sai phạm. Công tác nắm bắt thông tin, tình hình liên quan các vấn đề, vụ việc phức tạp ở cấp cơ sở có lúc, có nơi, có thời điểm chưa kịp thời, còn mang tính hình thức, chưa bám sát thực tiễn đặt ra [14, tr.8].

Ba là, một số hạn chế trong CTTG của một số đảng bộ quận ảnh hưởng đến niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, đánh giá về mức độ sự chuyển biến nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực CT-XH của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG có 45,5% số người cho rằng vẫn còn hạn chế [phụ lục 10]. Mặc dù các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đã rất sát sao lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện CTTG; tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, CTTG của một số đảng bộ quận còn tồn tại một số hạn chế và điều này đã ảnh hưởng đến niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận vào sự lãnh đạo của Đảng, của Thành ủy, quận ủy, sự quản lý của Nhà nước, của chính quyền thành phố, chính quyền quận.

Thực tế hiện nay ở quận Bắc Từ Liêm cho thấy, nội dung CTTG đôi lúc chưa thực sự bám sát và phản ánh đúng thực tiễn đời sống hàng ngày của người dân; phương thức truyền tải CTTG có lúc, có nơi chưa được đổi mới, phong phú và chưa sát hợp với nhu cầu của từng đối tượng, đặc biệt là trong điều kiện cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra như vũ bão [9, tr.8]. Do đó, chưa tạo được niềm tin tuyệt đối của các tầng lớp nhân dân.

Công tác tuyên giáo của Đảng bộ quận Đống Đa chưa thể hiện được vai trò định hướng tư tưởng chính trị, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân. Những khó khăn, thách thức làm nảy sinh nhiều yếu tố bất lợi, phần nào tác động đến tư tưởng, niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành và địa phương đòi hỏi cần phải có sự quyết tâm cao, giải quyết dứt điểm, hiệu quả, sáng tạo và linh hoạt [18, tr.2-3].

Đánh giá kết quả CTTG năm 2023 của Quận ủy Hoàn Kiếm cho thấy, tác động của tình hình chính trị thế giới bất ổn dẫn đến khủng hoảng năng lượng; lạm phát tăng, nhiều đánh giá cho rằng nền kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái. Dịch bệnh diễn biến khó lường, ảnh hưởng đến quá trình phục hồi kinh tế ở các nước... đã ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động của CTTG. Chất lượng CTTG có lúc, có nơi vẫn chưa đáp ứng nhu cầu của cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân. Hoạt động các mặt của CTTG nhìn chung chất lượng chưa cao. Việc đổi mới nội dung, phương thức CTTG để phù hợp với tình hình thực tiễn và đối tượng nghe ở một số tổ chức, cơ quan, đơn vị chưa rõ nét. Nhìn chung, phương thức hoạt động còn nặng về tuyên truyền một chiều, ít chú trọng sự tương tác, trao đổi, đối thoại trực tiếp và giải đáp thỏa đáng với cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân... tác động đến niềm tin, sự hưởng ứng của cán bộ, đảng viên và nhân dân [29, tr.1].

Bốn là, mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở một số quận chưa đạt kết quả như mong muốn, đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận người dân còn khó khăn.

Nhìn chung, CTTG của các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đã định hướng tư tưởng, củng cố niềm tin trong nhân dân, tạo sự đồng thuận cao. Các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội đã gắn kết cộng đồng, thúc đẩy phát triển bền vững. Đồng thời, CTTG cũng đóng góp thiết thực vào giữ vững an ninh trật tự, ổn định chính trị địa phương. Tuy nhiên, ở một số đảng bộ quận, vẫn còn một số hạn chế như việc triển khai công tác tuyên truyền chưa đồng đều ở một số địa phương và công tác phối hợp giữa các ban, ngành còn chông chéo. Mặc dù kinh tế ở các quận có tốc độ tăng trưởng cao, sức chống chịu khá tốt trước những tác động từ bên ngoài, nhất là trong thời gian đại dịch Covid-19, nhưng nhìn chung chưa tạo được các “đột phá lớn” và chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa vững chắc, một số chỉ tiêu kinh tế đạt thấp (như tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng; dịch vụ thương mại) [159, tr.14]; một số mô hình phát triển dịch vụ du lịch tiến độ triển khai chậm [158, tr.29]. Hạ tầng kinh tế, xã hội phát triển chưa đáp ứng được yêu cầu; công tác quy hoạch, quản lý

quy hoạch, quản lý đất đai, xây dựng, phát triển đô thị, trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường còn hạn chế; phát triển kinh tế, xã hội, phát triển đô thị chưa toàn diện, thiếu đồng bộ; nhiều dự án lớn chậm được triển khai, gây lãng phí nguồn lực; việc quy hoạch xây dựng các đô thị vệ tinh không đạt kế hoạch.

Đời sống nhân dân vẫn còn khó khăn, tình trạng thiếu việc làm, thất nghiệp thực tế đã tồn tại nay lại càng gia tăng do tình trạng di dân từ các tỉnh đến thành phố Hà Nội. Điều này cũng dẫn đến những mặt tiêu cực khác phát sinh, tạo ra gánh nặng về mặt kinh tế, xã hội cho các quận. Trong khi đó nguồn vốn cho vay các chương trình tín dụng chính sách dù được quan tâm bổ sung hàng năm nhưng vẫn chưa đủ để đáp ứng nhu cầu vay vốn để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho người dân.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên một số địa bàn một số quận vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Vẫn còn tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Một số vụ việc vi phạm trật tự xây dựng, sử dụng đất đai... chưa được tập trung xử lý kiên quyết, còn để kéo dài gây bức xúc dư luận. Tình hình tội phạm, bạo lực xã hội, tín dụng đen, tội phạm ma túy, băng nhóm hoạt động theo kiểu xã hội đen... được kiềm chế, kiểm soát nhưng còn diễn biến phức tạp. Còn xảy ra vụ việc phức tạp, kéo dài, trở thành điểm nóng về an ninh, gây hậu quả nghiêm trọng.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.2.1. Nguyên nhân

Chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian qua có những ưu điểm, góp phần định hướng tư tưởng, củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn những hạn chế về chất lượng CTTG. Những hạn chế này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, đòi hỏi cần được phân tích kỹ lưỡng để tìm ra giải pháp khắc phục phù hợp.

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến CTTG từng bước được thể chế hóa, cụ thể thành chương trình, mục tiêu, được đặt trong kế hoạch của Nhà nước và các cấp chính quyền. Thực tế cho thấy, hoạt động lãnh đạo của các quận ủy, BTVQU ở thành

phố Hà Nội đối với CTTG luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Dựa vào thực tế qua đóng góp, phản hồi ý kiến từ các tầng lớp nhân dân, những chính sách, pháp luật của Nhà nước về CTTG từng bước được hoàn thiện, phù hợp với thực tiễn đặt ra. Về cơ bản, hoạt động CTTG ngày càng đổi mới, sáng tạo, chủ động, linh hoạt, tích cực tham mưu cho cấp ủy thực hiện tốt các nội dung CTTG; tham mưu cấp ủy cùng cấp sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về CTTG đảm bảo đúng tiến độ, yêu cầu... đã góp phần định hướng các quận ủy trong chỉ đạo, lãnh đạo CTTG.

Ban Tuyên giáo Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương) luôn quan tâm sát sao, định hướng lãnh đạo CTTG ở các địa phương, trong đó có Thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở đó, Thành ủy Hà Nội đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo BTG Thành ủy và các quận ủy nhận thức, quán triệt để tổ chức thực hiện có kết quả quan điểm, định hướng chỉ đạo của BTG Trung ương về các mặt hoạt động của CTTG. Đồng thời, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội luôn chú trọng xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể theo từng tháng, quý, năm... nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo, nhiệt tình của đội ngũ cán bộ làm CTTG; đồng thời, tạo động lực để thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia, hưởng ứng, đón nhận các mặt hoạt động CTTG của đảng bộ quận.

Hai là, đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đã nhận thức đúng đắn về vai trò, trách nhiệm của mình trong việc lãnh đạo các mặt hoạt động CTTG. Những quan điểm, đường lối của Đảng về vị trí, vai trò của công tác tuyên truyền, phổ biến, định hướng nhận thức, tư tưởng chính trị... là cơ sở quan trọng để vận động các tầng lớp nhân dân, củng cố niềm tin, đồng tình ủng hộ các hoạt động CTTG. Hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu thế toàn cầu hóa đã tác động rất lớn đến các mặt của đời sống xã hội, đòi hỏi các quận ủy nói chung và các cán bộ, đảng viên làm CTTG nói riêng cần nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của CTTG, coi đây là một trong những nội dung quan trọng, là tiêu chí cốt lõi trong xây dựng chương trình hoạt động của CTTG.

Ba là, các BTGQU (nay là BTG&DVQU) ở thành phố Hà Nội luôn chủ

động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho quận uỷ các vấn đề trọng tâm, xây dựng kế hoạch ban hành các nghị quyết, chuyên đề, tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm về các nội dung hoạt động của CTTG. Trên cơ sở đó, các quận uỷ đã có nhiều đổi mới trong hoạt động nâng cao chất lượng hoạt động CTTG trên địa bàn quận. Ban tuyên giáo quận uỷ đã bám sát nhiệm vụ chính trị của quận uỷ; không ngừng đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và làm tốt công tác tham mưu cho quận uỷ về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

Bốn là, đội ngũ cán bộ làm CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, có kỹ năng, phương pháp tuyên truyền, vận động, thuyết phục. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, trong đó có nhiệm vụ CTTG, đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đã chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, coi đây là điều căn cốt để nâng cao chất lượng CTTG. Trình độ đội ngũ cán bộ làm CTTG của đảng bộ quận không ngừng được nâng lên, đội ngũ cán bộ tuyên giáo được đào tạo đảm bảo chất lượng, có trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu, có kinh nghiệm, am hiểu các lĩnh vực CTTG, có ý thức trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo, đổi mới nội dung, phương pháp trong quá trình triển khai thực hiện các lĩnh vực CTTG, phù hợp với tình hình thực tiễn của quận và cơ sở.

Năm là, quận uỷ lãnh đạo hoạt động phối hợp giữa HĐND, UBND, BTGQU, các sở, ban ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận ngày càng đạt hiệu quả cao. Về cơ bản, ở mỗi đảng bộ quận của thành phố Hà Nội, các đơn vị, ban, ngành luôn nhất quán, tạo điều kiện hỗ trợ, phối, kết hợp với BTGQU trong nhiều nội dung liên quan đến hoạt động CTTG. Trên cơ sở đó, chủ động đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, công tác nắm bắt, định hướng DLXH trên địa bàn, trong đó quan tâm nắm bắt và dự báo kịp thời diễn biến tư tưởng của nhân dân trước những vấn đề lớn của quận, Thủ

đô và đất nước. Ban tuyên giáo và dân vận quận uỷ ngày càng thể hiện rõ vai trò tham mưu cho quận uỷ trong việc ban hành kịp thời các văn bản triển khai nhiệm vụ tuyên truyền thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Hệ thống tuyên giáo từ quận đến cơ sở đã phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể, chủ động tham mưu với cấp uỷ, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp và các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ của đất nước, Thủ đô và quận gắn với tiếp tục đẩy mạnh tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, một số quận uỷ, đặc biệt là cán bộ phụ trách hoạt động CTTG của quận uỷ chưa nhận thức đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò của CTTG. Một số quận uỷ chưa bám sát thực tiễn để lãnh đạo hoạt động CTTG, khi có những vụ việc nảy sinh chưa kịp thời ngăn chặn và có định hướng, chấn chỉnh phù hợp. Một số quận uỷ còn chưa chủ động, sáng tạo trong cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, còn thụ động, trông chờ, ỷ lại vào cấp trên; chưa đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hoạt động CTTG của một số cấp uỷ đảng, chính quyền chưa thực sự quyết liệt, chưa tham mưu kịp thời các giải pháp trong việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu nhiệm vụ đề ra, coi CTTG là công việc riêng của ngành tuyên giáo.

Kết quả khảo sát đề tài luận án cho thấy, 57,8% người trả lời cho rằng nhận thức của cấp uỷ và chính quyền ở một số nơi chưa đúng mức về vị trí, vai trò của CTTG, điển hình như việc thiếu chủ động, sáng tạo trong triển khai công việc [phụ lục 10]. Điều này phản ánh rõ ràng những khó khăn và thách thức mà CTTG đang phải đối mặt, cần có sự điều chỉnh và cải thiện để đạt hiệu quả cao hơn trong thời gian tới.

Hai là, bối cảnh toàn cầu hóa, sự phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ, trong đó có sự bùng nổ của mạng xã hội đã tác động không ít tiêu cực đến hoạt động của CTTG. Một số cán bộ làm CTTG có nhận thức và có tư tưởng, hành động chưa chuẩn mực, có lúc, có nơi còn vi phạm quy định của pháp luật. Việc đổi mới nội dung và phương thức CTTG ở một số quận còn chậm, công tác cán bộ và cơ chế, chính sách cho đội ngũ cán bộ làm CTTG chưa phù hợp với yêu cầu ngày càng cao trong tình hình mới.

Kết quả khảo sát đề tài luận án cho thấy, 52.8% ý kiến cho rằng việc đổi mới nội dung và phương thức CTTG vẫn còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu hội nhập quốc tế trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Có 44.2% người trả lời cho rằng, công tác cán bộ và cơ chế, chính sách cho đội ngũ cán bộ làm CTTG vẫn chưa phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của công tác này trong tình hình mới [phụ lục 9]. Có thể thấy, CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội còn thiếu đồng bộ và chưa hoàn thiện. Việc nhận thức về vai trò CTTG vẫn còn chưa đầy đủ, phương thức CTTG chưa đổi mới kịp thời và cơ chế chính sách, cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn lực CTTG chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra. Điều này đặt ra yêu cầu cần nâng cao nhận thức của các cấp ủy về nâng cao chất lượng CTTG, khẩn trương đổi mới phương thức CTTG và cải thiện chính sách cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo.

Ba là, mức độ phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong quận tham gia CTTG chưa cao, chủ yếu khoán trắng cho BTGQU. Vai trò tham mưu của BTGQU có lúc, có nơi còn chưa rõ nét, còn nhầm lẫn giữa chức năng, nhiệm vụ của CTTG... Ở một số quận, BTGQU chưa tham mưu kịp thời các giải pháp trong việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác chính trị, tư tưởng đã đề ra. Còn tình trạng hạn chế trong hoạt động phối hợp xây dựng và triển khai các đề án truyền thông nhằm tăng cường công tác thông tin chủ động, nâng cao nhận thức, giáo dục ý thức cho người dân... Công tác tham mưu và sự phối hợp của một số đơn vị có lúc, có việc chưa chặt chẽ, chưa kịp thời; số ít vẫn còn

tình trạng đùn đẩy, né tránh coi CTTG là hoạt động của BTGQU... Vai trò, trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự phát huy, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư chưa hết thẩm quyền.

Bốn là, trách nhiệm của một số tổ chức cơ sở đảng và đảng viên đối với chất lượng hoạt động CTTG còn mờ nhạt. Một số cán bộ, đảng viên chưa thấy được vai trò của CTTG, chưa thực sự là tấm gương cho đoàn viên, cán bộ, viên chức, người lao động noi theo. Ở một số quận ủy, việc lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động CTTG chưa được quan tâm đúng mức. Việc kiểm tra, đôn đốc, tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng, kỷ luật trong hoạt động CTTG chưa được triển khai kịp thời.

Năm là, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm CTTG chưa được quan tâm đúng mức. Đội ngũ cán bộ CTTG chưa có tính kế thừa, vẫn còn tình trạng hẫng hụt, chấp vá trong khi khối lượng công việc ngày càng nhiều, yêu cầu công việc ngày càng cao, cán bộ làm CTTG ở cơ sở còn thiếu, phải kiêm nhiệm nhiều công việc, dẫn tới chất lượng CTTG ở một số cơ sở chưa cao. Năng lực hoạt động của đội ngũ BCV, TTV tuy đã được chú trọng nâng cao thông qua việc lựa chọn kỹ càng của cấp ủy và bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ, cung cấp các thông tin cần thiết, song đội ngũ BCV, TTV đều hoạt động kiêm nhiệm, đa số nặng về nghiệp vụ chuyên môn mà chưa tham gia thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được phân công. Năng lực công tác của một số đồng chí còn hạn chế, kỹ năng tuyên truyền miệng chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới ở cơ sở.

2.2.2. Những vấn đề đặt ra

Một là, mâu thuẫn giữa yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận ủy, BTVQU đối với CTTG trong khi năng lực lãnh đạo CTTG của quận ủy viên còn hạn chế nhất định.

Theo quy định, BTG&DVQU và các ban, ngành, đơn vị chức năng có vai trò tham mưu để quận ủy lãnh đạo toàn diện các mặt CTTG trên địa bàn quận, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động CTTG phù hợp, thường xuyên đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục lý luận chính trị để truyền bá một

cách rộng rãi, sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các văn kiện Đại hội XIII, dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, các Nghị quyết Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhiệm kỳ XIII, xây dựng thế giới quan và phương pháp luận khoa học cho cán bộ, đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện có hiệu quả cương lĩnh, đường lối, chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, trên thực tế ở một số quận uỷ, các đồng chí cấp uỷ viên thiếu kỹ năng, kinh nghiệm làm CTTG, thiếu quyết tâm tìm hiểu, học hỏi công tác này, hơn nữa, về tâm lý, tư tưởng chưa nhận thức hết tầm quan trọng của CTTG trong công tác lãnh đạo của đảng bộ; việc lãnh đạo, chỉ đạo các mặt CTTG còn mang tính hình thức, chiếu lệ, làm cho xong. Vấn đề đặt ra là, để CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đi vào chiều sâu, thực chất, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác này, thì chất lượng đội ngũ quận uỷ viên phải ngang tầm, đủ năng lực, trí tuệ, bản lĩnh, đủ sắc bén và nhạy bén chính trị, có thể đề ra quyết sách chính trị đúng đắn, xác định nhiệm vụ CTTG trọng tâm, trọng điểm, đúng và trúng những vấn đề nổi cộm mà nhân dân đang quan tâm.

Hai là, mâu thuẫn giữa yêu cầu, nhiệm vụ, chất lượng CTTG ngày càng cao trong khi nguồn lực CTTG còn hạn chế, bất cập.

Chất lượng CTTG của đảng bộ quận gắn liền với nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, đảng viên về CTTG, điều đó đòi hỏi đảng bộ quận phải có đội ngũ cán bộ tuyên giáo chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn, năng động, sáng tạo, có khả năng truyền đạt và giải đáp thắc mắc cho người dân. Cán bộ tuyên giáo có kinh nghiệm, hiểu biết chuyên sâu về các chủ đề tuyên truyền và có khả năng ứng dụng các phương tiện truyền thông hiện đại để tăng cường sức lan tỏa về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, đến với mỗi gia đình, người dân, khu phố. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, đội ngũ cán bộ tuyên giáo ở một số quận vẫn còn thiếu về số lượng, yếu về chất lượng. Một số cán bộ tuyên giáo chưa được đào tạo đầy đủ về các kỹ năng truyền thông hiện đại, dẫn đến hiệu quả công tác tuyên truyền chưa cao. Trong kỷ nguyên số, thông tin cần được cung cấp nhanh chóng, chính

xác, kịp thời, mọi nơi, mọi lúc. Tuy nhiên do chưa được đầu tư đầy đủ về cơ sở vật chất, kỹ thuật, nên việc cung cấp thông tin ở một số quận vẫn còn chậm, chưa đáp ứng được tốc độ và yêu cầu của người dân, đặc biệt là trong các tình huống khẩn cấp hay khi có sự kiện lớn.

Ba là, mâu thuẫn giữa yêu cầu ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào CTTG, hiện đại hoá phương thức CTTG của đảng bộ quận trong khi trình độ, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại của cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm CTTG ở một số đảng bộ quận chưa đáp ứng được yêu cầu.

Trong thực tế thời gian vừa qua, các quận uỷ chú trọng việc lãnh đạo xây dựng nội dung CTTG, đặc biệt là công tác tư tưởng chính trị. Công tác nắm bắt, dự báo diễn biến tình hình tư tưởng, DLXH trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ở một số quận uỷ là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của CTTG. Việc xử lý kịp thời, nhất là các vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan đến an ninh trật tự chung trên địa bàn quận là “điểm mấu chốt”, tạo tiền đề trong những hoạt động tiếp theo. Phương thức tuyên truyền cũng đã khắc phục theo hướng không chỉ tuyên truyền một chiều, thông tin từ trên xuống, mà phải lắng nghe, ghi nhận và phản ánh kịp thời những ý kiến phản ánh của nhân dân. Vấn đề này cần được các quận uỷ quan tâm, đổi mới phương thức CTTG theo định hướng cơ bản là tăng cường tính thuyết phục, hiệu quả, nâng cao tính chủ động và tính chiến đấu, tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Tuy nhiên, đây không phải là công việc đơn giản, có thể giải quyết “một sớm, một chiều”, nhất là việc chỉ đạo chuẩn bị nội dung CTTG cần đảm bảo tính thiết thực, đáp ứng đúng và trúng vấn đề mà nhân dân đang quan tâm, đồng thời phải ứng dụng mạnh mẽ những thành tựu của khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Vấn đề đặt ra là, với cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị hiện đại nếu được đầu tư cho CTTG của đảng bộ quận, thì đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách CTTG có nắm bắt, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại được hay không? Công nghệ AI với những tác động tích cực và tiêu cực đến mọi mặt đời sống xã hội, trong đó có CTTG, sự tấn công của các

thế lực thù địch trên không gian mạng là những thách thức đặt ra cần giải quyết.

Bốn là, mâu thuẫn giữa nhiệm vụ tổ chức các hoạt động CTTG, trong đó có tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, Thủ đô và quận cần huy động nguồn lực, kinh phí lớn trong khi nguồn lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính của các quận còn hạn chế, bất cập.

Công tác tuyên giáo là một trong các hoạt động lãnh đạo của Đảng. Thông qua việc tuyên truyền, thông tin, nhất là trong những sự kiện quan trọng, những ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn của đất nước, của Thủ đô, của quận để người dân nắm rõ, tự hào về truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc, tạo dựng niềm tin để tiếp tục thực hiện có kết quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Để hoạt động CTTG ngày càng nâng cao chất lượng, các quận uỷ cần có kế hoạch nghiên cứu, thực hiện đổi mới căn bản các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng... theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, giữ gìn và phát huy nét đẹp văn hoá qua các lễ hội do nhân dân làm chủ, tự quản. Để nâng cao chất lượng CTTG, các hoạt động tuyên giáo luôn đòi hỏi phải có nguồn lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính lớn để thực hiện, nhưng những nguồn lực này nằm ngoài khả năng cân đối của cấp lãnh đạo và cơ quan tham mưu chuyên trách về CTTG. Sự thu hút, lôi cuốn nhân dân tham gia các hoạt động tuyên giáo, tuyên truyền, cổ động thông qua tổ chức các sự kiện, các ngày lễ lớn của đất nước, của Thủ đô, của quận cần không gian, kinh phí tổ chức lớn, trong khi nguồn ngân sách chi cho hoạt động này lại không nhiều. Vấn đề đặt ra là, đảng bộ quận, quận uỷ, chính quyền quận, các cơ quan tham mưu cần huy động nguồn lực, kinh phí xã hội hoá ra sao để tổ chức các sự kiện, các ngày lễ lớn trang trọng, hoành tráng, đúng quy định của pháp luật, có sức lan toả lớn trong nhân dân, lay động trái tim của người dân yêu nước sinh sống và làm việc trên địa bàn Thủ đô.

Năm là, mâu thuẫn giữa yêu cầu ban hành quy chế phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong HTCT quận tham gia CTTG, tạo sự thống nhất trong hoạt động CTTG của các đảng bộ quận trong khi chưa có quy chế phối hợp

chung trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, chưa có hướng dẫn cụ thể của Thành uỷ Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ Hà Nội.

Việc phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong quận tham gia CTTG là yêu cầu, nhiệm vụ thường xuyên. Quận uỷ và các tổ chức cơ sở đảng thuộc quận uỷ cần thường xuyên quan tâm thực hiện công việc này, xác định đây là một trong những biện pháp để nâng cao chất lượng CTTG. Nếu quận uỷ thực hiện tốt việc lãnh đạo phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong quận tham gia, thực hiện CTTG sẽ mang lại hiệu quả cao, góp phần nâng cao nhận thức, tạo được sự tin tưởng, hưởng ứng, đón nhận trong các tầng lớp nhân dân. Để có sự phối hợp tốt giữa các tổ chức và lực lượng trong quận tham gia CTTG, rất cần có quy chế phối hợp do quận uỷ, BTVQU ban hành, quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong CTTG. Tuy nhiên, việc xây dựng quy chế này đang gặp vướng mắc do thiếu quy chế phối hợp chung của toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội. Vấn đề đặt ra là, quận uỷ, BTVQU có thể chủ trì xây dựng quy chế phối hợp các tổ chức, các lực lượng trong HTCT quận tham gia CTTG, nhưng cần có sự thống nhất trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, tránh tình trạng "trông đánh xuôi", "kèn thổi ngược". Hơn nữa, trong bối cảnh cả nước đang dốc lòng, dốc sức, tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, ban hành quy chế phối hợp lúc này cũng có thể bị xem là lạc hậu, ngay khi tổ chức bộ máy các cơ quan thay đổi.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở khung lý thuyết đã xây dựng ở chương 2, luận án bám sát 4 tiêu chí đánh giá chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, đánh giá cả ưu điểm, hạn chế, sử dụng nhận định, số liệu trong các văn bản của Thành uỷ Hà Nội, các quận uỷ, BTGQU, đồng thời sử dụng kết quả phân tích điều tra xã hội học của đề tài luận án làm luận cứ, luận chứng minh chứng cho các nhận định của người nghiên cứu luận án.

Khi phân tích, đánh giá thực trạng ưu điểm, hạn chế về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội từ năm 2015 đến nay, luận án chủ yếu tập trung khai thác số liệu của các năm gần đây, số liệu từ năm 2015 được điểm xuyết trong các dẫn chứng do hạn chế về thời gian và phương pháp thu thập thông tin, số liệu.

Luận án đã phân tích nguyên nhân của ưu điểm, nguyên nhân của hạn chế và rút ra được 05 vấn đề đặt ra về chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, gồm: 1) Mâu thuẫn giữa yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ, BTVQU đối với CTTG trong khi năng lực lãnh đạo CTTG của quận uỷ viên còn hạn chế nhất định. 2) Mâu thuẫn giữa yêu cầu, nhiệm vụ, chất lượng CTTG ngày càng cao trong khi nguồn lực CTTG còn hạn chế, bất cập; 3) Mâu thuẫn giữa yêu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào CTTG, hiện đại hoá phương thức CTTG của đảng bộ quận trong khi trình độ, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại của cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm CTTG ở một số đảng bộ quận chưa đáp ứng được yêu cầu. 4) Mâu thuẫn giữa nhiệm vụ tổ chức các hoạt động CTTG, trong đó có tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, Thủ đô và quận cần huy động nguồn lực, kinh phí lớn trong khi nguồn lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính của các quận còn hạn chế, bất cập. 5) Mâu thuẫn giữa yêu cầu ban hành quy chế phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong HTCT quận tham gia CTTG, tạo sự thống nhất trong hoạt động CTTG của các đảng bộ quận trong khi chưa có quy chế phối hợp chung trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, chưa có hướng dẫn cụ thể của Thành uỷ Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ Hà Nội.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, trên thế giới hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục phát triển, các quốc gia và dân tộc xích lại gần nhau để hình thành thế giới đa cực chống chiến tranh, chống khủng bố, bảo vệ hoà bình, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, xuất hiện nhiều yếu tố chính trị, kinh tế, quân sự, ngoại giao bất ngờ khó dự báo trước, song hoà bình, hợp tác, liên kết quốc gia, khu vực vẫn là xu hướng lớn, chủ đạo tác động đến sự phát triển của các nước trên thế giới. Cuộc đấu tranh địa chính trị giữa các nước lớn hình thành thế giới đa cực sau chiến tranh lạnh là kết quả tất yếu, tích cực của quá trình toàn cầu hoá. Sự hình thành thế giới đa cực giúp cho những nước phát triển sau có nhiều cơ hội giành được độc lập tự chủ thực sự về chính trị, kinh tế để phát triển đất nước. Toàn cầu hoá mang lại nhiều cơ hội cho Việt Nam đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước, mở rộng giao lưu, hợp tác với các nước trên thế giới, giúp Việt Nam từ một nước bị bao vây cấm vận ngặt nghèo trở thành một nước có sự hội nhập mạnh mẽ, sâu rộng vào đời sống quốc tế. Toàn cầu hoá giúp Việt Nam có sự biến đổi mạnh mẽ về kinh tế, thúc đẩy mối quan hệ liên quốc gia cả về bề rộng và chiều sâu. Sự giao lưu quốc tế rộng rãi trên cơ sở phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có độ mở rộng đã tác động mạnh mẽ đến sự phát triển văn hoá - xã hội và đời sống tinh thần của nhân dân. Cùng với việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, toàn cầu hoá giúp

nền văn hoá Việt Nam có điều kiện thuận lợi tiếp thu các giá trị văn hoá, văn minh tiến bộ của các dân tộc khác trên thế giới, làm cho nền văn hoá Việt Nam thêm đa dạng, phong phú và giàu có hơn trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Toàn cầu hoá làm cho trình độ nhận thức về chính trị tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta hiểu biết sâu sắc, đúng đắn và vững tin hơn vào những giá trị lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nhân dân có thực tiễn sinh động về sự phát triển của đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa để so sánh với sự phát triển của các quốc gia phi xã hội chủ nghĩa có cùng trình độ và điểm xuất phát. Hà Nội là Thủ đô, trái tim của cả nước, trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, các quận của thành phố Hà Nội là địa bàn dân cư đông, đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân có trình độ nhận thức cao, có lập trường tư tưởng vững vàng, trước những tác động tích cực của toàn cầu hoá, giúp cho CTTG của đảng bộ quận có những điều kiện thuận lợi trong triển khai thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

Hai là, những thành tựu to lớn về khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội, đặc biệt là lĩnh vực thông tin, văn hoá, tư tưởng. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ ra rằng, lịch sử phát triển xã hội loài người được thúc đẩy trước hết bởi sự phát triển của lực lượng sản xuất, trong đó việc ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới vào chế tạo công cụ sản xuất là nhân tố quyết định nâng cao năng suất lao động, không ngừng thay đổi diện mạo xã hội. Ngày nay, dưới sự tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, công nghệ thông tin đã thúc đẩy xã hội loài người bước vào kỷ nguyên số, hay còn gọi là “xã hội thông tin”, “thời đại dữ liệu lớn”. Công nghệ số phát triển mạnh mẽ đang làm thay đổi phương thức quản lý, lãnh đạo của các nhà nước, thay đổi mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng, đời sống văn hoá - xã hội; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, tạo sự phát triển đột phá trên nhiều lĩnh vực. Xã hội thông tin và “thời đại dữ liệu lớn” đang tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội, từ chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội đến đời sống tinh thần, tư

tưởng của mỗi cá nhân và gia đình. Xã hội thông tin, một mặt làm cho thế giới “phẳng” hơn, thu hẹp khoảng cách về không gian và thời gian giữa các quốc gia dân tộc, mở rộng giao lưu, tương tác giữa con người với con người, nhưng mặt khác, lại làm cho nhiều người, nhất là giới trẻ, chìm đắm trong thế giới ảo, tạo sự ngăn cách giữa con người với cộng đồng, ngay từ trong gia đình, thôn xóm, khối phố... Sự tác động có tính hai mặt của xã hội thông tin vào đời sống kinh tế, văn hoá - xã hội vừa là cơ hội, vừa là thách thức để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của Đảng nói chung, chất lượng CTTG của các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội nói riêng.

Ba là, ở trong nước, những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử sau gần 40 năm đổi mới đã có những tác động tích cực đến nhận thức tư tưởng và niềm tin của nhân dân vào công cuộc xây dựng CNXH và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước đã làm cho thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế và niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao. Từ một đất nước sau mấy chục năm bị chiến tranh tàn phá khốc liệt, lại bị bao vây, cấm vận lâm vào nghèo đói, chậm phát triển, nay đã thoát khỏi đói, nghèo và “bẫy thu nhập thấp”, nền kinh tế đang trên đà phát triển có tăng trưởng khá cao: *“Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục phát triển; kinh tế vĩ mô ổn định, vững chắc hơn, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức khá cao; quy mô và tiềm lực nền kinh tế tăng lên, chất lượng tăng trưởng được cải thiện”* [82, tr.59], nhờ đó đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố, tăng cường; chính trị, văn hoá - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng nâng cao. Sức mạnh tổng hợp quốc gia được tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Công cuộc đổi mới, sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta, do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, tuy vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng đất nước đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới: *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm*

lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” [82, tr.104]. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đó là: “kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam” [82, tr.104]. Những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước là điều kiện, là tiền đề để Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam: “phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa*” [82, tr.112]. Với những thành tựu to lớn nói trên, đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân, trong đó có cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các quận của Thủ đô Hà Nội hoàn toàn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, của các cấp uỷ đảng, sự quản lý của Nhà nước và chính quyền các cấp; tin tưởng vào mô hình và con đường đi lên CNXH mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã lựa chọn. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Bốn là, dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thường xuyên và trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng bộ và nhân dân thành phố Hà Nội luôn nỗ lực phấn đấu xây dựng Thủ đô văn minh, hiện đại, giàu đẹp đạt được nhiều thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và giữ vững ổn định chính trị. Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, khoa học - công nghệ và ngoại giao của đất nước, sự phát triển nhanh, mạnh, bền vững về mọi mặt của Hà Nội không chỉ là niềm khát khao, mong đợi của nhân dân Thủ đô, mà còn là sự quan tâm chung của nhân dân cả nước. Mặc dù trong điều kiện đất nước còn gặp nhiều khó khăn, thách thức do thiên tai, dịch bệnh, môi trường chính trị, kinh tế quốc tế không thuận lợi tác động tiêu cực vào nền kinh tế trong nước và sự phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội, nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, của Đảng bộ Thành phố, tinh thần vượt lên khó khăn của nhân dân Thủ đô, rất nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội của Đại hội Đảng bộ thành phố khoá XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra cơ bản hoàn thành theo yêu cầu. Báo cáo số 347-BC/TU

ngày 3/2/2023 của Thành uỷ Hà Nội về kết quả công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 cho thấy: “Với sự chỉ đạo sâu sát của Trung ương, Thành uỷ, các cấp uỷ đảng, chính quyền; sự chủ động, kịp thời, hiệu quả của Thành phố; sự cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp cùng nhân dân Thủ đô, kinh tế - xã hội năm 2022 đã đạt được kết quả tích cực. Kinh tế phục hồi phát triển nhanh, tăng 8,89% (GDP cả nước ước tăng 8%); các cân đối lớn được bảo đảm. Các ngành, lĩnh vực đều phát triển, trong đó dịch vụ phục hồi mạnh. Vốn đầu tư thực hiện tăng mạnh, doanh nghiệp phục hồi phát triển, vốn đầu tư phát triển đạt 468 nghìn tỉ đồng, tăng 13,8% và bằng khoảng 39% GRDP, thu hút khoảng 1,7 tỷ USD vốn FDI, tăng 10,3%” [172]. Đánh giá kết quả sau hơn 2 năm thực nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố khoá XVII, Thành uỷ kết luận: “Thành uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và toàn hệ thống chính trị Thành phố đã tập trung thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội theo hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; đồng thời tiếp tục thực hiện năm chủ đề “kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”. Kinh tế tăng trưởng cao nhất trong 10 năm trở lại đây và vượt kế hoạch đề ra; quản lý và phát triển đô thị chuyển biến tích cực; hạ tầng đô thị được duy trì tốt; văn hoá - xã hội tiếp tục phát triển, chất lượng giáo dục được giữ vững, an sinh xã hội được bảo đảm” [172]. Những thành tựu phát triển khá toàn diện của Thành phố trong điều kiện khó khăn chung của cả nước là nguồn động viên, khích lệ lớn đối với các tầng lớp nhân dân Thủ đô, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố.

Năm là, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Thành uỷ Hà Nội ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng về công tác tư tưởng, tạo thuận lợi cho CTTG của đảng bộ quận phát triển. Phát huy hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học

tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Thành uỷ và Ban Thường vụ Thành uỷ Hà Nội đã ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch công tác về ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong Đảng bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát, xem xét thi hành kỷ luật nghiêm minh đối với những tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật theo đúng quy định của Đảng. Đánh giá kết quả sau hơn hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác tư tưởng, tuyên giáo, Báo cáo công tác số 347-BC/TU của Thành uỷ nhận định: “Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và các cấp uỷ đảng đã tích cực chỉ đạo thực hiện đổi mới công tác tuyên truyền; triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời, hình thức phong phú, đa dạng, tăng cường hình thức trực tuyến kết hợp với trực tiếp bảo đảm an toàn phòng chống dịch bệnh, tiết kiệm; nội dung thiết thực, tập trung tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Thành phố về thực hiện các chủ đề công tác năm 2022 của Thành phố... Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, báo chí, xuất bản, DLXH. Sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành uỷ. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo 35 về đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, đấu tranh phản bác các thông tin sai sự thật, sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, nhất là những nội dung liên quan đến xử lý cán bộ vi phạm” [172].

Ở các đảng bộ quận, CTTG luôn được các quận uỷ và cấp uỷ cơ sở quan tâm, tạo mọi điều kiện hoạt động, phát triển. Việc học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của Thành uỷ gắn với xây dựng chương trình, kế hoạch hành động của đơn vị và gắn với học tập, làm theo

tu tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đề cao vai trò trách nhiệm của bí thư cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4.1.1.2. Những yếu tố không thuận lợi

Một là, tình hình an ninh, chính trị thế giới và khu vực diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định chính trị- xã hội khu vực và toàn cầu. Quan hệ giữa các nước lớn trong đấu tranh địa chính trị ngày càng gay gắt, quyết liệt, nguy cơ bùng nổ chiến tranh trên phạm vi rộng ở một số khu vực trên thế giới chưa được kiểm soát tốt; luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương đứng trước những thách thức lớn. Kinh tế thế giới phục hồi chậm và không đồng đều sau đại dịch toàn cầu, lại bị tác động mạnh bởi chiến tranh cục bộ và xung đột vũ trang càng làm cho khó khăn hơn. Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định: “Thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng phức tạp, khó dự báo... Toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng đang bị thách thức bởi sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa các nước lớn và sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan” [82, tr.105]. Khu vực Đông Nam Á và Biển Đông đang trở thành điểm nóng của cuộc đấu tranh địa chính trị giữa các cường quốc, đan xen với cuộc đấu tranh bảo vệ biển, đảo của Việt Nam và các nước trong khu vực. Đấu tranh bảo vệ biển, đảo ở Biển Đông của Việt Nam là vấn đề rất nhạy cảm, đụng chạm đến chủ quyền quốc gia, dân tộc, dễ gây phản ứng mạnh trong các tầng lớp xã hội ở Việt Nam, CTTG cần định hướng tuyên truyền, giáo dục đúng đắn, tránh cực đoan, nhưng cũng không làm tổn hại đến ý chí của nhân dân bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Với vị thế và vai trò của Việt Nam trong cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á, nước ta luôn là đối tượng để các cường quốc lôi kéo, thiết lập quan hệ đồng minh về quân sự, gây chia rẽ giữa Việt Nam và các nước có quan hệ truyền thống. Chạy đua vũ trang ở các nước trên thế giới diễn ra mạnh mẽ; hoạt động khủng bố, can thiệp lật đổ, ly khai, tranh chấp biên giới, biển đảo và xung đột vũ trang ngày càng phức tạp hơn.

Ở trong nước, các thế lực thù địch cách mạng Việt Nam vẫn luôn sử dụng mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá công cuộc xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc

xã hội chủ nghĩa, chống phá Đảng và Nhà nước ta. Chúng tăng cường sử dụng các chiêu bài dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; ra sức xuyên tạc, vu cáo, chống phá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phá hoại lòng tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ. Tất cả những yếu tố trên có tác động không tốt đến nhận thức chính trị, tư tưởng và niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và con đường đi lên CNXH ở nước ta, gây thêm nhiều khó khăn cho CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội trong điều kiện hiện nay.

Hai là, những thành tựu của cách mạng khoa học và công nghệ, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bên cạnh những yếu tố tích cực giúp Việt Nam học hỏi, phát triển nhanh hơn về kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, đang bị các thế lực thù địch lợi dụng, chống phá cách mạng Việt Nam tinh vi, quyết liệt hơn. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là xu hướng phát triển tất yếu của văn minh nhân loại, song lực lượng nắm vai trò lãnh đạo, chi phối, quyết định sự phát triển của cuộc cách mạng này đang thuộc về các nước tư bản phát triển - nhóm nước G7. Nhóm các quốc gia tư bản phát triển này, thay vì ứng dụng những thành tựu mới nhất, tiên tiến nhất để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, thì họ lại sử dụng những thành tựu đó vào chế tạo vũ khí, chạy đua vũ trang, tìm kiếm chiến trường để buôn bán cái chết cho nhân loại. Mặt khác, họ sử dụng những thành tựu tiên bộ nhất của cách mạng khoa học công nghệ để thao túng tâm lý, tư tưởng người dân, phá hoại các nền văn hoá dân tộc, làm cho các quốc gia nhỏ yếu, chậm phát triển trở thành chư hầu về chính trị, bãi thải công nghiệp về kinh tế, giữ thế độc tôn, đơn cực của nhóm các quốc gia, dân tộc “thượng đẳng”. Với ưu thế tuyệt đối về năng lực truyền thông, các quốc gia tư bản phát triển hoàn toàn có thể nhào nặn thông tin, xuyên tạc, bịa đặt, biến giả thành thật làm nhiễu loạn nhận thức, phá hoại thể chế chính trị, biến những quốc gia có nền kinh tế độc lập, tự chủ trở thành phụ thuộc, què quặt.

Ở bên trong mỗi quốc gia dân tộc, công nghệ thông tin có thể làm cho những giá trị văn hoá truyền thống dần biến mất, lớp “công dân toàn cầu” phát triển nhanh, nhưng phai nhạt gốc gác văn hoá của dân tộc đã sinh ra và nuôi

dưỡng họ. Trên thế giới này, các tập đoàn đa quốc gia, các trùm tài phiệt đang trở thành lực lượng điều khiển các chính phủ, kiểm soát nền kinh tế, chi phối đời sống xã hội; tiếng nói của nhân dân trong những nền dân chủ được xem là dân chủ nhất, bị nhấn chìm trong biển thông tin dối trá. Đó là những tác động mặt trái của tiến bộ khoa học công nghệ vào đời sống xã hội, do bị lợi dụng, trở nên xấu xí. Những tác động to lớn, sâu sắc của tiến bộ khoa học công nghệ vào đời sống chính trị, tinh thần, văn hoá - xã hội là tất yếu, không thể tránh khỏi, song vấn đề là làm thế nào để những tác động tích cực, tiến bộ chiếm ưu thế, lấn át những tác động tiêu cực, xấu xí lại hoàn toàn phụ thuộc vào bản chất chính trị của chế độ xã hội, nhà nước và chính đảng cầm quyền. Đảng Cộng sản Việt Nam đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội hoàn toàn có thể học hỏi, vận dụng và phát triển những thành tựu to lớn của khoa học công nghệ trong kỷ nguyên thông tin, phục vụ cuộc sống của nhân dân lao động, phục vụ đất nước, bảo toàn và phát triển những giá trị văn hoá đặc sắc của dân tộc.

Ba là, ở trong nước, những khó khăn do thiên tai, dịch bệnh tác động làm cho nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, đời sống, việc làm, thu nhập của người lao động gặp nhiều khó khăn; sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn diễn biến phức tạp. Xu hướng già hoá dân số trong nền kinh tế tăng nhanh, tình trạng đất nước “chưa giàu đã già” trở nên hiện hữu. Tốc độ công nghiệp hoá, đô thị hoá tuy tăng nhanh, nhưng những ngành sản xuất cần công nghệ lõi do người lao động trong nước làm chủ chưa đáng kể. Năng suất lao động trong các ngành kinh tế còn thấp, giá trị gia tăng tạo ra từ khu vực sản xuất hàng hoá không cao. Đất nước vẫn đứng trước nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình. Sự phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức đến tiến bộ, công bằng xã hội; tình trạng tăng trưởng nhanh, nhưng tài nguyên thiên nhiên bị huỷ hoại, ô nhiễm môi trường nặng và phát sinh dịch bệnh diện rộng ngày càng nhức nhối; sự phân hoá giàu nghèo trong các tầng lớp dân cư và giữa các vùng, miền ngày càng lớn. Quá trình dân chủ hoá

đời sống xã hội được tăng cường, nhưng cũng đặt ra nhiều vấn đề phức tạp. Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở một bộ phận cán bộ, đảng viên còn diễn biến phức tạp, cần tiếp tục đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi:

Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng [83, tr.168].

Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu trung thực, có lối sống cơ hội, thực dụng, chạy chọt (chạy chức, chạy chỗ, chạy thành tích, chạy dự án, chạy tội khi bị phát hiện...). Đạo đức xã hội, đạo đức nghề nghiệp của một số cán bộ, đảng viên sa sút đáng lo ngại, diễn ra ở hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực hoạt động được xã hội tôn vinh như: giáo dục, y tế, cơ quan bảo vệ pháp luật, báo chí. Tình trạng nói không đi đôi với làm, thiếu gương mẫu về đạo đức, lối sống của không ít cán bộ, đảng viên đang làm mất uy tín của Đảng trước nhân dân. Tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược, gây ảnh hưởng không tốt đến chất lượng hoạt động của HTCT, làm suy yếu bộ máy Đảng và Nhà nước, suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Những tác động tiêu cực nói trên làm cho việc nâng cao chất lượng công tác tư tưởng của Đảng nói chung, CTTG của đảng bộ quận ở Hà Nội nói riêng gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Bốn là, sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của Hà Nội có những mặt chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của thành phố Thủ đô. Sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội, mặc dù có tăng trưởng khá cao, nhưng vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của thành phố Thủ đô. Năng lực cạnh tranh tổng thể của Thành phố chưa đứng ở nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Tiềm năng, lợi thế về nhiều mặt của thành phố Thủ đô chưa được khai thác tốt phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội theo những chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII đề ra, chưa đạt hiệu quả cao.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mô hình tăng trưởng, quy hoạch, quản lý đô thị và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế văn hóa - xã hội, cải thiện dân sinh và bảo vệ môi trường: “Việc phát huy lợi thế, tiềm năng, huy động nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội còn chưa đạt yêu cầu, nhất là trong thu hút doanh nghiệp nước ngoài vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ” [172]. “Tiến độ lập đề án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô và lập Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 còn chậm... Thực hiện các khâu đột phá còn gặp nhiều khó khăn, nhất là về phát triển kết cấu hạ tầng. Hệ thống hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, thoát nước đô thị ngày càng quá tải” [172].

Chất lượng giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ và nguồn nhân lực chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, một số nơi, lĩnh vực còn tiềm ẩn yếu tố có thể gây bất ổn, bức xúc trong nhân dân.

Việc thực hiện những dự án lớn về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, khu công nghiệp, các học viện, trường đại học, bệnh viện... trên địa bàn các quận đem lại những thay đổi to lớn trong cơ cấu kinh tế của Thành phố, của quận, nhưng cũng làm cho hàng nghìn hecta đất nông nghiệp phải chuyển đổi, hàng nghìn hộ dân bị mất đất sản xuất, phải di dời nhà ở, hàng nghìn lao động phải chuyển đổi nghề trong khi cơ chế, chính sách của Nhà nước cho việc này chưa đồng bộ và thỏa đáng, gây bức xúc trong nhân dân. Tình trạng tranh chấp đất đai, khiếu kiện tập thể, khiếu kiện vượt cấp ở các khu vực thực hiện dự án xảy ra ở một số quận cần kịp thời giải quyết, hoá giải mâu thuẫn, giảm thiểu nguy cơ gây mất ổn định CT-XH, tránh để xảy ra: “Việc xử lý đơn thư có nơi còn chậm, chưa triệt để, kéo dài, có việc cán bộ trực tiếp tham mưu đùn đẩy, chưa làm hết trách nhiệm để giải quyết các vụ việc đơn thư. Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán chưa thường xuyên, còn hạn chế; nhiều kết luận chậm thực hiện, khắc phục sửa chữa không dứt điểm, nhất là các kết luận của các cơ quan Trung ương đã chỉ ra” [172]. Những yếu tố không thuận lợi này tác động vào đời sống vật chất, tinh thần, tư tưởng của nhân dân các quận của Thành phố

gây nên sự băn khoăn, lo lắng, suy giảm niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và công cuộc đổi mới xây dựng CNXH. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội đứng trước những khó khăn, thách thức không nhỏ, tác động trực tiếp đến chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

Năm là, toàn Đảng, cả HTCT từ Trung ương đến cơ sở đang quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Bên cạnh những kết quả tích cực về mặt tổ chức bộ máy của HTCT được sắp xếp, sáp nhập, thu gọn đầu mối theo hướng tinh - gọn - mạnh- hiệu năng- hiệu lực - hiệu quả, việc này cũng có những tác động về mặt tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong HTCT quận, nhất là số cán bộ sắp xếp bị dôi dư, không được bố trí vị trí lãnh đạo, quản lý, nghỉ hưu trước tuổi do sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội phải góp phần làm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của các quận thấy rõ tính tất yếu phải thực hiện “cuộc cách mạng” về mặt tổ chức bộ máy của HTCT. Sự thay đổi lớn về tổ chức, bộ máy sẽ tác động trực tiếp đến cuộc sống, sự nghiệp của mỗi cán bộ, đảng viên đang hoạt động trong HTCT là việc rất hệ trọng, nhiều tâm tư, đòi hỏi phải hy sinh lợi ích riêng cho sự nghiệp chung, nên không dễ thuyết phục. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận phải là phương thức, biện pháp hữu hiệu, có tác dụng định hướng tư tưởng, tạo dựng niềm tin cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong HTCT quận quyết tâm thực hiện thắng lợi việc sắp xếp bộ máy, tinh gọn đội ngũ.

Sáu là, Đảng bộ thành phố Hà Nội đang tích cực chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố khoá XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026-2031 đặt ra nhiều thách thức cho CTTG phải vươn lên đáp ứng yêu cầu, ngang tầm nhiệm vụ. Bước vào năm 2025, Đảng bộ thành phố Hà Nội nỗ lực chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố, công tác chuẩn bị cho đại hội, một mặt CTTG của đảng bộ quận phải làm tốt việc tổng kết thực tiễn, cung cấp căn cứ khoa học cho việc xây dựng

dự thảo văn kiện trình Đại hội, mặt khác phải đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, phổ biến dự thảo văn kiện của Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố khoá XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030. Năm 2025, CTTG của đảng bộ quận còn phải làm tốt việc nghiên cứu, học tập, góp ý xây dựng dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Đây là những việc rất lớn và khó, chẳng những đòi hỏi những cán bộ lãnh đạo và cán bộ chuyên trách làm CTTG phải nỗ lực nâng cao tầm trí tuệ để nắm chắc, thấu hiểu Văn kiện, từ đó có đóng góp tốt cho Đảng, mà còn phải biết tổ chức công việc nghiên cứu góp ý cho tốt để phát huy trí tuệ của đông đảo cán bộ, đảng viên đóng góp cho Văn kiện của Đảng. Một vấn đề rất lớn sẽ được đề cập trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng là tư tưởng về “Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” đòi hỏi toàn Đảng phải nghiên cứu, quán triệt, phổ biến rộng rãi trong nhân dân để thực hiện. Trước hết những người làm CTTG và các cơ quan tham mưu của Đảng về CTTG phải hiểu sâu sắc, đi trước một bước để tuyên truyền, phổ biến cho toàn Đảng, toàn dân. Đây là thách thức nhưng cũng là vinh dự của những người làm CTTG.

4.1.2. Phương hướng nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới

Nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận là trách nhiệm không chỉ của đảng bộ quận, mà còn là trách nhiệm của cả HTCT quận, dưới sự lãnh đạo của quận uỷ, BTVQU nhằm góp phần xây dựng HTCT, đội ngũ cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh có năng lực công tác và sức chiến đấu cao; thực hiện tốt cuộc vận động “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Trong những năm tới, để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội phải nắm vững những phương hướng sau đây:

Một là, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng, là cơ sở khoa học của đường lối cách mạng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận phải đặt nhiệm vụ trọng tâm vào việc thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận nhận thức đúng, đủ và sâu sắc tính đúng đắn, khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị lý luận khoa học dẫn đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta trong kỷ nguyên mới. Làm rõ lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta trong thời kỳ quá độ để củng cố niềm tin của nhân dân trong sự nghiệp đổi mới xây dựng CNXH hiện nay. Đồng thời với giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu biết sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, CTTG cần chú trọng phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Thành uỷ, quận uỷ đến với mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm cho mỗi người dân nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước để chủ động thực hiện.

Hai là, CTTG của đảng bộ quận ra sức cổ vũ, động viên tích cực cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Thành uỷ, quận uỷ.

Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận phải kịp thời cổ vũ, động viên tích cực cách mạng trong mỗi cán bộ, đảng viên và người dân, làm cho mỗi người dân nêu cao tinh thần sáng tạo, chủ động chấp hành chủ trương, nghị quyết của Thành uỷ, quận uỷ theo chức trách, nhiệm vụ được phân công, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và bạn bè cùng nắm vững và tự giác chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên giáo phải góp phần củng cố khối đoàn kết thống nhất trong đảng bộ quận, sự đồng thuận trong nhân dân, nêu cao tính kỷ luật và ý thức chấp hành pháp luật của công dân; làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và người dân có tinh thần tự lực, tự cường, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt chức trách,

nhiệm vụ được giao; biết làm giàu chính đáng để mưu cầu hạnh phúc cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Ba là, CTTG của đảng bộ quận ra sức củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, tích cực tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, góp phần nâng cao nhận thức lý luận cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận về xây dựng CNXH ở nước ta trong kỷ nguyên mới.

Các thế lực thù địch cách mạng Việt Nam chưa bao giờ từ bỏ âm mưu, thủ đoạn chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của Đảng và nhân dân ta. Chúng tập trung phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bôi nhọ hình tượng lãnh tụ, hạ thấp uy tín lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; chia rẽ Đảng với nhân dân; tung hô, ca ngợi nền dân chủ tư sản, bài bác nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta; bằng vô số các âm mưu, thủ đoạn thâm độc chống phá cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch còn được hậu thuẫn bởi các lực lượng chống cộng từ bên ngoài, thực hiện trong phá ra, ngoài đánh vào nhằm thực hiện xoá bỏ vai trò lãnh đạo cầm quyền duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam, phá hoại sự nghiệp xây dựng CNXH, biến nước ta thành chư hầu của các thế lực ngoại bang. Mặt khác, chính sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ của một bộ phận cán bộ, đảng viên là bạn đồng hành tự nhiên của các thế lực thù địch chống cộng ở bên trong và bên ngoài đất nước. Sự suy thoái, hư hỏng của một bộ phận cán bộ, đảng viên này, tuy không đại diện cho cái chung của sự phát triển, nhưng ảnh hưởng rất tai hại cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng, cần phải đấu tranh, phê phán nghiêm khắc, xử lý kỷ luật nghiêm minh, giữ gìn tư cách của người đảng viên cộng sản chân chính trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận trong những năm tới cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn và

sâu sắc hơn nữa về nền tảng tư tưởng của Đảng, về con đường đi lên CNXH và vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Tiếp tục làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của Thành uỷ và nhiệm vụ chính trị của đảng bộ quận đi vào cuộc sống, thấm sâu vào nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương, xây dựng nếp sống văn minh đô thị; phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở và làm tròn nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người dân trong cộng đồng dân cư, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, xã hội công bằng, văn minh. Mặt khác, CTTG của đảng bộ quận tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân đề cao cảnh giác với những âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị, văn hoá - tư tưởng; đấu tranh, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ và những tiêu cực trong xã hội.

Bốn là, nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội xuất phát từ nhiệm vụ chính trị, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị của quận, của Thành phố; kết hợp chặt chẽ với đổi mới, nâng cao chất lượng các mặt công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ thành phố Hà Nội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT quận tham gia làm CTTG.

Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận xuất phát từ chủ trương, nghị quyết của Thành uỷ, quận uỷ để xây dựng nội dung, chương trình kế hoạch công tác; xác định các phương thức hoạt động, huy động các nguồn lực, lực lượng thực hiện nhiệm vụ. Các chủ thể và lực lượng tham gia CTTG của đảng bộ quận phải lấy việc phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị của Thành uỷ và quận uỷ là căn cứ chủ yếu để đánh giá chất lượng, hiệu quả CTTG. Nhiệm vụ chính trị của Thành uỷ, quận uỷ hết sức phong phú, bao gồm toàn bộ mặt hoạt động của Đảng bộ thành phố và đảng bộ quận như: lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hoá- xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự; xây dựng Đảng bộ và xây dựng HTCT thành phố... Trên tất cả các lĩnh vực công tác này, sự lãnh đạo của Thành uỷ, quận uỷ luôn yêu cầu CTTG phải đi trước một bước: tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm và

phát triển lý luận; nắm bắt DLXH và tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, chuẩn bị cơ sở lý luận, thực tiễn cho việc xây dựng chủ trương, nghị quyết lãnh đạo của quận uỷ; tuyên truyền, phổ biến nghị quyết, cổ vũ động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện nghị quyết... Tiến hành CTTG là thực hiện một trong những phương thức lãnh đạo hết sức quan trọng của đảng bộ quận, do đó chất lượng CTTG gắn liền với chất lượng lãnh đạo của đảng bộ quận.

Trong thời gian tới, nhiệm vụ chính trị trung tâm của Đảng bộ thành phố nói chung, của đảng bộ quận nói riêng là tổ chức đại hội đại biểu các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 thành công tốt đẹp, đồng thời tham gia xây dựng Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031, bầu cử đại biểu đi dự Đại hội Đảng toàn quốc đúng tiêu chuẩn và đủ về số lượng theo quy định. Công tác tuyên giáo của đảng bộ quận, một mặt phải tham gia tích cực xây dựng văn kiện đại hội đại biểu đảng bộ quận; góp phần tham gia xây dựng văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Văn kiện Đại hội toàn quốc, mặt khác, phải nghiên cứu, quán triệt, phổ biến sâu rộng đường lối, quan điểm của Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ thành phố và của đảng bộ quận đến với các tầng lớp nhân dân, đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là tổng hoà những giá trị trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động CTTG, do đó để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận, cần tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

Thứ nhất, CTTG phối hợp chặt chẽ với các mặt công tác xây dựng Đảng của đảng bộ: 1) Công tác tuyên giáo phối hợp với công tác tổ chức cán bộ để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn và bố trí sử dụng những cán bộ chuyên trách về CTTG có phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống gương mẫu, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc, yêu nghề, yên tâm với chức trách, nhiệm vụ được giao. 2) Công tác tuyên giáo phối hợp với công tác văn phòng cấp uỷ để làm tốt công tác tham mưu, giúp việc cho cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ về CTTG, đồng thời có nguồn lực cơ sở vật chất kỹ thuật, tài chính và kết nối với các lực lượng trong HTCT để thực hiện các nội dung CTTG. 3) Công

tác tuyên giáo phối hợp chặt chẽ với công tác dân vận của cấp uỷ để tham mưu cho cấp uỷ về công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân, đề hướng dẫn, chỉ đạo CTTG của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH. 4) Phối hợp chặt chẽ với các cấp uỷ, đảng bộ, chi bộ cơ sở để hướng dẫn, chỉ đạo tiến hành CTTG ở các phường và đơn vị cơ sở.

Thứ hai, phối hợp giữa các tổ chức của HTCT quận và các lực lượng xã hội tham gia làm CTTG: 1) Các cơ quan nhà nước thuộc chính quyền quận thể chế hoá về mặt nhà nước thành nghị quyết của HĐND và xây dựng các chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án CTTG của UBND về truyền thống, giáo dục, văn hoá - xã hội, thể thao, bảo vệ môi trường, bảo hiểm xã hội, chăm sóc sức khoẻ nhân dân...; đồng thời thực hiện quản lý nhà nước các nội dung hoạt động CTTG theo quy định của pháp luật; 2) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức CT-XH quận, trên cơ sở chủ trương, nghị quyết của quận uỷ, BTVQU về CTTG, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập hợp, tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tổ chức thành viên và hội viên nắm vững chủ trương, nghị quyết của đảng bộ về CTTG, tổ chức các chương trình, kế hoạch công tác hội, các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhằm làm tốt các nội dung CTTG. Như vậy, chất lượng CTTG của đảng bộ quận là tổng hoà chất lượng CTTG của HTCT quận, được biểu hiện ở kết quả CTTG của các tổ chức thành viên HTCT.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tổ chức trong hệ thống chính trị quận về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Tiến hành CTTG là thực hiện một trong những phương thức lãnh đạo chủ yếu của Đảng nói chung, của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội nói riêng. Nâng cao chất lượng CTTG là trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của các cơ quan lãnh đạo của đảng bộ quận. Chính vì vậy, chủ thể CTTG và các lực lượng tham gia làm CTTG của đảng bộ quận phải ý thức rất rõ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của CTTG và sự cần thiết phải không ngừng nâng cao chất

lượng CTTG trong xây dựng đảng bộ quận. Nâng cao chất lượng CTTG không chỉ là nâng cao chất lượng lãnh đạo của quận uỷ, cấp uỷ ở cơ sở, mà còn trực tiếp góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của quận; củng cố niềm tin của nhân dân với cấp uỷ, chính quyền quận. Từ đó làm cho mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý nâng cao nhận thức, trách nhiệm làm tốt CTTG theo chức trách, nhiệm vụ công tác được giao. Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tổ chức thành viên của HTCT và nhân dân, cần phải thực hiện tốt các biện pháp sau:

4.2.1.1. Tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Thành uỷ và quận uỷ cho cán bộ, đảng viên, thông qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Để nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhân dân và các tổ chức trong HTCT quận về CTTG thì *trước tiên* phải tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Thành uỷ và quận uỷ trên các lĩnh vực công tác. Nội dung sự lãnh đạo của Đảng hết sức rộng, bao quát các mặt đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của Thành phố và các quận, chính vì vậy, các chủ trương, nghị quyết lãnh đạo của Thành uỷ, quận uỷ trên các lĩnh vực đều đòi hỏi phải tăng cường các mặt hoạt động CTTG, từ khâu tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt nghị quyết, đến khâu tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nghị quyết và tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm lãnh đạo. Chính trong quá trình tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết lãnh đạo của Đảng và của Đảng bộ thành phố mà cán bộ, đảng viên nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của CTTG. Việc tổ chức, học tập quán triệt nghị quyết của Đảng không chỉ là nhiệm vụ bắt buộc, mà còn là hình thức quan trọng để cán bộ, đảng viên nắm vững chủ trương, nghị quyết lãnh đạo của Thành uỷ, quận uỷ, góp phần quyết định nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên về CTTG. Thực tiễn cho thấy, trung bình mỗi năm các đảng bộ quận tổ chức được khoảng 10 buổi học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Thành uỷ, do các chuyên gia, nhà nghiên cứu,

cán bộ lãnh đạo, quản lý trình bày, phân tích rõ quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng.

Hai là, phân công các đồng chí quận uỷ viên, cấp uỷ viên cấp cơ sở trực tiếp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong HTCT quận và cấp cơ sở học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện các nghị quyết của quận uỷ trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Nghị quyết lãnh đạo của Thành uỷ, quận uỷ muốn đi vào đời sống thực tiễn, đến được với cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất thiết phải thông qua CTTG. Khi cấp uỷ, tổ chức đảng ban hành một chủ trương, nghị quyết lãnh đạo nào đó, thì cùng với việc ban hành nghị quyết, phải xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, bắt đầu từ học tập, quán triệt nghị quyết đến triển khai thực hiện nghị quyết ở đơn vị cơ sở; làm cho nghị quyết của Đảng đến được với người dân ở cơ sở, biến nghị quyết thành hiện thực. Để làm tốt khâu tổ chức thực hiện nghị quyết, các cấp uỷ đảng phải phân công nhiệm vụ cho các đồng chí cấp uỷ viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị cơ sở học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết. Với những biện pháp tổ chức thực hiện nghị quyết như vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân thấy rõ CTTG luôn hiện diện ở mọi khâu trong quy trình lãnh đạo của Đảng, bảo đảm trực tiếp nâng cao chất lượng lãnh đạo của đảng bộ.

4.2.1.2. Thông qua các hình thức sinh hoạt của cấp uỷ, tổ chức đảng để nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo

Đời sống hoạt động của các cấp uỷ, chi bộ đảng ở đảng bộ quận hết sức phong phú, diễn ra dưới các hình thức chủ yếu như: các hội nghị lãnh đạo của cấp uỷ, chi bộ đảng; các hội nghị của đảng bộ, chi bộ học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng; các hội nghị chuyên đề về công tác xây dựng Đảng - hội nghị tự phê bình và phê bình, hội nghị công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, hội nghị thực hiện công tác quản lý cán bộ, hội nghị đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên... Bên cạnh các hình thức hoạt động chủ yếu của đảng bộ là tổ chức các hội nghị, còn có các hình thức hoạt động thường nhật

của các đồng chí cấp uỷ viên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghị quyết lãnh đạo của cấp uỷ, chi bộ đảng. Ở mỗi hình thức hoạt động, các cấp uỷ, chi bộ đảng, cấp uỷ viên và bí thư cấp uỷ, chi bộ đều có thể nhấn mạnh tầm quan trọng của CTTG trong đời sống thực tiễn, đồng thời CTTG thể hiện được vai trò của nó trong hoạt động thực tiễn của đảng bộ. Thông qua những hoạt động này làm cho mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tầm quan trọng của CTTG và nêu cao trách nhiệm tham gia CTTG trên cương vị công tác được giao.

4.2.1.3. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên giáo hàng năm; thông qua các báo cáo về thời sự chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của đảng bộ để tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo

Hoạt động của đảng bộ quận không chỉ có hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chi bộ đảng dưới hình thức các hội nghị đảng mà còn có các hình thức hoạt động phong phú khác, như các đợt sinh hoạt chính trị của đảng bộ quận: thực hiện cuộc vận động “học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” do Đảng phát động theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị của đảng bộ quận, các cấp uỷ, tổ chức đảng có thẩm quyền thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân về sự cần thiết phải nâng cao chất CTTG của đảng bộ quận.

Tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị, nghe báo cáo chuyên đề thời sự về chính trị, kinh tế, quân sự, văn hoá - xã hội là những dịp rất bổ ích để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. Sinh hoạt chính trị tập thể, nghe báo cáo thời sự chính trị, kinh tế do các chuyên gia, nhà nghiên cứu, cán bộ thực tiễn giàu kinh nghiệm truyền đạt, đối thoại, trao đổi thì những nội dung sinh hoạt

và thông tin thời sự trở nên rất bổ ích, thấm sâu vào tâm trí người nghe, và do đó làm nổi bật sự cần thiết phải nâng cao chất lượng CTTG.

Các mặt hoạt động CTTG luôn đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm CTTG chuyên trách, các BCV, TTV không chuyên trách phải thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật những tri thức mới, những kỹ năng, kinh nghiệm phong phú của những người giàu kinh nghiệm truyền dạy để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng công tác. Một khi những cán bộ chuyên trách và không chuyên trách về CTTG phát triển được năng lực chuyên môn của mình, họ sẽ luôn tự tin để làm tốt những nhiệm vụ CTTG được giao; ý thức, trách nhiệm về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng CTTG càng trở nên mạnh mẽ.

4.2.1.4. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, bản tin nội bộ, thông tin chuyên đề để tuyên truyền, giáo dục cho cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo

Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển như hiện nay, các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội rất chú trọng ứng dụng các phương tiện truyền thông hiện đại vào tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết lãnh đạo của Đảng, của Thành uỷ, quận uỷ. Các cuộc họp trực tuyến, tài liệu học tập điện tử được cung cấp đến từng chi bộ, đảng viên giúp họ có thể tự học, tự nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, thậm chí có thể trao đổi, toạ đàm trực tuyến theo nhóm nhỏ để lĩnh hội sâu sắc nội dung học tập. Việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội qua các báo, tạp chí, đài phát thanh, mạng xã hội giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm bắt kịp thời tình hình mọi mặt của đất nước, của Thành phố và quận. Sự ứng dụng rộng rãi thành tựu công nghệ thông tin trong CTTG không chỉ giúp cán bộ, đảng viên nâng cao trình độ nhận thức, kinh nghiệm, kỹ năng công tác mà còn nhận thức sâu sắc và nâng cao trách nhiệm tham gia làm CTTG trên cương vị công tác được giao.

Các đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội có điều kiện thuận lợi để hợp tác với các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình trung ương, các cơ quan nghiên cứu, các doanh nghiệp, đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm trên lĩnh vực truyền thông để phối hợp đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, giáo dục, đảng

tải bài viết, xây dựng chương trình sinh hoạt chuyên đề thuộc lĩnh vực CTTG. Đồng thời thực hiện phối hợp tham gia quản lý các trang mạng xã hội, các báo, tạp chí, bản tin phục vụ cuộc đấu tranh chống các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Việc sử dụng rộng rãi các phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin trong CTTG của các đảng bộ quận làm cho CTTG trở nên linh hoạt, hiệu quả, dễ thực hiện; giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức sâu sắc hơn về vị trí, vai trò của CTTG trong điều kiện mới.

4.2.2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ đối với công tác tuyên giáo

Công tác tuyên giáo thuộc về hoạt động lãnh đạo của đảng bộ quận; nâng cao chất lượng CTTG là nâng cao chất lượng lãnh đạo của đảng bộ đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội. Để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ, các cấp uỷ, chi bộ đảng cần chú trọng thực hiện tốt các biện pháp sau:

4.2.2.1. Năm vững tình hình, kịp thời có chủ trương, nghị quyết lãnh đạo công tác tuyên giáo đúng đắn

Để nâng cao chất lượng CTTG, các cấp uỷ, chi bộ thuộc đảng bộ quận phải quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mặt CTTG như sau: *Một là*, phải năm vững tình hình mọi mặt về phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự của quận; năm vững DLXH, tâm trạng của nhân dân trước sự phát triển của đất nước, của Thành phố và quận để kịp thời xây dựng chủ trương, nghị quyết lãnh đạo CTTG. Nghị quyết lãnh đạo CTTG của quận uỷ, cấp uỷ cơ sở phải đánh giá đúng tình hình thực tế, chỉ rõ quan điểm, mục tiêu yêu cầu và đề xuất các giải pháp thiết thực, đồng bộ, khả thi về các mặt hoạt động của CTTG; chỉ rõ nguồn lực vật chất, con người, tài chính nhằm thực hiện các giải pháp. *Hai là*, đồng thời với xây dựng, ban hành chỉ thị, nghị quyết về CTTG, các cấp uỷ, chi bộ phải xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, phân công rõ cán bộ giám sát, chỉ đạo và chịu trách nhiệm. Nội dung lãnh đạo CTTG của các cấp uỷ rất rộng, bao quát hầu hết các lĩnh vực đời sống xã hội: từ lãnh đạo bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên ở

cơ sở; tuyên truyền, cổ vũ, động viên nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đến lãnh đạo phát triển văn hoá - văn nghệ, giáo dục đào tạo nghề; bảo hiểm và bảo vệ tài nguyên, môi trường, chăm sóc sức khoẻ nhân dân... Do vậy, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của các cấp uỷ, chi bộ đảng đối với CTTG là nhân tố quyết định nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

4.2.2.2. Chỉ đạo phối hợp giữa các ban xây dựng Đảng, do ban tuyên giáo và dân vận quận uỷ chủ trì, thực hiện tốt các mặt công tác tuyên giáo

Công tác tuyên giáo là một trong những mặt công tác xây dựng đảng bộ quận hết sức quan trọng, có vai trò to lớn trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chi bộ đảng. Tuy nhiên, CTTG luôn hoạt động trong mối quan hệ chặt chẽ với các mặt công tác xây dựng Đảng khác của đảng bộ quận. Để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận, quận uỷ phải chỉ đạo phối hợp chặt chẽ giữa BTG&DVQU với các ban xây dựng Đảng khác: 1) Chỉ đạo BTG&DVQU tham mưu xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa BTG&DVQU với các cơ quan, đơn vị có liên quan; 2) Chỉ đạo phối hợp giữa BTG&DVQU với ban tổ chức quận uỷ trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm CTTG; 3) Ban dân vận quận uỷ sáp nhập với BTGQU từ tháng 02/2025, do đó, BTG&DVQU thực hiện tham mưu cho quận uỷ lãnh đạo thực hiện các chương trình hành động, các cuộc vận động, phong trào thi đua của các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Thành uỷ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. 4) Chỉ đạo BTG&DVQU phối hợp với văn phòng quận uỷ tham mưu xây dựng các chỉ thị, nghị quyết và chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết về CTTG của quận uỷ; chỉ đạo BTG&DVQU phối hợp với văn phòng quận uỷ tổ chức việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Thành uỷ, quận uỷ trong toàn đảng bộ quận; 5) Chỉ đạo BTG&DVQU phối hợp với các tổ chức CT-XH, các cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền quận thực hiện

tốt việc tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, tổ chức các cuộc vận động, các chương trình hành động của nhân dân trong quận liên quan đến các mặt hoạt động CTTG.

4.2.2.3. Kiểm tra, giám sát thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của quận uỷ về công tác tuyên giáo

Đảng chỉ rõ kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng; lãnh đạo phải kiểm tra, giám sát, lãnh đạo mà không kiểm tra, giám sát coi như không lãnh đạo. Trong lãnh đạo CTTG, quận uỷ, *một mặt*, trực tiếp kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc, các tổ chức trong HTCT thực hiện chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch CTTG của Thành uỷ, quận uỷ. Qua kiểm tra, giám sát, căn cứ vào nội dung các chỉ thị, nghị quyết về CTTG, quận uỷ chỉ rõ những ưu điểm, thành tựu cần phát huy; những hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục; chỉ ra trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong thực hiện sự lãnh đạo của quận uỷ. *Mặt khác*, quận uỷ chỉ đạo BTG&DVQU tổ chức kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc quận uỷ thực hiện các chương trình, kế hoạch CTTG do BTG&DVQU hướng dẫn, qua kiểm tra, giám sát kịp thời khuyến khích, động viên những cơ quan, đơn vị làm tốt, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát để quận uỷ nắm được tình hình và cho chủ trương xử lý nếu có. Trong trường hợp, qua kiểm tra, giám sát, BTG&DVQU phát hiện tổ chức, cá nhân đảng viên có dấu hiệu vi phạm, thì kiến nghị quận uỷ kiểm tra dấu hiệu vi phạm theo thẩm quyền. Có thể nói, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ đối với CTTG là nhân tố quyết định nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận.

4.2.3. Tiếp tục đổi mới một số nội dung, phương thức công tác tuyên giáo của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện mới

Nội dung và phương thức CTTG có quan hệ phụ thuộc và quy định lẫn nhau hết sức chặt chẽ. Nội dung CTTG quy định việc lựa chọn phương thức CTTG, nhưng đến lượt nó, phương thức CTTG bảo đảm cho nội dung CTTG được thực hiện tốt hay không thực hiện tốt; mỗi khi nội dung CTTG có những thay đổi, thì thực tiễn CTTG đòi hỏi phải tìm tòi những phương thức CTTG phù hợp. Đặc thù các đảng bộ quận ở Thủ đô Hà Nội, nơi có mật độ dân cư đông, số lượng đảng viên lớn,

chất lượng đảng viên cao, là nơi tập trung, thường xuyên chịu sự chống phá của các thế lực thù địch. Do đó cần chú trọng đổi mới nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện, tình hình mới. Bên cạnh đó, sự phát triển của đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh trật tự ở quận hiện nay diễn ra hết sức sôi động, không ngừng thay đổi, đòi hỏi CTTG của đảng bộ phải thường xuyên đổi mới để theo kịp, phản ánh, định hướng nhận thức và hành động cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Để không ngừng đổi mới nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận trong điều kiện hiện nay, cần thực hiện tốt một số biện pháp sau:

4.2.3.1. Đổi mới một số nội dung công tác tuyên giáo của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện mới

Một là, để đổi mới nội dung CTTG của đảng bộ quận, các chủ thể và lực lượng tham gia CTTG phải nắm thật vững các nội dung CTTG hiện đang thực hiện; nắm thật vững nền tảng tư tưởng của Đảng và nguyên tắc đổi mới công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác tư tưởng của Đảng nói riêng. Phải làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận nắm vững được bản chất những nguyên lý khoa học, quan điểm, tư tưởng cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những kiến thức khoa học công nghệ phổ quát, những kinh nghiệm sáng tạo trong phong trào cách mạng của nhân dân Thủ đô, những thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh ở trong nước và của Thành phố... Trên cơ sở đó từng bước đổi mới nội dung CTTG cho phù hợp với điều kiện cụ thể của đảng bộ quận.

Hai là, trên cơ sở các văn kiện, nghị quyết của Đảng, các chủ trương, chính sách lớn của Nhà nước, nghị quyết của Thành uỷ, quận uỷ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và Thành phố để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án CTTG hằng năm và hằng tháng. Theo đó: 1) Ban tuyên giáo và dân vận quận uỷ, tổ tuyên giáo phường cũng như các thành viên khác trong HTCT làm CTTG thực hiện hiệu quả công tác tham mưu, đảm bảo tính chủ động và kịp

thời về những nội dung theo chức năng và được cấp ủy giao; chú trọng đảm bảo tính định hướng tư tưởng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của quận, phường và đơn vị. 2) Đổi mới việc tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Sau khi học tập, mỗi tổ chức, cá nhân cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghị quyết bằng việc làm cụ thể, khắc phục tình trạng học nghị quyết mang tính hình thức, học chưa đi đôi với hành, chương trình hành động của cấp ủy, của các tổ chức CT-XH phải cụ thể hóa, không chung chung, khó thực hiện. 3) Xây dựng các chương trình học tập, giáo dục, tuyên truyền, phổ biến kiến thức lý luận chính trị, pháp luật, kinh tế, văn hoá - xã hội cho từng đối tượng cụ thể theo trình độ, nghề nghiệp, giới. Trong đó, cần cải cách các chương trình, xác định rõ mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo truyền thụ có hiệu quả kiến thức lý luận khoa học cơ bản, có hệ thống, đồng thời sát hợp với thực tiễn cho từng đối tượng đào tạo. 4) Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tăng cường tính thuyết phục, hiệu quả, nâng cao tính chủ động và tính chiến đấu: Công tác tuyên truyền cần kết hợp nhuần nhuyễn thông tin hai chiều, tăng cường đối thoại, lắng nghe, đặc biệt thông tin từ cơ sở lên, nhằm mục tiêu định hướng đúng trên cơ sở nắm vững thực tiễn. Điều cần lưu ý và hết sức coi trọng là nâng cao tính giáo dục trong sinh hoạt của các tổ chức, các hội quần chúng, các cuộc họp nhân dân, các buổi tiếp xúc, đối thoại với nhân dân. Cần tổ chức lực lượng nòng cốt CTTG của đảng bộ, chi bộ (BCV, TTV, cán bộ, đảng viên...) gặp gỡ thường xuyên với người dân để tuyên truyền, vận động thông qua trao đổi, tọa đàm để nhân dân hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của Thành uỷ, nhiệm vụ của Thành phố.

Ba là, đổi mới nội dung tuyên truyền, giáo dục, thông tin thời sự, chính sách theo hướng đa dạng hóa thông tin, cập nhật thông tin thường xuyên, thông tin có tính định hướng, tạo ra sự công khai, minh bạch, đẩy lùi và lấn át các loại thông tin nhiễu loạn, tiêu cực. Chú trọng tuyên truyền những thành tựu phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của đất nước, của Thành phố và quận; nêu rõ những thuận lợi và khó khăn, những kinh nghiệm thực tiễn trong việc tổ chức thực hiện nhiệm

vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội để xây dựng niềm tin của cán bộ, công chức và nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới đất nước.

Bốn là, đảm bảo định hướng hoạt động báo chí, văn học, nghệ thuật, truyền thông đại chúng, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, phản bác các quan điểm sai trái. Cấp ủy, đội ngũ cán bộ tuyên giáo của quận và phường cần chú ý tổng hợp các loại thông tin để sử dụng hợp lý trong công tác tuyên truyền miệng trên cơ sở định hướng tuyên truyền, giáo dục của Đảng do cấp trên hướng dẫn, có nội dung cần tuyên truyền hoặc giải thích làm rõ; mặt khác có những nội dung cần phân tích, phản bác lại những thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội, phần tử xấu.

Năm là, tăng cường nắm bắt, nghiên cứu DLXH, khảo sát, điều tra xã hội học để có cơ sở khách quan khi thực hiện các nhiệm vụ CTTG. Chú trọng đến những khu vực, bộ phận dân cư đang chịu tác động trực tiếp bởi chủ trương, chính sách xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, thương mại, giáo dục, y tế của Thành phố liên quan lớn đến lợi ích của người dân. Trên cơ sở đó, phản ánh kịp thời với cấp ủy để định hướng lãnh đạo, xác định nội dung tuyên truyền, có biện pháp giải quyết vấn đề sát thực tiễn.

Sáu là, tăng cường công tác khoa giáo bắt kịp xu thế phát triển của đất nước, của Thủ đô, trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, dân số, thể dục thể thao, gia đình, trẻ em, an sinh xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội cần được quận uỷ quan tâm lãnh đạo chính quyền tập trung phát triển. Quận uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoa giáo nhằm giải quyết những vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm và thúc đẩy sự phát triển của các lĩnh vực khoa giáo; quan tâm định hướng DLXH; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, của Thành uỷ Hà Nội về lĩnh vực khoa giáo; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa cơ quan tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp theo Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư khoá XII.

4.2.3.2. Đổi mới một số phương thức công tác tuyên giáo của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện mới

Một là, đổi mới phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong những năm vừa qua, CTTG của đảng bộ quận có nhiều cố gắng tìm tòi những hình thức, phương pháp mới trong giáo dục lý luận chính trị và giáo dục lý tưởng cách mạng, tuy vậy, trong những năm tới cần tiếp tục tìm tòi một số hình thức, phương pháp nhằm đổi mới giáo dục lý luận chính trị, giáo dục lý tưởng cách mạng theo hướng: 1) Vận dụng các phương pháp giáo dục hiện đại vào CTTG như học tập qua trải nghiệm, thảo luận nhóm, tọa đàm, xêmina, tổ chức các hoạt động thực hành gắn với từng nội dung, chương trình giáo dục; 2) Áp dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong giáo dục, bồi dưỡng, tuyên truyền như: kết hợp học tập trên lớp với học trực tuyến, mạng xã hội, công cụ truyền thông số; sử dụng các trang fanpage, thảo luận nhóm và các kênh YouTube trong tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 3) Mở rộng mạng lưới thư viện ở các phường, đơn vị sự nghiệp và đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn quận; sử dụng các phim tài liệu về đề tài lịch sử, chiến tranh cách mạng; sử dụng các chương trình truyền hình để trao đổi, tọa đàm các chủ đề giáo dục lý luận chính trị, giáo dục lý tưởng cách mạng.

Hai là, đổi mới phương thức tuyên truyền, cổ động theo hướng: 1) Sử dụng rộng rãi các phương pháp tuyên truyền hiện đại, kết hợp sử dụng công nghệ thông tin, mạng truyền thông để chuyển tải các nội dung tuyên truyền, giáo dục; 2) Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền - tuyên truyền miệng, tuyên truyền bằng các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền bằng các hình ảnh, hiện vật trực quan; tuyên truyền trong hội nghị, ngoài hội nghị, trong các tập thể lao động, nhóm xã hội...; 3) Phát huy vai trò của các tổ chức CT-XH trong tuyên truyền, giáo dục các nội dung cần tuyên truyền - những vấn đề về giới sẽ giao cho hội liên hiệp phụ nữ quận, phường vào cuộc; những nội dung công tác tư tưởng thuộc về tuổi trẻ sẽ do Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đảm nhiệm; những nội dung tuyên truyền liên quan trực tiếp đến công nhân, người lao động sẽ do liên đoàn lao động quận và công đoàn cơ sở thực

hiện; 4) Tổ chức mạng lưới TTV từ quận đến cơ sở, hình thành các tổ thông tin thời sự, chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội căn cứ theo chủ đề cần tuyên truyền, cổ động; 5) Biên soạn các tin, bài tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, bản tin nội bộ của quận; 6) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, hội diễn văn nghệ, kể chuyện, sáng tác tranh, ảnh; viết các bài dự thi “bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

Ba là, đổi mới phương thức tổ chức thực hiện công tác DLXH. Nắm bắt kịp thời, chính xác DLXH để có dự báo đúng về tình hình tư tưởng của nhân dân ngày càng trở nên đặc biệt quan trọng trong CTTG của đảng bộ quận. Để nắm bắt đúng và trúng DLXH, cần đổi mới phương thức công tác DLXH theo hướng sau đây: 1) Tổ chức mạng lưới dư luận viên từ quận xuống đến các phường và đơn vị cơ sở; có thể kết hợp mạng lưới dư luận viên và TTV; 2) Xây dựng cơ chế phản ánh, báo cáo thông tin về DLXH để các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nắm và xử lý thông tin; 3) Sử dụng các phiếu điều tra xã hội học kết hợp với phỏng vấn sâu các đối tượng theo mẫu chọn ở các phường, cơ quan, đơn vị; nếu thực hiện phương pháp này trong điều kiện không có kinh phí, thì cần vận dụng thực hiện nhân dịp các hội nghị đảng bộ, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH quận.

Bốn là, để đổi mới một số phương thức CTTG thành công, nhất thiết phải chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ CTTG ở cơ sở như: xây dựng tủ sách pháp luật, thư viện, nhà văn hoá, câu lạc bộ, trung tâm thể thao, công viên vui chơi, sân bãi tập luyện thể thao của quận và phường. Ở những khu công nghiệp có đông công nhân, người lao động làm việc, cần chú trọng xây dựng nhà văn hoá, câu lạc bộ văn hoá - thể thao của công nhân, do công đoàn quản lý hoạt động.

4.2.4. Xây dựng cơ quan tham mưu quận ủy và đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách làm công tác tuyên giáo vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Chất lượng CTTG của đảng bộ quận phụ thuộc trực tiếp và quyết định bởi sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận ủy, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách làm CTTG. Thực tiễn cách mạng của Đảng và nhân

dân luôn khẳng định tính chân lý luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc” [134, tr.309]; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém” [134, tr.280]. Để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt CTTG, đảng bộ quận phải xây dựng tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ làm CTTG có chất lượng tốt, dưới đây là một số biện pháp.

4.2.4.1. Kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy cơ quan tham mưu về công tác tuyên giáo quận ủy và tuyên giáo phường

Một là, củng cố, kiện toàn tổ chức cơ quan tham mưu về CTTG quận ủy. Theo Quy định số 46-QĐ/TW, ngày 3/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện, BTGQU là “cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của huyện ủy”. Về biên chế tổ chức, do đặc thù của Thành phố trực thuộc Trung ương, loại I, BTGQU gồm trưởng ban, và 2 phó trưởng ban và 4 chuyên viên chuyên trách. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Thành uỷ Hà Nội đã sắp xếp các trung tâm chính trị quận chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, quản lý hoạt động chuyên môn của BTGQU; trưởng BTGQU đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị quận. Số cán bộ cơ hữu của trung tâm chính trị quận có từ 4 đến 6 người, thuộc biên chế của các cơ quan đảng, do BTGQU xem xét, quyết định. Hiện nay, Thành uỷ, quận ủy tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về sắp xếp, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy của HTCT, các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy nói chung, BTGQU của Hà Nội nói riêng sẽ tiếp tục có những thay đổi theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác, có sự hợp nhất một số ban đảng của quận ủy có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Đến tháng 02/2025, BTGQU

và ban dân vận quận uỷ hợp nhất thành BTG&DVQU, trung tâm chính trị quận sáp nhập vào BTG&DVQU.

Hai là, làm rõ chức trách, nhiệm vụ công tác cho từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Việc sáp nhập, kiện toàn củng cố tổ chức bộ máy các ban đảng của quận uỷ đang được thực hiện, song dù quy mô tổ chức bộ máy như thế nào, vấn đề quan trọng nhất để tổ chức bộ máy vận hành có hiệu lực, hiệu quả là phải làm rõ chức trách, nhiệm vụ cho từng cán bộ trong tổ chức bộ máy, ở đây là phải làm thật rõ chức trách, nhiệm vụ của trưởng ban và các phó trưởng BTG&DVQU; chức trách, nhiệm vụ của từng chuyên viên trong cơ quan. Việc làm rõ chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, chuyên viên trong BTG&DVQU như thế nào, trong khi chúng ta chưa xác định xong vị trí, việc làm cho từng vị trí trong tổ chức bộ máy. Trước mắt, cần ban hành quy chế hoạt động và quy định nhiệm vụ cho mỗi cán bộ, chuyên viên, dựa trên số lượng, chất lượng những công việc quận uỷ giao BTG&DVQU phải hoàn thành tốt trong cả nhiệm kỳ và từng năm công tác.

Ba là, tiếp tục nghiên cứu xác định rõ vị trí, việc làm cho từng vị trí công tác trong tổ chức bộ máy. Để sắp xếp, kiện toàn củng cố tổ chức bộ máy thật sự tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, thì việc cốt yếu phải làm là sớm xác định rõ vị trí, việc làm của từng vị trí công tác trong tổ chức bộ máy. Mỗi một tổ chức đều đòi hỏi phải làm rõ mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ. Từ mục tiêu, nhiệm vụ mà xác định cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành tổ chức; BTG&DVQU cũng đòi hỏi phải như vậy. Nhưng việc xác định đúng và trúng từng vị trí, việc làm trong các tổ chức nói chung, BTG&DVQU nói riêng rất phức tạp, cần lý luận và kinh nghiệm phong phú, đòi hỏi nhiều công sức. Về lâu dài, dù khó vẫn phải xác định rõ vị trí, việc làm trong BTG&DVQU làm căn cứ khoa học để tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đúng cán bộ cho tổ chức bộ máy.

Bốn là, toàn Đảng đang đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 18- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về “tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, theo đó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương và cấp uỷ địa

phương, cơ quan, đơn vị sẽ thực hiện sáp nhập một số cơ quan có chức năng, nhiệm vụ tương đồng nhằm giảm đầu mối, tinh gọn tổ chức, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn. Thực hiện chủ trương này, BTGQU sáp nhập với ban dân vận quận uỷ để lập ra cơ quan tham mưu chuyên trách về CTTG của quận uỷ với tên gọi BTG&DVQU. Tuy nhiên, dù có thay đổi hình thức tổ chức, nhưng chức năng, nhiệm vụ của BTG&DVQU không vì thế mà thay đổi. Thậm chí hình thức tổ chức mới còn đòi hỏi cơ quan tham mưu về CTTG phải làm tốt hơn nữa chức năng tham mưu cho quận uỷ và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc quận uỷ về CTTG chặt chẽ hơn, nghiêm túc và hiệu quả hơn.

4.2.4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách và không chuyên trách làm công tác tuyên giáo

Khâu then chốt, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng CTTG của đảng bộ quận là công tác cán bộ. Những cán bộ chuyên trách và không chuyên trách làm CTTG của đảng bộ quận - những BCV, TTV từ quận đến phường và đơn vị cơ sở là lực lượng nòng cốt quyết định nâng cao chất lượng CTTG. Đội ngũ cán bộ chuyên trách và không chuyên trách làm CTTG có yêu cầu chung: muốn làm tốt CTTG phải có năng lực nói và viết đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhanh nhạy nắm bắt tư tưởng, tình cảm của nhân dân; nhạy bén trước tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội ở trong nước và quốc tế; ngoài ra nếu những cán bộ này có một số năng khiếu nhất định để phục vụ tuyên truyền, cổ động, văn hoá - văn nghệ thì càng thuận lợi. Đây là những yêu cầu rất cao đối với cán bộ trong HTCT, đòi hỏi phải được đào tạo, bồi dưỡng công phu, nghiêm túc, chuyên nghiệp. Để có được những cán bộ đáp ứng tốt yêu cầu CTTG, cần làm tốt những biện pháp sau:

Một là, lựa chọn những cán bộ có năng lực nói và viết tốt, yêu thích hoạt động tuyên truyền, giáo dục đưa vào quy hoạch sử dụng làm CTTG. Việc tuyển dụng cán bộ vào hoạt động trong HTCT thường rất thuận lợi, vì nguồn tuyển dụng cán bộ lớn, nhưng vị trí công tác trong HTCT không nhiều. Tuy vậy, từ những cán bộ được tuyển dụng vào các cơ quan của Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH để chọn ra những cán bộ có đủ năng lực, phẩm

chất đưa vào quy hoạch, sử dụng làm CTTG lại không dễ, vì lẽ: 1) Cán bộ làm CTTG đòi hỏi phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, nhưng quyền lực chính trị, lợi ích vật chất, tinh thần mà họ nhận được từ vị trí công tác không cao; 2) Để làm tốt CTTG đòi hỏi cán bộ được tuyển dụng phải mất nhiều thời gian đào tạo, bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ CTTG. Chính vì vậy, cần chú trọng tìm hiểu, dự kiến nguồn tuyển dụng cán bộ làm CTTG trong tương lai từ sinh viên các trường đại học, nhất là đại học thuộc khối xã hội và nhân văn; báo chí và tuyên truyền. Với những nguồn cán bộ này, cần lựa chọn những sinh viên có phẩm chất đạo đức tốt, kết quả học tập, rèn luyện đủ tiêu chuẩn, yêu thích hoạt động tuyên giáo để định hướng sử dụng những sinh viên này ngay từ khi còn trên ghế giảng đường.

Hai là, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho cán bộ làm việc, giúp họ phát huy hết năng lực, sở trường trên cương vị công tác được giao. Ngoài việc chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ CTTG cho cán bộ tuyên giáo, cần hết sức tạo điều kiện cho cán bộ làm việc. Một mặt, tạo sức ép về nội dung công việc, tiến độ thời gian để thử thách, rèn luyện, phát hiện những cán bộ thực sự có phẩm chất và năng lực tốt trao trọng trách cao hơn; mặt khác, phải tạo bầu không khí tin cậy, đối xử công bằng, chính trực giữa những cán bộ với nhau trong tập thể cơ quan, đơn vị để cán bộ thi đua phấn đấu, rèn luyện, phát huy hết khả năng cho công tác được giao.

Ba là, nâng cao chất lượng đội ngũ BCV, TTV và cộng tác viên DLXH tham gia CTTG. Đội ngũ này có vai trò quan trọng trong tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, giúp đối tượng được tuyên truyền hiểu rõ, nắm sâu, tin tưởng vào đường lối, chính sách và sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự lãnh đạo của Thành uỷ, quận uỷ, cấp uỷ cơ sở, sự quản lý của chính quyền Thành phố, quận, phường. Quận uỷ cần tập trung lãnh đạo xây dựng đội ngũ BCV, TTV và cộng tác viên DLXH thành mạng lưới chắc chắn từ quận đến cơ sở, kỹ càng lựa chọn những cán bộ có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có kỹ năng, có uy tín, có năng khiếu truyền đạt thông tin đến người

nghe, có lòng nhiệt tình, tận tâm, tâm huyết với nghề, có hiểu biết sâu sắc về tâm lý đối tượng tuyên truyền, vận động. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí, môi trường làm việc thuận lợi cho đội ngũ BCV, TTV, cộng tác viên DLXH trên địa bàn phát huy năng lực, sở trường công tác. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ BCV, TTV, cộng tác viên DLXH, nhất là nghiệp vụ tuyên truyền, kỹ năng tuyên truyền miệng, các kỹ năng tiếp cận, thu thập, xử lý thông tin, đối thoại, nắm bắt thông tin hai chiều, nhiều chiều.

4.2.4.3. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm làm CTTG

Các hoạt động CTTG đòi hỏi đội ngũ cán bộ chuyên trách và không chuyên trách làm CTTG chẳng những phải có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống phù hợp, yêu thích hoạt động tuyên giáo, mà còn phải có năng lực hoạt động chuyên sâu về CTTG, những năng lực này phải trải qua quá trình đào tạo, công phu, bài bản, chuyên nghiệp ở các cơ sở đào tạo và được trau dồi, bồi dưỡng, rèn luyện trong thực tiễn công tác. Để có được đội ngũ cán bộ chuyên trách làm tốt CTTG, cần thực hiện các biện pháp sau:

Một là, tìm nguồn cán bộ tuyên giáo tương lai cho đảng bộ quận từ những sinh viên đang theo học tại các trường đại học thuộc khối khoa học xã hội - nhân văn như: Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Đại học Quốc gia; Trường Đại học Luật; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn... Với những sinh viên ở các cơ sở đào tạo này cần nắm vững học lực, xu hướng nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của sinh viên để tuyên truyền hướng nghiệp. Đồng thời có sự phối hợp, trao đổi, liên kết giữa nhà trường với các cơ quan chuyên trách về CTTG trong đào tạo sinh viên, gắn lý luận với thực tiễn, cử sinh viên đi thực tế, kiến tập, thực tập tại các ban tuyên giáo và dân vận cấp uỷ từ Trung ương đến địa phương, cơ sở.

Hai là, đối với những cán bộ đã được tuyển dụng, lựa chọn nguồn cán bộ tuyên giáo, cần tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ này có hiểu biết sâu sắc về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ CTTG, dưới các hình thức cử cán bộ học lớp đào tạo chuyên sâu, cử theo học bằng đại học thứ hai chuyên

ngành công tác tư tưởng, Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tham gia các lớp bồi dưỡng CTTG hàng năm để cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về CTTG.

Ba là, đối với những cán bộ chuyên trách và không chuyên trách đang làm CTTG, yêu cầu những cán bộ này tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng tập trung, ngắn ngày theo chủ đề phù hợp với chức trách, nhiệm vụ CTTG được giao. Ví dụ, thực tiễn đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trên phạm vi quốc tế và trong nước là rất phức tạp, các thế lực thù địch có rất nhiều âm mưu, thủ đoạn tinh vi phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, đòi hỏi các chủ thể, lực lượng tham gia CTTG phải hết sức cảnh giác, thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ nhằm đáp ứng tốt yêu cầu của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

4.2.5. Tăng cường sự phối hợp giữa các đảng bộ quận, sự phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quận để nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Địa bàn các quận ở thành phố trực thuộc trung ương nói chung, ở thành phố Hà Nội nói riêng liên sát nhau về vị trí địa lý, có mối quan hệ chặt chẽ về dân cư, kinh tế, văn hoá - xã hội, giao thông đô thị,... vì vậy, trong CTTG, *một mặt*, các đảng bộ quận phải phối hợp chặt chẽ với nhau để tạo sự đồng bộ, liên thông về nội dung, phương thức tiến hành mới phát huy tốt hiệu quả. *Mặt khác*, CTTG thuộc về hoạt động lãnh đạo của đảng bộ, là nhiệm vụ của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các tổ chức trong HTCT quận. Việc phát huy tốt vai trò các tổ chức thành viên trong HTCT quận tham gia làm CTTG là một trong những giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. Hằng năm, căn cứ vào nghị quyết, chương trình kế hoạch CTTG của Thành uỷ, các quận uỷ, BTVQU xây dựng chương trình, kế hoạch CTTG của đảng bộ quận, chỉ đạo BTG&DVQU chủ trì, phối hợp với chính quyền và các tổ chức CT-XH triển khai CTTG đến các phường và đơn vị cơ sở trực thuộc trên địa bàn. Để thực hiện sự phối hợp tiến hành CTTG giữa các đảng bộ quận và giữa các tổ chức trong HTCT quận, tập trung vào các mặt sau đây:

4.2.5.1. Phối hợp giữa các đảng bộ quận trong công tác tuyên giáo

Một là, sự phối hợp giữa các đảng bộ quận trong quá trình làm CTTG thực chất là thực hiện quy chế hoạt động CTTG của Thành uỷ, do Thành uỷ ban hành quy chế, quy định, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát thực hiện. Thành uỷ lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động CTTG trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, do đó Thành uỷ phải xây dựng quy chế, quy định để điều phối hoạt động chung. Dựa vào quy chế, quy định của Thành uỷ, các đảng bộ quận chủ động phối hợp với nhau để tiến hành các hoạt động CTTG.

Hai là, sự phối hợp giữa các đảng bộ quận trong CTTG bao gồm: 1) Phối hợp về nội dung, phương thức thực hiện; 2) Phối hợp về lực lượng, phương tiện và cơ sở vật chất, kỹ thuật bảo đảm. Trên thực tế, ranh giới đơn vị hành chính giữa các quận của thành phố Hà Nội chỉ là một đường phố, sự kết nối hạ tầng giao thông đô thị, điện, nước luôn liên quan chặt chẽ với nhau, không thể chia cắt. Chính vì điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hoá - xã hội giữa các quận như vậy, nên CTTG của đảng bộ quận phải phối hợp chặt chẽ với nhau mới có thể đạt kết quả mong muốn. Một ví dụ giản đơn cho thấy: quận A mở cuộc vận động “xây dựng tuyến phố văn minh, xanh, sạch, đẹp” nhưng một số tuyến phố là ranh giới giữa quận A và quận B, do đó không thể nửa tuyến phố bên này thuộc quận A tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động, còn nửa tuyến phố bên kia thuộc quận B không làm gì mà vẫn có thể có “tuyến phố văn minh, xanh, sạch, đẹp”.

4.2.5.2. Phối hợp chặt chẽ giữa quận uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức chính trị - xã hội quận trong các hoạt động công tác tuyên giáo

Thực hiện CTTG là trách nhiệm chung của các thành viên HTCT quận, tổ chức thành viên nào của HTCT cũng phải làm CTTG theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trong đó CTTG của đảng bộ quận giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động CTTG cho các tổ chức thành viên của HTCT quận, theo đó:

Một là, quận uỷ chỉ đạo chính quyền quận thể chế hoá chỉ thị, nghị quyết của quận uỷ về CTTG thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của

chính quyền quận, thực hiện quản lý nhà nước về các hoạt động CTTG trên địa bàn quận.

Hai là, các cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND quận về CTTG là phòng văn hóa, khoa học và thông tin, phòng giáo dục và đào tạo, phòng tài nguyên và môi trường, phòng nội vụ và lao động... sẽ tham mưu, giúp việc cho UBND quận cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của đảng bộ về CTTG, đồng thời thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước trong các hoạt động CTTG trên địa bàn quận. Tăng cường quản lý nhà nước về truyền thông, báo chí, đặc biệt là trên các trang mạng xã hội; kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động trên không gian mạng, tạo cơ sở pháp lý để cảnh báo, răn đe và xử lý vi phạm. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền cùng với BTG&DVQU phối hợp kiểm tra, giám sát nắm vững tình hình mọi mặt CTTG để kịp thời tham mưu cho quận ủy, UBND quận.

Ba là, MTTQ Việt Nam quận và các tổ chức CT-XH quận căn cứ vào chỉ thị, nghị quyết của quận ủy, BTVQU để tổ chức, tập hợp, tuyên truyền vận động các tổ chức thành viên và nhân dân trong quận thực hiện chủ trương, nghị quyết của quận ủy. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức CT-XH quận có chức năng quan trọng là tập hợp, giáo dục và tổ chức quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước - lực lượng quan trọng làm CTTG trong các tầng lớp nhân dân, đồng thời chịu sự quản lý về mặt nhà nước của UBND quận trong các hoạt động CTTG.

4.2.5.3. Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, các cơ quan, đơn vị, tầng lớp nhân dân sống trên địa bàn quận tham gia công tác tuyên giáo

Quận ủy, BTVQU không chỉ chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức thành viên của HTCT phối hợp thực hiện CTTG của đảng bộ quận, mà còn chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân tích cực phối hợp làm CTTG theo hướng: 1) các tổ chức cơ sở đảng của đơn vị sự nghiệp trên địa bàn quận, gồm các cơ sở y tế, trường học, trung tâm giáo dục, viện nghiên cứu triển khai thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch CTTG của quận ủy, BTVQU; BTG&DVQU phối hợp

hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ CTTG. Các đơn vị sự nghiệp, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đi sâu thực hiện các nhiệm vụ khoa giáo, chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường. 2) Tổ chức cơ sở đảng trong các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, trực thuộc quận uỷ, phải quán triệt, triển khai nghị quyết, chương trình, kế hoạch CTTG của quận uỷ trong đơn vị mình; BTG&DVQU phối hợp hướng dẫn thực hiện và kiểm tra, giám sát việc chấp hành nhiệm vụ CTTG. Tổ chức đảng và đảng viên trong các đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân giữ vai trò nòng cốt tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, bảo vệ sự bình yên của nhân dân. 3) Các tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế nhà nước và tư nhân trực thuộc sự lãnh đạo của quận uỷ, quán triệt và thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch CTTG của quận uỷ; BTG&DVQU phối hợp hướng dẫn tổ chức đảng ở những đơn vị này tuyên truyền, vận động người lao động đi đầu thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội của quận, kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch CTTG của đảng bộ quận.

4.2.6. Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính cho công tác tuyên giáo

Công tác tuyên giáo luôn cần một sự đầu tư lớn về cơ sở vật chất, kỹ thuật và tài chính để hoạt động; đầu tư cho CTTG là đầu tư cho con người, đầu tư cho sự phát triển trong tương lai của địa phương, đơn vị. Từ nhận thức đó, cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với CTTG; tăng cường đầu tư kinh phí, xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện kỹ thuật, nhất là công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả CTTG trong thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Để tăng cường đầu tư nguồn lực con người, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho CTTG cần nghiên cứu thực hiện những biện pháp sau:

4.2.6.1. Tìm thêm nguồn tài chính cho công tác tuyên giáo

Một là, nguồn tài chính Nhà nước cấp cho hoạt động công tác xây dựng Đảng nói chung, cho CTTG của đảng bộ nói riêng, luôn ở trạng thiếu so với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Do đặc điểm kinh phí cấp cho CTTG là hoạt động chi, nhưng không thu lãi trực tiếp về mặt vật chất, nên cần phải có biện pháp huy

động tài chính từ các nguồn khác để bổ sung. Trong thực tế, các đảng bộ quận có thể huy động nguồn tài chính từ các đơn vị kinh tế, các quỹ đầu tư phục vụ chương trình, kế hoạch CTTG theo các chủ đề hoạt động. Việc cần làm là quản lý thật tốt nguồn kinh phí do các đơn vị, cá nhân đóng góp cho CTTG, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, huy động đúng và sử dụng đúng mục đích.

Hai là, xây dựng đề án và kiến nghị cấp có thẩm quyền cho khai thác, sử dụng những công trình, những phương tiện vừa phục vụ CTTG, vừa thu một phần kinh phí để tái đầu tư mở rộng hoạt động tuyên giáo. Trên địa bàn các quận của thành phố Hà Nội còn nhiều những công trình, những phương tiện có thể khai thác nguồn thu phục vụ hoạt động công ích, không vì lợi nhuận; nhưng vấn đề là phải thực hiện đúng quy định của pháp luật, đáp ứng đúng nhu cầu vật chất, tinh thần, hưởng thụ giá trị văn hoá chính đáng của nhân dân.

Ba là, nâng cao chất lượng các sản phẩm văn hoá, tư tưởng đáp ứng yêu cầu trao đổi hàng hoá. Đây là việc lớn và khó, nhưng tiến trình xây dựng nền công nghiệp văn hoá trong tương lai, CTTG cần có định hướng phát triển các sản phẩm văn hoá thành hàng hoá, tạo nguồn thu. Theo hướng này, vừa quảng bá, tuyên truyền, giáo dục các sản phẩm văn hoá, tư tưởng trong cộng đồng dân cư, vừa có thể trở thành hàng hoá trên thị trường để thu lại một phần giá trị.

4.2.6.2. Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác tuyên giáo

Một là, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo ra bước tiến khổng lồ trong các ngành khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, truyền thông, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, mạng xã hội, phát thanh, truyền hình... Cuộc cách mạng này một mặt, tạo điều kiện hết sức thuận lợi cho CTTG của đảng bộ quận phát triển, nhưng mặt khác, cũng đặt ra thách thức lớn: các thế lực thù địch về tư tưởng lợi dụng thế mạnh tuyệt đối về cơ sở vật chất, kỹ thuật thông tin, truyền thông để chống phá cách mạng Việt Nam. Thách thức đó đòi hỏi các đảng bộ quận phải giành nguồn lực kinh phí lớn, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, để xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại phục vụ CTTG đáp ứng yêu cầu truyền thông hiện đại và đáp trả thích đáng các thế lực thù địch.

Hai là, xây dựng các trung tâm văn hoá, các thư viện, bảo tàng hiện đại, tiện lợi để thu hút nhân dân sinh hoạt văn hoá, thể thao, nâng cao đời sống. Trong điều kiện quỹ đất công ở các quận của Thành phố ngày càng thu hẹp, việc xây dựng các nhà văn hoá, công viên, bảo tàng, thư viện là rất khó khăn, do vậy, phải quản lý chặt chẽ quỹ đất công hiện có, chỉ sử dụng cho mục đích công ích, không để những nơi này trở thành cơ sở sản xuất, kinh doanh của tư nhân. Với những quận, phường không còn quỹ đất, có thể mở rộng các trung tâm văn hoá, thể thao, bảo tàng, thư viện thì cần phát triển mô hình thư viện điện tử, bảo tàng bằng công nghệ 3D, sân bãi thể thao trong nhà.

Ba là, xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khoẻ cho người dân ở các cộng đồng dân cư như: tổ dân phố, khu đô thị, nhà chung cư nhằm tạo ra khả năng tự quản về văn hoá - xã hội, thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự. Xây dựng thiết chế văn hoá không đòi hỏi nguồn tài chính lớn, nhưng cần tính tự giác, tự quản và sự kiên trì tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện của các đảng bộ, chi bộ, tổ trưởng dân phố, ban công tác mặt trận... ở các phường, đơn vị cơ sở.

Bốn là, đào tạo, bồi dưỡng các TTV, cộng tác viên CTTG ở quận và phường về chuyên môn, nghiệp vụ sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật thông tin, truyền thông, mạng xã hội. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật đòi hỏi kinh phí lớn, nhưng nếu không biết khai thác sử dụng hiệu quả thì lãng phí lớn và không có tác dụng thực tế. Do đó, cùng với việc đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật, thì đồng thời phải đào tạo, bồi dưỡng người quản lý, sử dụng tốt những trang thiết bị đó cho CTTG.

4.2.7. Tăng cường kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể thành phố đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Công tác tuyên giáo của các đảng bộ quận có tầm quan trọng to lớn góp phần vào thành công chung của Đảng bộ Thành phố Hà Nội những năm qua và những năm tới đây. Sự thành công trong CTTG của đảng bộ quận bắt nguồn từ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ Thành uỷ, sự hướng dẫn, kiểm

tra, giám sát chặt chẽ của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, sự phối hợp tích cực của các ban, ngành, đoàn thể thành phố đối với CTTG. Vì vậy, để tiếp tục thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội trên toàn Thành phố, Thành ủy Hà Nội phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Thành uỷ đối với CTTG của các đảng bộ quận.

4.2.7.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Một là, trên cơ sở các chỉ thị, nghị quyết của Thành uỷ về CTTG, Thành uỷ trực tiếp hoặc chỉ đạo các cơ quan tham mưu chuyên trách của Thành uỷ thực hiện kiểm tra, giám sát các đảng bộ quận tổ chức thực hiện sự lãnh đạo của Thành uỷ về CTTG. Đối với những chủ trương lớn của Thành uỷ về phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội có tác động sâu rộng đến nhiều quận, huyện và tầng lớp nhân dân của Thành phố như giải phóng mặt bằng, xây dựng đường giao thông, khu công nghiệp, công trình thủy lợi... làm nảy sinh vướng mắc về cơ chế, chính sách đền bù, hỗ trợ tái định cư, an sinh xã hội thì các quận phản ánh lên Thành uỷ chỉ đạo HĐND, UBND và các ban, ngành của thành phố kịp thời giải quyết theo thẩm quyền, tạo điều kiện chính trị, pháp lý, kinh tế cho các quận tiến hành CTTG trên địa bàn.

Hai là, Ban Thường vụ Thành uỷ chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ tăng cường hướng dẫn về chuyên môn, hỗ trợ về thông tin và kiểm tra, giám sát các quận uỷ, BTG&DVQU về CTTG. Ban Thường vụ Thành uỷ cần tập trung chỉ đạo: 1) Trang thông tin Đảng bộ thành phố, Báo Hà Nội mới, các Nhà xuất bản, Đài Truyền hình, Đài phát thanh thành phố bám sát đời sống thực tiễn để có tin, bài hỗ trợ các quận trong công tác giáo dục, tuyên truyền, cổ vũ động viên nhân dân; 2) Chỉ đạo Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, BTG&DVQU nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn CTTG của đảng bộ quận; mở các lớp bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, văn hóa - thông tin cấp cơ sở; 3) Chỉ đạo Ban Tổ chức Thành uỷ nghiên cứu chế độ, chính sách cho cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm làm CTTG ở các cấp.

Ba là, Thành ủy lãnh đạo Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự đảng UBND Thành phố (sắp tới khi sắp xếp bộ máy, kết thúc hoạt động của Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng, thành lập Đảng bộ mới) chỉ đạo: 1) Các cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền trên lĩnh vực thông tin, văn hóa, khoa giáo hỗ trợ cho các quận làm CTTG; 2) Chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền đầu tư kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết cho các quận triển khai các nhiệm vụ CTTG như: mua sắm trang thiết bị kỹ thuật phục vụ tuyên truyền, cổ động, thi đua - khen thưởng; xây dựng nhà văn hoá, câu lạc bộ, thư viện, bảo tàng.

Bốn là, Thành ủy phân công các đồng chí thành ủy viên phụ trách các đảng bộ quận trên các mặt công tác, trong đó có CTTG. Các đồng chí thành ủy viên có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình chung của quận, cùng với quận ủy xem xét, giải quyết những vấn đề đặt ra trên lĩnh vực CTTG, kịp thời phản ánh, kiến nghị với Ban Thường vụ Thành ủy, với Thường trực HĐND và UBND Thành phố để có biện pháp giải quyết phù hợp.

Năm là, Thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát CTTG của các đảng bộ quận. Thành ủy thông qua kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến để tuyên truyền, phổ biến nhân rộng điển hình tiên tiến, tạo sự đồng đều về chất lượng CTTG giữa các đảng bộ quận trong thành phố. Thành ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm CTTG của các đảng bộ quận, thông qua đó chỉ đạo sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa các cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH quận trong CTTG.

4.2.7.2. Chủ động phối hợp, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các ban đảng, nhất là Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, với các tổ chức chính trị - xã hội, các sở ngành của chính quyền thành phố trong công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Trên cơ sở sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với CTTG của đảng bộ quận, các quận ủy chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan thực hiện tốt những nhiệm vụ sau:

Một là, quận uỷ chủ động phối hợp, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ trong CTTG. Trong CTTG của đảng bộ Thành phố nói chung, của đảng bộ quận nói riêng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ là cơ quan tham mưu, giúp việc, hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc Thành uỷ về CTTG, giữ vai trò nòng cốt trong CTTG của Đảng bộ Thành phố. Do đó, các quận uỷ cần chủ động phối hợp, chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ trên lĩnh vực CTTG. Sự chủ động phối hợp của cấp uỷ cấp dưới đối với các ban đảng của cấp uỷ cấp trên là một chế độ công tác thường xuyên và quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng nói chung, của Thành uỷ Hà Nội nói riêng. Trong thực tiễn CTTG của đảng bộ quận có nhiều mặt hoạt động tuyên giáo cần sự hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng, giúp đỡ của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ; nếu thiếu sự hướng dẫn, chỉ đạo, giúp đỡ của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ, thì nhiều mặt CTTG của đảng bộ quận khó có thể thành công như mục tiêu, nhiệm vụ, yêu cầu đặt ra.

Hai là, quận uỷ chủ động phối hợp với Văn phòng và các ban đảng của Thành uỷ trong CTTG. Ngoài sự hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ đối với quận uỷ trong lĩnh vực CTTG, các quận uỷ còn chủ động phối hợp, xin ý kiến của Văn phòng Thành uỷ, Ban Tổ chức Thành uỷ những vấn đề liên quan đến CTTG như vấn đề quy hoạch cán bộ làm CTTG, chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách và cán bộ kiêm nhiệm làm CTTG.

Ba là, quận uỷ chủ động phối hợp với các tổ chức CT-XH của Thành phố trong CTTG. Các tổ chức CT-XH có vai trò rất quan trọng trong phối hợp làm CTTG với các đảng bộ quận. Trên thực tế, các tổ chức CT-XH muốn triển khai hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, đều phải thực hiện ở các quận, huyện của Thành phố. Do vậy, đây là những tổ chức có vai trò rất lớn trong tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân - các thành viên, hội viên của tổ chức CT-XH - chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Thành uỷ và chính quyền Thành phố.

Bốn là, quận uỷ chủ động phối hợp với các sở, ngành của chính quyền Thành phố trong CTTG. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền Thành phố có vai trò rất quan trọng đối với CTTG của đảng bộ quận trên những mặt công tác sau: 1) Tham mưu và quản lý nhà nước trong việc đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị kỹ thuật phục vụ CTTG; 2) Tham mưu và quản lý nhà nước trong việc xây dựng các công trình văn hoá phục vụ đời sống của nhân dân: thư viện, nhà văn hoá, bảo tàng, công trình thể thao, công viên...; 3) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, các nhà báo, các chuyên viên, nhân viên, cán bộ kỹ thuật hoạt động trong các thiết chế văn hoá, thể thao... Vì vậy, các quận uỷ phải chủ động phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của chính quyền mới có thể làm tốt CTTG của đảng bộ quận.

Tiểu kết chương 4

Trên cơ sở những vấn đề lý luận, thực tiễn được luận giải ở chương 2 và phân tích, đánh giá thực trạng ưu điểm, hạn chế chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, phân tích nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong chương 3 của luận án, chương 4 của luận án đã tập trung luận giải những vấn đề sau:

Một là, luận án đã trình bày làm rõ 5 yếu tố thuận lợi và 6 yếu tố không thuận lợi tác động đến chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

Hai là, luận án phân tích, luận giải 04 phương hướng nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới. Việc xác định và luận giải những phương hướng này căn cứ vào cơ sở lý luận, thực tiễn, những vấn đề đặt ra và yếu tố tác động đến chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội.

Ba là, để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội thời gian tới, luận án xác định 07 giải pháp, phân tích và luận giải các giải pháp đó theo logic: Căn cứ xác định giải pháp và các biện pháp cụ thể thực hiện giải pháp. Bảy giải pháp mà luận án xác định gồm: 1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tổ chức trong HTCT quận về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. 2) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ đối với CTTG. 3) Tiếp tục đổi mới một số nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện mới. 4) Xây dựng cơ quan tham mưu quận uỷ và đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách làm CTTG vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. 5) Tăng cường sự phối hợp giữa các đảng bộ quận, sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quận để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. 6) Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính cho CTTG. 7) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Thành uỷ Hà Nội, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể Thành phố đối với CTTG của đảng bộ quận.

KẾT LUẬN

Công tác tuyên giáo có vai trò quan trọng, trực tiếp góp phần vào quá trình đổi mới tư duy, hình thành đường lối đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, giáo dục, bồi dưỡng, xây đắp và củng cố niềm tin, định hướng giá trị, xây dựng thế giới quan khoa học cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, thúc đẩy mọi hành động tích cực, sáng tạo nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội là tổng hoà những giá trị trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động CTTG, làm cho CTTG đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đảng bộ quận vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận.

Trong những năm qua, các quận uỷ ở thành phố Hà Nội đã chú trọng lãnh đạo nâng cao chất lượng CTTG và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào sự phát triển của các quận, làm nên diện mạo phồn vinh, tươi đẹp của Thủ đô Hà Nội. Tuy nhiên, chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội vẫn còn một số hạn chế, bất cập, cần được khắc phục kịp thời, như: Việc thực hiện một số nội dung CTTG của một số đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội vẫn còn tồn tại hạn chế nhất định, hiệu quả chưa cao. Một số phương thức CTTG của một số đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội chưa đáp ứng yêu cầu, còn đơn điệu và chưa phù hợp với từng đối tượng. Điều này đã ảnh hưởng đến niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận. Mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở một số quận chưa đạt kết quả như mong muốn, đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận người dân còn khó khăn... Trên cơ sở đánh giá thực trạng chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay, luận án chỉ rõ năm vấn đề đặt ra, bao gồm: 1) Mâu thuẫn giữa yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ, BTVQU đối với CTTG trong khi năng lực lãnh đạo CTTG của

quận uỷ viên còn hạn chế nhất định. 2) Mâu thuẫn giữa yêu cầu, nhiệm vụ, chất lượng CTTG ngày càng cao trong khi nguồn lực CTTG còn hạn chế, bất cập; 3) Mâu thuẫn giữa yêu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào CTTG, hiện đại hoá phương thức CTTG của đảng bộ quận trong khi trình độ, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại của cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm CTTG ở một số đảng bộ quận chưa đáp ứng được yêu cầu. 4) Mâu thuẫn giữa nhiệm vụ tổ chức các hoạt động CTTG, trong đó có tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, Thủ đô và quận cần huy động nguồn lực, kinh phí lớn trong khi nguồn lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính của các quận còn hạn chế, bất cập. 5) Mâu thuẫn giữa yêu cầu ban hành quy chế phối hợp giữa các tổ chức, các lực lượng trong HTCT quận tham gia CTTG, tạo sự thống nhất trong hoạt động CTTG của các đảng bộ quận trong khi chưa có quy chế phối hợp chung trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, chưa có hướng dẫn cụ thể của Thành uỷ Hà Nội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ Hà Nội.

Để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội trong những năm tới đạt hiệu quả, có thể nghiên cứu và thực hiện đồng bộ 07 giải pháp do luận án đề xuất: 1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tổ chức trong HTCT quận về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. 2) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận uỷ đối với CTTG. 3) Tiếp tục đổi mới một số nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận cho phù hợp với điều kiện mới. 4) Xây dựng cơ quan tham mưu quận uỷ và đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách làm CTTG vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. 5) Tăng cường sự phối hợp giữa các đảng bộ quận, sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quận để nâng cao chất lượng CTTG của đảng bộ quận. 6) Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính cho CTTG. 7) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Thành uỷ Hà Nội, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể Thành phố đối với CTTG của đảng bộ quận.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Bùi Huyền Mai (2023), *Tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm phát huy vai trò của thông tin mạng trong việc nắm bắt và định hướng dư luận xã hội tại Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 1 (4/2023), tr.162-165.
2. Bùi Huyền Mai (2023), *Nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên ở thành phố Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 2 (10/2023), tr.170-172.
3. Bùi Huyền Mai (2024), *Tăng cường công tác tuyên giáo của Đảng bộ quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 1 (5/2024), tr.132-134.
4. Bùi Huyền Mai (2024), *Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng bộ quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đối với công tác tuyên giáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 2 (10/2024), tr.98-101.
5. Bùi Huyền Mai (2024), *Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ thành phố Hà Nội*, Tạp chí Tổ chức Nhà nước, số 11-2024, tr.31-34.
6. Bùi Huyền Mai (2024), *Nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của các đảng bộ quận trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 15-10-2024.
7. Bùi Huyền Mai (2024), *Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của Đảng bộ quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông điện tử, ngày 27-11-2024.
8. Bùi Huyền Mai (2024), *Nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của Đảng bộ quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*, Tạp chí Lý luận Chính trị, số đặc biệt quý IV, tr.134-139.
9. Bùi Huyền Mai (2025), *Công tác tuyên giáo của các đảng bộ quận ở Thành phố Hà Nội hiện nay - thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Lý luận Chính trị điện tử, ngày 01-3- 2025.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt:

1. Đào Duy Anh (2003), *Từ điển Hán Việt*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
2. Ban Chỉ đạo nghiên cứu Lý luận và thực tiễn trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào (2005), *Lịch sử Đảng Nhân dân cách mạng Lào*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Ban Tuyên giáo Quận ủy Ba Đình (2019), *Báo cáo số 163-BC/BTG tổng kết công tác tuyên giáo quận Ba Đình năm 2019, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2020*, tháng 12/2019.
4. Ban Tuyên giáo Quận ủy Ba Đình (2020), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021*, tháng 12/2020.
5. Ban Tuyên giáo Quận ủy Ba Đình (2021), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo quận Ba Đình năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022*, tháng 12/2021.
6. Ban Tuyên giáo Quận ủy Ba Đình (2023), *Báo cáo công tác tuyên truyền miệng, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên trong thời gian tới*, tháng 6/2023.
7. Ban Tuyên giáo Quận ủy Ba Đình (2024), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025*, ngày 27-11-2024.
8. Ban Tuyên giáo Quận ủy Ba Đình (2024), *Công tác tuyên truyền miệng, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên trong thời gian tới*, tháng 6/2024.
9. Ban Tuyên giáo Quận ủy Bắc Từ Liêm (2020), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư (khóa X) về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới*, tháng 11/2020.
10. Ban Tuyên giáo Quận ủy Bắc Từ Liêm (2020), *Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng quận Bắc Từ Liêm năm 2020, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2021*, tháng 11/2020.

11. Ban Tuyên giáo Quận ủy Bắc Từ Liêm (2023), *Báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo Quận Bắc Từ Liêm năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2024*, tháng 11/2023.

12. Ban Tuyên giáo Quận ủy Bắc Từ Liêm (2024), *Báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025*.

13. Ban Tuyên giáo Quận ủy Cầu Giấy (2022), *Báo cáo số 75-BC/BTGQU kết quả công tác tuyên giáo năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023*, tháng 11/2022.

14. Ban Tuyên giáo Quận ủy Cầu Giấy (2023), *Báo cáo số 114-BC/BTGQU kết quả công tác tuyên giáo năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024*, tháng 11/2023.

15. Ban Tuyên giáo Quận ủy Cầu Giấy (2024), *Báo cáo số 146-BC/BTGQU về kết quả công tác tuyên giáo năm 2024; triển khai nhiệm vụ năm 2025*, ngày 25-11-2024.

16. Ban Tuyên giáo Quận ủy Đống Đa (2020), *Báo cáo công tác tuyên giáo năm 2020, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021*, tháng 11/2020.

17. Ban Tuyên giáo Quận ủy Đống Đa (2021), *Báo cáo công tác tuyên giáo năm 2021, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022*, tháng 11/2021.

18. Ban Tuyên giáo Quận ủy Đống Đa (2023), *Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên giáo năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024*, tháng 11/2023.

19. Ban Tuyên giáo Quận ủy Đống Đa (2024), *Báo cáo tổng kết công tác kết quả công tác tuyên giáo năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2025*, ngày 27-11-2024.

20. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hà Đông (2020), *Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng quận Bắc Từ Liêm năm 2020, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2021*, tháng 11/2020.

21. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hà Đông (2023), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024*, tháng 11/2023.

22. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hà Đông (2024), *Báo cáo số 313-BC/BTGQU về kết quả công tác tuyên giáo năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025*, ngày 27-11-2024.

23. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hai Bà Trưng (2022), *Báo cáo số 323-BC/QU tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”*, tháng 6/2022.

24. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hai Bà Trưng (2022), *Báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023*, tháng 11/2022.

25. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hai Bà Trưng (2023), *Báo cáo số 142-BC/BTGQU ngày 23/11/2023 tổng kết công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên trên địa bàn quận Hai Bà Trưng*.

26. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hai Bà Trưng (2023), *Báo cáo số 144-BC/BTGQU tổng kết công tác tuyên giáo năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024*, tháng 11/2023.

27. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hai Bà Trưng (2023), *Báo cáo số 323-BC/QU tổng kết công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên trên địa bàn quận Hai Bà Trưng năm 2023*, tháng 11/2023.

28. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hai Bà Trưng (2024), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo quý I; phương hướng, nhiệm vụ quý II/2024*, tháng 3/2024.

29. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàn Kiếm (2023), *Báo cáo số 130-BC/BTGQU kết quả công tác tuyên giáo năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024*, tháng 11/2023.

30. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàn Kiếm (2023), *Tổng kết công tác tuyên truyền miệng, hoạt động báo cáo viên năm 2023 trên địa bàn quận Hoàn Kiếm*, tháng 11/2023.

31. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàn Kiếm (2024), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo 9 tháng đầu năm 2024*, tháng 9/2024.

32. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàn Kiếm (2024), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025*, tháng 11-2024.

33. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2016), *Báo cáo số 47-BC/BTG kết quả công tác tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017*, tháng 11/2016.

34. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2018), *Báo cáo số 103-BC/BTG kết quả công tác tuyên giáo năm 2018, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019*, tháng 11/2018.

35. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2019), *Báo cáo số 132-BC/BTG báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020*, tháng 12/2019.

36. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2020), *Báo cáo số 10-BC/BTG kết quả công tác tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai năm 2020; trọng tâm công tác tuyên giáo toàn khóa 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021*, tháng 11/2020.

37. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2020), *Báo cáo số 508-BC/QU kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận Hoàng Mai lần thứ III, nhiệm kỳ 2015-2020, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025*, tháng 7/2020.

38. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2021), *Báo cáo số 49-BC/BTG kết quả công tác tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022*, tháng 11/2021.

39. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2023), *Báo cáo số 111-BC/BTG kết quả công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên quận Hoàng Mai năm 2023*, tháng 11/2023.

40. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2024), *Báo cáo công tác tuyên giáo quận Hoàng Mai năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025*, tháng 11-2024.

41. Ban Tuyên giáo Quận ủy Hoàng Mai (2024), *Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023-2024*, tháng 4/2024.

42. Ban Tuyên giáo Quận ủy Long Biên (2023), *Báo cáo số 206-BC/BTGQU tổng kết công tác tuyên giáo năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2024*, tháng 11/2023.

43. Ban Tuyên giáo Quận ủy Long Biên (2024), *Báo cáo số 493-BC/BTGQU về công tác tuyên giáo năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025*, ngày 22-11-2024.

44. Ban Tuyên giáo Quận ủy Nam Từ Liêm (2023), *Báo cáo công tác Tuyên giáo Quận Nam Từ Liêm năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024*, tháng 11/2023.

45. Ban Tuyên giáo Quận ủy Nam Từ Liêm (2024), *Báo cáo số 262-BC/BTGQU về công tác tuyên giáo năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025*, ngày 08-11-2024.

46. Ban Tuyên giáo Quận ủy Nam Từ Liêm (2019), *Đánh giá tổng kết công tác tuyên giáo năm 2019*, tháng 12/2019.

47. Ban Tuyên giáo Quận ủy Tây Hồ (2020), *Báo cáo số 09 -BC/BTGQU kết quả công tác tuyên giáo quận Tây Hồ năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021*, tháng 11/2020.

48. Ban Tuyên giáo Quận ủy Tây Hồ (2024), *Báo cáo số 538-BC/BTGQU về kết quả công tác tuyên giáo năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025*, ngày 14-11-2024.

49. Ban Tuyên giáo Quận ủy Thanh Xuân (2022), *Báo cáo số 230-BC/BTGQU về tổng kết công tác tuyên giáo năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023*, tháng 11/2022.

50. Ban Tuyên giáo Quận ủy Thanh Xuân (2023), *Báo cáo số 360-BC/BTGQU tổng kết công tác tuyên giáo năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024*, tháng 11/2023.

51. Ban Tuyên giáo Quận ủy Thanh Xuân (2024), *Báo cáo số 137-BC/BTGQU về kết quả công tác tuyên giáo năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ năm 2025*, ngày 18-11-2024.

52. Ban Tuyên giáo Quận ủy Tây Hồ (2023), *Báo cáo số 487-BC/BTGQU kết quả công tác tuyên giáo năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024*, tháng 11/2023.

53. Ban Tuyên giáo Quận ủy Tây Hồ (2023), *Báo cáo sơ kết công tác tuyên giáo giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, tháng 3/2023.

54. Ban Tuyên giáo Quận ủy Tây Hồ (2024), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý 6 tháng cuối năm 2024*, tháng 6/2024.

55. Ban Tuyên giáo Trung ương (2019), *Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên giáo ở cơ sở*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

56. Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2003), *Phương hướng chung và giải pháp chủ yếu của công tác chính trị - tư tưởng trong tình hình mới*, Nxb. Quốc gia, Viêng Chăn.

57. Ban Tuyên huấn Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam (1930-2007) - Tài liệu tuyên truyền*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

58. Đoàn Ngọc Báu (2019), *Nâng cao hiệu quả tuyên truyền miệng về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2019, tr.47-50.

59. Nguyễn Khắc Bộ (2002), *Kết hợp hai chiều trong công tác tư tưởng ở cơ sở*, Tạp chí Tư tưởng - văn hóa, số 1-2002, tr.44-45.

60. Bộ Tài nguyên và môi trường (2022), *Quyết định số 387-QĐ/BTNMT ngày 8-12-2022 phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2020*.

61. Mun Kẹo O La Bun (2003), *Nhiệm vụ cơ bản và biện pháp chung của công tác chính trị, tư tưởng trong tình hình mới*, Tạp chí ALun May, số 4-2003.

62. Nguyễn Thị Phương Chi (2024), *Công tác lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

63. Vương Bột Chính (2006), *Một số vấn đề về công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong tình hình mới*, Tạp chí Nghiên cứu tư tưởng chính trị, số 3-2006.

64. Cục Cán bộ, Bộ Tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2005), *Tuyên truyền công tác tư tưởng trong thời kỳ mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

65. Nguyễn Minh Chung (2022), *Nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, góp phần đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống*, Tạp chí Tuyên giáo, số 2-2022, tr.44-47.

66. Vũ Trung Duy (2024), *Tổng Bí thư Tô Lâm: Phát huy tốt hơn vai trò của tuyên giáo, tập trung xây dựng đội ngũ “bút chiến” sắc bén về lý luận, am hiểu sâu sắc thực tiễn với các chuỗi bài có tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục cao*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 30-10-2024.

67. Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và lãnh đạo chủ chốt các cấp*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

68. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.

69. Đảng Cộng sản Việt Nam (1982), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

70. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự Thật, Hà Nội.

71. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

72. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

73. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

74. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

75. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

76. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

77. Đảng Cộng sản Việt Nam (1992), *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VII*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.

78. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

79. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội

80. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

81. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

82. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

83. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

84. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

85. Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

86. Hải Đăng (2021), *Vài ý kiến về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác lý luận*, Tạp chí Tuyên giáo, số 5-2021, tr.31-33.

87. Souvanxay Dengdouangthong (2022), *Giáo dục chính trị - tư tưởng cho thanh niên ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 5(21)-2022, tr.66-70.

88. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

89. Cao Văn Định (2000), *Chất lượng công tác tư tưởng của tổ chức cơ sở đảng (cấp xã) vùng đồng bào dân tộc ít người ở các tỉnh Bắc Trung Bộ giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ Lịch sử, chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

90. Bùi Thế Đức (2016), *Công tác tuyên giáo trước yêu cầu mới*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

91. Bùi Thế Đức (2021), *Nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo trong giai đoạn mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2021, tr.9-12.

92. Bùi Thế Đức (2022), *Phát huy sức mạnh của công tác tuyên giáo trước yêu cầu mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2022, tr.6-8.

93. Bùi Thế Đức (2024), *Công tác tuyên giáo tiếp tục xung kích trong thời kỳ mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8, tr.39-43.

94. Bùi Thế Đức (2024), *Tiếp tục đổi mới công tác tuyên giáo góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 1, tr.26-28.

95. Bùi Trường Giang (2020), *Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác tư tưởng của Đảng và việc vận dụng trong tình hình hiện nay*, Tạp chí Cộng sản, tháng 6(943)-2020, tr.19-26.

96. Phạm Thị Hoàng Hà, Nguyễn Văn Quyết (2021), *Mô hình chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới và những gợi mở cho Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 3(13)-2021, tr.60-65.

97. Phạm Thu Hà (2015), *Nhân rộng mô hình, cách làm sáng tạo trong công tác tuyên giáo ở cơ sở*, Tạp chí Tuyên giáo, số 4-2015.

98. Phạm Văn Hiến (2017), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của ban tuyên giáo đảng ủy cấp xã ở nước ta hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

99. Hà Dũng Hải (2023), *Xây dựng chiến lược công tác tuyên giáo của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 7-2023, tr.16-19.

100. Dương Phú Hiệp (2009), *Đổi mới lý luận ở Trung Quốc và gợi ý cho Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 2-2009, tr.16-19.

101. Lương Khắc Hiếu (2017), *Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

102. Lê Văn Hiếu (2020), *Công tác tuyên giáo của đảng bộ xã ở các tỉnh biên giới phía Bắc giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

103. Diêm Kiệt Hoa (2013), *Nghiên cứu tiến trình phát triển giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 5-2013, tr.12-17.

104. Diêm Kiệt Hoa (2020), *Dân tộc hóa chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc hiện nay*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

105. Chu Chí Hòa (2010), *Đổi mới công tác xây dựng Đảng ở nông thôn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

106. Nguyễn Minh Hoàn (2022), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 6-2022, tr.64-70.

107. Nguyễn Đình Hoàng (2020), *Công tác tư tưởng của Thành ủy Hải Phòng hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

108. Lê Đức Hoàng (2020), *Công tác tư tưởng của Đảng trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 3-2020, tr.30-37.

109. Lê Văn Hoạt (2020), *Nâng cao chất lượng công tác tư tưởng - Giải pháp quan trọng để xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện*, Tạp chí Lao động và xã hội, tháng 7, số 627, tr.20-21.

110. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2017), *Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo trong giai đoạn hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

111. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2020), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng Đảng trong giai đoạn mới: Kinh nghiệm của Việt Nam và Trung Quốc*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

112. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Giáo trình Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.

113. Hội đồng Lý luận Trung ương (2012), *Làm tốt công tác quản chúng trong tình hình mới - Kinh nghiệm Trung Quốc, kinh nghiệm Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

114. Hội đồng Lý luận Trung ương (2018), *Thực tiễn và kinh nghiệm đổi mới của Việt Nam và cải cách mở cửa của Trung Quốc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

115. Hội đồng Lý luận Trung ương (2019), *Phát triển kinh tế, xã hội và công tác chính trị, tư tưởng - Nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Cuba*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

116. Hà Học Hợi, Ngô Văn Thạo (2002), *Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

117. Trần Thị Hương, Đỗ Thị Diệp (2020), *Công tác tuyên giáo ở thành phố Hà Nội trong tình hình hiện nay: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 11+12-2020, tr.107-112.

118. Trần Thị Thanh Hương (2023), *An Giang: Công tác tuyên giáo chủ động, thiết thực, kịp thời, hiệu quả*, Tạp chí Tuyên giáo, số 1-2023, tr.54-56.

119. Dương Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Trường Giang (2023), *Xu hướng cập nhật thông tin chính trị, xã hội của đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, báo chí, truyền thông*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số 3-2023, tr.53-58.

120. Vũ Thị Hồng Khanh (2020), *Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên*, Tạp chí Quản lý nhà nước, tháng 5-2020, tr.75-79.

121. Trần Khang, Lê Cự Lộc (Chủ biên) (2005), *Giáo trình tổng kết một cách toàn diện, có hệ thống những kinh nghiệm cơ bản trong công tác tuyên truyền tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

122. Lại Xuân Lâm (2022), *Đổi mới công tác tuyên giáo góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 4-2022, tr.43-45.

123. V.I.Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

124. V.I.Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 18, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

125. V.I.Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 44, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

126. Phạm Tuyết Lệ, Nguyễn Quốc Toàn (2024), *Nâng cao chất lượng hoạt động của ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện ở tỉnh Kiên Giang*, Tạp chí Khoa học chính trị, số 3, tr.63-67.

127. Phạm Văn Linh (Chủ biên) (2016), *Một số vấn đề đổi mới nội dung, phương thức công tác tuyên giáo trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

128. Nguyễn Duy Long (2023), *Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 2-2023, tr.77-80.

129. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

130. Văn Thị Thanh Mai (2020), *Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác tư tưởng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 7-2020, tr.8-12.

131. Đinh Thị Mai (2023), *Công tác tuyên giáo với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 7-2023, tr.9-15.

132. Điền Trung Mẫn (2007), *Bàn về đổi mới công tác tư tưởng thời kỳ mới*, Tạp chí Học tập và Nghiên cứu lý luận, số 8-2007.

133. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

134. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

135. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

136. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

137. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

138. Lý Thận Minh (Chủ biên), Trần Chi Hoa (2017), *Tính trước nguy cơ - Suy ngẫm sau 20 năm Đảng Cộng sản Liên Xô mất Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

139. Lại Xuân Môn (2023), *Vấn đề xây dựng chiến lược công tác tuyên giáo đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn cách mạng mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2023, tr.3-9.

140. Hoàng Văn Nghĩa (2022), *Phát triển lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, Tạp chí Lịch sử Đảng, số 9(382)-2022, tr.60-69.

141. Mai Đức Ngọc (2015), *Xử lý tình huống trong công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

142. Nguyễn Trọng Nghĩa (2019), *Một số vấn đề về nâng cao chất lượng công tác tư tưởng trong quân đội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 4-2019, tr.5-9.

143. Nguyễn Trọng Nghĩa (2023), *Những điểm mới của công tác tuyên giáo Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2023, tr.71-74.

144. Nguyễn Trọng Nghĩa (2024), *Dấu ấn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Cộng sản, số 8, tr.64-70.

145. Dương Ngô Ninh (2023), *Bắc Giang thực hiện đồng bộ, toàn diện các mặt công tác tư tưởng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 3-2023, tr.49-51.

146. Nguyễn Việt Oanh (2024), *Bắc Giang nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo*, số 2, tr.62-65.

147. Chu Mai Phong (2024), *Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ tuyên giáo tỉnh Kon Tum trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 1, tr.64-68.

148. Sisouk Phongphichit (2019), *Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở miền Nam nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

149. Phùng Hữu Phú (2024), *Lý tưởng sống, khát vọng cống hiến và nhân cách của người cán bộ là bí quyết thành công của công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8, tr.33-35.

150. Lê Văn Phục (2021), *Chủ nghĩa Mác - Nền tảng lý luận của tư tưởng “Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới”*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 1(11)-2021, tr.61-67.

151. Vũ Văn Phúc (2021), *Những vấn đề đặt ra trong công tác lý luận và đề xuất định hướng giải pháp*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 1-2021, tr.31-36.

152. Lê Văn Quán (2006), *Đại cương lịch sử tư tưởng Trung Quốc*, Nxb. Lao động, Hà Nội.

153. Đào Duy Quát (Chủ biên) (2010), *Công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

154. Quận ủy Ba Đình (2020), *Báo cáo số 671-BC/QU tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực hiệu quả, phát huy truyền thống lịch sử, anh hùng, đoàn kết; đổi mới, kỷ cương, trí tuệ, xây dựng quận Ba Đình giàu đẹp, văn minh, hiện đại, phát triển bền vững*, tháng 5/2020.

155. Quận ủy Ba Đình (2022), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá X) về “Tiếp tục*

đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”, tháng 5/2022.

156. Quận ủy Cầu Giấy (2020), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ quận Cầu Giấy khóa V trình Đại hội đại biểu lần thứ VI Đảng bộ Quận Cầu Giấy, nhiệm kỳ 2020-2025*, tháng 6/2020.

157. Quận ủy Đống Đa (2023), *Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận Đống Đa lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020-2025*.

158. Quận ủy Tây Hồ (2020), *Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu đảng bộ Quận Tây Hồ lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025*.

159. Quận ủy Thanh Xuân (2020), *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ quận Thanh Xuân khóa V trình Đại hội đại biểu lần thứ VI Đảng bộ quận Thanh Xuân, nhiệm kỳ 2020-2025*, tháng 3/2020.

160. Nguyễn Thị Quế, Nguyễn Thị Thúy (2020), *Nhân tố xã hội chủ nghĩa trong phong trào cánh tả, tiến bộ ở các nước Mỹ Latinh hiện nay: Biểu hiện và xu hướng phát triển*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 1(5)-2020, tr.55-62.

161. Trịnh Văn Quyết (2023), *Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong quân đội thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 1-2023, tr.6-9, 17.

162. Tô Huy Rứa (2012), *Một số vấn đề về công tác lý luận, tư tưởng và tổ chức của Đảng trong thời kỳ đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

163. Phấn Đuông Chít Vông Sa (2002), *Công tác lý luận của Đảng Nhân dân cách mạng Lào trong thời kỳ đổi mới*, Luận án tiến sĩ, chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

164. *Sách tra cứu các mục từ về tổ chức*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

165. Somphanh Sivongxay (2022), *Tính tích cực chính trị trong đấu tranh tư tưởng - lý luận của đội ngũ giảng viên trong các nhà trường công an nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

166. Xắc Xa Vất Xuân Thệp Phim Ma Son (2003), *Công tác tư tưởng của Đảng Nhân dân cách mạng Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ Lịch sử, chuyên ngành Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

167. Phạm Minh Sơn (2023), *Tác động của tình hình quốc tế và khu vực đến công tác tuyên giáo hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số 1-2023, tr.41-46.

168. Đỗ Khánh Tặng (2012), *Nghiên cứu lý luận phục vụ công tác tuyên giáo*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

169. Lâm Phương Thanh (2014), *Nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội phục vụ công tác tuyên giáo của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 12-2014.

170. Nguyễn Trần Thành (2020), *Mô hình “chủ nghĩa xã hội thế kỷ 21” ở khu vực Mỹ Latinh - Những thách thức trên con đường phát triển*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, số 5(9)-2020, tr.64-69.

171. Thành uỷ Hà Nội (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XVII thành phố Hà Nội, nhiệm kỳ 2020-2025*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2020.

172. Thành uỷ Hà Nội (2023), *Báo cáo số 347-BC/TU ngày 3-2-2023 về kết quả công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023*.

173. Phạm Tất Thắng (2010), *Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

174. Phạm Tất Thắng, Nguyễn Thúy Anh, Phùng Văn Đông (Sưu tầm, tuyển chọn) (2010), *Công tác tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong thời kỳ cải cách mở cửa*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

175. Phan Xuân Thủy (2021), *Định hướng công tác lý luận của Đảng trong thời gian tới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 10-2021, tr.3-7.

176. Phan Xuân Thủy (2022), *Phát huy vai trò công tác tuyên truyền miệng để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2022, tr.9-13.

177. Võ Văn Thường (2017), *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận, chủ động phòng ngừa, đấu tranh với những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*, Tạp chí Cộng sản, tháng 5(895)-2017, tr.3-9.

178. Võ Văn Thường (2020), *Công tác tư tưởng trước yêu cầu ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống trong tình hình mới*, Tạp chí Cộng sản, tháng 7(946)-2023, tr.10-18.

179. Nguyễn Danh Tiên (Chủ nhiệm) (2008), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác tư tưởng trong thời kỳ mới*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Mã số B08-17, Hà Nội.

180. Nguyễn Danh Tiên, Lê Văn Phong (2023), *Công tác tư tưởng của Đảng trong quân đội - Bài học từ Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954*, Tạp chí Tuyên giáo, số 5-2023, tr.38-41.

181. Trần Doãn Tiến, Trần Việt Lưu (2015), *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới*, Tạp chí Tuyên giáo, số 1-2015.

182. Triệu Quang Tiến (Chủ nhiệm) (2003), *Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng của cấp ủy xã miền núi phía Bắc hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

183. Ngô Huy Tiếp, Đinh Ngọc Giang (2010), *Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng ở cơ sở*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

184. Ngô Huy Tiếp (2011), *Những vấn đề lý luận về công tác tư tưởng của Đảng hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

185. Tổng cục thống kê (2020), *Niên giám thống kê Việt Nam 2020*.

186. Tổng cục thống kê (2022), *Niên giám thống kê Việt Nam 2022*.

187. Lê Mai Trang (2016), *Đổi mới công tác tuyên truyền của Đảng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

188. Nguyễn Minh Tuấn (2022), *Yên Bái: Tích cực, sáng tạo trong công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 7-2022, tr.49-52.

189. Trần Quốc Tuấn (2023), *Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng ở Trà Vinh trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Tuyên giáo, số 4-2023, tr.48-50.

190. Trần Quốc Tuấn (2024), *Vai trò của công tác Tuyên giáo trong phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến dân tộc, tôn giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 2, tr.66-68.

191. Đào Duy Tùng (1999), *Một số vấn đề về công tác tư tưởng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

192. Đào Duy Tùng (2015), *Công tác tư tưởng trong thời kỳ đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

193. *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, tập 1, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2005.

194. *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, tập 2, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2005.

195. *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, tập 4, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2005.

196. *Từ điển đơn vị hành chính Việt Nam*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2007.

197. *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Hà Nội - Đà Nẵng, 1997.

198. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (2022), *Thông báo số 64/TB-UBND*.

199. Vũ Văn Viên (2009), *Lý luận xây dựng xã hội hài hòa của Trung Quốc và công cuộc đổi mới ở Việt Nam*, Tạp chí Triết học, số 2-2009, tr.30-35.

200. Lương Ngọc Vĩnh (2019), *Ngăn chặn sự tha hóa của công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay*, Tạp chí Tuyên giáo, số 8-2019, tr.18-22.

201. Lương Ngọc Vĩnh (2021), *Những điểm mới về công tác tư tưởng trong Văn kiện Đại hội XIII*, Tạp chí Tuyên giáo, số 5-2021, tr.13-17.

202. Lương Ngọc Vĩnh (2023), *Công tác tư tưởng với nhiệm vụ khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số 2-2023, tr.72-75.

203. Lương Ngọc Vĩnh (2024), *Công tác tư tưởng và công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 5, tr.76.

204. Sai Kham Moun Ma Ni Vong (2014), *Vấn đề giáo dục lý luận Mác - Lênin cho học viên hệ cao cấp ở các trường chính trị và hành chính nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

205. Ngô Đình Xây (2022), *Chuyển đổi số trong công tác tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 9-2022, tr.28-31.

206. Ngô Đình Xây (2023), *Một số vấn đề đặt ra trong công tác tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Tuyên giáo, số 6-2023, tr.38-42.

207. Bun Phết Xu Ly Vông Xắc (1994), *Nâng cao trình độ tư duy lý luận cho cán bộ, đảng viên Đảng Nhân dân cách mạng Lào trong giai đoạn cách mạng hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội. Luận án đã làm sáng tỏ vai trò, đặc trưng của tư duy lý luận ở Lào.

208. Bun Đuông Cay Xôn (2008), *Chất lượng công tác tư tưởng của các Đảng bộ tỉnh đồng bằng miền Trung, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

209. Tào Mạo Xuân, Mạnh Phạm Cường (2008), *Một số đặc điểm và kinh nghiệm về đổi mới lý luận của Đảng cộng sản Trung Quốc từ khi cải cách mở cửa đến nay*, Tạp chí Lý luận Trung Quốc, số 12.

210. X.I.Xuronitrencô (Chủ biên) (1982), *Hoạt động tư tưởng của Đảng Cộng sản Liên Xô*, Nxb. Thông tin lý luận.

211. M.M.Rakhomancunôp (1983), *Tuyên truyền miệng: Lý luận - Tổ chức - Phương thức*, Nxb. Sách giáo khoa Mác - Lênin.

212. Nguyễn Như Ý (Chủ biên) (1998), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

213. Nguyễn Như Ý (2013), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

214. Đào Xuân Yên (2023), *Thanh Hóa: Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo*, Tạp chí Tuyên giáo, số 2-2023, tr.37-40.

Tài liệu tiếng Anh:

215. Bernard Bailyn (2017), *The Ideological Origins of the American Revolution*, Tantor Audio.

216. Kim Jong-Il (2022), *Giving priority to ideological work is essential for accomplishing socialism*.

217. Jason Stanley (2016), *How Propaganda Works*, Princeton University Press.

218. Glenn Beck (2024), *Propaganda Wars: How the Global Elite Control What You See, Think, and Feel*, Mercury Ink.

219. Fuel (2024), *Propagandopolis: A Century of Propaganda from around the World*, Fuel.

PHỤ LỤC 1

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU
CÁC BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN TRỰC THUỘC THÀNH ỦY HÀ NỘI
NHIỆM KỲ 2020-2025**

TT	Tên Đảng bộ	Tổng số TCCSĐ	Tổng số đảng viên	Số lượng BCH, BTV		Cơ cấu BCH	Trình độ				Ghi chú
				BCH	BTV		Chuyên môn		LLCT		
							Đại học	Trên Đại học	Cao cấp	Trung cấp	
I	KHỐI QUẬN										
1	BẮC TỪ LIÊM	67	14.606	38/41	12/13	(1). Công tác Đảng: 09/9 đ/c (2). Lãnh đạo HĐND- UBND: 05/5 đ/c (3). MTTQ và đoàn thể chính trị xã hội Quận: 03/4 đ/c (4). Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp: 03/4 đ/c (5). Các ban HĐND, phòng, ĐVSN thuộc UBND: 11/11 đ/c (6). Các TCCSĐ thuộc Quận: 7/8 đ/c	7	31	37	1	

2	LONG BIÊN	74	18.410	35/39	12/13	"1. Thường trực: 03 đ/c 2. Các Ban Đảng: 07 đ/c 3. Lãnh đạo HĐND, UBND quận: 04 đ/c 4. Các phòng, ngành trực thuộc quận: 08 đ/c 5. MTTQ& các TCCT xã hội: 03 đ/c 6. Khối Nội chính: 01 đ/c 7. Lực lượng vũ trang: 02 đ/c 8. Cơ sở đảng trực thuộc: 8.1 Khối phường: 06 đ/c 8.2 Cơ sở đảng khối HCSN: 0 đ/c 8.3 Cơ sở đảng khối doanh nghiệp: 01 đ/c	2	10	12	0
3	HOÀNG MAI	81	20.565	38/41	12/13	Đảng 11 Đoàn thể 3; LĐ HDND, UBND 4; Phòng thuộc UBND 7; Cơ sở 9; Khối nội chính 4	6	32	38	
4	HOÀN KIẾM	98	12.445	38/41	13/13	1. Thường trực: 03 đ/c 2. Các Ban Đảng: 07 đ/c 3. Lãnh đạo HĐND, UBND quận: 04 đ/c 4. Các phòng, ngành trực thuộc quận: 08 đ/c 5. MTTQ& các TCCT xã hội: 04 đ/c 6. Khối Nội chính: 04 đ/c 7. Lực lượng vũ trang: 02	23/41	15/41	38/41	

						đ/c 8. Cơ sở đảng trực thuộc: 8.1 Khối phường: 06 đ/c 8.2 Cơ sở đảng khối HCSN: 01 đ/c 8.3 Cơ sở đảng khối doanh nghiệp: 02 đ/c					
5	CẦU GIẤY	72	20.958	35/37	11/11	- Thường trực QU: 03 - Các ban Đảng: 07 - Thường trực HĐND, Lãnh đạo HĐND: 04 - MTTQ, các đoàn thể CT-XH: 04 - Lực lượng vũ trang: 02 - Tòa án, VKS: 01 - Phòng, ban HĐND, UBND quận: 07 - Phường: 07	10	25	35		
6	NAM TỬ LIÊM	66	12.581	38/41	11/13	Thường trực Quận ủy: 03 đ/c; Các Ban Đảng và Văn phòng Quận ủy : 07 đ/c; Lãnh đạo HĐND- UBND Quận: 04 đ/c; MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội Quận: 04 đ/c; Khối quốc phòng - an ninh: 02 đ/c; Khối phòng, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc HĐND- UBND Quận: 11 đ/c; Khối cơ quan hiệp quản: 02 đ/c; Các TCCS Đảng	15/38	23/38	37/38	01/38	

						trực thuộc Quận ủy: 06 đ/c.					
7	THANH XUÂN	75	20.989	35/41	13/13	+ Công tác Đảng chuyên trách: 09 đồng chí + Công tác Chính quyền: 13 đồng chí + Ủy ban MTTQ, LĐLĐ, Hội LHPN, Đoàn TN quận: 03 đồng chí + Lực lượng vũ trang, khối Nội chính quận: 04 đồng chí (Công an, Quân đội, Tòa án, Viện Kiểm sát) + Đảng bộ phường: 04 đồng chí + Đảng bộ Khối Doanh nghiệp quận và Đảng bộ Doanh nghiệp trực thuộc Quận ủy: 02 đồng chí + Đơn vị phối quân: 0 đồng chí	6	29	32	3	
8	HÀ ĐÔNG	82	23.157	35/41	12/13	TTQU, các ban đảng:9, Chính quyền:11, MTTQ và các ĐT:3, Khối QP-AN:2, Đơn vị sự nghiệp:1, Khối phường và TCCSĐ trực thuộc: 15	4	31	32	3	

9	TÂY HỒ	55	9.613	36/37	11/11	TTQU:3, các ban đảng:7, Lãnh đạo HĐND:2, Lãnh đạo UBND:3, MTTQ và các ĐT:3, Khối QP-AN:2, Khối phòng ban, đvi sự nghiệp:8, Khối đơn vị hiệp quản:2, khối trường, TCCSĐ trực thuộc:6	10	26	36	0
10	BA ĐÌNH	80	18.983	40/41	13/13	Thường trực Quận ủy: 03 đ/c; Các Ban Đảng và Văn phòng Quận ủy : 07 đ/c; Lãnh đạo HĐND-UBND Quận: 04 đ/c; MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội Quận: 04 đ/c; LL vũ trang, nội chính: 05 đ/c; Khối phòng, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc HĐND-UBND Quận: 10 đ/c; Đảng bộ phường: 08 đ/c; TCCSĐ ở khối Doanh nghiệp, Bệnh viện: 02 đ/c.	16	24	40	
11	ĐỒNG ĐA	102	29.509	37/41	11/13	Thường trực Quận ủy; Các ban Đảng và Văn phòng Quận ủy; Lãnh đạo HĐND, UBND quận; MTTQ và các TCCTXH quận; Quân sự, Công an, nội chính;	15	22	37	0

						Phòng, ban, ngành của Quận; Đảng bộ trực thuộc Quận ủy					
12	HAI BÀ TRƯNG	91	20.130	37/41	12/13	Đang 8; Đoàn thể 2; LĐ HDND, UBND 8; Phòng thuộc UBND 6; Cơ sở 9; Khối nội chính 4	19	18	37		

Nguồn: Ban Tổ chức Thành uỷ Hà Nội

PHỤ LỤC 2**CÔNG TÁC THAM MUÙ CỦA BAN TUYÊN GIÁO QUẬN ỦY CHO BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY
Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO**

Năm Quận	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Ba Đình		14 văn bản	27 văn bản	35 văn bản	36 văn bản		26 văn bản			119 văn bản
Bắc Từ Liêm		54 văn bản	67 văn bản	40 văn bản					45 văn bản	57 văn bản
Hoàng Mai			42 văn bản		33 văn bản	112 văn bản	105 văn bản	108 văn bản	75 văn bản	109 văn bản
Cầu Giấy							27 văn bản		235 văn bản	16 văn bản
Đống Đa						61 văn bản	47 văn bản	60 văn bản	72 văn bản	68 văn bản
Hai Bà Trưng								24 văn bản	161 văn bản	
Hà Đông	21 văn bản	23 văn bản	25 văn bản	48 văn bản	35 văn bản	45 văn bản		43 văn bản	55 văn bản	60 văn bản
Long Biên	30 văn bản					39 văn bản	45 văn bản		78 văn bản	78 văn bản
Nam Từ Liêm	36 văn bản	23 văn bản	33 văn bản	43 văn bản	44 văn bản	66 văn bản	45 văn bản	61 văn bản	64 văn bản	

Tây Hồ			54 văn bản				50 văn bản	50 văn bản	105 văn bản	64 văn bản
Thanh Xuân	22 văn bản	26 văn bản						22 văn bản		52 văn bản
Hoàn Kiếm									9 văn bản	10 văn bản

Nguồn: Số liệu thống kê theo báo cáo tổng kết của các ban tuyên giáo quận ủy ở thành phố Hà Nội.

PHỤ LỤC 3
CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA QUẬN ỦY ĐỒNG ĐA

Phụ lục 3.1

CÁC HỘI NGHỊ BÁO CÁO VIÊN ĐÃ TỔ CHỨC TRONG NĂM 2020
CỦA QUẬN ĐỒNG ĐA

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	Tháng 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học tập Chuyên đề năm 2020 “<i>Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i>” - Định hướng một số nội dung trọng tâm trong công tác tuyên truyền năm 2020; tuyên truyền 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2020) và Xuân Canh Tý; tuyên truyền 90 năm ngày thành lập Đảng bộ Thành phố Hà Nội (17/3/1930 - 17/3/2020); tuyên truyền Kỷ niệm 60 năm phong trào Đồng Khởi (1960-2020), 60 năm Ngày Bến Tre Đồng Khởi (17/01/1960 -17/01/2020) và 60 năm Ngày Chiến thắng Tua Hai (26/01/1960 - 26/01/2020)
2	Tháng 2	<ul style="list-style-type: none"> - Định hướng công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (nCOV) và cập nhật thông tin phòng chống dịch bệnh trên địa bàn quận - Định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tuyên truyền trong tháng 3/2020
3	Tháng 3	<ul style="list-style-type: none"> - Định hướng công tác tuyên truyền đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; định hướng tuyên truyền 90 năm ngày thành lập Đảng bộ Thành phố Hà Nội (17/3/1930 - 17/3/2020); - Tuyên truyền về biển, đảo Việt Nam năm 2020; - Định hướng trọng tâm công tác tuyên truyền tháng 4/2020.
4	Tháng 5	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020) gắn với việc thực hiện Chuyên đề năm 2020 “<i>Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i>”. - Tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè; tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn quận Đống Đa trong thời gian tiếp theo. - Định hướng công tác tuyên truyền tháng 6/2020.
5	Tháng 6 (02 lớp)	<p>Lớp 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nhanh về Kết quả Hội nghị Trung ương lần thứ XII. - Thông tin cập nhật tình hình Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội

		<p>Đảng lần thứ XIII; tiếp tục tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp, định hướng tuyên truyền Đại hội đại biểu quận Đống Đa lần thứ XXVIII.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình hình thời sự trong nước và quốc tế 6 tháng đầu năm 2020; cập nhật thông tin về tình hình dịch Covid-19 trên thế giới và trong nước. <p>Lớp 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin về tình hình Biển Đông thời gian gần đây và quan điểm của Đảng về tình hình Biển Đông. - Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 và trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2020. - Định hướng trọng tâm tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ quận Đống Đa lần thứ XXVIII.
6	Tháng 7	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về Kết quả Đại hội đại biểu lần thứ XXVIII Đảng bộ quận Đống Đa nhiệm kỳ 2020 - 2025. - Hướng dẫn nội dung tuyên truyền kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020) - Định hướng trọng tâm tuyên truyền tháng 8 năm 2020.
7	Tháng 8	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền về một số nội dung về công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2020 -2021 - Tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn quận Đống Đa trong tình hình mới - Định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tuyên truyền trong tháng 9 năm 2020
8	Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục quán triệt Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về <i>“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”</i> - Một số kỹ năng, nghiệp vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và xử lý thông tin trên môi trường mạng Internet.
9	Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nhanh và định hướng tuyên truyền về kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; - Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn quận Đống Đa; - Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tuyên truyền tháng 11/2020
10	Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình thời sự trong nước và quốc tế, quan hệ đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta năm 2020, tình hình biển Đông thời gian gần đây; - Định hướng tuyên truyền về Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; - Định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tuyên truyền trong tháng 12 năm 2020.

Nguồn: [16, tr.23-30].

Phụ lục 3.2**CÁC VĂN BẢN THAM MUỖ CẤP ỦY****ĐÃ BAN HÀNH TRONG NĂM 2020 CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA**

STT	Số văn bản	Ngày, tháng, năm	Tên văn bản
1	1320-CV/QU	15/01/2020	Công văn “Về việc thông tin tuyên truyền vụ việc tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức”
2	65-HD/QU	07/01/2020	Hướng dẫn về “Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Học tập chuyên đề năm 2020 “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”
3	66- HD/QU	07/01/2020	Hướng dẫn về “Tuyên truyền kỷ niệm 60 năm phong trào Đồng khởi (1960-2020); 60 năm Ngày Bến Tre Đồng khởi (17/01/1960-17/01/2020) và 60 năm Ngày Chiến thắng Tua Hai (26/01/1960-26/01/2020)”
4	68-HD/QU	30/01/2020	Hướng dẫn về “Tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2020”
5	222-KH/QU	19/02/2020	Kế hoạch về “Thông tin, tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn quận Đống Đa năm 2020”
6	67-HD/QU	30/01/2020	Hướng dẫn về “Tuyên truyền đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn quận Đống Đa năm 2020”
7	69-HD/QU	27/02/2020	Hướng dẫn về “Công tác thông tin đối ngoại năm 2020”
8	70-HD/QU	27/02/2020	Hướng dẫn về “Công tác tuyên truyền biển, đảo năm 2020”
9	71-HD/QU	27/02/2020	Hướng dẫn về “Tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia năm 2020”
10	72-HD/QU	09/3/2020	Hướng dẫn về “Công tác văn hóa, văn nghệ trên địa bàn quận năm 2020”
11	73-HD/QU	09/3/2020	Hướng dẫn về “Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, mục tiêu,

			nhiệm vụ, giải pháp năm 2020”
12	1376-CV/QU	13/3/2020	Công văn “Về việc hướng dẫn các đơn vị đăng ký phần đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020”
13	231-KH/QU	17/3/2020	Kế hoạch “Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 trên địa bàn quận”
14	75-KH/QU	18/3/2020	Kế hoạch “Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn quận Đống Đa năm 2020”
15	546-BC/QU	18/3/2020	Báo cáo “Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”
16	1377-CV/QU	18/3/2020	Công văn về “Phổ biến Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị”
17	547-BC/QU	18/3/2020	Báo cáo “Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04/3/2005 về việc “Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước” trên địa bàn quận Đống Đa”
18	1387-CV/QU	27/3/2020	Công văn về Triển khai Cuộc thi trắc nghiệm “Tìm hiểu 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng”
19	76-HD/QU	31/3/2020	Hướng dẫn về “Thông tin, tuyên truyền về Đại hội Thi đua yêu nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025”
20	77-HD/QU	31/3/2020	Hướng dẫn về “Tuyên truyền Giỗ tổ Hùng Vương”
21	553-BC/QU	27/3/2020	Báo cáo “Kết quả 05 năm triển khai, thực hiện Quy định 285-QĐ/TW, ngày 25/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về “dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan Đảng, Nhà nước”
22	1500-CV/QU	06/4/2020	Công văn về “Phát động tham gia “Giải báo chí về phát triển văn hóa và xây dựng con người Hà Nội thanh lịch, văn minh lần thứ III - năm 2020”
23	1501-CV/QU	06/4/2020	Công văn về “Phát động tham gia “Giải Báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ủa thành phố Hà Nội lần thứ III

			năm 2020”
24	1505-CV/QU	07/4/2020	Công văn về “Tổ chức kỷ niệm năm chẵn, năm tròn các Ngày truyền thống của các ban và các cơ quan của Đảng trên địa bàn quận trong năm 2020”
25	234-KH/QU	22/4/2020	Kế hoạch về “Tuyên truyền kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 - 19/5/2020)”
26	1524-CV/QU	22/4/2020	Công văn về “Quán triệt Chỉ thị 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng”
27	568-BC/QU	12/5/2020	Báo cáo “Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30/11/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về “Tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống HIV/AIDS trong tình hình mới”
28	235-KH/QU	18/5/2020	Kế hoạch về “Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về “chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”
29	1564-CV/QU	20/5/2020	Công văn về “Phát động tham gia các Giải Báo chí do Thành ủy Hà Nội tổ chức”
30	236-KH/QU	22/5/2020	Kế hoạch về “Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội”
31	576-BC/QU	23/5/2020	Báo cáo “Sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”
32	577-BC/QU	25/5/2020	Báo cáo “Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về “chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”
33	580-BC/QU	05/6/2020	Báo cáo “Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2010 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội”
34	78-HD/QU	08/7/2020	Hướng dẫn “Bồi dưỡng chính trị hè cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các trường học trên địa bàn quận Đống Đa năm 2020”

35	79-HD/QU	08/7/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020)”
36	80-HD/QU	08/7/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Hữu Thọ (10/7/1910 - 10/7/2020)”
37	81-HD/QU	16/7/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020)”
38	01-HD/QU	31/7/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền Chung kết Giải chạy Báo Hà Nội mới mở rộng lần thứ 47 – Vì hòa bình năm 2020”
39	02-HD/QU	31/7/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2020) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2020)”
40	1659-CV/QU	08/7/2020	Công văn “Về việc quán triệt Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị”
41	03-HD/QU	26/8/2020	Hướng dẫn “Thông tin, tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X”
42	36-CV/QU	26/8/2020	Công văn “về việc đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong tình hình mới”
43	04-HD/QU	04/9/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác phòng ngừa, khắc phục hậu quả thiên tai”
44	03-KH/QU	03/9/2020	Kế hoạch “Tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận Đống Đa lần thứ XXVIII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)”
45	45-CV/QU	03/9/2020	Công văn “Phát động hưởng ứng tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ V - năm 2020”
46	06-HD/QU	09/9/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 1010 năm Thăng Long - Hà Nội (1010 - 2020)”
47	05-HD/QU	08/9/2020	Hướng dẫn “Tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 90 năm Ngày Xô Viết -

			Nghệ Tĩnh (12/9/1930 - 12/9/2020)”
48	53-CV/QU	09/9/2020	Công văn về việc “Phổ biến Chỉ thị số 33-CT/TU, ngày 31/8/2020 của Thành ủy Hà Nội”
49	52-CV/QU	09/9/2020	Công văn “về việc cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí tác nghiệp về Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X - năm 2020”
50	54-CV/QU	09/9/2020	Công văn “về việc quán triệt Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 31/8/2020 của Thành ủy Hà Nội”
51	07-KH/QU	23/9/2020	Kế hoạch “Công tác thông tin, tuyên truyền và hoạt động văn hóa - văn nghệ phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVII”
52	07-HD/QU	17/9/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai (30/9/1910 - 30/9/2020)”
53	08-KH/QU	08/10/2020	Kế hoạch số 08 - KH /QU ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc “quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 44-CT/TW của Ban Bí thư về “đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị”
54	09-KH/QU	08/10/2020	Kế hoạch “Quán triệt và tổ chức thực hiện Thông báo Kết luận số 173-TB/TW ngày 6/4/2020 của Ban Bí thư về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng”
55	75-CV/QU	09/10/2020	Công văn “về việc thực hiện Hướng dẫn số 130-HD/BTGTU ngày 05/10/2020 của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội”
56	86-QĐ/QU	09/10/2020	Quyết định về việc “Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Quận ủy Đống Đa”
57	32-BC/QU	09/10/2020	Báo cáo “Kết quả công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu lần thứ XVII Đảng bộ Thành phố Hà Nội, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X và kỷ niệm 1010 năm Thăng Long - Hà Nội”
58	08-HD/QU	08/10/2020	Hướng dẫn “công bố, thảo luận, lấy ý kiến

			của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”
59	93-CV/QU	30/10/2020	Công văn “về việc quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội và Chỉ thị số 02-CT/QU, ngày 29/10/2020 của Ban Thường vụ Quận ủy”
60	09-HD/QU	30/10/2020	Hướng dẫn “Tuyên truyền kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam, Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2020)”
61	40-BC/QU	30/10/2020	Báo cáo “Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị về “Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020”

Nguồn: [16, tr.23-30].

Phụ lục 3.3
CÁC VĂN BẢN THAM MUỖ CẤP ỦY
ĐÃ BAN HÀNH TRONG NĂM 2021 CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA

STT	Số văn bản	Ngày, tháng, năm	Tên văn bản
Công văn			
1	209-CV/QU	28/01/2021	Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL-TW ngày 10/05/2019 của Ban Bí thư
2	321-CV/QU	02/04/2021	Phát động tham gia “Giải Báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội lần thứ IV- năm 2021
3	323 –CV/QU	02/04/2021	Phát động tham gia “ <i>Giải Báo chí về phát triển văn hóa và xây dựng con người Hà Nội thanh lịch, văn minh lần thứ IV - năm 2021</i> ”
4	376-CV/QU	23/4/2021	Tuyên truyền kỷ niệm 60 năm thảm họa da cam tại Việt Nam
5	432-CV/QU	20/5/2021	Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19
6	598 -CV/QU	16/7/2021	Phát động hưởng ứng tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ VI - năm 2021
7	602-CV/QU	23/7/2021	Tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các trường trên địa bàn quận Đống Đa năm 2021
8	614-CV/QU	28/7/2021	Tuyên truyền Đại hội Người cao tuổi cơ sở (nhiệm kỳ 2021 - 2026) và Hội nghị Tổng kết nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Thành phố, Quận và 21 phường trực thuộc Quận
9	649-CV/QU	26/8/2021	Tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19
10	635-CV/QU	11/8/2021	Quản triệt Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư
11	636-CV/QU	11/8/2021	Tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng quản lý thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet
12	689-CV/QU	22/10/2021	Giới thiệu gương điển hình tiêu biểu về học

			tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
Kế hoạch			
1	21-KH/QU	28/01/2021	Nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định số 234-QĐ/TW, ngày 08/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thông tin hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước
2	25- KH/QU	22/02/2021	Tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026
3	27-KH/QU	22/02/2021	Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021
4	28-KH/QU	22/02/2021	Thông tin, tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn quận Đống Đa năm 2021
5	29-KH/QU	22/02/2021	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020” gắn với đánh giá thực hiện Chỉ thị 10-CT/TU ngày 9/7/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2020” trên địa bàn quận Đống Đa
6	30-KH/QU	22/02/2021	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư khóa XI “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”
7	31-KH/QU	04/3/2021	Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
8	35-KH/QU	02/4/2021	Tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi năm 2021
9	36-KH/QU	02/4/2021	Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và 10 Chương

			trình công tác của Thành ủy khóa XVII
10	47-KH/QU	20/5/2021	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII
11	49-KH/QU	04/6/2021	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 5/12/2011 của Bộ Chính trị “về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn” trên địa bàn quận Đống Đa
12	50-KH/QU	15/6/2021	Thông tin, tuyên truyền tổ chức thực hiện 10 chương trình công tác của Thành ủy Hà Nội khóa XVII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
Hướng dẫn			
1	12-HD/QU	08/01/2021	Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2021
2	13-HD/QU	22/02/2021	Công tác văn hóa, văn nghệ trên địa bàn quận Đống Đa năm 2021
3	15- HD/QU	17/3/2021	Công tác thông tin đối ngoại năm 2021
4	16 - HD/QU	17/3/2021	Công tác tuyên truyền biển, đảo năm 2021
5	17-HD/QU	17/3/2021	Tuyên truyền công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới đất liền năm 2021
6	18-HD/QU	17/3/2021	Tuyên truyền đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn quận Đống Đa năm 2021
7	20-HD/QU	16/4/2021	Tuyên truyền kỷ niệm 74 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ (27/4/1947 - 27/7/2021)
8	21-HD/QU	23/4/2021	Tuyên truyền kỷ niệm 135 năm Ngày Quốc tế lao động (1/5/1886 - 1/5/2021)”
9	22-HD/QU	05/5/2021	Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập quận Đống Đa (31/5/1961 – 31/5/2021)
10	23-HD/QU	24/5/2021	Tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang Thủ đô Hà Nội (19/10/1946- 19/10/2021)
11	24-HD/QU	24/5/2021	Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn quận Đống Đa năm 2021

12	25-HD/QU	26/8/2021	Công tác tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo
13	26-HD/QU	27/8/2021	Học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”
14	27-HD/QU	7/9/2021	Tăng cường tuyên truyền về thực hiện không săn bắt, mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, tàng trữ, quảng cáo, xâm hại động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm
15	28-HD/QU	7/9/2021	Tuyên truyền bảo vệ môi trường, góp phần phát triển bền vững Quận, Thủ đô và đất nước
16	30-HD/QU	5/10/2021	Tổ chức hoạt động tuyên truyền nhân dịp kỷ niệm 67 năm Ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 – 10/10/2021)
17	31-HD/QU	15/10/2021	Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19 và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới
18	32-HD/QU	22/10/2021	Xây dựng bản đăng ký làm theo của tập thể, cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, năm 2021
Báo cáo			
1	96-BC/QU	25/3/2021	Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
2	97-BC/QU	25/3/2021	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020” gắn với đánh giá thực hiện Chỉ thị 10-CT/TU ngày 9/7/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao Thủ đô đến năm 2020” trên địa bàn quận Đống Đa

3	98-BC/QU	25/3/2021	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư khóa XI “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới
4	160-BC/QU	09/7/2021	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị “Về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn
5	160-BC/QU	6/9/2021 về	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết XIII của Đảng

Nguồn: [17, tr.26-34]

Phụ lục 3.4
CÁC CUỘC KIỂM TRA, KHẢO SÁT TRÊN LĨNH VỰC TUYÊN GIÁO
CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA NĂM 2021

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	GHI CHÚ
1	Tháng 2/2021	Kiểm tra công tác đảm bảo nếp sống văn minh lễ hội nơi thờ tự và công tác tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19 tại 62 khu di tích lịch sử, đền, đình, chùa trên địa bàn quận	Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin quận và các cơ quan liên quan tổ chức 10 đoàn kiểm tra
2	Tháng 5/2021	Kiểm tra, giám sát công tác niêm yết danh sách và trang trí cổ động trực quan tại các đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu trên địa bàn quận	Phối hợp với Ủy ban MTTQ quận tổ chức 03 đoàn kiểm tra
3	Tháng 5/2021	Kiểm tra công tác tuyên truyền kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập quận Đống Đa (31/5/1961 - 31/5/2021)	Tổ chức 2 cuộc
4	Cả năm	Kiểm tra công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp	Kiểm tra thường xuyên, kịp thời
5	Cả năm	Công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh covid-19 trong năm 2021	Kiểm tra thường xuyên, kịp thời
6	Cả năm	Kiểm tra việc sử dụng Bản tin nội bộ của Thành phố và của quận trong sinh hoạt Chi bộ, Đảng bộ hàng tháng trong năm 2021	Kiểm tra thường xuyên, kịp thời

Nguồn: [17, tr.26-34]

Phụ lục 3.5**CÁC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, TỌA ĐÀM CỦA QUẬN ĐỒNG ĐA
ĐÃ TỔ CHỨC TRONG NĂM 2021**

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	Tháng 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021; - Định hướng tuyên truyền trước, trong và sau khi diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; - Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2021.
2	Tháng 3 (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp 1: Tuyên truyền về Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; nhiệm vụ trọng tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo bầu cử của Thành phố Hà Nội; tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn quận Đống Đa và các phòng chống các dịch bệnh mùa hè năm 2021. - Lớp 2: Tuyên truyền về chủ quyền Biển Đảo, biên giới Việt Nam năm 2021; những vấn đề thời sự trong nước và quốc tế thời gian gần đây; tuyên truyền đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2021; tuyên truyền về những điểm mới trong công tác bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; định hướng trọng tâm tuyên truyền tháng 4/2021.
3	Tháng 4	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, quyền và nghĩa vụ của người ứng cử, quyền và nghĩa vụ của cử tri, các quy định về bầu cử và thể thức bầu cử. Tuyên truyền về kết quả quá trình hiệp thương và lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; - Tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động chào mừng cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn quận; - Tuyên truyền về công tác đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc phá hoại cuộc bầu cử, lợi dụng bầu cử để kích động, gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng và Nhà nước. Trọng tâm công tác tuyên truyền trong tháng 4/2021.

4	Tháng 7	<ul style="list-style-type: none"> - Những điểm mới trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (chủ đề đại hội, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu và định hướng phát triển đất nước đến năm 2045) và 10 Chương trình công tác của Thành uỷ Hà Nội khoá XVII, nhiệm kỳ 2020-2025); - Định hướng trọng tâm tuyên truyền tháng 8 năm 2021.
5	Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tình hình kinh tế, chính trị, xã hội 9 tháng đầu năm 2021, nhiệm vụ những tháng cuối năm 2021; thời sự trong nước và quốc tế thời gian gần đây. - Định hướng trọng tâm công tác tuyên truyền tháng 11/2021.
6	Tháng 11	<p>Tình hình thời sự trong nước và quốc tế; các quan hệ đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta trong năm 2021 và tình hình Biển Đông thời gian gần đây.</p>

Nguồn: [17, tr.26-34]

PHỤ LỤC 4
CÔNG TÁC TRUYỀN MIỆNG
VÀ HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN
CỦA BAN TUYÊN GIÁO QUẬN ỦY HAI BÀ TRƯNG

Phụ lục 4.1

HỘI NGHỊ BÁO CÁO VIÊN; TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG,
NGHIỆP VỤ TUYÊN TRUYỀN MIỆNG CỦA CẤP QUẬN

Ở QUẬN HAI BÀ TRƯNG

TT	Nội dung	Số kỳ/lớp	Hình thức		Cấp tổ chức	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Cấp quận	Kết nối từ TW, TP
1	Hội nghị báo cáo viên	12	09	03	09	03
2	Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng	06	05	01	05	01

Nguồn: [25, tr.8].

Phụ lục 4.2**SỐ LƯỢNG BÁO CÁO VIÊN CÁC CẤP, TUYÊN TRUYỀN VIÊN
CƠ SỞ Ở QUẬN HAI BÀ TRUNG**

TT	Nội dung	Số lượng
1	Báo cáo viên cấp Trung ương	0
2	Báo cáo viên	05
3	Báo cáo viên cấp quận	30
4	Tuyên truyền viên cấp cơ sở	389

Nguồn: [25, tr.8].

PHỤ LỤC 5
CÔNG TÁC TUYỂN GIÁO Ở QUẬN THANH XUÂN

Phụ lục 5.1

CÁC VĂN BẢN THAM MƯU VÀ BAN HÀNH TRONG NĂM 2024
CỦA BAN TUYỂN GIÁO QUẬN ỦY THANH XUÂN

STT	Loại văn bản	Số lượng
1	Công văn	74
2	Hướng dẫn	29
3	Chương trình	01
4	Thông báo	02
5	Kế hoạch	02
6	Báo cáo	141
7	Văn bản tham mưu	52

[Nguồn: 51, tr.12].

Phụ lục 5.2**CÁC HỘI NGHỊ TỔ CHỨC TRONG NĂM 2024 CỦA QUẬN THANH XUÂN**

STT	Nội dung hội nghị	Tổng số người dự
1.	Hội nghị tổng kết công tác tuyên giáo năm 2023, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 (Ngày 04/01/2024)	60
2.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 01/2024 (Ngày 22/01/2024)	25
3.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 02/2024 (Ngày 20/02/2024)	25
4.	Hội nghị tuyên truyền GPMB tại phường Thanh Xuân Trung (Ngày 27/02/2024)	200
5.	Hội nghị CBCC nghiên cứu, học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Thành phố và Quận ủy quý I/2024 (Ngày 29/02/2024)	160
6.	Hội nghị giao ban DLXH quận chuyên đề GPMB Dự án Di tích lịch sử Gò Đống Thây phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân (Ngày 07/3/2024)	40
7.	Hội nghị thông tin thời sự trong nước và quốc tế (Ngày 12/3/2024)	200
8.	Chương trình nghệ thuật đặc biệt “ <i>Trọn niềm tin dâng Đảng quang vinh</i> ”; Triển khai chuyên đề năm 2024 “ <i>Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> ” và phát động Cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Tư - Năm 2024 (Ngày 19/3/2024)	550
9.	Hội nghị tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua trên địa bàn Thủ đô Hà Nội (8h00 ngày 28/3/2024)	50
10.	Hội nghị tập huấn công tác tuyên giáo năm 2024 (Ngày 02/4/2024)	150
11.	Hội nghị giao ban công tác quý I hoạt động BCD 35 quận (Ngày 02/4/2024)	20
12.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 4/2024 (Ngày 22/4/2024)	25
13.	Hội nghị sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết “ <i>Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng</i> ” của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng; Hội nghị nghiên cứu, học tập Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/2/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về “ <i>tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch,</i>	200

	<i>văn minh” (Ngày 25/4/2024 - Quận tổ chức)</i>	
14.	Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác đấu tranh trên không gian mạng cho thành viên Ban Chỉ đạo, cộng tác viên, tổ thư ký BCD 35 quận (Ngày 03/5/2024)	70
15.	Hội nghị trực tuyến quán triệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám - BCH Trung ương Đảng khóa XIII; NQ số 23-NQ/TU và Chỉ thị số 30-CT/TU (TP tổ chức ngày 09/5/2024)	200
16.	Hội nghị trực tuyến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới (TP tổ chức ngày 10/5/2024)	200
17.	Hội nghị sơ kết; khen thưởng 03 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của BCT về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Ngày 14/5/2024)	200
18.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 5/2024 (Ngày 20/5/2024)	25
19.	Họp Tổ Thẩm định bài thi viết Chính luận năm 2024 (Ngày 24/5/2024)	10
20.	Hội nghị tổng kết Cuộc thi Chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ tư, năm 2024 (Ngày 11/6/2024)	180
21.	Hội nghị Chuyên đề về công tác phát hiện tin giả, tin sai sự thật trên không gian mạng (Ngày 11/6/2024)	180
22.	Hội nghị báo cáo viên quận tháng 6/2024 (Ngày 19/6/2024)	180
23.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 6/2024 (Ngày 20/6/2024)	25
24.	Hội nghị tập huấn công tác DLXH năm 2024 (Ngày 24/6/2024)	150
25.	Hội nghị cập nhật tư duy mới về quốc phòng, an ninh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) cho đội ngũ cán bộ chủ chốt quận và cơ sở (Ngày 04/7/2024)	220
26.	Hội nghị trực tuyến quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 BCT về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 35-NQ/TW ngày 14/6/2024 của BCT về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt quận và cơ sở (Ngày 09/7/2024)	220
27.	Các Lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị hè năm 2024 cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên các trường học trên địa bàn quận Thanh Xuân	15 lớp với 2.164 học viên

28.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 7/2024 (Ngày 19/7/2024)	25
29.	Hội nghị báo cáo viên quận tháng 7/2024: Bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền miệng năm 2024 (Ngày 25/7/2024)	180
30.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 8/2024 (Ngày 20/8/2024)	25
31.	Hội nghị Báo cáo viên quận tháng 8/2024: Những điểm mới của Luật thủ đô và các quy định pháp luật liên quan (Ngày 27/8/2024)	180
32.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 9/2024 (Ngày 20/9/2024)	25
33.	Hội nghị báo cáo viên quận tháng 9/2024: Kỷ niệm 70 năm Giải phóng Thủ đô (Ngày 03/10/2024)	200
34.	Hội nghị giao ban BCD 35 công tác 9 tháng đầu năm 2024 (Ngày 07/10/2024)	20
35.	Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười BCH Trung ương Đảng khóa XIII (Ngày 20/10/2024)	200 đ/c
36.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 10/2024 (Ngày 21/10/2024)	25
37.	Hội nghị chuyên đề tuyên truyền về 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) (Ngày 14/11/2024)	250
38.	Hội nghị giao ban DLXH quận tháng 11/2024 (Ngày 20/11/2024)	25
Tổng cộng: 52 hội nghị có 6.934 lượt người tham dự		6.934

[Nguồn: 51, tr.28-30].

PHỤ LỤC 6
CÔNG TÁC THAM MÙU CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO NĂM 2024
CỦA BAN TUYÊN GIÁO QUẬN ỦY BA ĐÌNH

STT	LOẠI VĂN BẢN	KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN
VĂN BẢN THAM MÙU				
1.	Chương trình	28-CTr/QU	15/5/2024	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của BCH TW Đảng khóa XIII về “Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”
2.	Kế hoạch	185-KH/QU	30/11/2023	Thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, đối ngoại trong tình hình mới”.
3.	Kế hoạch	186-KH/QU	30/11/2023	Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại trên địa bàn quận năm 2024
4.	Kế hoạch	191-KH/QU	05/01/2024	Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
5.	Kế hoạch	193-KH/QU	05/01/2024	Thực hiện công tác lý luận chính trị năm 2024
6.	Kế hoạch	195-KH/QU	10/01/2024	Tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “Phát huy giá trị văn hóa, truyền thống” (Chuyên đề năm 2024)
7.	Kế hoạch	201-KH/QU	19/01/2024	Hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 quận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2024

8.	Kế hoạch	206-KH/QU	19/02/2024	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới” trên địa bàn quận Ba Đình
9.	Kế hoạch	207-KH/QU	08/3/2024	Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 19/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”.
10.	Kế hoạch	208-KH/QU	08/3/2024	Tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Tư, năm 2024 trên địa bàn quận Ba Đình
11.	Kế hoạch	211-KH/QU	15/3/2024	Kế hoạch xây dựng Văn kiện Đại hội Đảng bộ quận lần thứ XXVII nhiệm kỳ 2025-2030
12.	Kế hoạch	213-KH/QU	28/3/2024	Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến, anh hùng” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng
13.	Kế hoạch	214-KH/QU	28/3/2024	Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm Xây dựng và phát triển đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.
14.	Kế hoạch	216-KH/QU	28/3/2024	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”
15.	Kế hoạch	219-KH/QU	26/4/2024	Tổ chức các hoạt động tổng kết 50 năm nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau ngày thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025)
16.	Kế hoạch	226-KH/QU	29/5/2024	Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của BCT về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập” trên địa bàn quận Ba Đình.
17.	Kế hoạch	228-KH/QU	05/6/2024	Kế hoạch tuyên truyền những kết quả nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội của đất

				nước trong năm 2024
18.	Kế hoạch	230-KH/QU	14/6/2024	Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 25/8/2004 của BBT Trung ương Đảng về “Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản” trên địa bàn quận
19.	Kế hoạch	234-KH/QU	22/7/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024)
20.	Kế hoạch	235-KH/QU	22/7/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 100 năm Ngày báo chí cách mạng Việt Nam
21.	Kế hoạch	237-KH/QU	23/7/2024	Bồi dưỡng, tập huấn chính trị hè năm 2024 cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn quận
22.	Kế hoạch	243-KH/QU	05/9/2024	Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về “công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn quận Ba Đình
23.	Kế hoạch	244-KH/QU	06/9/2024	Biên soạn, xuất bản cuốn Kỷ yếu Đảng bộ quận Ba Đình, khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025
24.	Kế hoạch	248-KH/QU	23/9/2024	Thực hiện Chỉ thị 35-CT/TU, ngày 05/9/2024 của BTV Thành ủy về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm cách mạng Tháng tám thành công (19/8/1945-19/8/2025); Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (02/9/1945-02/9/2025) và các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2025.
25.	Kế hoạch	249-KH/QU	30/9/2024	Tổ chức xây dựng phóng sự tuyên truyền Đại hội Đảng bộ quận Ba Đình lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2025-2030
26.	Kế hoạch	251-KH/QU	01/10/2024	Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 16/8/2024 của BTV Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới” trên địa bàn quận Ba Đình
27.	Kế hoạch	252-KH/QU	8/10/2024	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền nội dung cuốn sách “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư BCH TW Đảng Cộng sản Việt Nam.
28.	Công văn	1765-CV/QU	21/3/2024	Giới thiệu gương điển hình tiêu biểu, xuất sắc về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

29.	Công văn	1832-CV/QU	10/5/2024	Triển khai thực hiện nội dung kiến nghị đề xuất của Bộ Y tế tại Báo cáo số 1130/BYT-CDS ngày 12/3/2024.
30.	Công văn	2125-CV/QU	14/11/2024	Đề xuất, bình chọn các sự kiện tiêu biểu của Thủ đô Hà nội năm 2024
31.	Báo cáo	665-BC/QU	02/02/2024	Công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020-2025
32.	Báo cáo	677-BC/QU	10/3/2024	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới” trên địa bàn quận Ba Đình
33.	Báo cáo	683-BC/QU	22/3/2024	Tổng kết 35 năm thực hiện biên soạn, phát hành và sử dụng Bản tin Thông tin nội bộ phục vụ sinh hoạt chi bộ (1989 - 2024) trên địa bàn quận Ba Đình
34.	Báo cáo	686-BC/QU	30/3/2024	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”
35.	Báo cáo	693 -BC/QU	09/4/2024	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”
36.	Báo cáo	694 -BC/QU	09/4/2024	Kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị năm 2023-2024 và triển khai nhiệm vụ khen thưởng, tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024
37.	Báo cáo	710-BC/QU	16/5/2024	Báo cáo tình hình kết quả, công tác giáo dục liên chính trên địa bàn quận Ba Đình
38.	Báo cáo	715-BC/QU	28/5/2024	Kết quả cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng năm 2024 trên địa bàn quận Ba Đình
39.	Báo cáo	722-BC/QU	04/6/2024	Báo cáo kết quả bước đầu triển khai Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 19/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” trên địa bàn quận

40.	Báo cáo	731-BC/QU	17/6/2024	Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 25/8/2004 của BBT Trung ương Đảng về “Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản” trên địa bàn quận
41.	Báo cáo	735-BC/QU	24/6/2024	Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của BCT về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập” trên địa bàn quận Ba Đình.
42.	Báo cáo	779-BC/QU	28/9/2024	Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy” trên địa bàn quận Ba Đình
VĂN BẢN BAN TUYÊN GIÁO				
43.	Chương trình	05-CTr/BTGQU	28/12/2023	Chương trình công tác tuyên giáo năm 2024
44.	Kế hoạch	08-KH/BTGQU	30/01/2024	Kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm năm 2023
45.	Kế hoạch	09-KH/BTGQU	29/3/2024	Tuyên truyền triển khai cuộc thi tìm hiểu về chủ đề 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024)
46.	Hướng dẫn	101-HD/BTGQU	20/12/2023	Tuyên truyền mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024, kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 94 năm Ngày thành lập Đảng bộ Thành phố Hà Nội
47.	Hướng dẫn	102-HD/BTGQU	02/01/2024	Tuyên truyền các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2024
48.	Hướng dẫn	103-HD/BTGQU	05/01/2024	Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024
49.	Hướng dẫn	104-HD/BTGQU	08/01/2024	Công tác khoa giáo năm 2024

50.	Hướng dẫn	104A- HD/BTGQU	08/01/2024	Công tác văn hóa, văn nghệ năm 2024
51.	Hướng dẫn	105- HD/BTGQU	24/01/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024)
52.	Hướng dẫn	106- HD/BTGQU	30/01/2024	Thực hiện một số nội dung Kế hoạch số 195-KH/QU, ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Quận ủy về Tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “Phát huy giá trị văn hóa, truyền thống” (Chuyên đề năm 2024)
53.	Hướng dẫn	107- HD/BTGQU	15/02/2024	Công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng Dự luận xã hội năm 2024
54.	Hướng dẫn	108- HD/BTGQU	20/02/2024	Công tác thông tin đối ngoại năm 2024
55.	Hướng dẫn	109- HD/BTGQU	26/02/2024	Công tác tuyên truyền biên giới trên đất liền 2024
56.	Hướng dẫn	110- HD/BTGQU	26/02/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt năm (06/01/1946-06/01/2026).
57.	Hướng dẫn	111- HD/BTGQU	10/3/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Lương Bằng, lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam (02/4/1904-02/4/2024)
58.	Hướng dẫn	112- HD/BTGQU	04/4/2024	Tuyên truyền các hoạt động tôn vinh, tri ân các Anh hùng Liệt sĩ, chiến sĩ Điện Biên, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến (trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ) nhân kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024) trên địa bàn quận.
59.	Hướng dẫn	113- HD/BTGQU	04/4/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày ký Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954-21/7/2024)
60.	Hướng dẫn	114- HD/BTGQU	04/4/2024	Tuyên truyền Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 19/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh” trên địa bàn quận

61.	Hướng dẫn	115- HD/BTGQU	10/4/2024	Tuyên truyền, kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Trần Phú, Tổng bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (01/5/1904-01/5/2024)
62.	Hướng dẫn	116- HD/BTGQU	11/4/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 100 năm ngày sinh đồng chí Đào Duy Tùng (20/5/1924-20/5/2024)
63.	Hướng dẫn	117- HD/BTGQU	11/4/2024	Tuyên truyền Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số Thành phố lần thứ IV năm 2024
64.	Hướng dẫn	118- HD/BTGQU	11/4/2024	Tuyên truyền, kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh – Liệt sỹ
65.	Hướng dẫn	119- HD/BTGQU	25/4/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 120 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Đình Giọng lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam (01/6/1904-01/6/2024)
66.	Hướng dẫn	120- HD/BTGQU	04/5/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 65 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh và Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (19/5/1959-19/5/2024)
67.	Hướng dẫn	121- HD/BTGQU	04/5/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 63 năm ngày Thành lập quận Ba Đình (31/5/1961-31/5/2024); 63 năm ngày Thành lập Đảng bộ quận (09/6/1961-09/6/2024); 43 năm Ngày thành lập chính quyền phường
68.	Hướng dẫn	122- HD/BTGQU	08/5/2024	Thông tin, tuyên truyền thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về “Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân” của Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội năm 2024
69.	Hướng dẫn	123- HD/BTGQU	08/5/2024	Công tác tuyên truyền phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn quận Ba Đình
70.	Hướng dẫn	124- HD/BTGQU	31/5/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929-28/7/2024)
71.	Hướng dẫn	125- HD/BTGQU	15/8/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2024) và 55 năm ngày mất của Người (02/9/1969-02/9/2024)
72.	Hướng dẫn	126-	09/9/2024	Tuyên truyền Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số thành phố Hà Nội lần thứ IV

		HD/BTGQU		năm 2024
73.	Hướng dẫn	127- HD/BTGQU	25/9/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 60 năm chiến thắng Bình Giã (02/12/1964-02/12/2024)
74.	Hướng dẫn	128- HD/BTGQU	07/10/2024	Hướng dẫn tuyên truyền những chủ đề lớn, trọng tâm từ nay đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.
75.	Công văn	217- CV/BTGQU	27/12/2023	Tuyên truyền 45 năm Ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc cùng quân, dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng
76.	Công văn	218- CV/BTGQU	02/01/2024	Gửi tài liệu thông tin nội bộ về chuyên thăm cấp nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình
77.	Công văn	219- CV/BTGQU	09/01/2024	Tuyên truyền kết quả công tác cải cách hành chính của Thành phố
78.	Công văn	222- CV/BTGQU	26/01/2024	Tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam
79.	Công văn	224- CV/BTGQU	15/02/2024	Nâng cao hiệu quả hoạt động của các nhóm zalo phục vụ công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị
80.	Công văn	225- CV/BTGQU	16/02/2024	Tuyên truyền, hưởng ứng 02 giải báo chí Thành phố về xây dựng Đảng và phát triển văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh lần thứ 7 năm 2024
81.	Công văn	226- CV/BTGQU	20/02/2024	Phòng chống dịch bệnh năm 2024
82.	Công văn	229- CV/BTGQU	29/02/2024	Triển khai cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII
83.	Công văn	230- CV/BTGQU	01/3/2024	Triển khai cuộc thi trực tuyến tìm hiểu 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và 65 năm ngày mở đường Hồ Chí Minh – Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn
84.	Công văn	231- CV/BTGQU	01/3/2024	Phối hợp tuyên truyền, tham gia Cuộc thi tìm hiểu “Bác Hồ với Thái Nguyên – Thái Nguyên học tập và làm theo Bác”
85.	Công văn	232- CV/BTGQU	08/3/2024	Cung cấp tài liệu thông tin nội bộ về thành tựu đối ngoại Việt Nam trong nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

86.	Công văn	233- CV/BTGQU	20/3/2024	Gửi đề cương tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp của đồng chí Phan Văn Khỏe
87.	Công văn	237- CV/BTGQU	20/3/2024	Triển khai cuộc thi triển lãm ảnh nghệ thuật quốc gia chủ đề “Tự hào một giải biên cương” lần 3.
88.	Công văn	241- CV/BTGQU	11/4/2023	Gửi tài liệu tuyên truyền kết quả công tác cải cách hành chính của Thành phố
89.	Công văn	242- CV/BTGQU	15/4/2024	Tuyên truyền, hưởng ứng giải báo chí “Vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc lần thứ XVI” và “Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ IX”
90.	Công văn	247- CV/BTGQU	22/5/2024	Tham gia hưởng ứng Giải báo chí xây dựng Đảng và hệ thống chính trị Thành phố Hà Nội lần thứ VII/2024.
91.	Công văn	249- CV/BTGQU	30/5/2024	Gửi đề cương tuyên truyền phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông
92.	Công văn	250- CV/BTGQU	31/5/2024	Nội dung sinh hoạt chuyên đề tháng 6 năm 2024
93.	Công văn	251- CV/BTGQU	31/5/2024	triển khai Cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam"
94.	Công văn	255- CV/BTGQU	10/6/2024	Hưởng ứng Giải Búa liềm vàng lần thứ IX – năm 2024
95.	Công văn	260- CV/BTGQU	09/7/2024	Cung cấp tài liệu thông tin nội bộ về chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng thống liên bang Nga
96.	Công văn	263- CV/BTGQU	12/7/2024	Gửi tài liệu tuyên truyền về kỳ họp Quốc hội lần thứ 7 khóa XV
97.	Công văn	264- CV/BTGQU	12/7/2024	Gửi tài liệu tuyên truyền kết quả công tác CCHC của Thành phố.
98.	Công văn	265- CV/BTGQU	23/7/2024	Tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

99.	Công văn	268- CV/BTGQU	09/8/2024	Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn quận
100.	Công văn	270- CV/BTGQU	15/7/2024	Hưởng ứng, tham gia Giải báo chí toàn quốc về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực lần thứ V
101.	Công văn	271- CV/BTGQU	16/8/2024	Triển khai cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Luật đất đai năm 2024
102.	Công văn	272- CV/BTGQU	19/8/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng 8 thành công và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam
103.	Công văn	273- CV/BTGQU	28/8/2024	Định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 9/2024
104.	Công văn	276- CV/BTGQU	30/8/2024	Phối hợp triển khai cuộc thi tìm hiểu Luật thực hiện dân chủ cơ sở
105.	Công văn	277- CV/BTGQU	06/9/2024	Chủ động ứng phó cơn bão số 3 (bão Yagi)
106.	Công văn	279- CV/BTGQU	21/9/2024	Tài liệu về thông tin nội bộ về chuyến thăm cấp nhà nước tới Trung quốc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm
107.	Công văn	282- CV/BTGQU	03/10/2024	Gửi đề cương tuyên truyền, kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Lý Tự Trọng (20/10/1914-20/10/2024)
108.	Công văn	283- CV/BTGQU	03/10/2024	Về thông tin xấu, độc
109.	Công văn	284- CV/BTGQU	21/10/2024	Triển khai Cuộc thi trực tuyến Quân đội nhân dân Việt Nam 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành
110.	Công văn	285- CV/BTGQU	21/10/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện tập kết ra Bắc (1954-2024)
111.	Công văn	286- CV/BTGQU	21/10/2024	Tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

112.	Công văn	287- CV/BTGQU	22/10/2024	Trang trí khánh tiết phục vụ Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030
113.	Công văn	288- CV/BTGQU	29/10/2024	Định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 11/2024
114.	Công văn	291- CV/BTGQU	15/11/2024	Tài liệu thông tin nội bộ về chuyến công tác tại Hoa kỳ và Cu Ba của Tổng bí thư, chủ tịch nước Tô Lâm và phu nhân
115.	Công văn	292- CV/BTGQU	18/11/2024	Tuyên truyền, triển khai ứng dụng eTax Mobile
116.	Báo cáo	196- BC/BTGQU	17/6/2024	Báo cáo kết quả nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 6/2024
117.	Báo cáo	209- BC/BTGQU	10/10/2024	Báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Qđi 99 ngày 27/02/2023 của Ban Bí thư về “Cờ Đảng cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng”
118.	Báo cáo	212- BC/BTGQU	30/10/2024	Báo cáo công tác dư luận xã hội năm 2024
119.	Báo cáo	214- BC/BTGQU	14/11/2024	Báo cáo công tác tuyên truyền miệng năm 2024

[Nguồn: 7].

PHỤ LỤC 7
CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO Ở QUẬN NAM TỪ LIÊM

Phụ lục 7.1

CÁC CUỘC KIỂM TRA, KHẢO SÁT, ĐỀ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN
TRONG NĂM 2024 CỦA QUẬN NAM TỪ LIÊM

TT	Thời gian	Chủ đề	Thành phần	Chủ trì
1	Tháng 11/2024	Tham mưu xây dựng báo cáo và phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Quận ủy tham mưu cho Quận ủy thành lập 01 đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra 02 TCCSD về thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW và triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW.	Thường trực Quận ủy; Ủy ban kiểm tra Quận ủy; Ban Tuyên giáo Quận ủy; Ban Tổ chức Quận ủy; các đơn vị được kiểm tra	Ban Thường vụ Quận ủy
2	Trong năm	Đề án 07-ĐA/QU về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trên địa bàn quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2022-2025	Ban Tuyên giáo Quận ủy, Các phòng, ban, ngành, đoàn thể Các TCCSD trực thuộc	Ban Thường vụ Quận ủy
3	Trong năm	Đề án 22-ĐA/QU về “Khai thác, phát huy, sử dụng mạng xã hội phục vụ công tác tuyên truyền trên địa bàn quận, giai đoạn 2018-2020”	Các thành viên BCD 53 Tổ giúp việc Cộng tác viên	Ban Tuyên giáo Quận ủy
4	Tháng 09/2024	Điều tra dư luận xã hội về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị quận năm 2024	Cộng tác viên, Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, doanh nghiệp, Nhân dân trên địa bàn quận	Ban Tuyên giáo Quận ủy

[Nguồn: 45].

Phụ lục 7.2**CÁC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, TỌA ĐÀM DO BAN TUYÊN GIÁO QUẬN ỦY NAM TỪ LIÊM
CHỦ TRÌ VÀ THAM MUỘU**

STT	Thời gian	Chủ đề	Thành phần	Chủ trì
1.	Hàng tháng	<p>Thông tin về hoạt động công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước, về triển vọng kinh tế - xã hội của Việt Nam năm 2024; Quận Nam Từ Liêm 10 năm xây dựng và phát triển; Chuyên đề tự hào, tự tin dưới lá cờ vẻ vang của Đảng quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến, anh hùng; Giới thiệu tác phẩm Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Những vấn đề về quyền con người; Kết quả đoàn Việt Nam bảo vệ báo cáo về quyền con người UPR tháng 5/2024 tại Thụy Sĩ; Thông tin tình hình biển đảo và tình hình thời sự quốc tế và hoạt động công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong thời gian gần đây; Lịch sử truyền thống 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; Giới thiệu nội dung cuốn sách “<i>Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc</i>” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.</p>	BCV, giảng viên kiêm chức quận, Trung tâm chính trị quận, BTGQU, Bí thư các chi, đảng bộ, cán bộ phụ trách tuyên giáo các tổ chức cơ sở Đảng, tổ trưởng tổ tuyên truyền viên cơ sở các TCCS Đảng	Ban Tuyên giáo

2.	Hằng tháng	Hội nghị giao ban dư luận xã hội	Thường trực QU, Cộng tác viên DLXH, Ban Tuyên giáo quận	Ban Tuyên giáo
3.		Ký kết Chương trình số 08- CTr/BTGQU-HĐND-UBND-TAND-VKSND, ngày 16/01/2024 Chương trình phối hợp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm giữa Ban Tuyên giáo Quận ủy và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm năm 2024.	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Trưởng, phó các Ban Đảng, Văn phòng Quận ủy, Trung tâm Chính trị, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội quận, Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND quận, Lãnh đạo các phòng, ban, ngành thuộc quận	Ban Tuyên giáo
4.	09/3	Hội nghị trực tuyến từ điểm cầu Trung ương quán triệt, học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.	BCH Đảng bộ quận, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận, BCV cấp quận, Bí thư, cấp ủy phụ trách tuyên giáo các TCCS Đảng; Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên BCH Đảng bộ Khối Doanh nghiệp quận; Bí thư (hoặc Phó Bí thư) các chi bộ trực thuộc Đảng bộ khối Doanh nghiệp quận; Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội phường.	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
5.	15/3	Tổ chức ra mắt phòng truyền thống quận Nam Từ Liêm.	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Trưởng, phó các Ban Đảng, Văn phòng Quận ủy, Trung tâm Chính trị, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội quận, Phòng Văn hóa thông tin quận, Phòng Nội vụ quận, Văn phòng HĐND-UBND quận, Ban QLDA đầu tư xây	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì

			dựng quận, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao quận.	
6.	25/3	Hội nghị giao ban triển khai công tác báo chí Thành phố tháng 4/2024 tại quận Nam Từ Liêm	Ban Tuyên giáo Thành ủy, Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố; đại diện lãnh đạo: Sở Thông tin- Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Sở Tài chính, Hội Nhà báo Thành phố; các cơ quan báo chí Hà Nội, Báo Quốc phòng, phóng viên báo chí Hà Nội; Lãnh đạo Văn phòng Quận ủy, Văn phòng HĐND-UBND quận; Lãnh đạo và chuyên viên BTGQU	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
7.	22/3	Hội nghị phát động Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 4, năm 2023 trên địa bàn quận Nam Từ Liêm và hướng dẫn kỹ năng viết bài thi chính luận	BCH Đảng bộ quận, lãnh đạo các phòng, ban, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận, Ban Tuyên giáo, các đồng chí bí thư, đồng chí cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các TCCS Đảng trực thuộc Quận ủy, đoàn viên, thanh niên quận.	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
8.	04/4	Hội nghị giao ban công tác quý I/2024 của BCD 35 quận	Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc, Đội ngũ cộng tác viên BCD 35 quận, Ban Tuyên giáo Quận ủy, Bí thư, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo Đảng ủy các phường	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
9.	10/4	Hội nghị giao ban công tác Tuyên giáo quý I, triển khai nhiệm vụ quý II năm 2024	Lãnh đạo, Ban Tuyên giáo và đại diện các phòng chuyên môn BTGTU HN, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các tổ chức cơ sở Đảng, các phòng, ban ngành đoàn thể, các ngành khối thông tin, tuyên truyền	Ban Tuyên giáo

10.	9/5	<p>Hội nghị trực tuyến toàn Thành phố quán triệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 16/11/2023 “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/02/2024 “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”.</p>	<p>Ban Thường vụ Quận ủy; lãnh đạo HĐND-UBND-UBMTTQ quận; Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy; đảng viên cơ quan Quận ủy, HĐND, UBND quận; BCH Đảng bộ và cán bộ chủ chốt các phường</p>	<p>Phối hợp tổ chức</p>
11.	16/5	<p>Tổ chức báo công dâng Bác trong thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “<i>Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i>” năm 2023 - 2024 tại Khu di tích lịch sử Đá Chông (K9), Ba Vì, Hà Nội</p>	<p>Ban Thường vụ Quận ủy; lãnh đạo Ban Tuyên giáo Quận ủy, Văn phòng Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận, Văn phòng HĐND-UBND quận, Phòng Văn hóa và thông tin quận, Trung tâm Văn hóa thông tin và thể thao quận; Bí thư (hoặc Phó Bí thư) Đảng ủy: Khối Doanh nghiệp quận, Công an quận, Ban Chỉ huy Quân sự quận; Bí thư (hoặc Phó Bí thư) Chi ủy Viện Kiểm sát nhân dân quận, trường THPT Xuân Phương; Đại diện Thường trực Đảng ủy 10 phường.</p>	<p>Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì</p>

12.	31/5	<p>Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” và 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới” trên địa bàn quận.</p>	<p>- Thường trực Quận ủy- HĐND- lãnh đạo UBND quận; Quận ủy viên; lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể quận; các tập thể, cá nhân được khen thưởng; Đại diện lãnh đạo Đảng ủy, lãnh đạo UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách văn xã, cấp ủy phụ trách Tuyên giáo Đảng ủy phường, các đồng chí công chức văn hóa- xã hội phường; Bí thư hoặc Phó Bí thư, cấp ủy phụ trách công tác Tuyên giáo các chi, đảng bộ khối cơ quan, doanh nghiệp, trường học trực thuộc Quận ủy.</p>	<p>Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì</p>
13.	20/6	<p>Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác Tuyên giáo đợt 1 năm 2024 (công tác tuyên truyền miệng)</p>	<p>BCV, Trung tâm chính trị quận, BTGQU, MTTQ và các tổ chức CT- XH quận, Bí thư, cán bộ phụ trách Tuyên giáo các tổ chức cơ sở Đảng, tổ trưởng tổ tuyên truyền viên cơ sở các TCCS Đảng</p>	<p>Ban Tuyên giáo</p>
14.	27/6	<p>Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác Tuyên giáo đợt 2 năm 2024 (ứng dụng CNTT trong công tác tuyên truyền)</p>	<p>BCV, Trung tâm chính trị quận, BTGQU, MTTQ và các tổ chức CT- XH quận, Bí thư, cán bộ phụ trách Tuyên giáo các tổ chức cơ sở Đảng, tổ trưởng tổ tuyên truyền viên cơ sở các TCCS Đảng</p>	<p>Ban Tuyên giáo</p>

15.	5/7	Hội nghị giao ban công tác Tuyên giáo 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024	Lãnh đạo, Ban Tuyên giáo và đại diện các phòng chuyên môn BTGTU HN, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các tổ chức cơ sở Đảng, các phòng, ban ngành đoàn thể, các ngành khối thông tin, tuyên truyền	Ban Tuyên giáo
16.	5/7	Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 của BCD 35 quận	Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc, Đội ngũ cộng tác viên BCD 35 quận, Ban Tuyên giáo Quận ủy, Bí thư, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo Đảng ủy các phường	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
17.	09/7	Hội nghị trực tuyến quán triệt Quy định 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 35-CT/TW về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	BCH Đảng bộ quận, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận, Ủy viên UBKT Quận ủy, BCV cấp quận, Đảng ủy viên, chi ủy viên cơ sở trực thuộc Quận ủy, đảng viên 2 cơ quan Quận ủy và UBND quận; Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội phường; Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận, trưởng phó chi hội các tổ chức CT-XH, hiệu trưởng các trường THCS, tiểu học, mầm non và toàn thể cán bộ đảng viên Đảng ủy, UBND phường	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì

18.	12/7	Hội nghị tập huấn tuyên truyền đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn quận năm 2024	Lãnh đạo các ban Đảng, VPQU, TTCT quận, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận; báo cáo viên quận; Ban Tuyên giáo Quận ủy; Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy các phường; Bí thư, tổ trưởng TDP các phường; cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận ủy	Ban Tuyên giáo
19.	17/7	Họp Tiểu ban Văn kiện Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ III	Các đồng chí thành viên Tiểu ban Văn kiện	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
20.	30/7	Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác khoa giáo năm 2024	Đại diện lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Quận ủy, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội quận; Các đồng chí lãnh đạo, chuyên viên Ban Tuyên giáo Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận. Đồng chí Bí thư (hoặc Phó Bí thư) các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Quận ủy; Đồng chí cấp ủy phụ trách công tác Tuyên giáo các phường; khối cơ quan, doanh nghiệp, trường học trực thuộc quận; Đồng chí Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng ủy 10 phường.	Ban Tuyên giáo
21.	30/7	Hội nghị tập huấn về tình hình an ninh mạng trong thời gian gần đây	Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo 35; thành viên Tổ giúp việc, cộng tác viên Ban Chỉ đạo 35; Các đồng chí phụ trách và nhóm trưởng các nhóm tài khoản Facebook tham gia tương tác trên không gian mạng tại Đảng ủy các phường và Hội Cựu chiến binh quận, Liên	Ban Tuyên giáo

			đoàn lao động quận, Đoàn TNCS HCM quận và Phòng Giáo dục & Đào tạo quận; Đồng chí cấp ủy phụ trách công tác Tuyên giáo các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Quận ủy.	
22.	9/8	Hội nghị tập huấn chính trị hè năm 2024	Giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các trường mầm non, tiểu học, THCS	Ban Tuyên giáo phối hợp
23.	16/8	Làm việc với đội ngũ công tác viên BCD35	Các đồng chí công tác viên BCD35	Ban Tuyên giáo
24.	21/8	Sơ khảo Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2024 về 70 năm Giải phóng Thủ đô	Các đ/c Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký Hội thi; Ban Tuyên giáo Quận ủy; lãnh đạo các đơn vị có thí sinh tham gia; thí sinh tham gia hội thi; Trung tâm VH TT & TT quận	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
25.	28/8	Hội nghị tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn Thành phố tại quận Nam Từ Liêm.	Lãnh đạo các ban Đảng, VPQU, TTCT quận, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận; báo cáo viên quận; Ban Tuyên giáo Quận ủy; Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy các phường; Bí thư, tổ trưởng TDP các phường; cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận ủy	Ban Tuyên giáo phối hợp

26.	19/9	Tổ chức vòng chung khảo Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2024 về 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô	Các đ/c QUV; lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể quận; báo cáo viên quận; Bí thư hoặc Phó Bí thư, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo 10 phường; Bí thư, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các cơ quan, đơn vị, trường học trực thuộc Quận; các đơn vị có thí sinh dự thi mỗi đơn vị cử 30 người tham dự cổ vũ.	
27.	15/10	Hội nghị giao ban công tác Tuyên giáo 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2024	Lãnh đạo, Ban Tuyên giáo và đại diện các phòng chuyên môn BTGTU HN, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo các tổ chức cơ sở Đảng, các phòng, ban ngành đoàn thể, các ngành khối thông tin, tuyên truyền	Ban Tuyên giáo
28.	20/10	Hội nghị trực tuyến Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết lần thứ mười Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).	BCH Đảng bộ quận, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận, Ủy viên UBKT Quận ủy, BCV cấp quận, Đảng ủy viên, chi ủy viên cơ sở trực thuộc Quận ủy, đảng viên 2 cơ quan Quận ủy và UBND quận; Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội phường; Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận, trưởng phó chi hội các tổ chức CT-XH, hiệu trưởng các trường THCS, tiểu học, mầm non và toàn thể cán bộ đảng viên Đảng ủy, UBND phường	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì

29.	30/10	Họp Tổ Biên tập xây dựng Đảng và hệ thống chính trị Văn kiện Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ III	Các đồng chí thành viên Tổ Biên tập	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
30.	01/11	Tổng kết và trao giải cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ tư năm 2024	TTQU-HĐND-UBND; các đồng chí UVBTVQU; QUV, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể quận; các đồng chí thành viên BCD 35, tổ thư ký giúp việc BCD 35, các đ/c CTV BCD 35, tập thể cá nhân được khen thưởng	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì
31.	01/11	Giao ban BCD35 quý III/2024	Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc, Đội ngũ cộng tác viên BCD 35 quận, Ban Tuyên giáo Quận ủy, Bí thư, cấp ủy phụ trách công tác tuyên giáo Đảng ủy các phường	Tham mưu giúp Quận ủy chủ trì

[Nguồn: 45].

Phụ lục 7.3
CÁC ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN, TÀI LIỆU, SÁCH
DO BAN TUYÊN GIÁO QUẬN ỦY NAM TỪ LIÊM
CHỦ TRÌ BIÊN SOẠN

TT	Thời gian	Tên tài liệu	Đối tượng sử dụng
1	Tuần thứ 4 hàng tháng	Bản tin “Thông tin nội bộ” của quận	Cán bộ, đảng viên toàn quận (phục vụ sinh hoạt chi bộ)
2	Hàng quý	Bản tin Nam Từ Liêm	Cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn quận
3	Quý I/2024	Tài liệu tuyên truyền chào mừng quận Nam Từ Liêm – 10 năm xây dựng và phát triển	Ban chấp hành Đảng bộ Quận; Đảng uỷ các phường (Ban thường vụ, đài phát thanh, ban văn hoá thông tin, trường ban tuyên giáo...); các TCCSĐ trực thuộc Quận uỷ; các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ phường
4	Quý I/2024	Cuốn sách “Nam Từ Liêm - 10 năm xây dựng và phát triển”	Các TCCS Đảng trực thuộc Quận uỷ, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận, Thư viện các trường học, đại biểu và khách mời tại Hội nghị 10 năm thành lập quận
5	Quý III/2024	Cuốn sách “Những tấm gương bình dị mà cao quý”	Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận; các phòng, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH quận; các chi bộ trực thuộc các phường; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận uỷ; các tấm gương tiêu biểu.

[Nguồn: 45].

Phụ lục 8

**CÁC VĂN BẢN THAM MƯU TRONG NĂM 2024
CỦA BAN TUYÊN GIÁO QUẬN ỦY HÀ ĐÔNG**

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	243-KH/QU	05/12/2023	Công tác thông tin đối ngoại quận Hà Đông năm 2024
2	71-CV/BCĐ	02/01/2024	Hoạt động phức tạp của số cơ hội chính trị trí thức bất mãn thời gian gần đây
3	71-CV/BCĐ	02/1/2024	Tài liệu thông tin nội bộ về chuyến thăm cấp nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình
4	2742-QĐ/QU	11/1/2024	Quyết định kiện toàn BCĐ 35
5	2687-CV/QU	22/01/2024	Về việc tiếp tục thực hiện chuyên đề năm 2023 về “ <i>Nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i> ”.
6	2743-QĐ/QU	11/1/2024	Quyết định kiện toàn Báo cáo viên quận Hà Đông nhiệm kỳ 2020-2025
7	2639-CV/QU	04/1/2024	V/v quán triệt, triển khai Chỉ thị số 27 – CT/TU ngày 20/12/2023 của Ban thường vụ Thành uỷ.
8	2685-CV/QU	22/01/2024	CV v/v quán triệt, triển khai thực hiện Quy định 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của BCHTW
9	25-HD/QU	05/1/2024	Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024
10	26-HD/QU	05/1/2024	Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2024
11	251-KH/QU	02/01/2024	Phối hợp tuyên truyền Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân năm 2024 trên các cơ quan Báo chí – Truyền thông thành phố Hà Nội
12	73-QĐ/BCĐ	29/01/2024	Kiện toàn đội ngũ cộng tác viên BCĐ thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của BCT trên địa bàn quận Hà Đông
13	74-PA/BCĐ	29/01/2024	Phương án đấu tranh, phản bác các luận điểm sai trái thù địch trên mạng xã hội dịp

			trước, trong, sau Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ quận lần thứ XXI, ĐH Đảng bộ TP lần thứ XVI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
14	2728 - CV/QU	07/02/2024	Tổ chức cuộc thi "Em yêu biển đảo quê hương" và các hoạt động an sinh xã hội năm 2024 tại quận Hà Đông.
15	2727-CV/QU	06/02/2024	Tuyên truyền kỷ niệm 45 năm năm cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ Quốc 17/02/1979 – 17/02/2024
16	28-HD/QU	02/02/2024	Hướng dẫn công tác tuyên truyền biển đảo năm 2024
17	27-HD/QU	02/02/2024	Hướng dẫn tuyên truyền công tác Biên giới trên đất liền năm 2024
18	265-KH/QU	30/01/2024	Hướng dẫn Triển khai công tác văn hoá, văn nghệ năm 2024
19	253-KH/QU	08/1/2024	về tổ chức các hoạt động tuyên truyền 70 năm giải phóng Hà Đông và 120 năm ngày giải phóng Hà Đông (6/12/1904-6/12/2024)
20	267-KH/QU	15/02/2024	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá X) về “ <i>Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới</i> ” trên địa bàn quận Hà Đông
21	2744-CV/QU	23/2/2024	Kết luận 70-KL/TW ngày 30/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển Thể dục thể thao trong giai đoạn mới.
22	2705-CV/QU	30/01/2024	Định hướng tuyên truyền sự kiện 50 năm Trung quốc sử dụng vũ lực chiếm đóng trái phép Quần đảo Hoàng Sa
23	75-TB/BCĐ	19/02/2024	Thông báo Kết luận Hội nghị giữa Thường trực BCĐ 53 Quận với Tổ thư ký, Quản trị các Trang, nhóm do Quận Quản lý
24	891-BC/QU	27/02/2024	Tổng kết 51 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư "Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới"
25	29 - HD/QU	28/02/2024	“Đánh giá tình hình thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị năm 2023 - 2024 và triển khai các nhiệm vụ khen thưởng, tuyên truyền về "Học tập

			và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2024
26	267-KH/QU	15/02/2024	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về "Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới" trên địa quận Hà Đông
27	2754 - CV/QU	05/3/2024	Vv/ quán triệt, triển khai Chỉ thị số 03 - CT/TW ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới
28	2749 – CV/QU	01/3/2024	Vv/ Quán triệt, triển khai Kết luận số 70 - KL./TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về "Phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới".
29	2750-CV/QU	01/3/2024	Vv/ Triển khai Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII
30	270 - KH/QU	07/3/2024	Về Tổ chức Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ tư, năm 2024 trên địa bàn quận Hà Đông
31	276-KH/QU	20/3/02024	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030
32	913-BC/QU	29/3/2024	Kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030"
33	912-BC/QU	29/3/2024	Kết quả 01 năm hực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt nam Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"
34	918 - BC/QU	08/4/2024	Đánh giá tình hình thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 605-CT/TW “ Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023 - 2024
35	283-KH/QU	29/3/2024	Hưởng ứng Cuộc thi Tìm hiểu về chủ đề 70

			năm Ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024).
36	2816-CV/QU	01/4/2024	Đôn đốc cuộc thi chính luận
37	2783-CV/QU	19/3/2024	Đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong 15 năm thực hiện Chỉ thị 38- CT/TW của Ban Bí thư (khóa X)
38	2869-CV/QU	26/4/2024	Một số nhiệm vụ công tác tư tưởng trong đấu tranh phòng chống tham nhũng tiêu cực nhất là việc xử lý cán bộ sai phạm trong đó có cán bộ cấp cao thời gian qua
39	79-BC/BCĐ	06/5/2024	Kết quả tuyên truyền đấu tranh dịp các ngày lễ lớn trong tháng 4 và đầu tháng 5/2024
40	80- CV/BCĐ	06/5/2024	Chủ động đấu tranh, ngăn chặn xử lý thông tin xuyên tạc, chống phá công tác nhân sự
41	948-BC/QU	16/5/2024	Kết quả công tác giáo dục liên chính trên địa bàn quận Hà Đông
42	2959-CV/QU	22/5/2024	Cv về gửi ảnh phục vụ xuất bản cuốn sách ảnh "Hà Nội trên đường phát triển"
43	2970-CV/QU	28/5/2024	Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 94 KL//TW ngày 10/5/2019 của Bộ Chính trị khóa XIII
44	296-KH/QU	29/5/2024	Tổ chức học tập quán triệt và tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII và một số văn bản mới của Đảng
45	299-KH/QU	21/6/2024	“Bồi dưỡng tập huấn lý luận chính trị hệ năm 2024 cho đội ngũ giảng viên, giáo viên hệ thống giáo dục quốc dân và sinh hoạt chính trị đầu khoá của học sinh, sinh viên”
46	962-BC/QU	05/6/2024	Sơ kết 05 năm thực hiện Kết quả số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.
47	2967-CV/QU	27/5/2024	Phổ biến, quán triệt thực hiện Chương trình hành động số 32 – Ctr/TU, ngày 04/4/2024 của Thành uỷ.
48	2966-CV/QU	27/5/2024	Quán triệt, triển khai Chỉ thị số 28 – CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị

49	89-CV/BCĐ	20/7/2024	Tuyên truyền thông tin tích cực, đấu tranh, ngăn chặn xử lý thông tin xấu độc liên quan đến đồng chí Tổng Bí thư
50	297-KH/QU	29/5/2024	Tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền Quy định 144 – QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban chấp hành Trung ương về “chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”.
51	304-KH/QU	04/7/2024	Tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền Chỉ thị 35 - CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiên tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng
52	3143-CV/QU	21/8/2024	Quán triệt, triển khai Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 26/8/2024 của Thành ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố Hà Nội"
53	309-KH/QU	06/8/2024	Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về "Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" trên địa bàn quận Hà Đông.
54	3154-CV/QU	27/8/2024	Quán triệt, triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 41-CT/TW ngày 10/10/2023 của BCT về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới
55	3193-CV/QU	20/9/2024	Hỗ trợ kinh phí in ấn, xuất bản cuốn "Lịch sử Đảng bộ và Nhân dân phường Phú Lương (1930-2020)"
56	320-KH/QU	21/10/2024	Của Quận ủy Hà Đông về Tổ chức học tập quán triệt và tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 10 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII của Đảng.
57	138-KH/QU	04/10/2024	Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ XXI, Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVI của Đảng

58	3266-CV/QU	7/11/2024	Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TU, ngày 16/11/2023 của Thành uỷ Hà Nội Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
59	3268-CV/QU	7/11/2024	Tham gia chiến dịch tuyên truyền "kỹ năng nhận diện và phòng chống lừa đảo trực tuyến bảo vệ người dân trên không gian mạng năm 2024
60	1077-BC/QU	11/11/2024	Báo cáo kết quả triển khai Tham gia chiến dịch tuyên truyền " kỹ năng nhận diện và phòng chống lừa đảo trực tuyến bảo vệ người dân trên không gian mạng năm 2024"

[Nguồn: 22, tr.32-47].

CTTG trong toàn đảng bộ quận				
Phương thức				
1. Thông qua nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU về việc thực hiện các nội dung CTTG				
2. Thông qua xây dựng quy chế, quy định hoạt động của các tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo (lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và khoa giáo)				
3. Thông qua phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo của chính quyền quận, phường				
4. Thông qua phối hợp, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH; các đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang trên địa bàn quận				
5. Phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường và vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ				
6. Bằng thực hiện các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt dư luận xã hội; phương thức hoạt động khoa giáo				
7. Thông qua thực hiện xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo				
8. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của quận ủy, BTVQU, ban tuyên giáo và dân vận quận ủy đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc về CTTG				

Câu 2. Đồng chí đánh giá như thế nào về các văn bản, tài liệu phục vụ công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

1. Đầy đủ, đáp ứng yêu cầu
2. Cơ bản đáp ứng được yêu cầu
3. Còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu

Câu 3. Đồng chí đánh giá thế nào về sự chuyển biến nhận thức tư tưởng chính trị cán bộ, đảng viên và nhân dân dưới tác động của CTTG tại các quận ủy ở thành phố Hà Nội

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Chính trị, tư tưởng				
2. Đạo đức, lối sống				
3. Tác phong, lề lối làm việc				
4. Ý thức, tổ chức kỷ luật				
5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao				
6. Thái độ phục vụ nhân dân				

Câu 4. Đồng chí đánh giá như thế nào về thực trạng mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quận

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Trình độ nhận thức lý luận chính trị và hiểu biết về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của cán bộ, đảng viên và nhân dân				
2. Sự ổn định chính trị trên địa bàn				
3. Đời sống văn hoá, tinh thần của cộng đồng dân cư ở cơ sở				
4. Môi trường tự nhiên và môi trường xã hội				
5. Vệ sinh, dịch tễ, phòng chữa bệnh ở cơ sở				
6. Giáo dục phổ thông, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức khoa học				

Câu 5. Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ phối, kết hợp đúng đắn giữa các tổ chức, các lực lượng trong quận tham gia CTTG?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Phối hợp hành động của các tổ chức trong				

<p>hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức, bộ máy, công tác tuyên giáo. Vận động nhân dân phát huy trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng</p>				
<p>2. Phối hợp hành động của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các cuộc vận động của Đảng nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao uy tín của Đảng trong nhân dân và trên trường quốc tế</p>				
<p>3. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phản ánh ý kiến của nhân dân về các vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội cho Đảng để Đảng kịp thời đề ra những chủ trương, chính sách hợp lý, hiệu quả</p>				
<p>4. Mặt trận Tổ quốc các cấp và từng tổ chức đoàn thể tổ chức các hội nghị để lấy ý kiến đóng góp của nhân dân. Thông qua ý kiến đóng góp rộng rãi của nhân dân, kịp thời điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp, bổ sung những vấn đề còn thiếu sót, đảm bảo tính hiệu quả và giá trị thực tiễn trong các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng khi ban hành</p>				
<p>5. Phối hợp sức mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức rõ ràng về đường lối, chủ trương, chính sách và các nghị quyết của Đảng. Tổ chức cho nhân dân học tập, nghiên cứu về các chính sách, nghị quyết của Đảng</p>				
<p>6. Trong quá trình vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, thông qua ý kiến nhân dân, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội kịp thời phát hiện và đề xuất với Đảng về những hạn chế trong đường lối, chính sách của Đảng</p>				

Câu 6. Đồng chí đánh giá như thế nào về phương tiện, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

1. Đầy đủ, phục vụ tốt
2. Khả đầy đủ, cơ bản đáp ứng yêu cầu
3. Còn thiếu thốn, phục vụ chưa tốt

Câu 7. Đồng chí đánh giá như thế nào về tính thiết thực, phù hợp của công tác tuyên giáo đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

1. Gắn với nhiệm vụ địa phương/đơn vị
2. Cụ thể, dễ triển khai thực hiện
3. Còn chung chung, chưa cụ thể
4. Có xây dựng chương trình, khó triển khai thực hiện
5. Chỉ mang tính hình thức

Câu 8. Đồng chí đánh giá như thế nào về chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Nội dung	Kịp thời, đầy đủ, chất lượng tốt	Chưa đầy đủ, chất lượng chưa cao	Chỉ mang tính hình thức
1. Việc thực hiện nội dung, phương thức công tác tuyên giáo của đảng bộ quận			
2. Chất lượng cán bộ, công chức ban tuyên giáo quận ủy và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ban tuyên giáo quận ủy			
3. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận ủy, ban thường vụ quận ủy đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận; việc thực hiện công tác tuyên giáo của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, trọng tâm là đảng ủy, đảng bộ phường			
4. Sự tham gia của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận; những điều kiện, phương tiện tiến hành công tác tuyên giáo của đảng bộ quận			
5. Sự lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội và việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan của Thành phố đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận			

Câu 9. Theo các đồng chí, chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay còn tồn tại những hạn chế nào?

Nội dung	Có	Không
1. Mức độ thực hiện nội dung CTTG của đảng bộ quận		
2. Mức độ thực hiện phương thức CTTG của đảng bộ quận		
3. Sự chuyển biến nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG		
4. Hiệu quả công tác tuyên giáo đối với phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, an ninh, quốc phòng của quận		

Câu 10. Theo các đồng chí, nguyên nhân của những hạn chế trong công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay là gì?

- Nhận thức của cấp ủy, chính quyền ở một số nơi chưa đúng mức về vị trí, vai trò của công tác tuyên giáo, còn thiếu chủ động, sáng tạo trong triển khai công việc.
- Chậm đổi mới nội dung, phương thức công tác để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của đất nước và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.
- Công tác cán bộ và cơ chế, chính sách cho đội ngũ cán bộ chưa phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của công tác tuyên giáo trong tình hình mới.
- Khác (xin ghi rõ):

Câu 11. Đồng chí hãy sắp xếp mức độ ưu tiên từ 1 đến 6 các yếu tố tác động đến chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Nội dung	Mức độ ưu tiên
1. Tình hình kinh tế	
2. Nhiệm vụ chính trị	
3. Văn hóa - xã hội	
4. Đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tuyên giáo	
5. Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội	
6. Cơ chế, chính sách và cơ sở vật chất, phương tiện công tác	

Câu 12. Theo đồng chí, để nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, cần thực hiện các giải pháp nào? (Lựa chọn nhiều đáp án)

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, nhất là cấp ủy quận, Thành ủy Hà Nội, các tổ chức trong hệ thống chính trị quận ở thành phố về nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận
2. Xây dựng quận ủy, ban thường vụ quận ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ quận, nhất là quận ủy, ban thường vụ quận ủy vững mạnh đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận
3. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng các cơ quan tham mưu giúp việc quận ủy, coi trọng ban tuyên giáo quận ủy đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận
4. Xây dựng các đảng bộ trực thuộc quận ủy vững mạnh, đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các đảng bộ thường thực sự là lực lượng trực tiếp tham gia nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận
5. Phát huy mạnh mẽ vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn quận, tăng cường phối hợp giữa các đảng bộ quận trong nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận
6. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội; việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, đoàn thể của Thành phố đối với nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận

Trân trọng cảm ơn đồng chí!

PHỤ LỤC 10
SỐ LIỆU CHẠY TÀN SUẤT KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC
TỔNG SỐ 651 PHIẾU

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Đặc điểm		Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nhóm tuổi	Dưới 35 tuổi	348	53,5
	Từ 25 đến dưới 60 tuổi	292	44,8
	Trên 60 tuổi	11	1,7
Giới tính	Nam	296	45,5
	Nữ	355	54,5
Trình độ học vấn	Trung cấp	141	21,7
	Đại học	293	45
	Sau đại học	217	33,3
Trình độ lý luận	Sơ cấp	270	41,5
	Trung cấp	270	41,5
	Cao cấp	111	17

II. NỘI DUNG

Câu 1. Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ đúng đắn hiệu quả trong thực hiện các nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Bảng 1: Thực trạng mức độ đúng đắn hiệu quả trong thực hiện các nội dung, phương thức CTTG của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Nội dung		Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt	Tổng
Về nội dung						
1. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	71	43	266	271	651
	Tỷ lệ	10.9	6.6	40.9	41.6	100.0
2. Công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, giáo dục lịch sử dân tộc và lịch sử đảng bộ quận	Số lượng	19	42	257	333	651
	Tỷ lệ	2.9	6.5	39.5	51.2	100.0
3. Công tác tuyên truyền, cổ động trên địa bàn quận	Số lượng	19	48	257	327	651
	Tỷ lệ	2.9	7.4	39.5	50.2	100.0
4. Công tác văn hóa - văn nghệ trên địa bàn quận	Số lượng	14	47	250	340	651

	Tỷ lệ	2.2	7.2	38.4	52.2	100.0
5. Công tác dư luận xã hội trên địa bàn quận	Số lượng	15	56	238	342	651
	Tỷ lệ	2.3	8.6	36.6	52.5	100.0
6. Công tác khoa giáo trên địa bàn quận	Số lượng	18	59	252	322	651
	Tỷ lệ	2.8	9.1	38.7	49.5	100.0
7. Công tác thực hiện chỉ đạo sơ kết, tổng kết CTTG trong toàn đảng bộ quận	Số lượng	82	93	304	172	651
	Tỷ lệ	12.6	14.3	46.7	26.4	100.0
Về phương thức						
1. Thông qua nghị quyết, quyết định, định hướng của quận ủy, BTVQU về việc thực hiện các nội dung CTTG	Số lượng	21	63	201	366	651
	Tỷ lệ	3.2	9.7	30.9	56.2	100.0
2. Thông qua xây dựng quy chế, quy định hoạt động của các tổ chức đảng, của cơ quan, đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo (lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và khoa giáo)	Số lượng	45	86	263	257	651
	Tỷ lệ	6.9	13.1	40.5	39.5	100.0
3. Thông qua phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tuyên giáo của chính quyền quận, phường	Số lượng	15	52	250	334	651
	Tỷ lệ	2.3	8.0	38.4	51.3	100.0
4. Thông qua phối hợp, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH; các đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang trên địa bàn quận	Số lượng	13	54	243	341	651
	Tỷ lệ	2.0	8.3	37.3	52.4	100.0
5. Phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở, nhất là đảng ủy phường và vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ	Số lượng	14	51	247	339	651
	Tỷ lệ	2.2	7.8	37.9	52.1	100.0

6. Bằng thực hiện các phương thức giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống; phương thức tuyên truyền, cổ động; phương thức hoạt động văn hóa - văn nghệ; phương thức nắm bắt dư luận xã hội; phương thức hoạt động khoa giáo	Số lượng	15	50	216	370	651
	Tỷ lệ	2.3	7.7	33.2	56.8	100.0
7. Thông qua thực hiện xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách, không chuyên trách hoạt động trong lĩnh vực tuyên giáo	Số lượng	17	44	231	359	651
	Tỷ lệ	2.6	6.8	35.5	55.1	100.0
8. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của quận ủy, BTVQU, ban tuyên giáo và dân vận quận ủy đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc về CTTG	Số lượng	18	71	301	261	651
	Tỷ lệ	2.8	10.9	46.2	40,1	100.0

Câu 2. Đồng chí đánh giá như thế nào về các văn bản, tài liệu phục vụ công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Bảng 2: Thực trạng các văn bản, tài liệu phục vụ công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Đánh giá	Số lượng	Tỷ lệ
Đầy đủ, đáp ứng yêu cầu	478	73.4
Cơ bản đáp ứng yêu cầu	162	24.9
Còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu	11	1.7
Tổng	651	100.0

Câu 3. Đồng chí đánh giá như thế nào về sự chuyển biến nhận thức tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân dưới tác động của CTTG tại các quận ủy ở thành phố Hà Nội?

Bảng 3: Thực trạng sự chuyển biến nhận thức tư tưởng chính trị cán bộ, đảng viên và nhân dân dưới tác động của CTTG tại các quận ủy ở thành phố Hà Nội

Nội dung		Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt	Tổng
1. Chính trị, tư tưởng	Số lượng	13	39	247	352	651
	Tỷ lệ	2.0	6.0	37.9	54.1	100.0
2. Đạo đức, lối sống	Số lượng	14	37	256	344	651
	Tỷ lệ	2.2	5.7	39.3	52.8	100.0
3. Tác phong, lề lối làm việc	Số lượng	14	48	244	345	651
	Tỷ lệ	2.2	7.4	37.5	53.0	100.0
4. Ý thức, tổ chức kỷ luật	Số lượng	15	40	250	346	651
	Tỷ lệ	2.3	6.1	38.4	53.1	100.0
5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	Số lượng	16	40	252	343	651
	Tỷ lệ	2.5	6.1	38.7	52.7	100.0
6. Thái độ phục vụ nhân dân	Số lượng	15	46	238	352	651
	Tỷ lệ	2.3	7.1	36.6	54.1	100.0

Câu 4. Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quận?

Bảng4: Thực trạng mức độ đóng góp của CTTG cho sự phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quận

Nội dung		Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt	Tổng
1. Trình độ nhận thức lý luận chính trị và hiểu biết về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của cán bộ, đảng viên và nhân dân	Số lượng	23	111	339	178	651
	Tỷ lệ	3.5	17.1	52.1	27.3	100.0
2. Sự ổn định chính trị trên địa bàn	Số lượng	25	115	329	182	651
	Tỷ lệ	3.8	17.7	50.5	28.0	100.0
3. Đời sống văn hoá, tinh thần của cộng đồng dân cư ở cơ sở	Số lượng	24	119	339	170	651
	Tỷ lệ	3.7	18.3	52.0	26.0	100.0
4. Môi trường tự nhiên và môi	Số lượng	23	124	338	166	651

trường xã hội	lượng					
	Tỷ lệ	3.5	19.1	51.9	25.5	100.0
5. Vệ sinh, dịch tễ, phòng chữa bệnh ở cơ sở	Số lượng	24	125	340	162	651
	Tỷ lệ	3.7	19.2	52.2	24.9	100.0
6. Giáo dục phổ thông, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức khoa học	Số lượng	20	126	346	159	651
	Tỷ lệ	3.1	19.4	53.1	24.4	100.0

Câu 5. Đồng chí đánh giá như thế nào về mức độ phối, kết hợp đúng đắn giữa các tổ chức, các lực lượng trong quận tham gia CTTG?

Bảng 5: Thực trạng mức độ phối, kết hợp đúng đắn giữa các tổ chức, các lực lượng trong quận tham gia CTTG

Nội dung		Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt	Tổng số
1. Phối hợp hành động của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức, bộ máy, công tác tuyên giáo. Vận động nhân dân phát huy trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	Số lượng	11	45	263	332	651
	Tỷ lệ	1.7	6.9	40.4	51.0	100.0
2. Phối hợp hành động của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các cuộc vận động của Đảng nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao uy tín của Đảng trong nhân dân và trên trường quốc tế	Số lượng	12	40	265	334	651
	Tỷ lệ	1.8	6.1	40.7	51.3	100.0
3. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phản ánh ý kiến của nhân dân về các vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội cho Đảng để Đảng kịp thời đề ra những chủ trương, chính sách hợp lý, hiệu	Số lượng	12	42	270	327	651
	Tỷ lệ	1.8	6.5	41.5	50.2	100.0

quả						
4. Mặt trận Tổ quốc các cấp và từng tổ chức đoàn thể tổ chức các hội nghị để lấy ý kiến đóng góp của nhân dân. Thông qua ý kiến đóng góp rộng rãi của nhân dân, kịp thời điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp, bổ sung những vấn đề còn thiếu sót, đảm bảo tính hiệu quả và giá trị thực tiễn trong các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng khi ban hành	Số lượng	14	44	252	341	651
	Tỷ lệ	2.2	6.8	38.7	52.4	100.0
5. Phối hợp sức mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức rõ ràng về đường lối, chủ trương, chính sách và các nghị quyết của Đảng. Tổ chức cho nhân dân học tập, nghiên cứu về các chính sách, nghị quyết của Đảng	Số lượng	10	41	253	347	651
	Tỷ lệ	1.5	6.3	38.9	53.3	100.0
6. Trong quá trình vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, thông qua ý kiến nhân dân, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội kịp thời phát hiện và đề xuất với Đảng về những hạn chế trong đường lối, chính sách của Đảng	Số lượng	10	48	255	338	651
	Tỷ lệ	1.5	7.4	39.2	51.9	100.0

Câu 6: Đồng chí đánh giá như thế nào về phương tiện, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Bảng 6: Thực trạng phương tiện, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ
Đầy đủ, phục vụ tốt	436	67.0
Khá đầy đủ, cơ bản đáp ứng yêu cầu	202	31.0
Còn thiếu thốn, phục vụ chưa tốt	13	2.0

Tổng	651	100.0
------	-----	-------

Câu 7: Đồng chí đánh giá như thế nào về tính thiết thực, phù hợp của công tác tuyên giáo đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Bảng 7: Thực trạng tính thiết thực, phù hợp của công tác tuyên giáo đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ
Gắn với nhiệm vụ địa phương/ đơn vị	370	56.8
Cụ thể, dễ triển khai thực hiện	204	31.3
Còn chung chung, chưa cụ thể	45	6.9
Có xây dựng chương trình, khó triển khai thực hiện	20	3.1
Chỉ mang tính hình thức	12	1.9
Tổng	651	100.0

Câu 8. Đồng chí đánh giá như thế nào về chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Bảng 8: Thực trạng chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Nội dung		Kịp thời, đầy đủ, chất lượng tốt	Chưa đầy đủ, chất lượng chưa cao	Chỉ mang tính hình thức	Tổng
1. Việc thực hiện nội dung, phương thức công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	549	59	43	651
	Tỷ lệ	84.3	9.1	6.6	100.0
2. Chất lượng cán bộ, công chức ban tuyên giáo quận ủy và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ban tuyên giáo quận ủy	Số lượng	541	62	48	651
	Tỷ lệ	83.1	9.5	7.4	100.0
3. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của quận ủy, ban thường vụ quận ủy đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận; việc thực hiện công tác tuyên giáo của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, trọng tâm là đảng ủy, đảng bộ phường	Số lượng	539	59	53	651
	Tỷ lệ	82.8	9.1	8.1	100.0

4. Sự tham gia của các tổ chức trong hệ thống chính trị quận và các tổ chức có liên quan đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận; những điều kiện, phương tiện tiến hành công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	537	64	50	651
	Tỷ lệ	82.5	9.8	7.7	100.0
5. Sự lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội và việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan của Thành phố đối với công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	538	59	54	651
	Tỷ lệ	82.6	9.1	8.3	100.0

Câu 9: Theo các đồng chí, chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay còn tồn tại những hạn chế nào?

Bảng 9: Một số hạn chế công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay

Nội dung		Có	Không	Tổng
1. Mức độ thực hiện nội dung CTTG của đảng bộ quận	Số lượng	254	397	651
	Tỷ lệ	39.0	61.0	100.0
2. Mức độ thực hiện phương thức CTTG của đảng bộ quận	Số lượng	297	354	651
	Tỷ lệ	45.6	54.4	100.0
3. Sự chuyển biến nhận thức tư tưởng, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận dưới tác động của CTTG	Số lượng	296	355	651
	Tỷ lệ	45.5	54.5	100.0
4. Hiệu quả công tác tuyên giáo đối với phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, an ninh, quốc phòng của quận	Số lượng	297	354	651
	Tỷ lệ	45.6	54.4	100.0

Câu 10: Theo các đồng chí, nguyên nhân của những hạn chế trong công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay là gì?

Bảng 10: Một số nguyên nhân của những hạn chế trong công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội hiện nay

Nội dung		Có	Không	Tổng
Nhận thức của cấp ủy, chính quyền ở một số nơi chưa đúng mức về vị trí, vai trò của công tác tuyên giáo, còn thiếu chủ động, sáng tạo trong triển khai công việc.	Số lượng	376	275	651
	Tỷ lệ	57.8	42.2	100.0
Chậm đổi mới nội dung, phương thức công tác để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của đất nước và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.	Số lượng	344	307	651
	Tỷ lệ	52.8	47.2	100.0
Công tác cán bộ và cơ chế, chính sách cho đội ngũ cán bộ chưa phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của công tác tuyên giáo trong tình hình mới	Số lượng	288	363	651
	Tỷ lệ	44.2	55.8	100.0

Câu 11: Đồng chí hãy sắp xếp mức độ ưu tiên từ 1 đến 6 các yếu tố tác động đến chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội?

Bảng 11: Mức độ ưu tiên các yếu tố tác động đến chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Nội dung		Không tác động	Ít tác động	Tác động	Tác động mạnh	Tổng
Tình hình kinh tế	Số lượng	24	125	340	162	651
	Tỷ lệ	3.7	19.2	52.2	24.9	100.0
Nhiệm vụ chính trị	Số lượng	25	115	329	182	651
	Tỷ lệ	3.8	17.7	50.5	28.0	100.0
Văn hóa - xã hội	Số lượng	24	119	339	170	651
	Tỷ lệ	3.7	18.3	52.0	26.0	100.0
Đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tuyên giáo	Số lượng	23	124	338	166	651
	Tỷ lệ	3.5	19.1	51.9	25.5	100.0
Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội	Số lượng	23	111	339	178	651
	Tỷ lệ	3.5	17.1	52.1	27.3	100.0

Cơ chế, chính sách và cơ sở vật chất, phương tiện công tác	Số lượng	20	126	346	159	651
	Tỷ lệ	3.1	19.4	53.1	24.4	100.0

Câu 12: Theo đồng chí, để nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội, cần thực hiện các giải pháp nào? (Lựa chọn nhiều đáp án)

Bảng 12: Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận ở thành phố Hà Nội

Nội dung		Có	Không	Tổng
Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, nhất là cấp ủy quận, Thành ủy Hà Nội, các tổ chức trong hệ thống chính trị quận ở thành phố về nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	472	179	651
	Tỷ lệ	72.5	27.5	100.0
Xây dựng quận ủy, ban thường vụ quận ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ quận, nhất là quận ủy, ban thường vụ quận ủy vững mạnh đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	386	265	651
	Tỷ lệ	59.3	40.7	100.0
Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng các cơ quan tham mưu giúp việc quận ủy, coi trọng ban tuyên giáo quận ủy đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	359	292	651
	Tỷ lệ	55.1	44.9	100.0
Xây dựng các đảng bộ trực thuộc quận ủy vững mạnh, đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các đảng bộ phường thực sự là lực lượng trực tiếp tham gia nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	347	304	651
	Tỷ lệ	53.3	46.7	100.0
Phát huy mạnh mẽ vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn quận, tăng cường phối hợp giữa các đảng bộ quận trong nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của	Số lượng	344	307	651
	Tỷ lệ	52.8	47.2	100.0

đảng bộ quận				
Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội; việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, đoàn thể của Thành phố đối với nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo của đảng bộ quận	Số lượng	315	336	651
	Tỷ lệ	48.4	51.6	100.0

Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học do nghiên cứu sinh tổng hợp